

huyền thần báo
siêu nhân sắc trong
sử dụng Mycunuso

X.30
phát
lười

TỦ SÁCH NHỰT BẢO

GIẤY SÁCH
HÀNG CHUNG

đã xuất bản:

1 - **X.30 PHẢI LƯỜI**
của Minh Quân

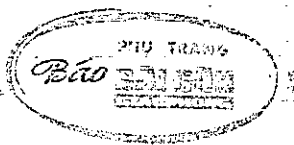
đã xuất bản:

2 - **ADULTIATIONS QUIN**
Chuyên trình bày đặc sắc của
Khoa và Lê Văn Thức

Mỗi tủ có 10 quyển - 100 quyển khác nhau
Thước kẻ và bút viết

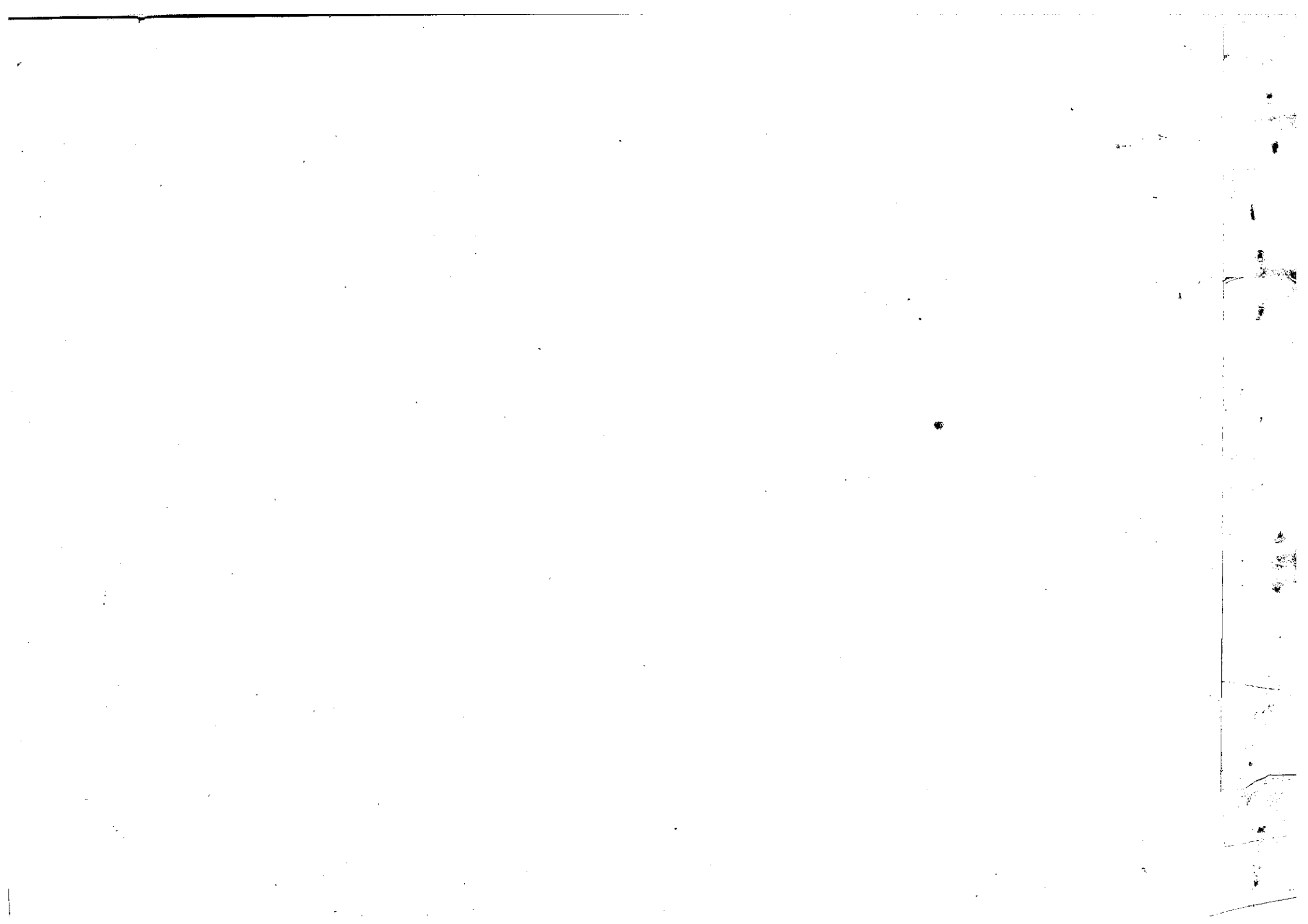


X.30 Phải Lười



Giá : 14.50





ĐẶNG THANH

X.30 PHÁ LƯỚI

*Chuyện tình báo thời đại đặc sắc
trong lịch sử chống Mỹ cứu nước*

Nhật báo SÀI GÒN GIẢI PHÓNG

xuất bản

- 1976 -

22.2.99

LỜI NÓI ĐẦU

Tháng 8 năm 1945, Ngô Đình Diệm bị bắt tại Đức Phổ (Quảng Ngãi) khi hân trên con đường chạy trốn. Vì có nhiều nợ máu đối với Cách mạng trong thời kỳ làm Tri phủ Tuy An, quân đạo Ninh Thuận và Tuân vũ Khánh Hòa, Ủy Ban khởi nghĩa địa phương chuẩn bị đưa hân ra xét xử trước Tòa án nhân dân.

Nhưng có lệnh giải hân ra Bắc. Chính quyền nhân dân lúc bấy giờ mới thành lập. Với chánh sách đại lượng khoan hồng, Hồ Chủ tịch không những đã ban ơn tha tội chết cho hân, lại còn cho phép hân được ở thủ đô, đãi ngộ hân như khách, cho hân được tự do đi lại, rồi sau đó, được vào ở hân trong một nhà thờ Thiên chúa giáo ở Phố Hàng B... theo sự thỉnh cầu của hân.

Tuy biết hân là một tên tráo trở, đã từng làm tay sai đắc lực cho Pháp, bị Phạm Quỳnh hất cẳng thì chạy theo liếm gót Nhật, đến khi Nhật đầu hàng đồng minh lại tìm cách quay về với chủ Pháp, Cách mạng vẫn mở rộng cửa cho hân, tạo điều kiện cho hân trở về con đường của dân tộc.

Thế nhưng, sau khi được vào ở trong nhà thờ, Diệm đã thông qua một chỉ huy quân đội Pháp, đóng ở trong thành. Tướng (Leclerc) chỉ huy quân đội Pháp, đồng ý trong thành. Tướng Leclerc ra lệnh cho Phòng Nhì Pháp giải thoát Diệm. Phòng Nhì Pháp đã giao việc thực hiện cho một người giúp việc bí mật của bạn thân của Diệm — đưc hân vào thành, rồi bằng phương tiện của quân đội, Pháp bí mật đưa Diệm sang Hồng Kông. Từ đó, Diệm về Saigon, sang Paris. Tuy ra tay cứu Diệm, nhưng Pháp không tin Diệm bằng

những tên tay sai khác, nên hẳn không có vai vế gì trong các chính phủ bù nhìn do Pháp dựng nên.

• Sau bao năm lê gót quê người, như sau này hẳn đã phổ trương, Diệm tìm đường sang Tokyo (Tô-ky-ô), nói là đi thăm Kỳ-ngoại hầu Cường Để, nhưng thực ra, hẳn chủ tâm đi tìm chủ mới.

Tháng 2 năm 1950, một người Mỹ tên là Phi-sin (1) đến gặp hẳn tại khách sạn Đại Đông Á, đưa cho Diệm bức thư của Hồng Y Giáo chủ Spen-man (2), mời Diệm sang Mỹ. Kèm theo bức thư, Phi-sin đưa cho Diệm một tập ngân phiếu 10 vạn đô-la lãnh tại ngân hàng Tô-ky-ô.

Năm 1951, Diệm sang Mỹ được Hồng Y Giáo chủ Spen-man nhận làm con đỡ đầu và cho ở tại chủng viện Ma-ry Nôn (3).

Hai năm sau, Diệm được CIA đưa vào học trường đại học Michigan (Mi-si-găng). Lúc này, hẳn vừa tròn 53 tuổi. Tại đây, câu chuyện bắt đầu...

(1) Wesley Fishiel, tiến sĩ, giáo sư khoa chính trị trường đại học Michigan nhân viên của cơ quan tình báo Mỹ CIA.

(2) Spellman, Hồng Y Giáo chủ Mỹ, có thế lực trong giới tài phiệt và chính giới Mỹ.

(3) Chủng viện Mary Knoll, Lakewood, ở bang New Jersey.

I

PHAN THỨC ĐỊNH

Ngô Đình Diệm xem rất kỹ chiếc ví mà Lên-sđen và Phi-sin đã trao cho. Lên-sđen nói:

— Tất nhiên chúng tôi đã xem rồi. Bây giờ xin mời ông xem, sau đó, ông hoàn lại cho chúng tôi. Vài ngày nữa sở Cảnh Sát Nữ Ước sẽ điện cho chủ nhân nó, báo tin đã tìm được và trả lại cho chủ nhân của nó.

Chiếc ví bằng loại da cừu mềm đắt tiền, sản xuất ở Pháp. Trong ví có một số đô-lơ, một số pho-răng Pháp, mấy cái danh thiếp in kiểu chữ nhả mà đẹp:

PHAN THỨC ĐỊNH

Tiến Sĩ Luật

Diệm làm bầm:

— Á, ra anh chàng đã đỗ tiến sĩ luật.

Một cái hộ chiếu của Định được cấp từ Pháp cho phép nhập cảnh nước Mỹ. Một cái ảnh Định đứng dưới chân tháp Ép-phen. Tất cả những thứ ấy, Diệm không chú ý tới, chỉ xem qua. Nhưng có hai vật, Diệm cứ băng khuông ngắm nghía, cầm mãi trên tay. Một là bức bưu ảnh in hình đức bà Ma-ri-a màu sắc, đề in rõ tại nhà in riêng của Va-ti-căng. Đức Bà bằng đức Chúa Hải Đông tiên tay, mặt phúc hậu, đẹp dịu dàng, cặp mắt hơi huồn dầy về thương yêu, chung quanh người tỏa hào quang. Nét vẽ trau chuốt, sinh động đến nỗi người ta nhớ những bức họa của Lê-ô-na đơ Vanh-xi. Đây không phải là bức bưu ảnh thường. Vừa nhìn thấy, Diệm biết ngay đây là của đức cha anh, Ngô Đình Thục.

Người cầm bức ảnh ấy — chỉ anh em Diệm mới hiểu riêng với nhau thôi — là người đã được Ngô Đình Thục thăm tra rồi và tin cần được. Ngô Đình Diệm là người rất tin ở C.I.A, nhưng lại tin anh em ruột mình hơn cả C.I.A. Diệm biết anh mình là Ngô Đình Thục, có cả một mảng lưới tai mắt tay chân riêng rộng lớn mà nhiều lần Phòng-Nhì của Pháp ở Việt Nam đã phải nhờ vả. Đức chúa Giê-su dạy các tông đồ rằng: "Được cả và thiên hạ làm gì nếu mà mất nước thiên đàng?". Ở giám mục Ngô Đình Thục thì "nước thiên đàng" không trọng bằng "nước hạ giới", nên người "tinh thao" việc đời lắm. Người đã giao cho Đình cầm bức bưu ảnh đức bà Ma-ri-a này.

Vật thứ hai là một cái thẻ ngà. Khi đưa ví cho Diệm, cả Lén-sđen và Phi-sin cũng không hiểu vật đó là gì? Diệm phải giải thích cho hai tên Mỹ hiểu: Đây là cái thẻ của Nam Triều ban cho các quan lại, trên ghi chức tước, phẩm ngạch để treo ở ngực bên trái ngoài chiếc áo dài. Lén-sđen gật gù:

— À... như trong quân đội Mỹ khâu vải ghi tên và cấp bậc của mình ở ngực đây. Có cái khác là chúng tôi đeo ngực bên phải.

Chiếc thẻ ngà có mấy hàng chữ nhỏ. Chiếc thẻ ngà của người đồng liêu Phan Thúc Ngân đã quá cổ đây. Phan Thúc Ngân vẫn giữ những di vật kỷ niệm một thời làm quan của bố. Anh ta thật là một người con chí hiếu. Những người như thế này làm sao quên được mối thù của cộng sản đối với gia đình mình? Những người như thế này sẽ là những người rất đặc lực cho ta đây. Bức bưu ảnh của đức cha anh Ngô Đình Thục và cái thẻ ngà của bố mà anh ta còn trân trọng như một báu vật này đủ cho ta hiểu con người ấy như thế nào rồi. Các ông C.I.A nhiều khi cũng khá cần thận. Người Mỹ làm thế nào lại có thể hiểu được người Việt Nam bằng người Việt Nam, bằng ta.

Cái thẻ ngà bằng khuông trên bàn tay dày thô và ngắn ngắn của Diệm. Ở giữa cái nước Mỹ xa xôi toàn những con người chỉ biết có thực tại, cái vật lạc loài này tự đứng đến càng làm hẳn xót xa nhớ tới dĩ vãng bạc vàng. Nhìn cái thẻ ngà, hẳn như nhìn thấy cả quá khứ sống lại. Cái vật thân thuộc và nhiều kỷ niệm... Chỉ riêng việc Phan Thúc Đình trân trọng giữ gìn cái thẻ ngà này đủ làm cho Diệm ưu ái Đình hơn lên.

★

Có tiếng chuông reo khe khẽ ở đầu buồng. Tiếng chuông ấy nổi thẳng từ phòng thường trực của trường vào, báo hiệu có người đến hỏi Diệm, Diệm xếp tất cả các vật vào chiếc ví như cũ, mở khóa tủ áo của mình cất chiếc ví đi. Trường đại học Mi-si-găng dành riêng cho Diệm hai buồng rộng. Một buồng ngủ có kê giường, tủ gương đựng quần áo. Một buồng làm việc và tiếp khách, có kê tủ sách, một bàn giấy, một bộ ghế hành và bàn uống nước.

Diệm vào ngồi ở sau bàn giấy chờ đợi. Trên bàn giấy, một quyền "Mein Kampf" của Hít-le mở rộng. Diệm đang đọc dở quyền đó. Thường thường Diệm có hai cách tiếp khách, một là đối với khách người Mỹ thì Diệm thường ngồi ở ghế hành nói chuyện tự nhiên. Hai là đối với khách người Việt Nam — dù Diệm hầu như không có khách người Việt Nam — Diệm đưa sang học như Trần Kim Tuyến, Phạm Xuân Phòng... Diệm bao giờ cũng bố trí cách ngồi của mình sao cho có uy thế của bề trên, nói năng sao cho đàng bệ, khẩu khí, hách dịch.

Năm phút sau có tiếng gõ cửa. Diệm đáp:
— Cứ vào.

Một nhân viên nhà trường mở rộng cửa, cúi chào và đưa tay mời một thanh niên người Việt dong đồng cao, nhanh nhẹn trong bộ quần áo xám nhạt sang trọng, bước vào.

Người thanh niên cúi đầu chào Diệm:

— Bẩm cụ lớn, con kính chào cụ lớn. Chẳng biết cụ lớn còn nhớ con không.
Gã nhân viên nhà trường đã im lặng bước ra, sau khi khép cửa buồng lại.

Diệm không trả lời người thanh niên ngay, giữ thái độ im lặng, vờ nheo mắt nhìn anh chăm chú. Người thanh niên vẫn lịch sự, mỉm cười nhìn thẳng vào mặt Diệm, lễ độ:

— Kính thưa cụ lớn, con là Phan Thúc Đình. Thấy con là Phan Thúc Ngân năm 1945 đã cùng cụ lớn đi Tân-Gia-Ba. Năm 1946, con đã có dịp gặp cụ lớn...

Diệm lúc ấy mới như chợt nhớ ra.
— A. Anh là Đình, con cụ Ngân. Bảy, tám năm qua rồi, anh có hơi khác đôi chút và "diện" quá làm tôi không nhận ra được ngay.

Diệm đưa tay chỉ chiếc ghế trước bàn giấy:

— Anh ngồi xuống đây. Nào ta nói chuyện.

Người thanh niên cảm ơn và ngồi xuống ghế.

— Tôi vẫn... vẫn nhớ cụ Tuần Ngân — Diệm nói — tội nghiệp cụ, chẳng may...

Câu nói của Diệm như khơi dậy nỗi đau thương sâu kín trong tim Phan Thúc Định.

Anh cúi xuống, buồn bã, bậm môi lại. Diệm vẫn nhìn vào mặt anh soi mói :

— Bọn cộng sản đã giết thầy anh, đã làm gia đình anh tan nát.

Phan Thúc Định vẫn cúi gục đầu xuống. Mắt anh chớp mau. Môi anh vẫn mím chặt. Anh rút vội khăn tay chấm mắt. Im lặng nặng nề — Diệm vẫn chăm chú nhìn từng nét thay đổi trên mặt anh.

Mấy giây sau, Định ngẩng lên, mắt anh đỏ hoe và anh nói như nói qua hàm răng nghiến chặt :

— Con không bao giờ quên* mối thù đó. Con ghi vào xương tủy.

Nét mặt Diệm vui hẳn lên. Hân hoan giọng :

— Cháu nghĩ thế là phải. Cháu thật là người con có hiếu. Thầy cháu cũng là một người tử vì đạo. Đồn phận của những người sống là phải trả thù cho thầy cháu. Không phải chỉ mình cháu đâu, còn nhiều người nữa cũng muốn trả thù. Bác cũng sẽ làm tất cả mọi việc để trả thù cho thầy cháu. Chắc cháu biết rằng lúc sinh thời thầy cháu và bác đã kết giao thân thiết, thầy cháu đã gửi gắm cháu cho Bác.

Giọng nói của Định vẫn chưa hết xúc động :

— Vâng, thầy con có kẻ cho con nghe những ngày theo hầu cụ lớn bốn ba nơi hải ngoại. Thấy cụ lớn, con lại nhớ đến thầy con. Con chỉ mong nổi được chí thầy con, được đi theo cụ lớn, nghe lời cụ lớn chỉ bảo.

Diệm gật đầu :

— Bác cũng thấy có trách nhiệm với cháu. Nhưng bác muốn hỏi cháu : sao cháu biết bác ở đây mà tìm đến được ?

— Con vẫn nhớ thầy con dặn phải nương tựa cụ lớn. Con vẫn cố tìm cụ lớn. Đầu năm nay, sau khi tốt nghiệp ở

Pháp, con về Huế, gặp được cha Co-rát-xơ (1). Nhắc đến cụ lớn Chá Co-rát-xơ giới thiệu con vào thăm đức cha Thục ở Vĩnh Long. Thật là may mắn cho con được gặp đức cha Thục. Đức cha cho con biết cụ lớn đang ở Mỹ. Lúc ấy, Người nói Người đang mắc bận, hẹn con nửa tháng sau đến Người mới có thời gian nói chuyện được nhiều (Diệm hơi mỉm cười). Y hẹn, con đến, Người chỉ cho con sang bên này gặp đức giáo chủ Spelman ở tu viện Ma-ry Nôn. Người có viết cho con hai bức thư, một bức Người bảo trình đức giáo chủ, một bức Người bảo phải chuyển đến tận tay cụ lớn, nếu được gặp cụ lớn...

Định móc trong túi trong một phong bì dán kín, lễ phép đưa cho Diệm. Diệm cầm chiếc phong bì không mở ra xem ngay. Định ngập ngừng :

— ... Còn điều này con không dám giấu cụ lớn...

Diệm vẫn chăm chú nghe Định :

— Sao ? Cháu cứ nói, đừng e ngại gì cả...

— Con thật có lỗi với cụ lớn. Ngoài bức thư này ra, đức cha Thục có gửi cho con chuyển đến cụ lớn một bức ảnh đức Bà Ma-ri-a để lấy phước lành. Bức ảnh ấy con để trong ví, chẳng may cách đây vài hôm đi dạo phố bị kẻ cắp móc mất. Con không ngờ ở Mỹ này cũng nhiều kẻ cắp thế... May mà lá thư này con để trong cặp, không mang theo trong người hôm đó.

— Cháu bị mất cắp ví ư ? Có mất nhiều thứ không ?

Định xót xa :

— Trong ví con có hộ chiếu, tiền. Hộ chiếu còn xin lại được, tiền con không tiếc. Con chỉ ân hận để mất chiếc ảnh đức Bà của đức cha Thục ban phước lành cho cụ lớn và một kỷ vật của thầy con, con vẫn mang theo mình hàng chục năm nay.

— Cháu đã trình sở Cảnh sát chưa ?

— Con đã đi báo với sở Cảnh sát Nữu Ước rồi. Người ta hứa sẽ tìm hộ con, nhưng con không tin sẽ tìm thấy, vì qua báo chí, con thấy hằng ngày ở thành phố Nữu Ước xảy ra hàng nghìn vụ phạm pháp : giết người, ăn cắp xe hơi, cướp của có vũ khí cũng hằng trăm vụ mà nhiều vụ không thể tìm ra được thủ phạm thì việc mất chiếc ví nhỏ bé của con, họ quan tâm gì đến.

(1) Père Coes, một linh mục Pháp thuộc dòng Rédemptoriste, hoạt động bí mật cho S.D.E.C.E. (Cơ quan gián điệp và phản gián Pháp) ở Huế, trong những năm trước và sau thế giới đại chiến thứ hai.

— Cháu không được nói về Hoa Kỳ như vậy! Cháu mới ở Pháp sang, chưa hiểu Hoa Kỳ đầy thôi. Báo chí hay làm to chuyện giết gán để gọi tò mò của độc giả. Đây là đất nước của tự do. Cháu hãy tin ở Cảnh sát Hoa Kỳ. Họ nhiều và được đào tạo cẩn thận lắm. Họ hứa tìm hộ cháu thì biết đâu họ chẳng tìm ra cho cháu.

Diệm vẫn soi mói nhìn Định hỏi tiếp :

— À... thế sau cái dạo bác gặp cháu năm 1946, rồi cháu làm những gì? Cháu kể chuyện cho bác nghe với.

Định thân nhiên :

— Hồi năm 1946, sau khi gặp cụ lớn ở Hà Nội, đưa cụ lớn vào thành rồi, con vẫn liên lạc với người Pháp và ông Nhu. Ít lâu sau, người Pháp cho biết cụ lớn đã qua Hong Kong và sẽ đi Pháp, nhờ Pháp đưa thêm viện binh sang đánh Việt Minh, con muốn đi theo cụ lớn quá mà không được. Ông Nhu cử con trở lại Huế mang theo bức thư của ông gửi đức Khâm mạng Đơ-ra-pi-ê, triệu tập một hội nghị thành lập liên đoàn công giáo chống cộng dưới sự bảo trợ của người Pháp. Con phải gian khổ lắm mới gặp được đức Khâm mạng và trình bức thư lên ngài. Con được dự cuộc họp bí mật đó tại Phú Cam. Đức Khâm mạng Đơ-ra-pi-ê sơ hở thế nào để lọt một nữ công an Việt Minh vào trong đám đại biểu họp kín. Thế là toàn bộ tổ chức và mưu đồ của đức Khâm mạng với ông Nhu bị bại lộ. Nhiều người của ta bị bắt ngay chưa kịp hành động gì cả. Con sợ quá, chạy trốn vào khu Pháp kiều, nương nhờ tướng Lơ-bơ-rít lúc bấy giờ có mặt ở Huế. Tướng Lơ-bơ-rít cho máy bay đưa con vào Sài Gòn. Thấy con còn trẻ, có học ít nhiều, con một gia đình đã từng có công với chính phủ Bảo hộ trước đây, tướng Lơ-bơ-rít giúp đỡ con tiếp tục học tập, để thâm nhập nền văn hóa tốt đẹp của nước Pháp. Năm 1947, con đỗ tú tài ở Sài Gòn. Sau đó, con được học bổng sang Pháp học. Năm vừa qua, con tốt nghiệp luật khoa tiến sĩ. Máy trường đại học ở Pháp mời con giảng dạy nhưng nghĩ đến thù nhà chưa trả, vận mệnh đất nước đang nghiêng ngả, con không thể an tâm ở nước ngoài được. Đầu năm nay con về nước thăm nhà và như đã thưa với cụ lớn, con may mắn được gặp cha Cơ-rát-xơ...

Cái nhìn của Diệm dịu xuống. Hắn có vẻ vui lòng :

— Cháu lặn lội tìm bác như vậy, hẳn có ý định ?

Giọng Định tha thiết :

— Thầy con xưa kia đã theo hầu cụ lớn. Con còn trẻ tuổi, mang nặng thù nhà, nhưng không biết phải làm gì. Con thật bơ vơ như người đứng giữa ngã ba đường, nếu không gặp được cụ lớn. Con quyết tâm nối chí thầy con, một lòng một dạ trung thành với cụ lớn. Con chỉ mong gặp được cụ lớn, xin cụ lớn chỉ cho con, con phải làm gì. Con xin làm bất cứ việc gì cụ lớn sai khiến. Từ bao năm nay, con vẫn tâm niệm rằng chỉ có đi theo cụ lớn, con mới có thể trả được mối thù nhà.

— Cháu nghĩ thế là phải lắm. Bác rất sung sướng được gặp lại cháu. Bác cháu ta có rất nhiều việc phải làm, rất nhiều việc phải làm.

Hắn đứng dậy, giơ một nắm tay về phía xa, đe dọa :

— Bác còn sống đây thì bọn Việt Minh đừng hòng yên ổn với bác. Bác sẽ lập lại tôn ti trật tự. Bác sẽ trở về nước, sẽ xử bắn tất cả những đứa nào đã giết thầy cháu, sẽ xử bắn tất cả những đứa nào chống đối. Người Mỹ sẽ giúp chúng ta. Chúng ta sẽ không thiếu súng đạn, tiền bạc. Chúng ta sẽ bắn hàng loạt.

Hắn chỉ tay về phía quyển sách của Hít-le như để dẫn chứng :

— Bất độc bất anh hùng. Muốn làm được việc lớn thì phải biết tàn nhẫn, phải có bàn tay sắt. Cháu phải nhớ lấy điều đó.

Định im lặng nghe Ngô Đình Diệm nói với thái độ thành khẩn. Ngô Đình Diệm trở về bàn ngồi, vẫy tay cho Định kéo ghế xích lại phía hắn, nói :

— Bắt đầu từ hôm nay cháu là người của Bác. Cháu có định ở lại nước Mỹ lâu không ?

— Bẩm cụ lớn, con không có ý định ở lại đây lâu. Thù cha chưa trả, con không thể nào an tâm ở lại đất nước phồn hoa này được.

Diệm gật gù :

— Đúng. Cháu nên trở về Việt Nam ngay. Cháu muốn trả thù cho thầy cháu, muốn tuổi trẻ của cháu sớm thành đạt hưởng vinh hoa phú quý, cháu hãy nghe lời bác, làm tất cả những việc gì bác trao cho cháu.

Định ngoan ngoãn :

— Con xin tuân theo lời dạy của cụ lớn.

Diệm nói thông thả :

— Cháu hãy trở về Việt Nam. Chúng ta muốn làm việc lớn thì phải có lực lượng, Đàng sau chúng ta đã có người Mỹ rồi, nhưng người Mỹ không muốn xuất đầu lộ diện. Người Mỹ chỉ muốn đưa cố vấn và vũ khí sang giúp chúng ta thôi, chúng ta phải làm lấy. Việc của chúng ta thật là nặng nề. Chúng ta vừa phải chống lại bọn Cộng Sản, vừa phải gạt bỏ những người Pháp đi. Cho nên ngay từ bây giờ chúng ta phải có nhiều người của chúng ta ở trong nước, ở cả vùng người Pháp lẫn vùng Việt Minh kiểm soát. Từ cuối năm 1951, bác có phái Lê Mậu Thành (Phan Thúc Định cau mày, cố nhớ lại một điều gì. Cái tên Lê Mậu Thành anh đã nghe thấy ở đâu một lần rồi) giáo sư nổi tiếng ở Huế, về theo Cộng Sản, vào chiến khu Việt Minh ở miền Trung Trung phần, để lập « nhóm kháng chiến quốc gia » nắm phục sẵn ở đó, đợi thời cơ, làm đảo chính. Không hiểu anh ta đã gây được lực lượng của ta ở trong đó chưa mà từ hai năm nay, bác chưa nhận được liên lạc gì của anh ta. Tin tức báo về, chưa chính xác cho lắm, cho biết anh ta vẫn còn sống và hình như đã lọt vào làm việc ở một cơ quan của Việt Minh. Bác giao cho cháu việc thứ nhất là tìm mọi cách liên lạc được với anh ta, xem anh ta đã mở rộng được mạng lưới đến đâu rồi, đã sẵn sàng hoạt động chưa.

Thấy Ngô Đình Diệm ngưng lại, Định hỏi :

— Thưa cụ lớn, con xin hỏi một điều : Lê Mậu Thành có đáng tin cậy không ? Vì con sợ khoảng thời gian hai năm không có liên lạc ấy, lòng con người có thể có những đổi thay, ai mà đoán trước được ?

Diệm xoa cái bàn tay ngắn ngủn :

— Cháu đa nghi như thế là tốt nhưng bác tin ở Lê Mậu Thành. Cũng như bác tin ở cháu đây. Đây, cháu xem, bác có cần phải mở thư của đức cha Vinh Long ra đâu, mà bác vẫn tin cháu. Vì giáo sư Lê Mậu Thành cũng có mối thù không đội trời chung với bọn Việt Minh như cháu. Bố Lê Mậu Thành là cụ Hàn Dục trước đây là một đại điền chủ có hàng nghìn mẫu ruộng đất, dinh cơ đồ sộ thế mà mất hết. Lê Mậu Thành lại là người có mang một lý tưởng quốc gia sâu sắc, anh ta là một người đáng tin cậy của chúng ta.

— Nếu tìm được Lê Mậu Thành thì con làm thế nào để anh ta biết con là người của cụ lớn phái về ?

Diệm mỉm cười :

— Bác sẽ viết thư riêng trả lời đức cha Vinh Long. Cháu về yết kiến đức cha, Người sẽ dặn dò cháu mật khẩu để liên lạc với Lê Mậu Thành. Việc thứ hai là cháu nhân danh một nhà trí thức quốc gia, tiếp xúc với các tổ chức công khai, các giáo phái trong vùng người Pháp kiểm soát thăm dò thái độ của họ ra sao để bác dễ xử sự với họ sau này. Cháu tìm hết cách lôi kéo một số người trong bọn họ về với chúng ta.

Mấy đảng phái công khai như Việt Nam quốc dân đảng. Đại Việt quốc gia liên minh đang mùa may, thì chắc cũng dễ nói chuyện với bọn chúng thôi, vì bọn chúng gió chiều nào che chiều ấy, ai mạnh thì chúng theo. Còn các giáo phái thì bác hơi ngại vì đức cha Vinh Long có cho biết người Pháp nắm họ khá chặt. Công việc này cháu sẽ gặp khó khăn đấy, nhưng đức cha cũng sẽ giúp cháu được nhiều...

Diệm ngưng lại nhìn Phan Thúc Định có ý chờ đợi. Định cúi đầu :

— Con xin đem hết sức con ra làm việc, để đền ơn sự tín nhiệm của cụ lớn, xứng đáng với sự ủy thác của cụ lớn.

Ngô Đình Diệm xoa hai tay vào nhau :

— Việc của chúng ta thật nặng nề. Cùng một lúc vừa phải có người của chúng ta ở vùng Việt Minh, vừa phải có người của chúng ta ở vùng Pháp kiểm soát. Cần bao nhiêu tiền, người Mỹ sẽ giúp chúng ta. Nhưng kẻ thù của chúng ta là bọn Việt Minh Cộng Sản. Dù sao, chúng ta cũng phải thừa nhận là chúng có lý tưởng và lý tưởng ấy đã thu hút được nhiều người. Để đổi chọi với Việt Minh cho có kết quả, chúng ta phải có một lý tưởng có sức thu hút mọi người theo chúng ta. Bác đang giao cho chú Nhu, với sự giúp đỡ của các giáo sư Mỹ ở trường này, xây dựng một học thuyết, một lý tưởng, một nền triết học riêng khả dĩ có thể chống lại được Cộng Sản. Một học thuyết làm người ta mê tín tuân theo, tuân theo như tuân theo một đạo giáo...

Ngô Đình Diệm cười thỏa mãn làm những thứ thịt vồn bì bì trên mặt hần nở ra :

— Việc thành công, bác về nước, cháu sẽ là người thân cận của bác, cháu có công lớn, tuổi trẻ của cháu sẽ muôn vàn vinh quang sung sướng.

Phan Thúc Định kính cẩn ngồi nghe những lời vừa là nhiệm

vụ, vừa là bài học, vừa là lời hứa hẹn đồng viên của Diệm.

— Cháu ở đây ăn cơm với bác. — Diệm lại nói.

— Thừa cụ lớn, con xin phép cụ lớn cho con về khách sạn thu xếp. Con nóng lòng muốn về nước. Con gặp cụ lớn ở đây, được cụ lớn chỉ bảo cho tham gia vào việc lớn là con mãn nguyện rồi. Con không muốn để thời gian trôi phí...

— Được, bác cũng không giữ cháu. Bác cũng rất nóng ruột. Vậy ngày mai cháu lại đây, bác viết thư cho cháu về trình với đức cha Vinh Long. Ở nước Mỹ này, cháu cần tiền tiêu, cứ bảo bác. Còn về nước, nếu cháu cần bao nhiêu, cháu cứ xin đức cha Vinh Long.

Phan Thúc Định đứng lên lễ phép:

— Con xin phép cụ lớn. Con kính chào cụ lớn.

Diệm vẫn ngồi yên sau bàn giấy, chìa bàn tay ngắn ra. Phan Thúc Định đỡ lấy, hơi cúi đầu.

Cánh cửa khép lại sau lưng Phan Thúc Định chưa được lâu thì lại có tiếng gõ cửa. Diệm đồng ý:

— Cứ vào.

Cánh cửa mở rộng, Phi-Sin và Lân-Sđen hiện ra. Thái độ Diệm thay đổi. Hân niềm nở đứng dậy đón hai tên Mỹ.

— Gút-mo-ninh.

Phi-Sin hỏi ngay:

— Phan Thúc Định vừa ở đây ra?

— Vâng.

Hai tên Mỹ ngồi xuống ghế bành, vắt chéo chân, rút thuốc lá ra hút. Lân-Sđen hỏi:

— Ông thấy anh ta thế nào?

— Chúng ta dùng được. Chắc chắn là đức cha anh tôi cũng đã thăm tra về anh ta rồi, đây có cả thư của anh tôi.

Lúc ấy, Diệm mới xé phong bì bức thư của Ngô Đình Thục, vừa đọc vừa dịch lại cho hai tên Mỹ nghe.

• Chú Diệm,

• Nhân dịp anh Phan Thúc Định sang Mỹ, tôi viết thư này nhờ anh mang cho chú. (Diệm giải thích: khi anh tôi nhờ ai cầm thư tay mang sang cho tôi như thế này tức là đã ngầm giới thiệu người đó với tôi là tôi có thể sử dụng được).

• Anh Định là con trai cụ Tuần Phan Thúc Ngân, bạn đồng liêu của chú chắc chú đã biết. Anh đến tôi từ lâu nhưng tôi hạn

việc, nên bây giờ mới giới thiệu anh sang gặp chú được. (Ý anh tôi muốn nói: anh tôi đã để thời gian điều tra về Định rồi). Anh Định là một thanh niên có nhiệt huyết, muốn phụng sự đạo cả. Chú hãy nói con đường tuân theo ý Chúa để anh Định rõ. (Ý anh tôi muốn nói: có thể giao nhiệm vụ cho Định hoạt động được).

• Tiềm đây, tôi báo tin gia đình ta để chú rõ: Gia đình ta mọi người đều mạnh khỏe, con cháu mỗi ngày một thêm đông. Riêng « bên ngoài » vẫn gặp nhiều khó khăn, tôi chẳng được tin gì cả. (Ý anh tôi muốn nói: tổ chức của chúng ta ở trong vùng người Pháp kiểm soát tốt, có thêm nhiều người tham gia. Còn riêng vùng Việt Minh kiểm soát như thế này là không thể làm ăn gì được).

• Chúc chú mạnh khỏe.

• Chúa sẽ ban phước lành cho chúng ta.

NGÔ ĐÌNH THỤC...

Hai tên Mỹ nghe Diệm vừa đọc thư, vừa giải thích những ý ngầm trong thư, đáng trầm ngâm. Khi Diệm đọc xong, Phi-Sin nói:

— Ô, cái vùng Việt Minh kiểm soát lạ thật! Chỗ nào chúng ta cũng vào được, mà riêng vùng Việt Minh kiểm soát vẫn là một vùng rất bí mật đối với chúng ta.

Như đề chứng minh thêm lời của Phi-Sin, Lân-Sđen ngâm ngùi:

— Nghiệm cứu các báo cáo từ Việt Nam gửi về, tôi cũng lấy làm lạ. Đầu năm 1950, cơ quan tình báo của ta có giao cho Phòng Nhì Pháp một nhân viên tên là Hồ Minh vào chiến khu Việt Minh ở Thừa Thiên để tổ chức « chiến khu quốc gia » nhưng bị bại lộ (1). Ông Diệm phái Lê Mậu Thành vào vùng chiến khu Việt Minh ở Trung Trung Phần Việt Nam từ năm 1951 đến nay cũng không làm ăn được gì. Nhưng tổ chức Đại Việt quốc gia liên minh, Việt Nam quốc dân đảng ở mấy tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định và Phú Yên sẵn sàng theo ta thì cũng như rắn nằm rết trong hang, không dám thò đầu ra. Phía Bắc Việt Nam, những nhóm « Liên Hiệp quốc gia », « Liên Tôn chống cộng » ở ba tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh đều tan rã cả.

(1) Vụ này đã bị công an Thừa Thiên khám phá, hỏi áy đại tá nói Việt Nam ở vạch trần âm mưu và thủ đoạn của địch trước dư luận thế giới.

Cả một nhóm người của Phòng Nhì Pháp giới thiệu với ta định đưa vào Thanh Hóa lập "Chiến khu quốc gia" thì bị Việt Minh lừa cho bắt gọn (1). Những điệp viên được huấn luyện rất công phu của Phòng Nhì Pháp như Hải Đường, Trà Mi, Nguyễn Phước v.v... được phái ra vùng khu 4 của Việt Minh đến nay vẫn chưa có tin tức gì là rõ rệt. Người Pháp đã mất vào đây bao nhiêu của, bao nhiêu người... Thế là thế nào? Chúng ta phải tìm hiểu cho ra. Vì khi ông Diệm về nước thì không phải thông qua Phòng Nhì của Pháp nữa, mà chính chúng ta đây phải đấu nhau trực diện với tinh báo Việt Minh.

Phi-Sin quả quyết :

— Không. Nhất định chúng ta phải hơn bọn Phòng Nhì Pháp. Với những kỹ thuật tiên tiến, với đô-la, với những phương tiện đầy đủ, với những người được chúng ta đào tạo kỹ lưỡng, với một kế hoạch hành động tỉ mỉ, chu đáo, nhất định chúng ta phải hơn người Pháp.

Ngô Đình Diệm gật đầu :

— Tôi cũng đồng ý với giáo sư.

Lên-Sđen hỏi Diệm :

— Thế ông đã giao nhiệm vụ hoạt động cho Định ?

— Tôi đã giao cho anh ta một vài việc rồi. Tất nhiên mới chỉ là những việc thử thách bước đầu. Anh ta không thể nắm được điều gì quan trọng của chúng ta cả.

Diệm quay về mở tủ, lấy chiếc ví của Phan Thúc Định. Hắn kéo ở ví ra chiếc ảnh đức bà Ma-ri-a :

— Mặc dù anh tôi cũng đã gửi cho tôi vật này.

Hắn cất chiếc ảnh vào chiếc ví, trả lại cho Lên-Sđen :

— Phan Thúc Định đã nói cho tôi rõ việc "mất cắp" chiếc ví này. Người của chúng ta làm rất giỏi. Định không biết mất vào lúc nào khi dạo chơi trên phố. Anh ta nói tất cả những gì có trong ví, không giấu một thứ gì. Bây giờ, tôi xin trả lại đại tá.

Lên-Sđen cầm lấy chiếc ví :

— Chiều nay, tôi sẽ cho Sở Cảnh Sát Nữ Ước gọi điện báo cho anh ta biết đã tìm ra chiếc ví và mời anh ta đến nhận.

— Đại tá trả lại Định tất cả những thứ có trong ví này ?

— Diệm hỏi.

Lên-Sđen mỉm cười.

— Trả lại tất cả, trừ đô-la trong ví, để cho nó hợp lý.

Và hắn hỏi Ngô Đình Diệm :

— Bao giờ anh ta về nước ?

— Anh ta định ngày mai — Diệm đáp.

Lên-Sđen nói :

— Trong giai đoạn đầu này, chúng ta phải cử một người bí mật giám sát những hoạt động của anh ta. Nguyên tắc của chúng ta là như thế.

— Cử ai? — Diệm hỏi.

Lên-Sđen suy nghĩ một chút rồi thong thả nói :

— Theo ý tôi, không nên cử một người đang ở Việt Nam theo dõi Phan Thúc Định, bởi vì hầu hết những người của ta ở Việt Nam trước đây, bọn S.D.E.C.E. (1) và bọn Phòng Nhì Pháp đều biết. Nếu Định là người của S.D.E.C.E. thì anh ta biết ngay. Tôi muốn cho một người của ta mà tinh báo Pháp và Định chưa hề biết về việc làm đó. Tôi đề nghị cho Phạm Xuân Phòng, bí mật về Việt Nam vừa làm những việc ta định giao cho Phòng, vừa theo dõi Phan Thúc Định.

(1) Vụ này xảy ra ở Thanh Hóa, bị Cộng An bắt gọn vào năm 1930.

(1) S.D.E.C.E. : Tổ chức gián điệp và phản gián của Pháp.

VĂN ANH

SÂN bay Tân Sơn Nhất—một sân bay lớn ở ngoại thành Sài Gòn—đầy máy bay quân sự và máy bay dân dụng. Những đường băng rộng thênh thang. Có những đường băng bê tông nhân li. Có những đường băng rải sỏi thép. Đây là đầu não của con đường hàng không tỏa đi khắp Đông Dương, đi Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ...

Cách 5 phút lại có một chiếc máy bay hoặc cất cánh, hoặc hạ cánh. Những người lính không quân, thợ máy, lính thông tin, quần áo ka-ki, mũ ca-lô xanh nước biển hoặc mũ lưỡi trai đen bọc vải trắng, những cô chiêu đài viên hàng không váy hẹp màu xanh nước biển, sơ-mi trắng, mũ ca-lô xanh đi lại tấp nập.

Phan Thúc Định, vẫn chiếc cặp du lịch trên tay, vẫn bộ quần áo đúng thời trang, bước vào phòng khách của sân bay. Phòng khách như lấp toàn bằng kính, người đông òn ào. Chỗ này vài ba viên sĩ quan người Pháp đang đứng nói chuyện gẫu. Chỗ kia, mấy hành khách đang quây quanh quầy giải khát uống nước, ăn bánh ngọt. Có hành khách tay chấp sau lưng đi bước một quanh phòng, về chờ đợi. Có hành khách ngồi thản nhiên trên ghế, mở báo xem, phì phèo điếu thuốc lá trên môi. Theo thói quen, bao giờ Phan Thúc Định cũng quan sát khắp gian phòng, đặc biệt chú ý đến những người hành khách ngồi có vẻ ung dung xem báo.

Trong những người cầm tờ báo che lấp mặt hoặc đang chăm chú xem sách kia, có người nào cần phải đề phòng không? Kinh nghiệm cho biết những người ấy mới là những người anh phải quan tâm đến.

Hình như không có gì đặc biệt cả. Anh đến sát giờ. Có tiếng loa mời những hành khách đi Huế ra máy bay. Mọi người theo

cô chiều dài viên thân hình dong dỏng, xinh xắn, luôn luôn có nụ cười duyên dáng trên cặp môi tô son màu phớt tím, ra máy bay. Chiếc thang máy bay đã đề sẵn ở cửa một chiếc máy bay Công-ten-la-siông bốn động cơ của hãng «Pháp Quốc Hàng Không». Cô chiều dài viên đứng bước, đứng sang cạnh thang, giờ tay nghiêng đầu rất kiểu cách, nói bằng tiếng Pháp:

— Xin mời quý vị lên máy bay.

Hành khách lần lượt bước lên thang, lần lượt vào chỗ ngồi của mình.



Sân bay Tân Sơn Nhất — một sân bay lớn ở ngoại thành Sài Gòn...

Phan Thúc Định bước vào khoang máy bay, đưa mắt nhìn một lượt các hành khách. Nhanh như chớp, anh thu vào đôi mắt sắc sảo của mình những đặc điểm biểu lộ trên nét mặt đám hành khách cùng đi. Máy sĩ quan và hạ sĩ quan Pháp người thì ngồi trầm tư, người thì nói chuyện nhỏ với nhau. Máy ông người Việt cỡ trung niên mà Phan Thúc Định chia làm hai loại: người nào láu táu, mặt lộ vẻ sốt ruột chắc là nhà buôn đi giao dịch; người nào có quần áo phẳng phiu, đầu mượt bóng, nét mặt đăm chiêu thì chắc là công chức cao cấp của chính phủ Bảo Đại hoặc là một thứ «chính khách» chưa kiếm chắc được gì, đi Huế để vận động một ghế ngồi nào đó có thể hốt bạc được. Một bà già — hay nói đúng hơn một «mẹ» Huế — búi tóc bằng trâm ngà, cổ đeo «kiềng» vàng, lên máy bay vẫn cầm hộp trầu trên tay. Cuối khoang máy bay có một người đàn ông khoảng

gần năm mươi tuổi, chải chuốt, đeo kính mắt gọng to, ngồi bên cạnh một cô gái mười sáu, mười bảy tuổi.

Người đàn ông ít nói, chỉ gật đầu hoặc lắc đầu trả lời rất hà tiện lời, trong khi cô gái hay nhí nhảnh hỏi chuyện. Cô gái tóc buông xòa kiểu tóc các nữ sinh trung học, mặc một chiếc áo dài trắng điểm hoa nhỏ và thưa màu xanh. Trán rộng, lông mày thanh, đôi mắt đen láy thông minh, mũi dọc dừa: đôi môi gọn nhỏ. Cô gái nói chuyện đôi lúc pha một câu tiếng Pháp. Qua câu chuyện loáng thoáng, Phan Thúc Định biết đây là hai bố con.

Anh ngồi xuống ghế, ghế bên cạnh anh vẫn còn trống. Anh tự hỏi trong đám hành khách này ai là người của C.I.A.? Ai là người của S.D.E.C.E.? Ai là người của Việt Minh? Có ai theo dõi mình không? Lại còn có thể có những gián điệp của các nước khác nữa. Bởi vì, từ sau cuộc chiến tranh Nga — Nhật và từ đầu thế kỷ 20 này, tất cả các nước trên thế giới đều thấy rõ vai trò đặc biệt quan trọng của công tác tình báo. Nó có thể góp một phần quyết định vào cuộc chiến thắng hoặc chiến bại của mỗi bên. Trước cuộc chiến tranh Nga — Nhật 1905, hàng nghìn gián điệp Nhật Bản đóng vai thợ giày, thợ cắt tóc đã lọt vào đất Nga làm cho tất cả những cuộc vận chuyển, kế hoạch tác chiến của quân đội Nga Hoàng bị bộ Tổng Tham Mưu quân đội Nhật Bản nắm vững. Rồi trong hai cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất và thứ hai, diễn ra bao nhiêu cuộc đấu trí giữa các cơ quan tình báo Giết-ta-pô của Đức, Hắc Long của Nhật với Phòng Nhì của Pháp, Intelligence Service của Anh, Ghê-pi-uu của Nga v. v... Riêng ở Đông Dương này, trước khi Nhật đổ bộ vào, đã có hàng trăm, hàng nghìn gián điệp Nhật đóng vai bán kem, bán sâm cao-ly, nhà buôn, du học sinh, sang sục khắp nơi. Trong cuộc chiến tranh Việt — Pháp năm 1949, vụ tình báo Việt Minh lấy được bản báo cáo của tướng Ro-ve chẳng làm chần động thế giới đây ư? Đã làm cho kế hoạch hành quân của Pháp bị thất bại ngay từ bước đầu, làm cho chính phủ Pháp suýt bị đổ và nhiều nhân viên chỉ huy S.D.E.C.E. phải bị cách chức. Những nơi nóng bỏng trên thế giới đều là nơi thu hút, tập trung những gián điệp quốc tế. Việt Nam đang là một trong những nơi nóng bỏng nhất của thế giới. Pháp đang muốn chèo chống giữ cho con thuyền tả tơi của mình trước cơn bão táp tấn công của Việt Minh, Mỹ đang muốn thay chân Pháp, Nhật đang muốn đục

nước béo cò. Trông đang muốn nắm số Hoa Kiều đông đảo ở đây. Anh muốn dò la để giữ vững ảnh hưởng của mình ở Mã Lai, Tân Gia Ba, Miến Điện v.v...

Việc anh về nước với nhiệm vụ của Ngô Đình Diệm giao cho ấy, liệu có cơ quan tình báo nào biết mà theo dõi? Anh cứ phải đề phòng. Một điều làm anh phải suy nghĩ nữa là làm thế nào liên lạc được với Lê Mậu Thành? Làm thế nào biết được hoạt động và thái độ của Lê Mậu Thành?

Từ Mỹ về Pa-ri, từ Pa-ri về Sài Gòn, Định hy vọng lần gặp giám mục Ngô Đình Thục này, Ngô Đình Thục sẽ giúp đỡ anh dễ dàng trong việc hoàn tất nhiệm vụ của Ngô Đình Diệm giao cho. Nhưng khi đến Vĩnh Long, gặp Ngô Đình Thục, Định thấy tự mình phải xoay sở lấy là chính.

— Từ mùa thu năm 1951 đến nay — Ngô Đình Thục nói — Tôi chưa nhận được báo cáo nào của Lê Mậu Thành cả, nhưng nguồn tin riêng cho tôi biết Lê Mậu Thành vẫn còn sống và đang ở một cơ quan của Việt Minh. Còn lòng trung thành của anh ta đối với cụ Thượng (chỉ Ngô Đình Diệm) thế nào thì chưa có bằng chứng gì bảo đảm. Cụ Thượng ở xa không rõ đây thôi chứ chưa nói được trạm liên lạc nào giữa Lê Mậu Thành với chúng tôi. Có thể anh ta phải phục xuống tạm thời cắt đứt mọi mối liên lạc để giữ mình, cũng có thể anh ta không còn là người của chúng ta nữa.

Phan Thúc Định không biết những lời của Ngô Đình Thục là thực hay giả. Vì trong ngôi nhà uy nghi của Tòa Giám mục Vĩnh Long, Ngô Đình Thục đã điều khiển nhiều việc bí mật, ngoài việc lên bục giảng đạo, ngồi buồng kín rửa tội, hẳn đã từng phân bội người ta và bị người ta phân bội nhiều lần cho nên hẳn rất già dặn công việc tiếp xúc với mọi người.

Ngô Đình Thục hạ giọng nói tiếp:

— Cụ Thượng đã giao trách nhiệm cho anh, thì anh nên cố gắng làm cho xong. Anh nên tìm mọi cách liên lạc được với Lê Mậu Thành. Nếu anh làm thế nào gặp được Thành thì càng tốt, nói cho Thành rõ những điều cụ Thượng đã dặn.

— Nhưng thưa đức cha, làm thế nào con có thể bắt liên lạc được với Thành? Cha có cách nào giúp con được không?

Ngô Đình Thục nheo mắt, cười tinh quái, bộ mặt hẳn khác hẳn lúc hẳn giảng đạo:

— Cái đó tùy thuộc vào trí thông minh và tài tháo vát của

anh. Tôi chỉ giúp được anh một khâu để liên lạc với Thành mà thôi.

— Ngô Đình Thục mở khóa chiếc tủ lim lớn đằng sau hần. Phan Thúc Định liếc nhanh vào trong tủ, thấy tủ chia làm nhiều ngăn nhỏ đánh số như tủ đựng hồ sơ. Ngô Đình Thục tìm một ngăn, lấy ra một phong bì dán kín đưa cho Định, rồi lảng lẽ đứng dậy, bắt tay Định.

Bước chân ra khỏi Tòa Giám Mục Vĩnh Long, Phan Thúc Định băn khoăn: “Có phải anh em họ Ngô thử mình không? Nếu gặp được Lê Mậu Thành, anh em họ Ngô sẽ đặt câu hỏi: làm thế nào mà một người như mình, vừa ở Pháp về, con một kẻ tử thù của Việt Minh, lại có thể gặp được Lê Mậu Thành ở vùng chiến khu Việt Minh một cách dễ dàng? Còn nếu Định không gặp, không liên lạc được với Lê Mậu Thành thì nhiệm vụ của Diệm giao cho sẽ không hoàn thành. Mới chỉ có một việc bình thường, bước đầu đã không hoàn thành được thì về sau ra sao?”

Phan Thúc Định tự nhủ: “Mình phải tìm cho ra đáp số của con toán rắc rối đó... giải quyết thế nào bây giờ? Lê Mậu Thành... Lê Mậu Thành... cái tên mình đã nghe thấy một lần rồi...”

Phan Thúc Định ngả người trên ghế suy nghĩ miên man. Bề ngoài trông anh có vẻ lơ đãng, thần nhiên nhưng thật ra tất cả những việc gì xảy ra quanh anh, trong khoảng máy bay, vẫn không lọt khỏi mắt anh. Ở anh đã thành hình cái nếp: trong bất cứ một môi trường xa lạ nào, bao giờ anh cũng chỉ để một nửa tâm trí suy nghĩ, còn một nửa tâm trí thì theo dõi quan sát chung quanh.

Có một cô gái bước lên máy bay, đến ngồi ghế bỏ trống bên anh. Anh quay lại... vừa ngạc nhiên, vừa mừng rỡ:

— Ô... Vân Anh!

Cô gái cũng nhận ra anh, ngạc nhiên không kém anh:

— Anh Định. Ôi, thật là một sự may mắn kỳ diệu!

Với mái tóc uốn chải công phu, cắt cao, để lộ chiếc cổ trắng ngần, với cặp mắt hơi buồn ẩn sau hàng mi dài vượt thuốc, với đôi môi tô son cầu kỳ thính thoảng hơi nhếch lên một cách kهنh kiêu, với chiếc áo dài màu xanh nước biển có thêu nổi một bông hồng trắng trên ngực trái, Vân Anh hiện ra trước mắt Phan Thúc Định vẫn diễm lệ, vẫn quyến rũ, vẫn lộng lẫy như hai năm trước...

... Hai năm trước, trong một buổi chiều bước vào mùa đông, trời Pa-ri đầy hoa tuyết đầu mùa. Hoa tuyết bay như bông nõn ai tung ra khắp bầu trời. Chàng sinh viên xóm La-tinh nghèo Phan Thúc Định đang chuẩn bị luận án tiến sĩ luật khoa đã gặp cô gái đồng bào Vân Anh ở một thư viện. Xa quê hương, người cùng một nước gặp nhau, hai người làm quen với nhau một cách dễ dàng và mau chóng trở thành đôi bạn. Những buổi gặp nhau ở thư viện, những buổi song đôi đưa nhau về một quãng đường, những buổi rủ nhau vào một quán cà phê ấm cúng ngồi tâm sự, Vân Anh đã kể cho Phan Thúc Định nghe về cuộc đời riêng của mình.

Vân Anh là con một viên án sát ở một tỉnh lẻ miền Nam Trung Bộ tên là Cao Xuân Thọ. Vì có nợ máu với nhân dân nên hồi Cách mạng tháng Tám 1945, Thọ đã bị Tòa Án Nhân Dân xử tử hình. Vân Anh phải về ở với chú ruột là Cao Xuân Đăng, trước cách mạng vốn là tham tá Tòa Sứ của Pháp, lúc đó chuyển sang làm công chức cho chính quyền cách mạng. Lúc thực dân Pháp trở lại xâm lược Việt Nam năm 1946, Cao Xuân Đăng ở lại Huế, nhảy ra làm tay sai cho Pháp và được thực dân Pháp cho làm tỉnh trưởng ở một tỉnh Trung phần. Đăng nuôi Vân Anh ăn học và cho sang Pháp học ở trường đại học Soéc-bon-nơ.

Một buổi đẹp trời, Phan Thúc Định và Vân Anh sánh vai nhau đi dọc bờ sông Sen. Họ đi qua những quán sách cũ có những ông chủ quán để râu thủy thủ, ngồi lìm dim như ngủ giữa đống sách dày mỏng về đủ các mặt: khoa học, văn học, lịch sử... Họ đi qua những người Pháp đội mũ nời, ngậm ống tẩu, ngồi câu bên bờ sông có những con chó ngoan ngoãn nằm bên cạnh.

— Chú em chiều em lắm, không để em thiếu thốn gì cả. Vân Anh nói — nhưng em vẫn hay buồn. Cái buồn ấy, các bạn em bảo, hiện lên đôi mắt em. Người Pháp vẫn thường bảo đây là cửa sổ của tâm hồn. Có lẽ đúng. Bởi vì dù sao em cũng là một cô gái mồ côi. Bố em đã chết bất đắc kỳ tử...

— Em có oán hận gì những người đã giết bố em không?

— Oán hận thì em có thể làm gì được nữa? Lịch sử đã chuyển qua trang khác rồi... Vả lại, em chỉ là một người phụ nữ yếu đuối, cô đơn.

— Em thiếu tình cảm gia đình nhưng em có thể có những tình cảm đẹp để khác động viên em, an ủi em. Chẳng hạn... tình bạn... tình yêu...

Vân Anh giương cặp mắt có hàng mi dài và cong, nhìn thăm thẳm vào mắt Phan Thúc Định, hình như muốn ngăn không để Định nói một câu tiếp theo:

— Em không muốn giấu anh làm gì: em có người yêu rồi.

Hai người im lặng. Cái sắc da trên tay Vân Anh buông thõng, đung đưa theo nhịp bước chân chậm rãi của họ. Lại mấy cửa hàng sách cũ... Lại mấy người ngồi câu... Có thêm vài anh họa sĩ dựng giá khung đang nheo mắt bôi màu trên vải... Một lát sau, Vân Anh thở dài:

— Người yêu em ở xa lắm.

— Ở Việt Nam?

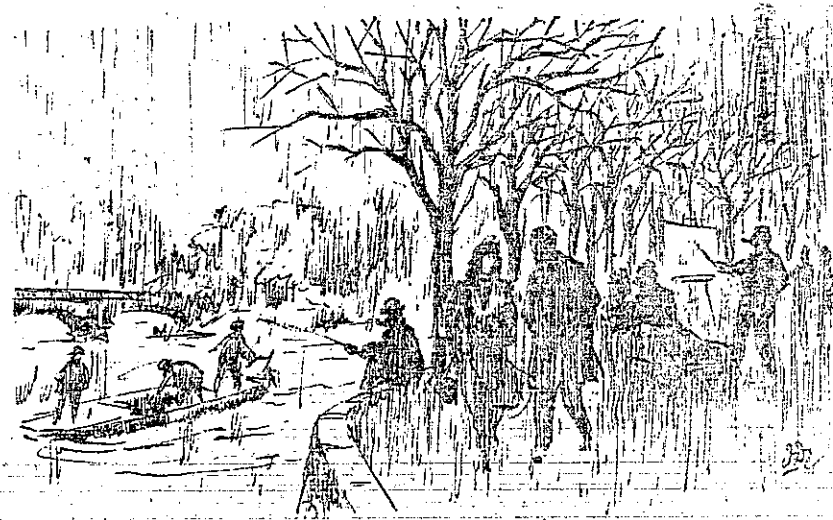
— Vâng. Cồn xa hơn nữa, vì... ở bên kia chiến tuyến.

Lại một phút im lặng.

— Xin lỗi. Em không nói thì anh không dám hỏi, em đã nói thì cho phép anh hỏi nhé: em có thể cho anh biết người ấy là ai được không? Phan Thúc Định hỏi.

— Đối với anh thì được chứ. Anh Lê Mậu Thành, giáo sư trường trung học Khải Định Huế.

— Em vừa nói: người ấy ở bên kia chiến tuyến?



Hai người im lặng. Cái sắc da trên tay Vân Anh buông thõng, đung đưa theo nhịp bước chân chậm rãi của họ...

— Vâng. Mùa hè năm ngoái, lúc em vừa đỗ xong tú tài phần thứ hai, cũng chính là lúc chúng em xa nhau.

Giọng nói của Vân Anh nhỏ xuống, trầm trầm xúc động :

— Chúng em yêu nhau tha thiết, nhưng anh Thành lại yêu lý tưởng của anh ấy hơn cả người yêu. Anh ấy tự nhiên bỏ thành phố Huế lên chiến khu Việt Minh. Anh ấy để lại cho em một bức thư vồn vắn có mấy dòng. Em còn nhớ thuộc lòng bức thư đó : ‘ Anh ra đi vì tiếng gọi của Tổ quốc, vì nhiệm vụ thiêng liêng đối với đất nước. Anh biết rằng em không thể đi theo anh được nhưng anh vẫn hy vọng một ngày nào đó, chúng ta sẽ gặp nhau, ở chiến khu. Sau đó, em không được tin gì của anh ấy nữa, rồi chú em nhất định bắt em sang đây du học.

Em viết thư cho mấy người bạn cũ của anh Thành, ghi rõ địa chỉ của em bên này, mong mỗi nhận được một lá thư nào tiếp theo một tin tức của anh Thành nhưng suốt từ đó đến nay, vẫn đặng đặng tuyệt vô âm tín. Linh cảm em sợ một sự tan vỡ vì anh biết đấy, em không bao giờ đi con đường của anh Thành được. Em với anh Thành ở hai trận tuyến khác nhau : Anh Thành đã theo Việt Minh, còn em và Việt Minh có một mối thù không đội trời chung. Chao ôi, khoảng cách về không gian không sợ bằng khoảng cách về tư tưởng.

— Trước đó, em có thấy anh Thành nói chuyện gì với em về kháng chiến không ?

Đôi lông mày kẻ chì của Vân Anh hơi cau như cổ nhớ lại chuyện cũ :

— Anh Thành là một người rất kín đáo. Thường thường nói chuyện về văn học, nghệ thuật, anh ấy tỏ ra hiểu biết nhiều và nói sôi nổi. Nhưng đối với các vấn đề chính trị, thời cuộc thì anh ta thường không phát biểu gì.

— Xin lỗi em nhé, em đừng trách anh là quá tò mò, cho anh hỏi thêm một điều : Em vẫn còn yêu anh Thành ?

— Tình cảm của em đối với anh Thành vẫn nguyên vẹn... Tình yêu trong người phụ nữ không phải làm một thứ gì dễ đổi thay. Sự đổi thay trong tình yêu là một điều không đẹp đẽ. Huống chi, từ trước đến sau, anh Thành đối với em vẫn rất tốt. Giữa hai chúng em, yêu nhau mấy năm trời, vẫn giữ nguyên được lòng tôn trọng nhau. Chỉ trừ việc anh Thành bỏ đi một cách đột ngột, bất ngờ... Em vẫn mong gặp anh Thành, vẫn chờ đợi anh ấy.

Dòng sông Sen lững lờ trôi. Thỉnh thoảng một chiếc ca nô chở khách lướt sóng để lại một vệt trắng dài ngẫu bọt.

Sau buổi ấy, Phan Thúc Định không gặp lại Vân Anh nữa. Có người nói Vân Anh bỏ học, qua Luân Đôn, thủ đô sương mù âm ảm. Hình ảnh diễm lệ của Vân Anh với đôi mắt buồn sau hàng lông mi dài và cong, hình ảnh những ngày ngồi bên cốc cà phê thơm phức ở khu xóm La Tinh, hình ảnh những ngày đón nhau ở thư viện về, đi dưới những cây sên mùa đông trụi hết lá, hình ảnh một cuộc dạo chơi bên bờ sông Sen vắng vát một tiếng còi ca nô... lùi dần vào dĩ vãng.

Hai năm qua rồi...

Phan Thúc Định nắm lấy bàn tay mềm mại của Vân Anh mà như thấy dĩ vãng sống lại.

Câu chuyện cũ hiện ra, đồng thời cái tên Lê Mậu Thành nổi bật lên rõ rệt trong óc Phan Thúc Định : ‘ À, Lê Mậu Thành đây rồi. Thế mà mình cứ cố nhớ mãi. Đáp số của bài toán đó anh em họ Ngô ra cho mình ở đây rồi.’

Chiếc máy bay đóng cửa, từ từ cất cánh. Sau khi chạy một quãng dài trên đường băng, nó nhắc mình lên, rời khỏi mặt đất. Những căn nhà, lùm cây, những con đường tấp nập người và xe cộ lùi xa, bé dần lại. Rồi đến những cánh đồng, những dòng sông... Rồi nhìn thấy màu nước biển xanh ngắt... Rồi mây trắng hồng bành trôi bên ngoài khung cửa, trời dưới thân máy bay...

Trong lúc Phan Thúc Định và Vân Anh vui mừng gặp lại nhau, họ không ngờ tất cả thái độ, cử chỉ của họ đều được thu gọn, đầy đủ vào cặp mắt của người đàn ông chải chuốt đeo kính mát ngồi cạnh cô con gái. Cô nữ sinh vẫn hồn nhiên, không hay biết gì, vẫn riu rít trò chuyện.

— Con không thích Sài Gòn bằng Huế, ba ạ. — Cô gái nói — Bởi vì Huế có gia đình ta, sao ba cứ bắt con ở Sài Gòn, ít cho con về thăm Huế ?

Người đàn ông đeo kính mát trả lời :

— Tổ Loan ạ, lúc này việc học tập của con là trên hết. Con cần để thời gian vào học tập.

— Nhưng con nhớ biệt thự của nhà ta, nhớ dòng sông Hương lắm.

Người đàn ông im lặng, trầm tư như đang mãi suy nghĩ gì làm cô gái không dám hỏi thêm nữa. Sau cặp kính mát hướng

thẳng về phía trước mặt, cặp mắt ngài ấy vẫn thỉnh thoảng nhanh chóng liếc nhìn về phía Phan Thúc Định và Vân Anh.

— Không ngờ lại gặp Vân Anh ở đây. — Phan Thúc Định nói.

— Em cũng vậy. Đúng là quả đất tròn thật.

— Sau buổi em nói chuyện với anh ở bên sông Sen, em đi đâu mà anh không nhận được tin tức gì của em cả?

— Hồi ấy, em mê những bí kịch của Sếch-Spia lắm... Em nảy ra ý định muốn đi sâu vào ngôn ngữ Anh. Được chú đồng ý, em qua Anh và xin vào học trường đại học Kem-brit-giơ. Mãi học nên cũng không viết thư từ che ai cả, anh tha lỗi cho. Còn anh, đã bảo vệ xong luận án rồi chứ?

— Cảm ơn em, xong rồi.

— Xin có lời chúc mừng anh.

Một cô chiêu đãi viên người Pháp dong đồng, duyên dáng bưng khay kẹo, bánh ngọt và nước hoa quả đến mời hành khách. Cặp dưới khay bánh kẹo cô ta cầm một bản quảng cáo các đường bay của hãng «Pháp Quốc Hàng Không» in màu sắc sặc sỡ. Đến chỗ Phan Thúc Định, Định nhặt mấy chiếc kẹo sô-cô-la sữa, rồi lịch sự hỏi cô chiêu đãi viên:

— Xin lỗi, cô có thể cho tôi xin tờ quảng cáo này được không?

Cô chiêu đãi viên nhìn Định, mỉm cười, đưa tờ quảng cáo cho Định:

— Rất vui lòng biểu ông...

Mắt người đàn ông đeo kính mát nhìn quanh tờ quảng cáo. Tờ quảng cáo gấp nếp lại thành nhiều trang nhỏ, ở trang đầu tiên có in hình huy hiệu hãng «Pháp Quốc Hàng Không» nửa mình một con ngựa trắng có cánh bay lên và ảnh công khai hoàn môn của thủ đô nước Pháp.

Phan Thúc Định hỏi thêm cô chiêu đãi viên:

— Ở Huế, tôi muốn đặt trước vé máy bay thì gọi điện thoại số bao nhiêu?

Cô chiêu đãi viên vẫn duyên dáng:

— Thưa ông số điện thoại 377. Lúc nào chúng tôi cũng mong được hầu ông.

— Cảm ơn cô.

Cô chiêu đãi viên đi sang hàng ghế khác. Phan Thúc Định cắt tờ quảng cáo vào trong túi áo nói với Vân Anh:

— Anh thích có những kỷ niệm nho nhỏ trong mỗi chuyến đi.

— Em về nhà ai ở Huế? Định hỏi.

— Chú em hiện nay làm việc ở Huế. Em về nhà chú em. Chú em đã hẹn ra đón em ở sân bay.

— Em về thăm nhà thôi chứ? Có dự định làm gì nữa không?

Vân Anh nói nho nhỏ như một hơi gió thoảng bên tai Định:

— Em định tìm gặp cho được anh Lê Mậu Thành.

Phan Thúc Định nhìn vào mắt Vân Anh. Anh thấy đôi mắt đượm buồn ấy sâu như biển thẳm.

Ôc anh nảy ra một ý nghĩ rất nhanh khi nghe Vân Anh nhắc đến tên Lê Mậu Thành: sự gặp gỡ tình cờ với người con gái này biết đâu chẳng giúp anh giải được con toán hắc búa do anh em họ Ngô ra cho anh. Gặp Lê Mậu Thành bây giờ thì không nên, nhưng vẫn phải bắt được liên lạc với Lê Mậu Thành cho Ngô Đình Diệm. Hay nhất là qua một người khác để có thể chấp được đường dây với Lê Mậu Thành. Có thể qua Vân Anh.

Phan Thúc Định cũng nói nhỏ:

— Em làm thế nào tìm gặp được anh ấy?

Giọng Vân Anh có vẻ bí mật:

— Em sẽ nói chuyện với anh sau.

Những khu rừng màu xanh bát ngát, con đường số 1 như một sợi chỉ, rồi lại đến làng mạc ruộng nương nhỏ xíu hiện ra dưới thân máy bay.

Máy bay hạ cánh xuống sân bay Phú Bài. Hành khách lục tục bước xuống. Người đàn ông đeo kính mát dần dà bước xuống sau Phan Thúc Định và Vân Anh.

Ở phòng khách đã có một người đàn ông cao to, mắt bên bệ, đầu vuốt mượt, y phục sang trọng và điem dứa một cách quá đáng, bước ra đón Vân Anh. Vân Anh chào:

— Chú ạ! Chú bận thế mà cũng ra đón cháu.

Rồi cô quay sang giới thiệu với Phan Thúc Định:

— Đây là chú em, em đã nói chuyện với anh. Xin giới thiệu với chú đây là anh Phan Thúc Định, tiến sĩ luật-khoa, bạn của con từ hồi ở bên Pháp.

— Hân hạnh!

— Hân hạnh!

Cao Xuân Đẳng hỏi Định :

— Có ai đi đón anh không ?

— Thưa ông, không ạ.

— Anh về phố nào ? Tôi có xe, xin mời anh về cùng một thê.

— Cảm ơn ông, tôi trọ ở khách sạn. Tôi có một số việc mua bán ở ngoài phố nữa. Xin ông cho phép vài hôm nữa tôi được đến thăm ông và Vân Anh. Xin mời ông và Vân Anh cứ về trước.

Cao Xuân Đẳng không mời thêm câu nào nữa, mở ví rút ra một cái danh thiếp ghi địa chỉ mình, chia tay ra bắt tay Định :

— Đây là địa chỉ của tôi, lúc nào rảnh, mời anh đến chơi.

Vân Anh cũng chìa tay nuốt nà, móng bôi thuốc đỏ chót ra :

— Thế nào anh cũng lại thăm em nhé ! Tạm biệt !

Hai chú cháu bước ra một cái xi-trô-en 15 mẫu đen. Cao Xuân Đẳng cầm lái lấy, mở máy. Bên trong cửa xe, Vân Anh còn thò bàn tay trắng nuốt ra vẫy Định.

Định cũng vẫy một cái tác-xi về khách sạn Thuận Hóa.

Người đàn ông đeo kính mát, lúc ấy mới cùng con gái bước ra đường. Miệng gà lăm lăm một con số :

— 377.

Trên cái cặp du lịch gã xách, có một cái thiếp nhỏ ghi tên : Phạm Xuân Phong.



Ba ngày sau, Phan Thúc Định theo địa chỉ trên tấm danh thiếp tìm đến nhà Cao Xuân Đẳng thăm Vân Anh.

Cao Xuân Đẳng đi vắng. Vân Anh tiếp Định ở phòng khách bày toàn đồ đạc cổ kính : bộ xa lông kiểu Trung quốc bằng gỗ lim mặt đá vân, một chiếc tủ chạm trổ rồng phượng cầu kỳ, những bức tứ bình vẽ điển tích với đầy chữ Hán.

Sau những chuyện xã giao bình thường, Phan Thúc Định dẫn dần câu chuyện vào vấn đề ý định của Vân Anh định đi gặp Lê Mậu Thành. Vân Anh nhìn Định như dò hỏi nhưng cũng thông thả nói :

— Cách đây ba tháng, em ở Luân Đôn về Sài Gòn. Em gặp một người bạn trai trước cùng học ở Huế cho em biết chắc chắn là giáo sư Lê Mậu Thành hiện đang ở chiến khu Việt Minh trong

tỉnh Thừa Thiên — Người bạn đó cũng đã bỏ học ra đi theo Việt Minh. Hẳn có gặp giáo sư Lê Mậu Thành ở ngoài đó. Hẳn không thể làm được, vì trước hẳn đã nghe anh Thành giảng. Ít lâu sau, hẳn không chịu được gian khổ nên lại trốn về đầu hàng nhà đương cuộc Pháp. Được biết tin anh Thành, em nảy ra ý định quyết đi tìm anh ấy. Em biết nhiều phụ nữ ở trong này có chồng ngoài kia vẫn ra thăm chồng được...

Phan Thúc Định nhìn sự trang điểm lúc nào cũng cầu kỳ, chải chuốt của Vân Anh, hỏi :

— Em làm thế nào để ra được ngoài ấy ?

— Hoặc là em sẽ đi theo một bà nào ra thăm chồng ở ngoài ấy ; hoặc là em đến một người cậu có con đi theo Việt Minh, em sẽ nhờ cậu ấy hẳn tin là em muốn bỏ vùng quốc gia lên chiến khu.

Chắc Việt Minh sẽ không từ chối một người trí thức muốn theo họ. Hoặc là em sẽ viết đơn hẳn hỏi xin phép Việt Minh ra gặp anh Lê Mậu Thành.

— Em làm như viết đơn gửi Việt Minh để làm.

— Em được biết hiện ở Huế đây, có một trạm liên lạc của Việt Minh, gọi là "Trạm 14 Nội thành".

— Em giỏi thật. Em vừa ở nước ngoài về được mấy tháng sao đã biết được trạm liên lạc của Việt Minh ?

Vân Anh ngược nhìn Phan Thúc Định, môi trên đỏ chót hơi nhếch lên :

— Anh tò mò quá nhỉ.

Phan Thúc Định cảm thấy ở Vân Anh có một điều gì bí ẩn mà anh chưa rõ. "Tại sao cô ta lại biết được ? Có ta tìm gặp Lê Mậu Thành có phải do tiếng gọi của tình yêu không ? Chắc không phải chỉ có thế. Còn có cái gì nữa chứ ?" Nhưng bắt người thiếu nữ này nói rõ sự thật không phải là chuyện dễ. Phan Thúc Định đành phải dùng một đòn táo bạo hơn :

— Vân Anh ạ, có một điều trước đây anh chưa nói cho em rõ là anh có quen anh Thành từ xưa. Nếu Vân Anh gặp anh Thành, thì nói hộ anh rằng : Người bạn cũ của Thành nhà ở

bên núi Ngự Bình có lời hỏi thăm và muốn biết anh Thành đã làm xong sự nghiệp lớn chưa?

Vân Anh mỉm cười:

— Vâng, em sẽ nhắc đúng như lời anh dặn: 'Người bạn cũ của Thành nhà ở bên núi Ngự Bình có lời hỏi thăm...'

— Vân Anh cố nói với anh Thành viết thư cho 'Người bạn ở bên núi Ngự' nhé.

— Viết nói gì?

— Điều ấy tùy anh Thành thôi.

Nụ cười trên môi Vân Anh trở nên bí mật:

— Hay là giữa anh và anh Thành có âm mưu gì?

Rồi Vân Anh nhún vai:

— Phải. Biết đâu đấy. Đời bây giờ chỗ nào chẳng có âm mưu và âm mưu, bí mật và bí mật.

Phan Thúc Định cười to:

— Em bắt nọn giỏi thật.

Vân Anh khẽ đập vào tay Phan Thúc Định, giọng đỗi khác:

— Ông Tiến sĩ Luật ơi. Ông hãy nói thật với tôi đi: có phải người ta đã giao cho ông nhiệm vụ bắt mối liên lạc với anh Lê Mậu Thành đó không? Nếu không, tại sao lại có mặt khâu 'núi Ngự Bình'?... Nhưng thôi, đó là công việc của các anh. Còn tôi, tôi chỉ cần gặp anh Thành là đủ rồi. Và, anh yên chí, tôi hứa khi gặp anh Thành, tôi sẽ nói lại lời anh dặn...

— Thế... cô là ai?

— Em là em... là Vân Anh!

III

GẶP LẠI NGƯỜI XƯA...

ĐỒNG chí Vũ Long — trưởng ban công tác đặc biệt Trị Thiên—đặt tập hồ sơ trên tay xuống, hỏi đồng chí Trần Mai — đội trưởng một đội công tác nội thành của thành phố Huế — ngồi trước mặt mình:

— Đồng chí vừa nói trong đơn xin phép vào chiến khu của Cao Thị Vân Anh ghi là xin vào thăm ai?

— Báo cáo anh, cô ta xin vào thăm Lê Mậu Thành và nói là chồng chưa cưới.

— Đồng chí cho tôi biết rõ hơn về Vân Anh.

Trần Mai mở chiếc sách cốt đặt bên mình, lấy ra quyển sổ tay, anh tìm một trang có ghi về điều Vũ Long hỏi, nói:

— Như anh đã biết sơ qua đây: Vân Anh, năm nay hai mươi năm tuổi, con án sát Cao Xuân Thọ. Thọ bề ngoài là một quan lại của triều đình bù nhìn Huế, hẳn còn là một chỉ điểm riêng của tên khâm sứ cáo già Pháp G-ráp-phơ. Hẳn đã cài một số tay chân xuống tận các xã, thôn để dò la những hoạt động của nhân dân. Hẳn đã xử rất nặng những người đấu tranh cho độc lập, tự do — Ngay cả những viên quan lại của Nam triều, người nào liêm khiết, dễ dãi với nhân dân cũng bị hẳn báo cáo ngầm cho Pháp biết — Hẳn đã nhận nhiều ân huệ về tiền nong, ruộng đất của thực dân Pháp ban thưởng cho công lao đó — Thực dân Pháp đang dự định thăng hẳn lên tòng đốc thì cách mạng tháng tám bùng nổ. Hẳn đã chống đối lại cách

mang, hô lính bắn vào đoàn nhân dân biểu tình thị uy cướp chính quyền.

Trước khí thế của nhân dân, bọn lính không theo lệnh hấn, để tan chạy hết. Hấn bị bắt và bị tòa án nhân dân kết án tử hình. Vợ hấn đem Vân Anh về ở với người em ruột của hấn là tham tá Cao Xuân Đẳng. Ít lâu sau, vợ hấn cũng chết, Vân Anh ở với Cao Xuân Đẳng. Đẳng ra làm tay sai cho Pháp, khi Pháp quay trở lại. Do công lao của tên anh ruột trước đây, do thái độ trung thành với đế quốc, Đẳng được bọn thực dân cho làm tỉnh trưởng. Hấn đang có âm mưu muốn leo nữa, thường thì thọt đi lại nhà riêng tên Nguyễn Đệ, đồng lý văn phòng của Bảo Đại, định làm một ghế bộ trưởng, thứ trưởng gì đó của chính phủ bù nhìn. Hấn nuôi Vân Anh cũng có dụng ý riêng. Hấn muốn dựa vào công lao đối với thực dân và cái chết của tên Thọ để được tín nhiệm với Pháp. Tuy mang tiếng là nuôi Vân Anh nhưng thực ra tất cả tiền ăn học của Vân Anh hồi ở Huế cũng như học bổng sang Pháp du học của Vân Anh đều do Pháp trợ cấp hết.

Hình như chính Vân Anh cũng không biết điều đó, bởi vì mọi việc đơn từ xin xỏ, kể công với thực dân Pháp đều do tên Đẳng làm, mọi giấy tờ chứng nhận cũ của tên Thọ, Đẳng còn giữ được cả — Riêng về Vân Anh thì hồi còn đi học ở Huế thường ít nói, hay buồn, hay tránh những cuộc tụ họp đông đảo của học sinh, thanh niên. Trong thời kỳ này, Vân Anh gặp Lê Mậu Thành và yêu Thành — sau đó Lê Mậu Thành ra vùng ta thì Vân Anh cũng sang Pháp. Theo sự điều tra của ta thì thời kỳ Vân Anh ở Pháp, chủ yếu là cô ả đi học chứ chưa có hoạt động gì cho bọn đế quốc cả. Lúc sang học ở Cambridge thì có hiện tượng hay vào phòng thông tin Mỹ mượn sách báo — Mùa hè năm nay trước khi về nước, cô ả có sang Mỹ một tháng dưới danh nghĩa ở trong đoàn đi du lịch tìm hiểu nước Mỹ, do phòng thông tin Mỹ ở Anh tổ chức.

Việc sang Mỹ này Vân Anh không cho ai biết cả. Về nước, cô ta có đến phòng thông tin Mỹ ở Sài Gòn vài lần. Theo sự phán đoán của tôi thì có thể là Vân Anh đã bị bọn tình báo nước ngoài mua chuộc trong thời kỳ ở Anh. Việc cô ta đến phòng thông tin Mỹ ở Sài Gòn chắc không phải chỉ là để mượn sách, đọc sách, mà có thể là để nhận chỉ thị gì của bọn địch. Bởi vì

rất nhiều tên gián điệp của Mỹ không bao giờ đến tiếp xúc trực tiếp với Tòa Đại sứ Mỹ mà chỉ qua bọn đội lột nhân viên phòng thông tin.

Đồng chí Vũ Long lắng nghe Trần Mai nói, rất chăm chú. Mái tóc sớm hoa râm, trên khuôn mặt hay còn trẻ của anh, hơi nghiêng nghiêng. Đôi lúc lông mày anh hơi cau lại như phân tích những sự việc. Trần Mai kể, anh cầm bút ghi một vài chữ vào giấy. Khi Trần Mai nói xong, anh mỉm cười:

— Không phải có thể nữa đâu mà chính Vân Anh đã là người của tình báo nước ngoài rồi đấy.

Tài liệu của đồng chí thu thập được và sự phán đoán của đồng chí về Vân Anh rất phù hợp với những điều đồng chí X.30 báo cáo về. Việc Vân Anh xin ra vùng ta, nhờ đồng chí X.30, chúng ta cũng được biết trước. Nhưng cô ta ra, mục đích gì là chúng ta chưa rõ. Việc xin phép ra này cũng là cách cô ta đánh một ván bài cao tay với ta đây. Vân Anh xin phép công khai chứ không lên ra bí mật vì biết rằng với sự kiểm soát chặt chẽ của ta, cô đi bí mật thì ta cũng biết và có thể ta sẽ vịn vào cơ đó mà giữ cô ta lại, gây thêm nhiều cái rắc rối cho cô ta. Còn một điều nữa, nếu Vân Anh lên ra bí mật tiếp xúc với Lê Mậu Thành thì sẽ gây thêm cho ta mỗi nghi ngờ lớn đối với Thành — nếu chúng ta chưa hiểu biết gì về Thành — cô ta xin phép công khai như thế này để dễ đánh lạc hướng chúng ta, làm chúng ta tin rằng một khi đi đâu hoang như vậy là không có ẩn ý gì như trăm nghìn người khác vẫn ra thăm người thân thích ngoài vùng ta. Nếu chúng ta không cho phép Vân Anh ra, Vân Anh sẽ vịn vào cơ đó nói rằng chúng ta ngăn cản sự đi lại, chia cắt tình cảm gia đình, buồn, bức màn sắt — như bọn địch vẫn thường rêu rao một cách khả ố. Và lại, như thế chẳng khác gì báo cho địch rằng ta đã biết cô ta là ai rồi và làm cho Lê Mậu Thành thấy động.

Trần Mai nhìn người thủ trưởng của mình và nhận xét thấy gần đây tóc Vũ Long lại thêm nhiều sợi bạc nữa. Anh nghĩ thầm: 'Làm gì mà không sớm bạc đầu. Ngũ Tử Tư chỉ một đêm suy nghĩ, tóc đã trắng xóa hết, huống chi đảng này phải đối phó với những kẻ địch về cùng nham hiểm độc ác, nhiều mưu sâu kế

hiềm, len lõi cài vào khắp nơi. Làm thế nào để phân biệt được người ngay với kẻ gian?

Người ngay thì phải bênh vực, bảo vệ. Kẻ gian thì phải trừng trị, nhưng không phải đối phó với kẻ gian nào, cũng giống với kẻ gian nào. Người làm công tác đặc biệt này phải hằng ngày, hằng giờ luôn luôn suy nghĩ, nhận xét, phán đoán, phân tích, tổng hợp, đề ra biện pháp, kế hoạch v.v... Minh đến năm bốn mươi tuổi cũng bạc đầu sớm mất. Anh lại có thêm một nhận xét nữa về thủ trưởng của mình: « Mỗi lúc Vũ Long suy nghĩ thì nét mặt anh thật nghiêm nghị, già hẳn đi; nhưng mỗi lúc anh cười thì thấy anh như trẻ hẳn lại, niềm lạc quan, yêu đời ánh lên trong cặp mắt đen thông minh, trong hàm răng trắng bóng của anh ». Trần Mai tự nhủ: « Công tác này làm người ta già trước tuổi nhưng mình lúc nào cũng phải giữ được cái lạc quan như anh ấy. Điều ấy thực là khó, nhưng đây cũng là một nét của con người cách mạng ».

Thấy Vũ Long trở lại vấn đề Lê Mậu Thành, Trần Mai hỏi:

— Anh đã xác minh được vấn đề Lê Mậu Thành chưa?

— Vấn đề Lê Mậu Thành đã rõ rồi. Lê Mậu Thành tên thật là Lê Hùng. Bố hắn là Lê Hoàng, thường gọi là Nghị Hoàng, có đồn điền trồng cà phê ở Kon-tum và có nhiều ruộng đất ở Quảng Ngãi. Lê Mậu Thành là con thứ hai của Nghị Hoàng. Vào đảng Đại Việt Quốc Xã khi Nhật sang. Sau khi Nhật đầu hàng, hắn cùng đồng bọn tìm cách lẩn trốn. Hùng đổi tên là Lê Mậu Thành, giấu kín quá khứ, đi dạy học ở trường Khải Định. Hắn nổi tiếng nói chuyện hay, nên đã lôi kéo được một số thanh niên học sinh. Năm 1951, hắn bắt liên lạc với ta, bỏ dạy học, từ già bạn bè, ra vùng giải phóng xin tham gia kháng chiến.

Chúng ta đã đón tiếp hắn niềm nở, theo nguyện vọng muốn tham gia công tác của hắn, xếp hắn công tác ở cơ quan giáo dục. Hai năm nay, ở cơ quan, hắn làm việc rất tích cực, chứng tỏ có nhiều khả năng, hay đi lại thăm hỏi, săn sóc anh em, được anh em trong cơ quan tin nhiệm — nhưng nghiên cứu lý lịch tự khai của hắn, ta thấy hắn giấu cái quá khứ tham gia đảng Đại Việt mà hắn tưởng ta không biết. Đồng thời, bảo vệ cơ quan cho biết hắn thường xung phong nhận những công tác lưu động. Mỗi lần đi như vậy, hắn thường lẩn la tiếp xúc với nhiều

người, trong đó có một số phần tử có nghi vấn về thái độ chính trị. Những điều ấy làm chúng ta phải nghiên cứu. Một thời gian chúng ta chưa kết luận được về Lê Mậu Thành vì thấy hắn hoàn toàn không liên hệ gì với bọn tay chân phòng nhì của Pháp cả, trong khi hầu hết bọn Đại Việt khác đều chuyển sang làm tay sai cho Pháp. Gần đây, theo báo cáo của đồng chí X.30 thì ra hắn là người của Ngô Đình Diệm cài vào hàng ngũ ta...

Sở dĩ ta vẫn đề Lê Mậu Thành đây vì muốn theo dõi thêm hoạt động của hắn, đề có những chứng cứ cụ thể mà hắn không chối cãi được và xem đồng bọn của hắn như thế nào? Ta phải phán đoán xem mục đích của Văn Anh gặp hắn để làm gì? Có phải là vì tình yêu hay đây là mối dây liên lạc đầu tiên giữa bọn gián điệp?

Hai người cùng im lặng. Từ bên ngoài một tiếng chim hót lãnh lót bay vào.

Trần Mai hỏi:

— Bên ủy ban hỏi chúng ta có cho phép Văn Anh vào thăm Lê Mậu Thành không? Chúng ta sẽ trả lời ủy ban như thế nào?

Giọng Vũ Long cương quyết:

— Chúng ta sẽ cho phép Văn Anh vào gặp Lê Mậu Thành. Chúng ta làm cho chúng tưởng rằng chúng ta không nghi ngờ gì cả. Quyết định như thế này: Tôi sẽ báo cho ủy ban biết ý kiến của chúng ta, đề nghị ủy ban cứ cho phép Văn Anh vào chiến khu thăm Thành. Còn đồng chí trực tiếp đến cơ quan Lê Mậu Thành đang công tác, hoàn toàn giữ kín chuyện Văn Anh vào thăm Thành, đề nghị cơ quan chuyển ngay bộ phận của Thành làm việc ra một chỗ khác thật xa nơi cơ quan đang đóng, lấy cớ vì lý do an ninh. Sau khi chuyển xong độ một tuần lễ thì ta đề cho Văn Anh vào. Đồng chí sẽ đến chỗ Thành vừa đến đóng vai... (Vũ Long nói nhỏ vào tai Trần Mai). Đồng chí đề nghị với cơ quan giáo dục đón tiếp Văn Anh thật tốt. Sau đó, kế hoạch cụ thể sẽ như thế này...

★

Vừa bước chân ra khỏi dãy lán tập thể, Văn Anh kêu lên, ngạc nhiên như phát hiện ra một điều kỳ lạ:

— Trời ơi, trăng đẹp quá.

Cô đứng sững lại. Lê Mậu Thành đứng lại theo.

Trăng đẹp thật. Trăng mười sáu vừa mới lên, tròn vành vạnh. Trời xanh ngắt, rộng mênh mông, những vì sao mờ đi, nhấp nháy lảng ra xa.

Ánh trăng phủ một màu sáng xanh huyền ảo lên cảnh vật như cảnh trong mơ. Bóng tối nấp vương vất trong các lùm cây càng làm tăng thêm vẻ nửa mộng, nửa thực. Mỗi lúc gió thổi qua các lùm cây, những chiếc lá xao động, run rẩy, ánh trăng ủa vào vờn nhau với bóng tối, rồi sau đó trăng lại bất ngát, bao la.

Vân Anh nói :

— Bao nhiêu năm sống ở thành phố, nhất là các thành phố châu Âu toàn ánh điện nê-ông, em chưa bao giờ được nhìn cảnh sáng trăng đẹp như thế này, anh có thấy đẹp không ?

Lê Mậu Thành đáp :

— Đối với anh có lẽ quen rồi, không thấy đẹp như em. Anh chỉ thấy ở chiến khu này, đêm nào không có trăng khò lăm, đi lại phải mò mẫm. Những đêm có trăng, sinh hoạt được thuận lợi hơn nhiều.

Hai người qua một khoảng đất trống, đi trên con đường dẫn ra ngoài cánh đồng mênh mang ánh trăng. Trăng vương lên mái tóc, vai áo họ. Trăng vương lên mỗi bước đi của họ.

Vân Anh đã viết đơn gửi ủy ban hành chính kháng chiến tỉnh Thừa Thiên xin vào vùng giải phóng thăm Lê Mậu Thành. Hằng ngày có nhiều người ở quê ngoại Vân Anh thuộc xã Nguyễn Thủy lên Huế bán thực phẩm. Vân Anh nhờ bà dì ở xã lên chuyển hộ lá đơn ấy thông qua ủy ban hành chính kháng chiến huyện Hương Thủy đến ủy ban hành chính kháng chiến tỉnh.

Khi nhận được giấy phép do ủy ban hành chính kháng chiến tỉnh Thừa Thiên cấp, cũng do bà dì đưa lại, Vân Anh liền thay đổi áo, mặc một cái áo cánh tím sẫm, một chiếc quần đen, tóc cắt sát mái đầu như hầu hết những phụ nữ lao động ở nội, ngoại thành phố Huế theo bà dì về làng. Ở lại nhà bà dì một buổi chiều đợi lúc gà vào chuồng, cô mới lên đường theo một người du kích đến đón.

Đường đi lên xuống gập gềnh, khúc khuỷu. Trời tối. Trong đời Vân Anh chưa bao giờ cô vất vả khó nhọc như thế. Nghĩ đến sắp được gặp Lê Mậu Thành, Vân Anh cố theo kịp người du kích dẫn đường. Người này thoăn thoắt bước đều, thỉnh thoảng đứng lại chờ cô. Vấp mấy cái suýt ngã, Vân Anh không dám bật lên tiếng suýt soa. Một trang đàn liên thanh nghe như từ ven nội thành Huế vọng lại. Ánh pháo sáng run rẩy trên một cái đôn xa xa.

Thỉnh thoảng đi gần một làng nào đó, hai người lại gặp một người du kích như từ trong bóng tối tách ra chặn lại hỏi giấy, rồi người du kích đó lại biến mất vào trong bóng tối. Một đoàn hơn chục người, có mang súng và lựu đạn, lặng lẽ như những cái bóng đi ngược lại phía Vân Anh và người du kích dẫn đường. Không có một tiếng chó sủa. Một nỗi lo sợ băng quơ, một sự hồi hộp trước những điều mới lạ choán ngập tâm hồn Vân Anh.

Vào khoảng hơn ba giờ sáng, Vân Anh đến chiến khu Dương Hòa (1). Cô gặp các đồng chí công an ở trạm tiền tiêu. Sự tò mò kích thích Vân Anh cao độ. Đây là những người kháng chiến ! Đây là những người Cộng sản.

Đây là những người xuất quỷ nhập thần đã làm tan rã sự thống trị của người Pháp trên đất này. Đây là những người mà báo chí sách vở Pháp và nước ngoài, tùy theo quan điểm của người viết, mỗi người nói một phách khác nhau. Đây là những người mà cô coi là kẻ thù... Vân Anh chăm chú quan sát những người kháng chiến đầu tiên mà cô gặp. Họ đều mặc quần áo may bằng thứ vải Sita (2). Người nào cũng sạm nắng gió nhưng họ luôn tươi cười. Cô hơi ngỡ ngàng ngạc nhiên. Các đồng chí công an đưa cô vào nghỉ tại nhà tiếp khách và báo tin cho Lê Mậu Thành biết. Khoảng 9 giờ sáng, Lê Mậu Thành ra đón Vân Anh.

Họ gặp nhau trong phòng tiếp khách của trạm công an. Nói là phòng tiếp khách cho đúng nghĩa thôi chứ thật ra là một cái

(1) Một chiến khu nổi tiếng nằm về phía tây Thừa Thiên có chợ và hàng quán.

(2) Một loại vải nội hóa phổ biến trong vùng giải phóng Bình Trị Thiên và Liên khu V. thời chống Pháp.

phòng nhỏ dựng bằng tre, lợp lá. Trên vách có treo một bức ảnh Hồ Chủ tịch. Đồ đạc giản dị nhưng sạch sẽ. Một bộ bàn ghế gỗ mộc trên có ấm chén và phích nước.

Vừa trông thấy Vân Anh, Lê Mậu Thành rất kinh ngạc, kêu lên :

— Trời ơi, em !

Vân Anh cũng nghẹn ngào :

— Anh !

Cô ngắm Thành từ đầu đến chân. Cô thấy Thành gầy và đen đi nhiều so với hồi ở Huế nhưng, rắn rỏi, nhanh nhẹn hơn trong bộ quần áo nâu sẫm, đi dép lốp như tất cả các bộ đội kháng chiến khác.

Lê Mậu Thành đón Vân Anh về nơi bộ phận cơ quan mình đóng.

Những người trong cơ quan Thành đón Vân Anh với thái độ nồng nhiệt. Mọi người trong cơ quan quý Vân Anh như người nhà của họ ra thăm họ chứ không phải coi Vân Anh chỉ ra thăm riêng Thành. Họ nhất định bắt Thành phải nghỉ công tác ngày hôm đó để tiếp Vân Anh. Họ thu xếp chỗ nghỉ ngơi cho cô. Ai cũng lưu cô ở lại chơi mấy ngày. Tất cả những điều phỏng đoán của Vân Anh trước khi ra đây và những tính toán đối phó của Vân Anh đều bị lật nhào. Vân Anh rơi hết từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Vân Anh trở nên bị động, lúng túng. Vân Anh lúng túng nhiều khi mọi người, rất tự nhiên, hỏi thăm tình hình sức khỏe gia đình Vân Anh. Vân Anh đã phải nói dối và một điều ngạc nhiên đối với Vân Anh hơn nữa là trước đây cô cứ tưởng cán bộ Việt Minh đều là những người vô học thì bây giờ Vân Anh thấy ngược lại, họ đều là những người biết khá sâu về mọi vấn đề. Trong đám người ấy, Lê Mậu Thành của mình không phải là người trí thức nổi bật lên như cô vẫn hình dung. Tất nhiên cô vẫn không lúc nào quên đây là những kẻ thù của cô, nhưng Vân Anh cảm thấy lo sợ, một nỗi lo sợ cô đơn của bất cứ ai đứng trước một kẻ thù vững vàng, mạnh mẽ hơn mình tưởng.

Bữa cơm chiều hôm đó, vì cô là khách nên mâm cơm của cô có thêm một bát canh cá. Ăn cơm xong, sau khi quây quần

bên ấm nước chè, nói chuyện vui, mọi người kiêu từ về nơi mình làm việc, để Lê Mậu Thành và Vân Anh tự do nói chuyện. Hai người rời khỏi lán, đi chơi giữa lúc trăng đang lên.

Suốt ngày, vì mới gặp nhau, vì hoàn cảnh khách quan không tiện, vì phải tiếp các cán bộ trong cơ quan đến hỏi thăm, hai người giữ ý chưa nói chuyện nhiều với nhau, tuy vẫn thấy có những điều muốn nói với nhau ngay.

Bây giờ chỉ còn có vầng trăng với họ.

Họ bước trong ánh trăng như trong một làn sương mờ. Lán cơ quan đã lùi xa về phía sau. Sự tĩnh mịch càng làm tăng thêm vẻ huyền ảo.

Lê Mậu Thành có vẻ trầm ngâm trong khi Vân Anh không nén nổi sự hồi hộp. Có người thiếu nữ nào đi bên cạnh người yêu trong một đêm trăng mà không hồi hộp.

— Chắc anh không ngờ em ra gặp anh phải không ?

Vân Anh hỏi.

Thành gạt đầu :

— Anh cứ tưởng em vẫn còn ở bên Pháp. Anh không ngờ em đã về nước rồi, trong khi anh đã ở một trận tuyến khác.

— Anh ạ. Khi tình yêu đã lên tiếng gọi thì người ta có thể đi đến chân trời góc biển tìm nhau.

— Cảm ơn em. Anh sẽ xứng đáng với tình yêu của em.

— Suốt thời gian em ở nước ngoài, em nhớ anh vô cùng. Em chỉ giận anh khi bỏ ra đây, anh không nói gì cho em biết trước, thậm chí không cho em được gặp một lần cuối cùng.

— Em hiểu cho anh, lúc ấy anh đi vội quá. Có liên lạc anh phải lên đường ngay. Và lại, việc anh đi theo kháng chiến, sợ em không đồng ý... Anh xin lỗi em.

Vân Anh im lặng. Cô đi sát vào Lê Mậu Thành. Trăng đã lên cao hơn.

— Bây giờ thì em quên rồi — Vân Anh nói — Em quên hết những gì đã qua rồi. Bây giờ, em chỉ biết em đang ở bên anh. Khoảng cách về không gian và thời gian giữa hai chúng ta không còn nữa. Em vẫn yêu anh. Em muốn chung sống với anh. Cho nên vừa ở nước ngoài về, em đi tìm anh ngay.

— Anh cũng rất yêu em. Nếu không được chung sống với em thì cuộc đời anh sẽ không bao giờ biết thế nào là hạnh phúc cả. Nhưng em biết đấy, anh đang là người kháng chiến mà em thì chắc không thể ra ngoài này ở với anh được...

Vân Anh lắc đầu :

— Anh nói đúng. Em ra ngoài này ở thế nào được. Mọi cái ở đây đều không hợp với em. Từ cách sống đến nếp suy nghĩ, những người ở đây khác xa em. Chẳng lẽ em quên mỗi thù của gia đình em hay sao.

Anh Thành, anh hãy về Huế cùng em. Chúng ta yêu nhau, chúng ta đừng nên để tuổi trẻ chúng ta qua đi. Anh hãy về cùng em. Ở đây gian khổ lắm, anh gầy đi nhiều quá. Anh hãy về cùng em. Chúng ta sẽ xây dựng gia đình. Chú em có thể bảo đảm cho anh, nếu anh muốn đi làm. Chắc chắn anh sẽ có một cương vị xứng đáng với tài năng của anh. Nếu anh không muốn ở trong nước, chúng ta đi ra nước ngoài, chúng ta sẽ sống trọn đời hạnh phúc.

Lê Mậu Thành hơi cúi đầu xuống :

— Em xui anh về thành theo Pháp ư. Không. Anh không thể trở về được. Trước sau Pháp sẽ thua. Anh rất yêu em nhưng anh không thể vì yêu em mà phản bội lý tưởng của anh. Nếu em yêu anh, em hãy cố gắng đợi anh cho đến khi nào anh làm xong sự nghiệp lớn. Ngày ấy, không còn bao lâu nữa. Ngày ấy, chúng ta chung sống với nhau mới hoàn toàn hạnh phúc.

Vân Anh chớp mắt mau. Cô khẽ thở dài. Câu nói của Lê Mậu Thành làm cô nảy ra một ý định mới. Cô ngược mắt nhìn Thành hỏi :

— Anh có quen Phan Thúc Định không ?

Lê Mậu Thành ngạc nhiên nhìn vào mắt Vân Anh thăm dò. Hắn chỉ thấy đôi mắt cô động ánh trắng long lanh. Hắn hỏi lại :

— Nhưng tại sao tự nhiên em lại hỏi anh như thế ?

— Em chợt nhớ ra.

— Em nhớ ra cái gì ? — Lê Mậu Thành căn vặn.

— Em chợt nhớ ra khi anh nói đến ' làm xong sự nghiệp lớn '. Nhưng anh hãy trả lời em đi : Anh có quen Phan Thúc Định không đã.

Lê Mậu Thành cau mày, cố suy nghĩ :

— Em hỏi để làm gì đã ?

Vân Anh vừa nói vừa nhìn Thành :

— Trước khi ra đây, em có gặp Phan Thúc Định. Định nói có quen anh và nhắn em nói hộ với anh rằng : ' Người bạn cũ của Thành nhà ở bên núi Ngự Bình có lời hỏi thăm và muốn biết anh Thành đã làm xong sự nghiệp lớn chưa ? '

Nét mặt Lê Mậu Thành hiện rõ nét vui vẻ :

— À, à... Phan Thúc Định là bạn rất thân với anh. Thế bây giờ anh ấy ra sao ? Làm gì rồi ?

— Anh ấy vừa tốt nghiệp luật khoa tiến sĩ và cũng mới về nước. Hiện nay anh ấy chưa nhận một chức vụ gì của chính phủ Bảo Đại. Anh ấy nói còn tiếp tục đi nghiên cứu thêm luật pháp ở một số nước...

— Em về nói với anh Phan Thúc Định hộ anh là anh cảm ơn anh ấy hãy còn nhớ đến anh. Em nói hộ : ' Anh không bao giờ từ bỏ sự nghiệp anh đang theo đuổi cả. Sự nghiệp lớn nằm trong tay những người quyết tâm. Sự nghiệp lớn của anh sắp hoàn thành rồi '. Anh sẽ đi theo kháng chiến đến cùng.

Thành ngừng lại một lúc, thấy Vân Anh không tỏ thái độ cũng như không hỏi gì, hắn thông thả nói tiếp :

— Anh rất cảm động thấy Phan Thúc Định hỏi thăm anh.

IV

MỘT CÂU CHUYỆN TÌNH CỦA NGƯỜI CÁN BỘ

LÊ MẬU THÀNH cầm một gói giấy nhỏ bước vào phòng làm việc của đồng chí Nguyễn Phong — thủ trưởng cơ quan — đang cúi húi ghi chép gì trên quyền vở. Nghe tiếng gõ cửa, đồng chí Nguyễn Phong ngẩng lên. Thấy Thành, anh đứng dậy, niềm nở :

— Mời anh vào chơi. Chị Vân Anh về rồi phải không anh. Mời anh ngồi.

Lê Mậu Thành gật đầu :

— Vâng, cô ấy đi đêm hôm qua. Vì khuya không dám làm phiền anh nên cô ấy nhờ tôi sáng nay chuyển đến anh lời cảm ơn anh và các anh, các chị trong cơ quan đã đón tiếp cô ấy niềm nở trong mấy ngày vừa qua.

Vẫn giọng cười mở, Nguyễn Phong nói :

— Có gì đâu mà phải cảm ơn. Chiều hôm qua chị ấy cũng có đến đây gặp tôi giờ chào trước. Tôi có nói chuyện với chị ấy và nhờ chị ấy chuyển hộ lời chúc sức khỏe của chúng tôi đến gia đình chị ấy. Tôi cũng xin lỗi chị ấy vì hoàn cảnh kháng chiến còn đang gian khổ, khó khăn, chúng tôi lại bận quá, nên việc đón tiếp chị ấy thế nào cũng có điều sơ xuất.

Lê Mậu Thành dè dặt :

— Cô ấy có nói chuyện gì với anh không ?

— Chị ấy nói với tôi là rất sung sướng được gặp anh, thấy anh mạnh khỏe. Hồi ở nước ngoài, chị ấy thú thực không tưởng tượng nổi cuộc sống kháng chiến của chúng ta vẫn ung dung, lạc quan như thế này. Nhiều điều làm chị ngạc nhiên. Chị ấy nói: rất tự hào vì anh đã đi theo kháng chiến.

Thành hơi nhếch miệng cười:

— Vâng, cô ấy cũng nói với tôi như vậy.

Hắn đặt cái gói nhỏ trên góc bàn giấy của Nguyễn Phong móc túi lấy ra một bao thuốc lá Phi-líp, đưa cho anh:

— Đây là quà cô ấy mang ra.

Nguyễn Phong không cầm bao thuốc nói:

— Cảm ơn anh, tôi có nghiện đâu. Thỉnh thoảng, vui anh em thì tôi hút một điếu thôi. Anh giữ mà hút. Hôm trước chị Vân Anh cũng mang cho tôi mấy bao, tôi chia đều cho anh em cả.

— Tôi hãy còn anh ạ. Đây là phần riêng của tôi để dành biếu anh.

Nguyễn Phong đỡ lấy bao thuốc, nhẹ nhàng bóc một đầu bao, rút ra một điếu.

— Tôi xin anh một điếu vậy. Dứt khoát tôi không nhận đâu. Không hút để nó mốc thì phí đi.

Anh trao lại bao thuốc cho Thành. Không biết làm thế nào hơn, Thành đành phải nhận lấy nó. Hắn mở bọc giấy trên bàn:

— Tôi thấy có bốn phần phải báo cáo với anh: Vân Anh đã mang ra làm quà cho tôi một số thứ. Ngoài thuốc lá, đường, sữa ra, cô ấy tặng tôi một chiếc đồng hồ Mô-va-đô, một đôi bút máy Pác-ke 51, một cái bật lửa Flam-ma-ri-ông. Tôi từ chối nhưng cô ấy không nghe. Tôi không muốn giấu cơ quan điều gì và xin mang nộp lại toàn bộ những vật ấy cho cơ quan. Anh nhận hộ.

Nguyễn Phong chăm chú nghe. Cặp mắt anh thờ ơ nhìn chiếc đồng hồ đeo tay, hộp bút máy, chiếc bật lửa sáng óng ánh trên tờ giấy Lê Mậu Thành vừa giở ra. Anh mỉm cười bảo Thành:

— Không. Những vật này là của Vân Anh tặng anh, là thuộc quyền sở hữu của riêng anh, anh cứ việc giữ lấy mà dùng. Anh báo cáo lại chúng tôi biết thế này là tốt rồi.

Lê Mậu Thành cũng cười:

— Tôi vẫn thấy phải báo cáo đầy đủ với anh. Vì những đồ ăn, thức uống không sao, nhưng những đồ dùng loại này tôi không dám giữ, sợ một vài anh em nào đó trong cơ quan không hiểu rõ lại thắc mắc.

Nguyễn Phong gạt đi:

— Không. Anh không phải lo gì điều ấy. Anh cứ giữ mà dùng. Anh em ở đây đều hiểu anh cả.

— Vâng, tôi cũng biết anh em trong cơ quan của ta phần lớn là trí thức — Thành đưa đã theo câu nói của Nguyễn Phong.

Có tiếng lao xao ở ngoài hè nhà, ai hỏi và ai trả lời một câu gì đó, rồi một người ngoài ba mươi tuổi, tầm thước, da ngăm đen, mắt sáng và tươi, mặc bộ quần áo nâu, đeo sắc-cốt hiện ra trước khung cửa làm việc của Nguyễn Phong. Thành gói mấy đồ vật của Vân Anh tặng vào tờ giấy, định đứng dậy. Nguyễn Phong giữ hẳn lại:

— Anh cứ ngồi chơi. Đây là Lê Quang, cán bộ ủy ban về kiểm tra tình hình và bàn phương hướng phát triển các ngành trong khu vực chúng ta.

Lê Quang bước vào với nụ cười cởi mở trên khuôn mặt nắng gió:

— Xin lỗi, các anh có nói chuyện gì riêng không?

Nguyễn Phong nắm chặt tay Lê Quang rồi giơ tay giới thiệu Thành:

— Chúng tôi nói chuyện xong rồi. Mời anh vào. Xin giới thiệu với anh: giáo sư Lê Mậu Thành, một trí thức nổi tiếng ở Huế trước đây.

Lê Quang niềm nở bắt tay Thành:

— Tôi nghe tiếng anh đã lâu, hôm nay mới được gặp mặt. Tôi cũng là người sinh trưởng ở Huế.

— Tôi cũng rất sung sướng được quen biết anh — Lê Mậu Thành đáp.

Nguyễn Phong nói đùa:

— Hai anh ở cùng một thành phố, lại cùng họ Lê cả, có khi có họ hàng với nhau mà không biết đấy. Anh Quang sẽ ở

lại công tác trong cơ quan ta vài ngày. Hay là trong thời gian ở đây, anh Quang ở cùng phòng với anh Thành cho vui. Đồng chí Đông, người ở cùng phòng với anh Thành, đi công tác hơn tuần nay chưa về.

Quang gạt đầu :

— Nếu thế thì còn gì bằng nữa. Tôi có bạn để nói chuyện rồi. Tôi nhớ những kỷ niệm về Huế lắm.

Tối hôm đó, cơ quan tổ chức nói chuyện thời sự. Mọi người trong cơ quan đều tập trung ở hội trường. Lê Quang không tham dự buổi nói chuyện đó, ở nhà làm việc.

Chín giờ rưỡi, buổi nói chuyện kết thúc. Lê Mậu Thành về đến phòng mình vẫn thấy Quang một mình, một ngọn đèn, hí húi đọc và ghi chép. Liếc nhanh mắt trên đầu mấy tài liệu đánh máy Lê Quang đặt trước mắt, Thành thấy rõ có dấu chữ nhật đóng đồ chới hai từ "Tối mật". Làm như không để ý đến, Thành hỏi :

— Anh chưa đi nghỉ ?

Quang vừa trả lời Thành, vừa xếp những giấy tờ cẩn thận cho vào sắc-cốt :

— Chưa anh ạ, tôi thường quen làm việc khuya.

— Anh cứ làm việc tự nhiên.

Quang treo sắc-cốt lên một chiếc đinh ở trên đầu.

— Thôi, anh ạ. Hôm nay đi nhiều tôi hơi mệt. Tôi có mang theo ít chè ngou, pha một ấm, vừa uống, vừa đợi anh đây.

Thành hưởng ứng :

— Tôi cũng có ít thuốc lá ngon đặc biệt. Mọi tối, không có sinh hoạt, học hành gì, anh em cũng thường quây quần nhau quanh ấm chè nói chuyện.

Thành đặt lên bàn bao thuốc lá Phi-líp. Quang ngạc nhiên :

— À, thuốc lá đặc biệt thật. Ở đâu ra thế này ?

— Của người yêu cho — Thành đáp.

Quang cầm phích đồ thêm nước sôi vào ấm chè. Anh tráng hai cái chén con :

— Chắc chị ấy ở trong nội thành gửi ra.

— Không, cô ấy vừa mới ra thăm tôi.

Quang rót nước chè ra chén :

— Xin mừng anh. Chị ấy lại về ngay rồi à ?

— Vâng, cô ấy vừa mới đi đêm qua.

Quang nâng một chén nước đưa cho Thành :

— Anh uống thử xem chè này có ngon không ? Tôi thích uống chè từ hồi ông thân sinh ra tôi còn sống, hay bắt tôi đứng hầu chè. Uống chè ngon và được đọc thơ hay là sở thích duy nhất của cụ...

Câu chuyện của hai người trở về những phong tục, tập quán cổ của Huế, những món quà đặc biệt của chợ Đông Ba, những buổi chiều mùa hè hóng mát trên cầu Tràng Tiền, những tiếng hò buồn bã mệnh mông chạy dài trên dòng nước sông Hương, những bức tường thành cổ rêu phong đứng trầm tư chứng kiến sự diệt vong của triều đại phong kiến cuối cùng, những con đường lấp loáng nắng, rì rào tiếng gió thổi than trên vòm cây thông của các lăng tẩm vua Nguyễn, những buổi tan học đường phố chao đảo bởi những cái nón bài thơ và sáng rực màu tím áo dài của các cô nữ sinh trung học...

Lê Mậu Thành rất thích giọng nói về Huế say sưa chứng tỏ một tình cảm yêu mến đặc biệt đối với thành phố mình sinh ấy của Lê Quang. Càng nói chuyện, Thành càng thích Quang vì thấy Quang có một tâm hồn văn học, một trí thức về lịch sử khá sâu sắc mà Thành có thể nói chuyện tương đắc cả đêm không biết chán.

Câu chuyện dần dần đến tình cảm riêng tư. Thành hỏi về gia đình Lê Quang và được biết Quang chưa lập gia đình riêng. Trước khi đi theo kháng chiến, anh có yêu một cô gái thuộc dòng tôn thất. Hai người quen nhau từ hồi cùng học trường Quốc học. Kháng chiến bùng nổ, mỗi người đi theo một con đường.

— Cô ta là Công Tăng Tôn Nữ — Quang nói — tâm hồn rất lãng mạn, khi trước yêu nhau, chúng tôi tưởng không bao giờ có thể xa nhau được và chỉ cần sống với tình yêu thôi. Cách mạng tháng Tám thành công, mở ra trước mắt tôi một chân trời mới. Tôi thấy có cái còn cao đẹp hơn, tôn quý hơn tình yêu rất nhiều. Đó là Tổ quốc, là dân tộc.

Đang tuổi thanh niên, nhiệt tình hăng hái, tôi lao vào những hoạt động xã hội. Tất nhiên, chúng tôi ít có thời gian đi chơi, gặp gỡ nhau hơn trước. Điều ấy, làm cô ta không bằng lòng. Nhưng làm thế nào được? Cách mạng vừa thành công, công việc bề bộn sôi nổi, việc gì cũng cần thiết, việc gì cũng quan trọng, việc gì cũng đòi hỏi phải làm ngay, ai có thể ngồi im được? Muốn gần nhau luôn, chỉ có một cách là cô ta cũng phải lao vào công tác như tôi. Tôi đã nghĩ đến điều đó. Anh bảo còn gì gần gũi đẹp đẽ bằng đi hoạt động cùng nhau, đi họp hành cũng có nhau. Nhưng tôi không thể nào đưa cô ta ra khỏi được cái nhà đầy đồ đồng, tủ chè, sập gụ khảm xà cừ với những tập quán phong kiến nặng nề, với ông bố và bà mẹ luôn luôn tự hào về dòng giống tôn thất của mình, để tham gia những hoạt động xã hội được. Những lúc gặp nhau, tôi sôi nổi kể lại những hoạt động của tôi và lừa bạn trẻ cùng tuổi cho cô ta nghe thì cảm thấy những điều ấy không hấp dẫn đối với cô ta. Dần dần, tôi phát hiện ra rằng: nếu Cách mạng tháng Tám mở ra cho tôi một cuộc sống mới say sưa, tự hào, đầy ý nghĩa thì đối với gia đình cô ta, với bản thân cô ta như có cái gì mất mát, sút mẻ. Trong khi tôi sôi nổi thì cô ta dè dặt. Trong khi tôi muốn hát thật to ca ngợi độc lập tự do thì cô ta im lặng nghe ngóng. Đến ngày toàn quốc kháng chiến thì tôi lên đường đi theo kháng chiến, còn gia đình cô ta ở lại thành. Con đường đến đây chia làm hai. Gần đây, tôi được tin cô ta lấy một viên sĩ quan ngự lâm quân của Bảo Đại và đã có hai con...

Lê Mậu Thành im lặng nghe. Thấy Lê Quang ngừng lại, hẳn hỏi:

— Anh có buồn không?

Một nụ cười thoáng qua trên đôi môi Lê Quang:

— Cái gì tan vỡ mà chẳng buồn, huống chi là chuyện tình yêu. Nhưng tôi cũng rút ra được một kết luận cho bản thân tôi, xin lỗi anh, hơi có vẻ triết lý một chút, là người ta chỉ có thể thực yêu nhau, thực sống với nhau có hạnh phúc được khi mà thể giới quan, nhân sinh quan hợp nhau. Tư tưởng đã không hợp nhau thì trước sau cũng sẽ tan vỡ.

Câu chuyện riêng của Quang hình như tác động mạnh đến Lê Mậu Thành. Hắn trầm ngâm suy nghĩ rồi thông thả nói:

— Cái kết luận của anh đúng đấy. Tôi cũng ở trường hợp tương tự như anh. Bây giờ chưa tan vỡ, nhưng sợ sau này cũng tan vỡ mất.

Hắn chậm rãi kể cho Quang nghe câu chuyện tình duyên giữa hắn với Vân Anh. Chuyện những ngày yêu nhau thơ mộng ở Huế. Chuyện Thành cương quyết gạt bỏ tình riêng, gạt bỏ cuộc đời danh vọng, xe hơi, nhà lầu đi theo kháng chiến. Chuyện Vân Anh được chú cho sang Pháp học và mới đây tốt nghiệp và đã ra chiến khu tìm Thành.

— Cô ấy vẫn đẹp như xưa, vẫn yêu tôi như xưa — Thành nói — Phải có một tình yêu chung thủy lắm, cô ấy mới vượt được tất cả cám dỗ của cuộc sống phồn hoa ở nước ngoài, mới vượt bao nhiêu khó khăn ra đây tìm gặp tôi. Nhưng

giá cô ấy ra đây để đi theo kháng chiến cùng với tôi thì đáng quý biết bao nhiêu. Tôi sẽ yêu cô ấy hơn biết bao nhiêu lần. Đáng này, không thể. Tôi thú thực riêng với anh điều này: cô ấy lại rủ tôi bỏ kháng chiến về nội thành sống với cô ấy.

Cô ấy nói tháng trăng mặt ở Ni-xơ, nói đến một căn biệt thự xinh xắn bên bờ sông Hương, một chiếc xe hơi du lịch kiểu mới cho hai vợ chồng, nói đến cái bục giảng dạy ở một trường đại học nào đó với số lương hơn chục ngàn đồng. Những cái ấy tôi biết cả rồi và tôi đã bỏ tất cả để đi theo kháng chiến vì tôi nghĩ



Trong khi tôi sôi nổi thì cô ta dè dặt...

như một nhà thơ đã nói : « Ôi, nhà lầu, vợ đẹp làm chi ? Khi dạ vẫn ngâm sâu hờn đất nước ». Những cái ấy không thể làm xóa mờ được lý tưởng tôi đã theo. Trước đây, ở Huế, đã sống giữa cảnh nhà cao, cửa rộng đầy đủ tiện nghi như thế, tôi có thấy sung sướng hạnh phúc đâu khi quanh tôi bọn cướp nước ngang nhiên giày xéo tổ quốc tôi, đồng bào tôi đang vùng dậy đấu tranh. Cô ấy mang cho tôi nhiều quà, đồng hồ, bút máy... Nhưng tôi đứng đưng vì tôi đã bỏ những thứ quý giá hàng ngàn vạn lần mấy cái đồ lặt vặt đó để đi theo kháng chiến. Chẳng lẽ bây giờ tôi lại đi tham mấy thứ đó, coi chúng hơn nhân phẩm, danh dự của tôi ? Tôi có nói nhiều với Vân Anh. Cô ấy không dám nói gì về việc tôi đã bỏ tất cả để đi theo kháng chiến nhưng vẫn khẳng khái là cô ấy không chịu được khổ ; không thể theo tôi ra ngoài này sống được ; lấy nhau, cô ấy muốn cuộc sống của hai người phải đầy đủ về vật chất, sống đầy đủ tiện nghi và cuộc sống ấy chỉ có thể có ở trong nội thành. Cô ấy nói với tôi : « Chúng ta xa nhau lâu rồi. Tuổi trẻ của người ta rất chóng qua. Em chỉ muốn từ nay về sau, chúng ta sống hoàn toàn bên nhau, bao nhiêu thời gian chúng ta đều dành cho nhau. Chúng ta phải được hưởng sung sướng trong tuổi trẻ. Bao nhiêu người ở nội thành nhưng tâm hồn vẫn hướng về kháng chiến thì sao ? Anh không muốn nhìn thấy bọn Pháp đốt phá đất nước thì chúng ta đi ra nước ngoài sống... »

Lê Mậu Thành ngã người trên giường, bỏ lửng câu chuyện, kéo một hơi thuốc lá dài, mắt đăm đăm nhìn lên mái nhà. Quang hỏi :

— Anh trả lời chị Vân Anh sao ?

Thành ném mẩu thuốc lá còn khá dài ra cửa, đáp :

— Tôi trả lời cô ấy : như thế là nguy hiểm. Đã vào thành là theo địch rồi. Đi nước ngoài lúc này là trốn đấu tranh, trốn trách nhiệm đối với đất nước. Tôi không thể sống như thế được. Cuối cùng cô ấy giận dỗi bỏ về.

Thành nói xong, im lặng, mắt nhìn băng quơ lên mái nhà. Quang cũng im lặng như thông cảm với sự đấu tranh dữ dội, sự dằn vặt ghê gớm đang diễn ra trong tâm tư Thành. Tiếng con

mối chắc lươi trên xà nhà nghe rõ mồn một. Lát sau, Thành thở dài :

— Chưa ai, trong hai chúng tôi, nói đến sự tan vỡ, mà tôi cảm thấy sự tan vỡ đã bắt đầu. Một người ở một phương, một người ở một phía, mỗi người đi theo một con đường, rồi mỗi người sẽ có một cuộc sống khác nhau. Nhưng tôi không thể nghe theo cô ấy được. Tôi không thể phản bội lại lý tưởng của tôi, không thể phản bội lại tổ quốc để mong sống một cuộc sống sung sướng cá nhân.

Chung quanh vắng lặng, không có một tiếng động. Trời đã về khuya. Lê Quang bảo Thành :

— Tôi chắc anh sẽ buồn một thời gian nhưng tôi tin rằng cũng như tôi, anh sẽ tìm thấy niềm an ủi, lớn trong công tác, trong tập thể. Tuy vậy, chuyện riêng tư của anh cũng có điều khác tôi.

Cô Công Tăng Tôn Nữ của tôi thì đi lấy chồng, có con, chắc quên hết chuyện cũ rồi ; còn chị Vân Anh thì vẫn yêu anh, vẫn chờ đợi anh. Nếu chị ấy tìm ra gặp anh lần nữa, anh thử cố gắng thuyết phục xem... Khuya rồi, chúng ta tắt đèn đi nằm nhé.

Thành như chợt nhớ ra :

— Vâng, xin lỗi anh, tôi quên mất hôm nay anh đi nhiều đã mệt rồi.

— Có gì đâu. Tôi cũng thích được nói chuyện với anh. Anh có tin tôi thì anh mới kể cho tôi nghe chứ. Mong sao được về công tác đây luôn để nói chuyện với anh.

Thành ngồi dậy buông màn chiếc giường cá nhân của mình. Quang cũng tắt đèn, lên giường mình buông màn.

Đêm đi rất nhẹ chần, thông thả, sợ kinh động giấc ngủ mọi người. Ánh trăng cuối tuần bị mây che làm cho chợt nhạt, hắt qua song cửa sổ tre vào một thứ ánh sáng mờ mờ, ảo ảo.

Đêm càng về khuya, sự im lặng càng mênh mang, bao la, có lẽ đã quá hai giờ sáng. Tiếng thở của Lê Quang đều đều chứng tỏ anh đang ngủ say. Có tiếng động khe bên giường Lê Mậu Thành. Tiếng thở của Quang vẫn đều đều, Lê Mậu Thành

ngồi dậy. Tiếng thở của Quang vẫn đều đều. Lê Mậu Thành vén màn, đặt chân xuống đất. Tiếng thở của Quang vẫn đều đều, Lê Mậu Thành rón rén đứng dậy. Tiếng thở của Quang vẫn đều đều, nhưng từ trong màn, mắt Quang hơi hé ra nhìn như dán chặt vào cái bóng mờ mờ của Lê Mậu Thành và chiếc sắc-cốt treo đầu giường. Lê Mậu Thành xô chân vào dép, rón rén... mở cửa đi ra ngoài. Tiếng thở của Quang vẫn đều đều. Mấy phút sau, Thành từ bên ngoài vào. Tiếng cửa tre nhẹ nhẹ cốt két. Tiếng chiếc then ngang lạch cách, cũng nhẹ nhẹ. Mắt Quang hết sức tập trung theo dõi cái bóng mờ mờ của Lê Mậu Thành. Nhưng cái bóng ấy rón rén đi về phía giường mình, chui vào trong màn, nằm xuống. Tiếng thở của Quang vẫn đều đều như ngủ say. Đêm hoàn toàn yên tĩnh.

★

Người thanh niên tên Lê Quang đang ngồi trước mặt Vũ Long. Vũ Long mỉm cười:

— Đồng chí Trần Mai, tiếp tục cho biết ý kiến đi chứ?

Trần Mai (vì chính người ấy là Trần Mai) đưa mấy bản báo cáo cho Vũ Long:

— Đây là những báo cáo của cơ quan Lê Mậu Thành. Đồng chí bảo vệ cơ quan không phát hiện thấy ở hẳn điều gì khả nghi. Đồng chí Nguyễn Phong, thủ trưởng cơ quan nhận xét về tinh thần, thái độ công tác của hẳn tốt. Anh em trong cơ quan đều có cảm tình với hẳn. Việc Văn Anh ra thăm, hẳn có báo cáo đầy đủ với cơ quan. Văn Anh mang ra tặng những đồ vật gì, hẳn đều báo cáo lại với đồng chí Nguyễn Phong và định nộp cho cơ quan giữ tất. Qua tiếp xúc trực tiếp, hẳn tỏ ra phần nào là con người đứng đắn, có nhiều tình cảm, không tỏ mò gì về nội dung công việc của tôi, về những « tài liệu mật » tôi đọc. Thậm chí, việc Văn Anh rủ rê hẳn về thành, việc ấy nói ra hoàn toàn không có lợi cho người yêu của hẳn, hẳn cũng không giấu giếm.

Vũ Long cau mày, suy nghĩ. Anh gõ nhẹ cái bút chì trên mấy tờ giấy báo cáo:

— Những vấn đề mà đồng chí vừa báo cáo đó chúng ta phải phân tích suy nghĩ thêm. Nhưng, tôi cần nhắc lại đề đồng

chỉ lưu ý, với một người như Lê Mậu Thành, một người đã tôn sùng Ngô Đình Diệm và đã có một quá trình như hẳn, thì không cho phép chúng ta suy nghĩ một cách đơn giản về hẳn.

Sáng mai, đồng chí sẽ đến đây, chúng ta sẽ tiếp tục bàn thêm vấn đề này.

★

SỐ ĐIỆN THOẠI 377

Phan Thúc Định đi dọc từ khách sạn về phía cầu Tràng Tiền. Buổi sáng, gió sông Hương nhẹ nhàng thổi mát rượi.

Sông Hương chia Huế ra làm hai khu rõ rệt. Bên kia là khu cung điện, cũ của bọn vua chúa phong kiến với những bức tường cao, những mái nhà cong có rồng chầu, phượng múa, những gác vọng lâu cổ kính. Đi vào khu thành cũ, người ta có cảm tưởng sống lùi lại hàng thế kỷ. thơ đấy, vàng son của dĩ vãng đấy, nhưng mới nặng nề, tù túng làm sao. Những tòa cung điện, những bức tường thành rêu phong như đè trĩu mảnh đất xuống.

Bên này sông là những công trình hiện đại, những cơ quan của bọn Pháp xây dựng như khách sạn, nhà bưu điện, nhà băng, sở lục lộ, tòa sứ, viện dân biểu, và các trường học như trường Đồng Khánh, trường Khải Định, trường kỹ nghệ v.v... Nổi bật là một số đồn bót, trại lính mới.

Cầu Tràng Tiền nối liền hai khu với nhau. Phan Thúc Định nhìn những người qua cầu: người đi làm, người đi chợ, các em thiếu niên đi học. Phong cách chung của người Huế là ung dung từ các bà mẹ điều thuốc lá, phi pháo trên môi cắp rổ đi chợ, đến các cô nữ sinh mặc áo dài màu tím Huế cặp cặp đến trường, không một ai lộ vẻ gì vội vã. Phan Thúc Định hít một hơi dài không khí trong sạch, dịu ngọt buổi sáng vào lồng ngực, bồi hồi nhìn hình ảnh cái thành phố quen thuộc đã gắn bó với anh bao nhiêu kỷ niệm từ thời thơ ấu. Quen sống với cái không khí vội vã, tấp nập, khẩn trương, náo động những âm thanh của các thành phố châu Âu, châu Mỹ lúc mới trở về, anh hơi ngỡ ngàng với cái không khí hơi trầm lặng của Huế — mặc dầu thuở nhỏ, anh đã sống ở đây — cái ngỡ ngàng ấy anh không có khi anh về đến Sài Gòn. Sài Gòn là một thành phố gần với những thành

phố châu Âu. Cũng không khí vội vã, khẩn trương. Cũng những tiếng động âm ỳ cả ngày, cả đêm. Cũng những xe tắc xi đi lại như những con thoi. Cũng những ngôi nhà nhiều tầng. Cũng những ánh đèn nê-ông và nhạc nhảy điên đại ở các khu ăn chơi. Tất nhiên có vẻ lộn xộn hơn, nhiều nét lam lũ hơn.

Cái không khí hơi trầm lắng — với con người, với tiếng nói nhẹ, dáng đi khoan thai đến cảnh sinh hoạt cùng mang nhiều nét cũ của dân tộc — anh chỉ tìm thấy ở Huế. Cái ngõ ngàng của anh mất đi nhanh chóng. Chỉ mấy ngày sau, anh cảm thấy tất cả tình cảm thân thuộc, sâu sắc đối với Huế trong con người anh trôi dạt.

Và không khí trầm lắng của Huế đã đem lại cho anh những phút nghỉ ngơi đáng quý sau những ngày giờ sống căng thẳng ở các thành phố xa lạ, xa lạ cả người, xa lạ cả cảnh.

Đến cầu Tràng Tiền, anh ngừng lại. Anh ngắm trừu miễn chiếc cầu sắt bắc qua dòng sông Hương êm đềm. Chiếc cầu là hình ảnh của Huế trong lòng bất cứ người Huế nào phải xa nơi sinh trưởng của mình như hình ảnh Tháp Rùa trong lòng người Hà Nội, như hình ảnh chợ Bến Thành trong lòng người Sài Gòn. Bao nhiêu chiếc cầu đẹp đẽ, to lớn khác anh đã nhìn thấy trên quãng đường phiêu lưu của anh vẫn không xóa mờ được hình ảnh chiếc cầu này, không để lại trong tâm hồn anh một ấn tượng không thể phai mờ, một niềm nhớ nhung da diết như chiếc cầu này. Vì chiếc cầu này là chiếc cầu quê hương.

Hai bên bờ sông Hương lác đác có những con đò nằm ngủ muộn, sau một đêm sa đoạ. — Những con đò biến thành những hộp đêm nổi mỗi khi bóng tối phủ trên mặt sông và trở thành lơ lửng, lạc lõng, ngưng ngập mỗi khi mặt trời lên. Đó là nỗi xót xa cho những con người của thành phố Huế. Mấy cô nữ sinh trung học cấp cấp đi học qua trước mặt Phan Thúc Định. Những chiếc nón bài thơ, những tà áo dài, những dáng đi thướt tha như đem lại cho cảnh Huế buổi sáng một sức sống tươi mát. Sức sống hiện trên những đôi mắt thông minh, những nụ cười hàm răng trắng bóng của các cô. Qua câu chuyện riu rít, thoảng nghe được, Phan Thúc Định thấy các cô đang nói về những truyền đơn kháng chiến mà bàn tay bí mật nào đã dán trên các đường phố đêm qua. Các cô nói đến những điều đó với một giọng vừa

khâm phục, vừa say sưa. Phan Thúc Định mỉm cười. Bên trong cái vẻ trầm lắng bề ngoài của Huế, còn có một cuộc sống khác — một cuộc sống sôi sục như trong ruột một trái núi lửa chưa có dịp phụt tung ra ngoài. Cái mạch ruột núi lửa ấy như đang chạy khắp vùng người Pháp còn chiếm đóng. Cho đến những ngày đầu năm 1954 này, mọi người đều cảm thấy những đôn bót của người Pháp đã rung rinh trên cái núi lửa khổng lồ đó.

Tiếng động cơ rầm rầm làm Phan Thúc Định quay lại. Một đoàn xe nhà binh Pháp chạy về phía An Cựu. Mở đầu là mấy xe thiết giáp chia làm làm trọng liên ra phía trước, xích sắt nặng nề nghiêng xuống đường nhựa để lại những vết như dao băm. Theo sau là hơn hai chục chiếc xe vận tải GMC, xe nào cũng đầy bọn lính Pháp đội mũ sắt, quần áo dã chiến, trang bị đến tận răng, mắt như mắt những con thú dại. Cuối cùng là mấy chiếc háp-trác lừ lừ vươn nòng pháo ra phía trước, ngất ngều chiếc cần thông tin dài ngoằng, bụi cuốn mù mịt. Một cuộc hành quân đi tiếp viện đâu đây? Chúng định đi bịt miệng núi lửa? Nhiều người đi đường dừng lại nhìn bọn chúng. Mọi người đều im lặng. Một sự im lặng đầy ý nghĩa.

Bất giác, Phan Thúc Định nhớ đến thời kỳ bọn thực dân Pháp mới trở lại năm 1946 mà anh đã được chứng kiến. Lúc ấy, cũng trên những chiếc xe nhà binh này còn nguyên màu sơn mới vừa ở nhà máy sản xuất của Mỹ ra, bọn lính Pháp mới vành vang, đặc chí làm sao. Chúng ngồi trên xe đi duyệt binh và chúng tưởng tất cả đất nước này ở trong tay chúng. Tám năm qua, bao nhiêu những chiếc xe ấy đã biến thành thép rỉ, những chiếc còn lại bạc màu, lấm lem, ỉ ạch. Bao nhiêu tên lính ngồi trên xe vành vang lúc đó đã biến thành xương mục, cỏ mọc xanh mướt. Những tên còn lại ngồi trên xe kia bơ phờ, hốc hác. Những chiếc xe chở chúng đi tiếp viện như chở chúng xuống địa ngục.

Bây giờ đến lượt người Mỹ...

Phan Thúc Định đi thẳng đến nhà bưu điện. Anh trả tiền rồi vào buồng thuê điện thoại (ở khách sạn anh trú cũng có điện thoại nhưng anh không muốn dùng). Khi có một mình ở trong buồng điện thoại, anh gọi số 377. Anh hỏi bằng tiếng Pháp:

— A lô. Có phải bàn giấy hàng «Pháp Quốc Hàng Không» không?

Tiếng một người phụ nữ Pháp ở bên kia đầu dây :

— Vâng, tôi nghe đây.

— Xin vui lòng cho tôi gặp ông phụ trách chi nhánh của hãng.

— Ông đợi một chút nhé.

Im lặng. Phan Thúc Định cảm ông nghe chờ. Hai phút sau, trong ống nghe có tiếng động. Tiếng một người Pháp hỏi :

— Alô, ai đây ?

— Có phải ông Rô-nê đây không ?

— Vâng, tôi đây.

— Chào ông. Tôi là Phan Thúc Định đây.

— A... chào ông.

— Tôi xin báo để cho ông biết tôi chưa sử dụng được chiếc vé khứ hồi về Sài Gòn. Tôi có việc cần phải ở lại Huế mấy ngày nữa. Khi nào xong việc, tôi sẽ gọi đây nói báo ông chuẩn bị chỗ cho tôi về Pháp ngay nhé !

— Vâng, có thể thôi ư ? Ông có cần dặn gì thêm không ?

— Vâng, có thể thôi. Xin cảm ơn ông và chào ông.

— Xin chào ông và chúc ông may mắn.

Phan Thúc Định rời nhà bưu điện. Anh quan sát một lượt những người xung quanh rồi lững thững đi qua nhà thờ Sainte Marie, xuôi xuống phía cầu An Cựu. Đến một biệt thự hai tầng, có hàng rào sắt sơn đỏ lại có tôn che kín chung quanh, anh bấm chuông. Một người đầy tớ gái mở cửa. Lúc ấy, anh mới nhìn thấy Cao Xuân Đăng đang đứng thọc tay vào hai túi quần trên sân sỏi nói chuyện với một gã mặc quần phục rết thẳng nếp, vai đeo hai gạch vàng. Hai gã nhìn ra. Phan Thúc Định gật đầu chào, rồi hỏi người đầy tớ :

— Cho tôi hỏi cô Vân Anh có nhà không ?

Người đầy tớ chưa kịp trả lời thì Cao Xuân Đăng đã nói vọng ra :

— Chào anh Định. Có phải anh hỏi cháu Vân Anh không ? Cháu đi vắng, chưa về. Mời anh vào chơi đã.

Phan Thúc Định bước vào. Chiếc cổng sắt khép lại. Cao Xuân Đăng chìa tay bắt tay anh và giới thiệu :

— Đây là trung úy Thiệu, một người bạn của tôi. Đây là anh Phan Thúc Định, bạn của cháu Vân Anh, tiến sĩ luật ở Pháp về.

Định và gã trung úy bắt tay nhau. Đó là một gã ngoài ba mươi tuổi, mặt nhỏ và nhẵn nhụi, tóc đen mượt ép vào hai bên sọ, mắt bé có vẻ gian xảo, thâm hiểm. Cao Xuân Đăng giới thiệu :

— Xin mời hai anh vào trong nhà chơi.

Phan Thúc Định hỏi :

— Tôi có làm phiền gì hai ông không ?

— Không. Chúng tôi đang nói chuyện thời thế. Không có chuyện gì riêng tư đâu.

Vẫn cái phòng khách bày toàn đồ đạc cổ kính mà Phan Thúc Định đã nói chuyện với Vân Anh ở đây một lần. Cao Xuân Đăng bảo người đầy tớ gái pha trà. Ba người ngồi xuống ghế sa-lông gỗ lát có phủ đệm bông. Trên bàn, là bộ đồ trà, đĩa mút sen và hộp thuốc lá « 555 ».

Tên trung úy nhón ngay hột mút sen bỏ vào miệng :

— Anh Đăng có biết « maitre » (1) Phúc Sơn không ?

Người xem tướng và bói bài tây nổi tiếng từ hai mươi năm nay ấy mà. Hôm trước ghé qua Sài Gòn, vợ chồng tôi có nhờ lão coi tướng dùm.

— Hãn bảo anh sao ?

— Chà chà, thăng cha nói giỏi thật.

Hãn giờ chiếc bàn tay trắng trẻo ra trước mặt mọi người :

— Hãn coi tướng tay kết hợp với tướng mặt, tính tôi năm trăm đồng. Vợ tôi mất năm trăm đồng nữa là một ngàn. Mất một ngàn cũng đáng. Hãn nói rất đúng. Hãn bảo xưa nay số tôi rất an nhàn, có quý nhân phù trợ. Đúng vậy. Anh xem bao nhiêu lần chúng nó định đẩy tôi ra trận mà tôi cứ ngồi đằng hoàng chỗ tốt nhất trong cái đệ nhị quân khu này thôi. Các vị tướng Pháp đều quý hóa, yêu mến tôi. Trước đây, tướng Sa-lăng định giúp tôi vào quốc tịch Pháp. « Ma-phăm » cứ xui tôi nhận lời ngay. Tôi nghĩ

(1) Ở đây có nghĩa là bạn coi tay, bói bài...

kê ra vào quốc tịch Pháp cũng có nhiều cái lợi, trước hết là người Pháp sẽ tin nhiệm hơn nhưng sau nghĩ mình còn là sĩ quan trong quân đội quốc gia thì chưa nên vào vội. Mình phải khôn khéo, tính sâu hơn đàn bà một chút chứ.

Cao Xuân Đăng mời trà. Tên trung úy vẫn say sưa ngắm bàn tay của mình và nói về mình :

— Phúc Sơn nói về tương lai của tôi mà tôi giật mình. Mới đầu, hần tưởng hần lắm không dám nói ra ngay. Về sau, hần cứ chắc chắn lưỡi, dùng thước đo đi tính lại trên bàn tay của tôi, gắng mãi hần mới nói số tôi về sau này giàu sang không biết thế nào mà kê hết, uy danh lừng lẫy. Không hiểu có nên tin hần không, nhưng về quá khứ hần nói như thế rất là đúng. Vợ tôi cũng rất phục hần. Sau khi coi tướng cho vợ tôi rồi, hần lại khẳng định lời tiên đoán của hần về hậu vận tôi là đúng, vì số báo trước về hậu vận vợ tôi cũng rất phù hợp với tôi, hần có khoe với tôi là trước đây hần đã từng coi tướng cho cả quốc trưởng Bảo Đại, cả toàn quyền Bré-vi-ê và được hậu thưởng rất nhiều.

Tên trung úy có vẻ không thích uống trà, chỉ nhón mứt sen ăn, cũng như có vẻ không thích nói chuyện gì khác, chỉ thích nói về mình :

— Hần có nói nhỏ với tôi một điều mà tôi suy nghĩ mãi. Hần bảo lần này thì quý nhân phù trợ tôi không phải từ phương tây lại mà từ một phương trời xa hơn nữa đến. Khi gặp quý nhân thì phải biết lợi dụng ngay kéo dịp may nhiều khi chỉ đến với người ta một lần thôi. Hần có xin tôi ngày sinh tháng đẻ để lấy một lá số tử vi thì rõ ràng hơn và hẹn lần sau nếu tôi đến một mình, hần có thể nói nhiều điều chi tiết hơn. Mất với hần ngàn rưỡi đồng một lá số tử vi nữa, biết rõ quý nhân từ phương trời xa nữa đến là ai ?

Cao Xuân Đăng đưa đây :

— Có điều chắc chắn là : Với cái tài của anh, tôi tin rằng anh sẽ còn được thăng cấp nhiều.

Tên trung úy cười tự mãn :

— Thời thế này, người Pháp đang cần đến bọn mình. Anh xem đây, khối thăng cha vô học chỉ là lính khổ đờ, cai đội khổ xanh như mình bây giờ đã lên cấp tá, cấp tướng âm âm. Thật đúng là thời thế tạo anh hùng.

Cao Xuân Đăng rót thêm trà vào chén của Phan Thúc Định :

— Nhưng thời thế gần đây tôi lo lắm. Máy mui tấn công của tướng Na-va vào vùng địch đã không... thành công. Bọn lính đào ngũ nhiều lắm phải không ?

Tên trung úy nhún vai :

— Ô, bao giờ chúng tôi chẳng đánh xong rồi lại rút. Nhưng địa điểm nào không có lợi về chiến lược thì giữ làm gì. Còn bọn lính đào ngũ bao nhiêu thì bắt bọn khác thay vào. Chỉ càng giàu cho bọn O.D. thôi.

— A, hôm nọ có một phái đoàn quân sự Hoa Kỳ đến thăm bộ tham mưu để nghị quân khu chúng tôi, có lộ vẻ ngạc nhiên hỏi chúng tôi tại sao đi toàn xe « dip » cũ, vì họ giúp cho người Pháp toàn xe mới cả. Chúng tôi trả lời không biết... Mấy ngày hôm sau thấy người Pháp cho thêm năm xe « dip » mới nguyên.

Thấy câu chuyện như hết chỗ đề khoe về cái tôi rồi, tên trung úy đứng dậy vuốt cái đầu mượt, cầm lấy cái mũ bình thiên có gắn huy hiệu hai con rồng châu vào một miếng ba vạch, đứng dậy :

— Thôi, xin phép, tôi phải về xem việc giải quyết cho mấy đứa cháu vào học trường Đalat xong chưa.

Hần chìa tay bắt tay Cao Xuân Đăng và Phan Thúc Định.

— Ô-ơ-voa.

Cao Xuân Đăng tiễn hần ra đến cửa. Lúc quay vào, Đăng nói như thanh minh với Phan Thúc Định :

— Trung úy Nguyễn Văn Thiệu này là người nhiều thủ đoạn thâm hiểm lắm. Tuy giao thiệp tôi cũng chỉ quan hệ có mức độ thôi. Anh nghe nói chuyện thì biết tính nết anh ta đấy. Bọn sĩ quan quốc gia đều như thế cả.

Rồi Cao Xuân Đăng nói sang chuyện khác :

— Tôi sốt ruột về cháu Văn Anh quá. Cháu bảo đi chơi với mấy người bạn gái ở Đà Nẵng, hẹn hôm nay về mà chưa thấy về. Nếu mai chưa thấy cháu về, tôi phải đánh điện vào anh bạn quen ở Đà Nẵng nhờ anh ta hỏi hộ xem.

Phan Thúc Định lịch sự :

— Chắc Văn Anh vui bạn chưa kịp về. Ông cứ an tâm, vùng Đà Nẵng cũng an ninh.

Cao Xuân Đẳng lắc đầu :

— Anh mới về nước chưa hiểu biết tình hình đây. Có vùng nào là an ninh tuyệt đối đâu. Ban ngày là quốc gia, ban đêm là Việt Minh rồi. Ngay giữa những vùng người Pháp coi là an ninh tuyệt đối, Việt Minh vẫn hoạt động nhiều lúc công khai. Nguy hiểm cho chúng ta là dân lại che chở, giúp đỡ họ.

Hắn đưa thuốc lá mời Phan Thúc Định, hỏi :

— Rất nhiều người tính đến chuyện rút ra nước ngoài. Theo ý anh, tôi có nên sang Pháp không? Anh ở bên ấy về, anh thấy tình hình bên ấy như thế nào? Có thể sống yên ổn và làm ăn được không?

Phan Thúc Định châm điếu thuốc lá, đáp :

— Thưa ông, suốt thời gian ở Pháp tôi bận học nên không chú ý gì đến chính trị cả.

Cao Xuân Đẳng nói như nói với chính mình :

— Bọn họ có tiền, có quyền nên dễ hơn mình anh ạ. Ông Nguyễn Đệ, đồng lý văn phòng của Quốc trưởng, đã góp cổ phần với hãng dệt Dooc-moi, lại có cổ phần ở hãng dầu xăng. Ông Phan Văn Giáo, thủ hiến Trung Phã này thì mua rất nhiều cổ phần của hãng rượu Mác-ti-ni, lại khối tiền gửi nhà băng Pháp. Ai cũng vợ cho thật nhanh để chuẩn bị đường rút cả rồi. Tôi thì mới làm việc được ít lâu, phải thủ tục chạy chọt nhiều, dành dụm mãi mới mua được cái biệt thự này và cái xe hơi. Bây giờ chẳng lẽ lại bỏ đi. Sang bên ấy, mình là người tay trắng thì sống ra làm sao? Thực khó nghĩ quá.

Hắn ghé cái mặt bè bè, phì nộn vào sát Phan Thúc Định đến nỗi cả mũi sắp bóng hẳn bởi đầu cũng bay vào mũi anh, hỏi :

— Nghe cháu Văn Anh nói : anh cũng có qua Mỹ một thời gian phải không?

Phan Thúc Định nhìn thẳng vào mắt hắn :

— Vâng. Tôi có sang đó trong một chuyến du lịch.

Giọng hắn nhỏ xuống :

— Tôi hỏi thực anh nhé : anh có gặp cụ Ngô không?

Phan Thúc Định tỏ vẻ ngạc nhiên :

— Xin lỗi ông, cụ nào ạ?

— Cụ Thượng Ngô Đình Diệm ấy mà. Nghe nói cụ ấy đang ở Mỹ và người Mỹ chuẩn bị đưa cụ ấy về nước. Ông sang Mỹ mà không biết gì ư?

Phan Thúc Định lắc đầu :

— Không. Tôi không được biết gì cả. Vì đi du lịch nên tôi chỉ thăm phong cảnh mấy thành phố lớn. Vả lại, như tôi đã nói với ông, tôi mãi học nên chẳng còn tâm địa nào để ý đến chính trị cả.

Cao Xuân Đẳng thất vọng nhìn về phía chiếc lọ cổ đồ góc phòng :

— Rất tiếc anh không biết mà tìm gặp cụ Ngô xem ý kiến cụ ấy ra sao. Tôi cảm thấy thời thế sắp đổi thay. Anh bảo anh không biết gì đến chính trị, ấy là lúc đi học. Chứ bây giờ đã học xong rồi, ra làm việc thì muốn hay không, anh cũng phải để ý đến. Vì nó liên quan ngay đến chỗ đứng của anh, chức vị của anh, nguồn sống của anh, đồng tiền anh kiếm được. Tôi nhiều tuổi hơn anh, tôi khuyên anh thực : Sống phải biết theo thời thế, anh ạ. Cây gỗ cứng thường hay gãy. Cây mềm gió chiều nào, uốn theo chiều ấy thì chẳng bao giờ gãy cả.

— Xin cảm ơn ông...

— Đạo này ở Huế nhiều người nhắc đến cụ Ngô. Có người đã bí mật đến thăm cậu Cẩn rồi. Thiên hạ lắm anh bợm thật.

— Thưa ông, họ nhắc đến cụ Ngô như thế nào?

Cao Xuân Đẳng quay lại nhìn Phan Thúc Định :

— Sao anh vừa nói anh không quan tâm gì đến chính trị?

Phan Thúc Định thân nhiên :

— Ông chẳng vừa nói : tôi sắp ra làm việc, cần phải hiểu biết thời thế là gì.

Tôi nghe lời khuyên của ông muốn hỏi để biết đôi chút thôi ; hướng sau này của tôi là mở phòng luật sư hoặc đi dạy học chứ không muốn làm một công chức.

Cao Xuân Đẳng cười :

— Tất nhiên họ sẵn sàng theo cụ Ngô nếu cụ Ngô vẫn giữ nguyên được cho họ những cái gì họ có được trong mấy năm nay.

Uống cạn chén trà, Phan Thúc Định đứng dậy cáo từ :

— Xin phép ông, tôi về. Hôm khác, mong lại đến hầu chuyện ông. Nếu Văn Anh có về, ông làm ơn nói hộ tôi đến thăm và Văn Anh gọi điện báo cho tôi biết. Tôi ở khách sạn Thuận Hóa, số điện thoại 1203.

Cao Xuân Đẳng tiễn Phan Thúc Định ra đến cổng sắt, chìa tay ra :

— Tôi sẽ nói lại với cháu. Lúc nào rảnh rỗi, mời anh lại chơi. Tôi cũng đang mong cháu.

Phan Thúc Định lưỡng thững đi về phía khách sạn mình ở.

Anh nghĩ miên man : bọn này đã cảm thấy sự thất bại của Pháp đang đi tìm quan thầy mới. Nhưng từ đâu đã tung ra những tin đồn về Ngô Đình Diệm ? Tại sao những tin đồn ấy loan ra nhanh vậy ! Việc về của Ngô Đình Diệm đã được chuẩn bị như thế nào ?

Anh không biết rằng trong một khoang thuyền đậu bên bờ sông An Cựu, có một người đàn ông đeo kính đen nhìn theo anh. Anh đi được một quãng, người ấy cũng rời thuyền, lên bờ. Trên thuyền chỉ còn một gã Hoa kiều thản nhiên bắc bếp nấu cơm...

Huế vẫn trầm lặng, vẫn thơ, vẫn mộng...

Khi nhận được điện thoại của Văn Anh báo tin, Phan Thúc Định lại đến ngay nhà Cao Xuân Đẳng.

Văn Anh đã đợi anh ở phòng tiếp khách. Cô mặc quần áo lụa trắng. Người trau chuốt như vừa tắm gội xong, nhưng cặp mắt có quầng và dáng điệu mệt mỏi chứng tỏ cô đã mất ngủ vì suy nghĩ. Cô chìa bàn tay mềm mại cho anh :

— Chắc anh mong em lắm.

Phan Thúc Định đỡ lấy bàn tay đã được tô màu lại từng cái móng rất cầu kỳ :

— Ở Huế này chỉ có em là người quen biết cũ nên em đi vắng cũng nhớ. Em đi về có khỏe không ?

Văn Anh uể oải :

— Không được khỏe, anh ạ. Có nhiều cái ra ngoài sức chịu đựng của em.

— Sao vậy ?

— Ăn uống kham khổ, đi bộ nhiều, luôn luôn lo lắng, suy nghĩ, anh bảo em khỏe làm sao được.

— Em kể chuyện vùng Việt Minh cho anh nghe với. Anh không hình dung được ở ngoài đó họ sống ra sao.

Văn Anh đưa tay hất tóc xoa xuống một bên mắt, lắc đầu :

— Em chẳng còn lòng dạ nào kể chuyện cho anh nghe bây giờ. Tâm trí em đang rối loạn...

Phan Thúc Định nhìn Văn Anh dò hỏi :

— Chắc vì chuyện Lê Mậu Thành ? Em có gặp Thành không ?

Văn Anh thở dài :

— Anh ấy bây giờ đổi khác. Việt Minh đã nhuộm đỏ anh ấy rồi. Em thấy anh ấy gầy và đen đi nhiều quá ! Anh ấy khẳng khăng không chịu về. Tình yêu của em không lay chuyển được quyết tâm của anh ấy. Giữa em và anh Thành đã có một hố sâu ngăn cách. Em và anh Thành đã đi theo hai con đường khác nhau rồi. Thế là không hàn gắn nổi. Thế là tan vỡ. Anh khuyên em nên làm gì bây giờ ?

Phan Thúc Định an ủi :

— Em hãy cố gắng chờ đợi.

Đám mây buồn cố hữu lại che rợp hàng mi dài và đẹp của Văn Anh :

— Khi người ta đã khác nhau về lý tưởng, người ta làm gì còn hy vọng gắn nhau trong cuộc sống ?

Một lát sau, cô ta chợt nhớ ra :

— Xin lỗi anh, em mãi nói chuyện riêng của em, nên quên mất chuyện của anh. Em có chuyện lời hỏi thăm của anh đến anh Thành. Anh ấy cảm ơn anh và nhờ em nói hộ với anh là anh ấy không bao giờ từ bỏ sự nghiệp anh ấy đang theo đuổi cả. Anh ấy nói thêm : ' Sự nghiệp lớn nằm trong tay những người quyết tâm và sự nghiệp lớn của anh ấy sắp hoàn thành rồi '.

Đầu óc Phan Thúc Định ghi nhớ rất nhanh những lời Văn Anh nói, anh mỉm cười:

— Anh Thành thực là một người kiên định. Chắc xong sự nghiệp rồi, anh ấy sẽ tìm em.

— Nhưng anh quên rằng sự nghiệp của anh ấy không có chỗ dung em.



Chiều hôm ấy, Phan Thúc Định sang bên kia cầu, vào mấy hiệu tạp hóa mua vài thứ lặt vặt, rồi đến một hiệu sách nằm giữa phố Trần Hưng Đạo. Lúc đó, hiệu sách không có khách. Chủ tiệm là một người đàn ông trung niên, tóc lốm đốm bạc, đeo kính trắng, đang ngồi mãi mê đọc sách. Phan Thúc Định đứng nhìn những sách bày một lượt, rồi hỏi:



Chủ tiệm là một người đàn ông trung niên.

— Ngoài những sách bày đây, ông còn những tiểu thuyết cũ bán không?

Người chủ hiệu đặt quyển sách đang đọc xuống, hỏi lại Phan Thúc Định:

— Ông cần mua những loại tiểu thuyết nào?

Phan Thúc Định đáp:

— Tôi muốn mua những tiểu thuyết lịch sử xuất bản thời kỳ 1930 đến 1945.

Người chủ quán sách niếm nở:

— Chúng tôi còn có tiểu thuyết tâm lý xã hội từ 1945 đến nay thôi. Nếu ông cần, chúng tôi sẵn sàng để lại.

Hai người nhìn nhau cười. Phan Thúc Định chỉ mấy quyển sách bày trên giá, nhờ người chủ gói hộ. Lúc móc tiền ở ví trả, anh kẹp ở giữa hai tờ giấy bạc một tờ giấy mỏng anh đã viết sẵn, rồi chào người chủ, quay ra.

Người chủ hiệu sách im lặng, nhìn theo anh.

Sau đó, Phan Thúc Định trở về nhà bưu điện gọi số điện thoại 377.

— A lô, cho tôi gặp ông Rơ-nê.

Lúc Rơ-nê ra cầm máy, Phan Thúc Định nói:

— A lô, ông Rơ-nê đây phải không? Chào ông. Tôi là Phan Thúc Định đây. Xin báo ông biết, công việc tôi ở Huế xong rồi. Ngày mai ông giữ cho tôi một chỗ đi Sài Gòn và một chỗ đi Pháp trong chuyến bay sắp tới của hãng nhé. Xin cảm ơn ông...

SỰ RA ĐỜI CỦA MỘT NỘI CÁC

CÁI gì phải xảy ra đã xảy ra. Ngày mùng 7 tháng 5 năm 1954, quân đội viễn chinh Pháp đầu hàng ở Điện Biên Phủ. Như một tiếng nổ lớn có sức chấn động dây chuyền vang dội cả về mặt không gian lẫn thời gian, cả về mặt xã hội lẫn tâm lý con người, chiến thắng Điện Biên Phủ của nhân dân Việt Nam anh hùng đã làm lịch sử Việt Nam, cũng như lịch sử đấu tranh giải phóng của các dân tộc bị áp bức trên thế giới chuyển sang một trang mới, đến một bước ngoặt vĩ đại. Ở hội nghị Giơ-ne-ve về vấn đề Đông Dương, bọn thực dân Pháp chuẩn bị chấp nhận một sự thất bại hoàn toàn. Chủ nghĩa thực dân kiểu cũ chuẩn bị chấp nhận sự cáo chung của vai trò ăn cướp, giết người dã man, đầm máu đã quá kéo dài của mình trên sân khấu chính trị thế giới. Nhưng chủ nghĩa thực dân mới giấu bên trong bộ áo cờ hoa sắc sỡ của mình bom nguyên tử và máy bay phản lực, kế hoạch thống trị và hủy diệt nhân loại, lỏng lẻo ra trò, ở châu Á thì đeo chiếc mặt nạ da vàng, ở châu Phi thì đeo chiếc mặt nạ da đen...

Giữa lúc bọn thực dân Pháp và lũ nguy quân, nguy quyền tay sai tuyệt vọng, bối rối, hoang mang, gục xuống tưởng không thể nào đứng dậy được nữa thì bọn quan chức và nhân viên Mỹ thì nhau bay đến Sài Gòn, Hà Nội. Có người của C. I. A, người của D. I. A. (1) người của G. 2, của A... Trong đó, có đại tá Lén-Sđen, có "giáo sư" Phi-Sin, thiếu tá Tô-ma, "nhà báo" Xôm-xăng-đơ...

(1) Defense Intelligence Agency, cơ quan tình báo của Bộ Quốc phòng Mỹ.

Trong khi Phó-Sĩ Đa-Lét, bộ trưởng bộ ngoại giao Mỹ bỏ hội nghị Giơ-ne-vơ đi gặp hết thủ tướng Anh I-đơn, lại thủ tướng Pháp La-ni-en và sau này Măng-đét Phơ-răng đề vận động chống lại việc công nhận chủ quyền của ba nước Đông Dương và kéo dài chiến tranh, đề Mỹ đổ quân vào Việt Nam, thì ở Việt Nam, máy bay do phi công Mỹ lái tiếp tục ném bom dữ dội xuống các làng mạc, hạm đội 7 Mỹ tiến vào vịnh Bắc bộ. Bốn quan chức nhân viên Mỹ tới tấp sang « nghiên cứu về vấn đề Việt Nam », hết gặp tướng Na-va lại gặp Bảo Đại, hết gặp công khai những nhân vật công khai lại gặp bí mật những nhân vật bí mật. Những nhân vật bí mật này làm đủ nghề, từ công chức trong bộ máy ngụy quyền, sĩ quan ngụy quân đến bọn lý lịch bất hảo vẫn võ ngược là « lãnh tụ đảng phái quốc gia », từ bọn đội lốt thầy tu khoác áo chùng đen lẫn áo nâu đến bọn thầy bói, thầy tướng, từ một nhà buôn xuất nhập khẩu giàu có đến bọn du thủ, du thực đứng ở các bến ô tô.

Chưa bao giờ Tòa đại sứ Mỹ và các phòng thông tin Mỹ, cơ quan viện trợ Mỹ ở Hà Nội, ở Huế, ở Sài Gòn bận tíu tít đến thế.

Rồi những tin đồn úp úp, mờ mờ, hư hư, thực thực. Rồi những lời dụ dỗ, thăm dò, hứa hẹn, mặc cả. Cuối cùng, như các báo chí nước ngoài đưa tin, từ trong tay áo chú Sam thò ra một con nộm...

Ngày 18 tháng 6 năm 1954, ở sân bay Tân Sơn Nhất diễn ra một cuộc đón tiếp kỳ lạ, nửa công khai, nửa bí mật, nửa chính thức, nửa không chính thức, nửa bình thường, nửa nghi thức như đón tiếp một nhân vật quan trọng. Bí mật, không chính thức, bình thường vì cuộc đón tiếp này chỉ có riêng một số người biết, sân bay không có cờ quạt, khẩu hiệu, dàn nhạc, đội quân danh dự. Công khai, chính thức, nghi lễ vì không khí sân bay nghiêm trang, chờ đợi, nhiều cảnh sát, hiến binh canh gác, chiều mặt thám bí mật lớn vờn đi lại, một số nhà báo mang máy ảnh đến đưa tin. Người đi đón đều là những nhân vật quan trọng, tuy không phải là những kẻ cầm đầu bộ máy xâm lược của đế quốc thực dân và lũ ngụy quyền, ngụy quân nhưng đều là đại diện chính thức của những kẻ ấy. Người ta thấy đại diện của cao ủy Pháp ở Đông Dương đứng cạnh đại tá Mỹ Lèn-Sđơn, đại diện cho Bảo Đại ở Sài Gòn (Bảo Đại có hai văn

phòng đại diện ở Hà Nội và Sài Gòn) đứng cạnh đại diện của đại sứ Mỹ tại Việt Nam, nhà báo Xôm-Xăng-Đơ đứng cạnh giám mục Ngô Đình Thục, thủ lĩnh Đại Việt đứng cạnh Tô-ma... Thái độ đám đi đón hoàn toàn khác nhau, người thì vênh vang đắc chí như « cờ đã đến tay », kẻ thì buồn rầu miên cưỡng như bị cướp mất miếng ăn; người thì hớn hờ tràn trề hy vọng như nắm chắc ghế « bộ trưởng » trong tay, kẻ thì vẫn dè dặt, lăm lét mắt trước mắt sau như phân vân không biết đã nên theo ông chủ mới hay chưa và liệu ông chủ cũ đối với mình thế nào...

Một chiếc máy bay bốn động cơ của hãng hàng không « Freedom Air Lines » (1) từ từ hạ cánh xuống sân bay. Mọi người im lặng, chăm chú nhìn lên khung cửa máy bay. Cửa máy bay mở rộng. Cầu thang máy bay jầy tới. Một người ngoài năm mươi tuổi mập lùn, mặt bự, lông mày rậm, mắt trắng dã, mặc bộ âu phục vải trắng, thắt cà-vạt đen, tay áo che đến nửa bàn tay, đôi chân ngắn trong ống quần rộng, bước xuống: Ngô Đình Diệm.

Hắn háp háp mắt trước ánh nắng chói chan của sân bay, cười nhún nhó cả mặt, giơ một bàn tay lên chào những người ra đón. Đằng sau hắn, một tên Mỹ chắc nịch như một võ sĩ, mặt cau có lăm lì: « giáo sư » Phi-Sin. Rồi lần lượt đến Ngô Đình Nhu, Trần Kim Tuyền, Phan Thúc Định xuống thang...

Máy ảnh của mấy nhà báo giơ lên bấm.

Ngô Đình Diệm bước nhanh đến chỗ đám người ra đón. Hắn bắt tay mọi người, vừa bắt tay vừa nghe giới thiệu về tên và chức vụ, nghề nghiệp từng người. Hắn dè dặt khi bắt tay mấy tên Pháp, vỗ vập khi gặp lại bọn Mỹ mà hắn đã từng quen biết, hắn hoan khi gặp những người trong gia đình hắn, nhìn ban ơn và hứa hẹn với bọn ngụy quyền, ngụy quân chạy theo chủ mới. Giám mục Ngô Đình Thục làm dấu bùa phước lành cho hắn.

Mấy nhà báo xô đến định phỏng vấn. Hắn mỉm cười bí mật:

— Tôi tuyên bố gì bây giờ cũng còn hơi sớm. Các ông đợi cho 10 ngày nữa.

Cả đám kéo nhau ra xe hơi đủ kiểu đậu ở cửa sân bay.

(1) Một tổ chức ngụy trong của C.I.A.

Còn lại đám cảnh sát, mặt thăm ngơ ngác nhìn theo không hiểu ra sao cả. Vì chúng được lệnh theo dõi thái độ những người đi đón thì những người đi đón lại đều là cấp to có thể sai phải được các 'xếp' của chúng; chúng được lệnh theo dõi người được đón, thì người được đón lại là người mà các 'xếp' của chúng phải chạy rạt thật xa, không dám đến gần. Thực là khó hiểu.

★

Ngày chiều hôm đó, trong tòa đại sứ Mỹ ở Sài Gòn có cuộc họp giữa ba người: Cô-lin, Lén-Sđen và Ngô Đình Diệm. Rượu rót ra, hai cái cốc chạm nhau vào cốc Ngô Đình Diệm.

— Chúc mừng ông Diệm đã trở về xứ sở của ông.

— Thế là chúng ta đã gặp nhau ở Sài Gòn.

Ngô Đình Diệm gật đầu:

— Xin cảm ơn các ông, xin cảm ơn các ông. Đó là nhờ sự giúp đỡ tận tình của các ông.

Cô-lin chỉ về phía Lén-Sđen:

— Phải nói trước hết là sự cố gắng của đại tá Lén-Sđen và cơ quan của ông ấy.

Ngô Đình Diệm có vẻ còn áy náy:

— Tôi cảm thấy người Pháp không hài lòng đối với việc về nước của tôi. Tôi thấy cần phải đề phòng người Pháp.

Lén-Sđen mỉm cười:

— Tất nhiên là như vậy, nhưng ông cứ yên tâm. Người Pháp đã thỏa thuận với chúng tôi, đã hứa với chúng tôi là hoàn toàn bảo đảm an ninh cho ông. Bọn tướng tá ở Đông Dương này còn lừng khừng nhưng mọi việc không phải quyết định ở đây mà đã quyết định ở Pa-ri và Oa-sinh-ton rồi. Sau này, ta sẽ gạt nốt Pa-ri. Ngài ngoại trưởng Đa-lét đang hết sức nôn nóng, ngài có chỉ thị cho chúng tôi là tình hình rất cấp bách, trong bất kỳ tình huống nào, chúng ta phải bắt tay vào thực hiện kế hoạch của chúng ta.

Ngô Đình Diệm không giấu nổi sự sung sướng:

— Tôi cũng tán thành phải làm vậy...

Cô-lin lắc đầu:

— Chúng ta chưa có thể làm ngay mọi việc một lúc. Tôi nắm vững tình hình ở đây hơn các ông.

Lén-Sđen cương quyết:

— Nhưng ngay bây giờ chúng ta phải thực hiện điềm một của kế hoạch. Người Pháp đã thỏa thuận với chúng ta rồi, chúng ta phải buộc người Pháp thi hành, không để người Pháp khất lần nữa: ngay trong tháng tới, chúng ta yêu cầu người Pháp phải giải tán chính phủ Bửu Lộc để ông Diệm đây lập một chính phủ mới. Chúng ta chưa yêu cầu truất phế Bảo Đại là chúng ta đã nhân nhượng rồi...

Ngô Đình Diệm hần học:

— Trong kế hoạch, chúng ta phải truất phế cả Bảo Đại.

— Đúng — Lén-Sđen đáp — Ta sẽ làm dần dần. Trước mắt, hãy tạm để Bảo Đại đấy nhưng chúng ta phải nắm lấy quyền hành trước khi hội nghị Gio-ne-vo đi đến một quyết định nào đó. Bất cứ một quyết định nào ở Gio-ne-vo chúng ta cũng chống lại vì đây không phải là quyết định của Oa-sinh-ton. Trong tháng tới, phải có một chính phủ do ông Diệm cầm đầu, nếu không, quốc hội sẽ không thông qua viện trợ. Đây là thông báo của ngài ngoại trưởng Đa-lét. Người Mỹ chịu 80% chi phí cho người Pháp ở Đông Dương không phải để mất không. Từ năm 1950 đến nay, chúng ta đã bỏ ra 2 tỷ đô la...

Cô-lin gật đầu:

— Tôi đề nghị chúng ta không nên đề phí thời gian: nên bàn ngay về việc tổ chức chính phủ cho ông Diệm, các chức vụ quan trọng khác trong chính quyền tương lai để ngày mai ông Diệm có thể tiếp xúc với những người đó. Ông Diệm cần nắm được những người ủng hộ ông từ bây giờ; ông có thể nói thẳng với họ, người Pháp sẽ rút khỏi Đông Dương và chúng tôi sẽ viện trợ thẳng cho ông, trực tiếp giúp đỡ ông để ông tiếp tục cuộc chiến đấu chống cộng sản trên bán đảo này...

Giọng của Cô-lin trở nên nghiêm trang:

— Chúng ta hết sức khẩn trương nhưng cũng phải thận trọng. Trước đây tôi đã trao đổi với đại tá Lén-Sđen về thành phần của một chính phủ quốc gia Việt Nam mới; hôm nay, tôi muốn nhắc

lại với ông Diệm. Trong giai đoạn hiện nay, thực hiện điếm một của kế hoạch, chúng ta cần mềm dẻo một chút. Chúng ta không thể và cũng không nên thay đổi ngay toàn bộ bộ máy cai trị của người Pháp đã tổ chức từ bao nhiêu năm nay. Vì như vậy, chúng ta sẽ tạo nên một sự chống đối rất bất lợi cho ông Diệm và cho cả người Mỹ chúng ta lúc này. Cho nên trừ những chức vụ quan trọng, chủ chốt phải có người của chúng ta nắm giữ, còn chúng ta có thể sử dụng một số người cũ. Theo chỗ tôi tiếp xúc với bọn họ thì tôi biết, ta có thể mua được họ. Xin đề nghị đại tá Lén-Sđen trình bày đề ông Diệm rõ dự kiến mà tôi và đại tá đã thống nhất về thành phần của chính phủ quốc gia tương lai do ông Diệm làm thủ tướng...

Lén-Sđen đi lại góc phòng, mở chiếc cặp da, lấy ra một tờ giấy có ghi tên một số người. Trong khi Ngô Đình Diệm đỡ lấy chăm chú xem thì Lén-Sđen giải thích thêm :

— Những người có tên trong danh sách này là những người mà C.I.A. chúng tôi đã thẩm tra.

— Lúc này, tôi cần có một số người thân cận luôn ở bên tôi — Diệm nói.

Lén-Sđen đáp :

— Cố vấn của ông là ông Ngô Đình Nhu, bí thư riêng của ông là Võ Hải.

Ngô Đình Diệm ngạc nhiên :

— Sao lại Võ Hải ?

— Ông không bằng lòng Võ Hải ư ? — Lén-Sđen hỏi lại — người này rất tận tụy trung thành với ông. Bố anh ta là bạn đồng liêu cũ của ông. Bản thân anh ta đã từng tổ chức đảng « Phục quốc đồng minh » giúp ông trong những ngày ông còn ở Nhật Bản. Một tay chống Cộng có truyền thống.

Ngô Đình Diệm lắc đầu :

— Tôi không nghi ngờ gì Võ Hải cả ? Nhưng tôi muốn Phan Thúc Định làm bí thư riêng của tôi. Tôi muốn một người tháo vát, thông minh, có trí thức.

Lén-Sđen chậm rãi :

— Nhưng đối với chúng tôi, chúng tôi chưa tin được Phan Thúc Định.

— Có phải vì Định đã cộng tác với S.D.E.C.E. (1) không ?

— Không, ngàn lần không phải thế, ông bạn thân mến. Chúng tôi đã nói với ông rằng : chúng tôi có thể mua được bất cứ tình báo viên nào của S. D. E. C. E. ngay cả với viên chỉ huy của Định. Nhưng về Phan Thúc Định, chúng tôi chưa nắm được anh ta. Dù sao đi nữa, anh ta vẫn không phải là người của chúng tôi. Đối với bất cứ một người nào, khi chúng tôi cần tìm hiểu về người ấy, thì chỉ một thời gian ngắn, chúng tôi có thể nắm được tất cả gốc tích họ hàng, bạn bè, thói quen, hoạt động, thậm chí đến cả những sở thích nhỏ của người ấy như thích uống rượu gì, thích xem loại sách nào... Nhưng riêng đối với Định, chúng tôi vẫn thấy còn những dấu hỏi.

— Về gốc tích, họ hàng anh ta, tôi biết rõ. — Diệm nói.

— Đúng ! Lén-Sđen gật đầu.

— Về bản thân anh ta, chúng ta vẫn tiếp xúc.

— Đúng !

— Chính ông đã hỏi những nhân viên C.I.A. cài trong S.D.E.C.E. về anh ta.

— Đúng !

— Họ nói sao ?

— Ông còn lạ gì về tổ chức tình báo nữa. Mỗi nhân viên tình báo hoạt động một lĩnh vực, trong một đường dây khác nhau ; điều đó hoàn toàn phải bí mật, tuy cùng là nhân viên của S.D.E.C.E. nhưng nhiều khi cũng không biết nhau, làm thế nào mà nắm được rõ về mọi hoạt động của nhau. Họ chỉ báo cáo cho tôi biết là Định được S.D.E.C.E. tín nhiệm, còn những chi tiết khác thì không ngoài những điều ta đã biết rồi : gia đình thế nào, sang Pháp học ra sao.

— Ông không thể liên lạc thẳng với những người chỉ huy của S.D.E.C.E. để hỏi cho rõ ? Dù sao họ cũng là đồng minh của chúng ta.

Lén-Sđen phá ra cười làm Cô-lin cũng cười theo. Hắn giải thích với Ngô Đình Diệm :

(1) Tổ chức gián điệp và phân gián của Pháp.

— Trong lĩnh vực tình báo không có 'đồng minh', theo đúng nghĩa của nó, ông Diệm ạ. 'Đồng Minh' cũng là một đối trọng ta phải điều tra, giữ miệng, và đối phó không khác gì đối với kẻ thù. Chúng ta giải người của chúng ta vào S.D.E.C.E. thì S.D.E.C.E. cũng phải giải người của họ vào C.I.A. chứ! Bây giờ hỏi tin tức về bọn Cộng sản thì họ có thể cung cấp cho ta một phần nào, nhưng ta không ngại thơ gì lại hỏi họ về nhân viên của họ cả.

Ngô Đình Diệm vẫn hỏi thêm:

— Thế còn báo cáo của Phạm Xuân Phòng về thời gian Phan Thúc Định trở về Việt Nam?

Lên-Sđen đáp:

— Trong thời gian Phan Thúc Định trở về Việt Nam, Phạm Xuân Phòng có đeo sát Định. Trên máy bay từ Sài Gòn, Định liên lạc với một cô chiêu đãi viên. Thời gian ở Huế, Định thường gọi dây nói đến số điện 377. Số điện này, thăm tra lại, là số điện của Rơ-nê Ca-sanh, phụ trách chi nhánh hãng Pháp quốc hàng không ở Huế, đồng thời là một nhân viên bí mật của S.D.E.C.E. Chúng ta không làm thế nào thu được nội dung những cuộc nói chuyện đó. Ở Sài Gòn, Định hay lui tới các tiệm nhảy Arc-en-ciel, Mỹ Cảnh, Liberty Palace...

Đợi Lên-Sđen nói xong, Diệm mới mỉm cười:

— Thời gian ở Huế, Định đã làm được một việc rất tốt mà Phạm Xuân Phòng không biết.

Lên-Sđen ngạc nhiên:

— Việc gì? Không có việc gì mà chúng tôi không biết cả.

Diệm thủng thẳng:

— Định đã nắm cho tôi được tình hình của công chức, sĩ quan ở Huế và quan trọng nhất là nối được mối liên lạc giữa tôi với Lê Mậu Thành...

Lên-Sđen đáp tay xuống thành ghế bành:

— Tôi biết! Tôi biết! Và Lê Mậu Thành đã phản lại ông rồi chứ gì? Người giáo sư, một trong những lãnh tụ Đại Việt, người mà ông đã tìm cách cái vào hàng ngũ cộng sản, nắm tình hình và phá từ trong nội bộ của chúng phá ra, đã bị 'nhuộm đỏ' rồi chứ gì?

— Sao ông biết?

— Xin lỗi ông, ông cứ Định đi bắt liên lạc với Lê Mậu Thành thì chúng tôi cũng cứ người đi gặp hẳn, đồng thời cũng đề giám sát quan hệ giữa hẳn và Định. Thành đã bị Việt Minh tày nạo, đã được chúng giao cho công tác, đã tỏ ý đi theo Việt Minh đến cùng.

Diệm vẫn thủng thẳng:

— Người của ông làm rồi! Tất cả những điều ấy chỉ là bề ngoài. Nếu không thế thì Lê Mậu Thành sống sao được ở giữa lòng chiến khu Việt Minh mấy năm nay và sẽ còn sống với cộng sản một thời gian nữa. Bọn Việt Minh rất tinh quái nhưng tôi tin Lê Mậu Thành cao tay hơn chúng, sẽ cho chúng một đòn nặng. Bằng mặt khẩu thống nhất với nhau từ trước, Thành đã nhắn về cho tôi biết anh ta đang xúc tiến việc tôi giao phó cho anh ta. Đó là một con người rất trung thành với tôi, một con người rất trung thành với lý tưởng quốc gia 'Không bao giờ từ bỏ sự nghiệp anh ta theo đuổi cả', một con người hiểu biết già dặn và có kinh nghiệm đối phó với cộng sản. Tôi đã nhận được báo cáo đầu tiên của Lê Mậu Thành. Phan Thúc Định đã giúp tôi việc đó.

Lúc này, Cô-lin thấy cần phải xen vào câu chuyện:

— Dù sao chúng tôi cũng thấy chưa nên giao cho Phan Thúc Định một chức vụ gì chính thức trong chính phủ mới. Chúng tôi chịu trách nhiệm trước tổng thống Ai-sen-hao-ơ và ngài ngoại trưởng Đa-lét về việc đưa ông về và giúp đỡ ông thực hiện kế hoạch đã định, ông Diệm ạ. Ngoài ông Nhu làm cố vấn, Võ Hải làm bí thư riêng, ông có thêm một cánh tay đặc lực nữa giúp việc cho ông: Ông Trần Kim Tuyền sẽ là cố vấn nghiên cứu tình hình chính trị, xã hội giúp ông. (Hắn mỉm cười khi nói đến từ 'nghiên cứu tình hình chính trị, xã hội').

Lên-Sđen đứng dậy, hai tay thọc túi quần, đi đi lại lại trong phòng:

— Tôi nghĩ ra rồi, các ông ạ. Chúng ta vẫn dùng Phan Thúc Định nhưng vào việc khác. Vừa phản thứ lại xem Định là người như thế nào, vừa phần có lợi cho ta. Định là người của S.D.E.C.E. thì chắc chắn phải hiểu rõ tổ chức này. Ông

Diệm nên đề nghị với Đình tìm hết cách nắm hết được bọn nhân viên S.D.E.C.E của Pháp ở Việt Nam này và cung cấp cho chúng ta bản danh sách bọn đó. Bọn này được Pháp đào tạo, tổ chức hàng bao năm nay sẽ rất được việc cho chúng ta. Chúng ta sẽ tìm cách sử dụng những đứa theo ta, còn những đứa nào không theo ta, chúng ta sẽ tìm cách trừ đi. Chúng ta phải quét sạch những ảnh hưởng khác trên mảnh đất này, làm thế nào chỉ còn ảnh hưởng của chúng ta thôi.

Cô-lin gật đầu :

— O-K ! Ý kiến của đại tá Lén-Sđen rất hay. Sau này, nếu Phan Thúc Đình vừa tỏ ra là một người có năng lực, vừa tỏ ra trung thành với chúng ta, chúng ta sẽ cử anh ta vào một chức vụ chính thức nào đó cũng không muộn. Ý kiến ông Diệm thế nào, xin cho biết ?

Ngô Đình Diệm đọc lại cái danh sách nằm trên tay, nói :

— Tôi chấp nhận ý kiến của các ông. Tôi chỉ đề nghị với các ông thương lượng nhanh chóng với người Pháp để tôi nắm chính quyền thật sớm, nếu để chậm e muộn mất, không cứu vãn nổi tình hình.

Cô-lin vui vẻ :

— Ông cứ an tâm. Việc chúng tôi với người Pháp coi như xong rồi. Vì thế, chúng tôi mới đưa ông về nước.

Lén-Sđen đứng dậy, hai tay vẫn thọc túi quần :

— Bắt đầu từ bây giờ, việc của chúng ta mới thực là bận rộn, nặng nề...

★

Ngày mồng 7 tháng 7 năm 1954, bị áp lực của Mỹ, Pháp đành hạ bộ chính phủ bù nhìn Bửu Lộc để Ngô Đình Diệm đứng ra thành lập một nội các bù nhìn mới thân Mỹ, gia đình họ Ngô và tất cả những người thân tín của Diệm đều được trọng dụng, giữ các chức vụ chủ chốt...

VII

CHIẾN TRƯỜNG MỞ RỘNG

CÁNG Sài Gòn tấp nập, ồn ào. Những chiếc tàu há mồm LCT, LCM của bọn nhà binh Pháp, nằm cạnh những tàu buôn, những chiếc tàu vận tải, những tàu chở hành khách nằm bên những chiến hạm của hải quân Mỹ đã ngang nhiên, công khai kéo lá cờ sòng sọc xanh trắng trên đỉnh cột tàu. Hầu hết các tàu đều đổ lên bến những người bị cưỡng ép di cư từ Bắc vào và những hàng hóa Mỹ. Những người bị cưỡng ép di cư — đa số là những người công giáo vùng Bùi Chu, Phát Diệm, Xã Đoài — sau mấy ngày nằm chổng chắt trên tàu Mỹ ăn những bữa cơm phát chẩn của Mỹ, bây giờ được đổ lên bến Sài Gòn. Nét mặt người nào cũng ngao ngán, mệt mỏi, đều lo lắng. Bỏ tất cả nhà cửa, ruộng vườn, mồ mã ông cha, nghe theo bọn chiến tranh tâm lý, bọn đội lốt thầy tu, những người đó vào đây bơ vơ không biết ngày mai của mình sẽ ra sao. Nhiều ông già, em nhỏ đi biển xa không chịu được, chết trên tàu. Không có chuyến tàu nào mà không có người chết. Mỗi chuyến tàu cập bến, mấy cái cồng khiêng xuống trước. Rồi mẹ bồng con, chồng kéo áo vợ chen chúc nhau ra cầu tàu. Đò đặc vút lững chững. Có người nhặt nhanh tất cả gia tài mồ hôi nước mắt suốt mấy đời lao động mang đi theo, phút chốc bị mất sạch. Mấy thằng Mỹ đứng trên boong tàu lúc thì neho mắt bĩu môi nhìn đám người di cư gồng gánh, khổ sở, neho nhóc, lúc thì chúng há miệng hô hố cười cảnh vợ lạc chồng, con lạc cha chạy nháo nhác, tìm gọi nhau thất thanh.

Tiếng loa phóng thanh nheo nheo như chọc thủng màng tai, cứ nhại đi nhại lại mấy câu sĩ nhục :

— Đồng bào lưu ý. Khi xuống khỏi tàu, mỗi đồng bào sẽ được lãnh một tấm thẻ xanh. Tấm thẻ xanh sẽ đổi lấy 100đ. do Mỹ quốc tặng. Ai lấy tiền rồi, lấy nửa 'dô' tù nghe.

Mấy thằng phóng viên Mỹ vác máy quay phim chạy đến quay cảnh người di cư nhận tiền bố thí của Mỹ.

Một anh lái 'tắc-xi' người miền Nam ngạc nhiên hỏi một đồng bào miền Bắc di cư :

— Ngoài đó độc lập rồi. Thầy Hai còn vô đây mần chi ?

Người di cư bị hỏi, mặt hơi cúi xuống, sợng sùng :

— Có lẽ tôi lại tìm đường ra thôi.

Những chiếc xe vận tải nhà binh tám bánh to lớn đã đứng đón sẵn đám người di cư. Đứng đón đám người di cư còn có những tên chủ đồn điền cao su hau háu như họ như nhìn những món hàng nhập kho của chúng, những tên mặt vụ ngụy mắt lừ lừ soi mói sau cặp kính mát, những tên đội lốt thầy tu mặt hồng hào hơn hờ dèm từng đầu người lên ô tô giao cho bọn chủ đồn điền. Những chiếc xe vận tải sẽ đưa thẳng đám người di cư đến một trại tập trung hoặc một đồn điền nào đó và những con người đang tự do đó đã biến thành những con người nô lệ.

Những người phu khuân vác chạy đi chạy lại, mồ hôi ướt đầm áo.

Giữa sự hỗn độn nhốn nháo, âm ỹ ấy, không ai để ý đến một chiếc hạm thuyền nhỏ của Mỹ đậu ở gần cuối cảng. Nó cũng đậu neo vào giữa các tàu khác. Nhìn bề ngoài, nó cũng không khác gì các tàu bè, các hạm thuyền quanh nó. Nó cũng có những người phu khuân vác chạy lên, chạy xuống vác những hòm sữa ế, vãi thừa đóng dấu 'viện trợ Mỹ'. Trên tàu, ngoài bọn thủy thủ Mỹ, có mấy thủy thủ Phi Luật Tân đi lại.

Chiếc hạm thuyền đã bốc hết hàng. Những người phu khuân vác Việt Nam và Hoa kiều đã xuống hết, chuyên sang bốc dỡ hàng ở tàu khác. Trên hạm thuyền, bọn thủy thủ đang phun nước rửa boong. Một chiếc xe hơi đến đậu ở cảng. Cánh cửa xe mở, hai tên Mỹ bước xuống, cả hai tên cùng mặc thường

phục : một tên mặc sơ mi trắng, quần trắng, mặt lạnh lùng, khắc khổ : đại tá Lén-Sđen ; một tên mặc sơ-mi chàm cò, quần tếch-gan sẫm, tay luôn luôn như muốn sờ mó vào những vật chung quanh : trung tá Tô-ma. Hai tên đi về phía chiếc hạm thuyền Mỹ. Trên tàu, tên thuyền trưởng và một tên trung úy lục quân đã đứng đợi. Lén-Sđen và Tô-ma bước lên tàu. Tên thuyền trưởng và tên trung úy lục quân đứng nghiêm, giơ tay lên ngang mặt chào. Lén-Sđen, Tô-ma giơ tay chào lại. Tô-ma giới thiệu :

— Đây là đại tá Lén-Sđen, người chỉ huy tất cả mọi hoạt động an ninh của chúng ta ở đây. Xin giới thiệu với đại tá đây là thiếu tá hải quân A-lan (1), chỉ huy trưởng của tàu, đây là trung úy En-đru (2), người nổi tiếng về tổ chức những hoạt động bí mật đặc biệt mà tôi vẫn thường nói chuyện với đại tá.

Mấy tên bắt tay nhau. Lén-Sđen hỏi :

— Xong rồi chứ ?

En-đru đáp :

— Thưa đại tá xong rồi !

— Bao nhiêu tên ?

— Báo cáo, hai mươi một tên và hai tên đi theo làm bếp.

— Đưa xuống có ai biết không ?

Mặt En-đru ánh lên nét tự mãn :

— Thưa đại tá, không ai có thể biết được. Tôi đã tổ chức cho chúng giả làm đám phu khuân vác, trà trộn lẫn với đám phu, rồi từng đưa một lần xuống tầng dưới tàu.

— Chúng nó trung thành cả chứ ?

— Thưa đại tá, trung tá Tô-ma và tôi đã tuyển lựa rất kỹ trong đám di cư. Chúng đều rất thích làm việc cho chúng ta.

— Ở căn cứ 'Clac' (3) đã chuẩn bị xong hết cả chưa ?

— Thưa đại tá, đã dành một khu riêng ở cạnh căn cứ để huấn luyện chúng. Mấy chuyên viên của ta về ám sát, phá hoại bằng mìn, thu thập tin tức tình báo, điện đài v.v... đã sang đây

(1) Allen — sĩ quan tình báo C.I.A. đóng vai thiếu tá hải quân Mỹ.

(2) Andrews — sĩ quan tình báo C.I.A.

(3) Clark — một căn cứ không quân của Mỹ ở Phi Luật Tân

đủ và đang đợi chúng. Chương trình huấn luyện bọn chúng, chắc trung tá Tô-ma đã trình bày đề đại tá duyệt.

— Có, tôi đã nắm được rồi, nhưng tôi đề nghị rút ngắn thời gian huấn luyện lại. Trước định hai tháng rưỡi, bây giờ chỉ nên huấn luyện chúng trong một tháng rưỡi thôi, vì thời gian gấp lắm. Chúng ta phải lợi dụng khi người Pháp chưa rút hết miền Bắc mà tung chúng ra hoạt động ngay phối hợp với bọn của thiếu tá Cô-nên (1) ngoài đó.

Thời gian huấn luyện bọn chúng càng ngắn thì chúng ta càng huấn luyện được nhiều toán. Lúc này, ta chỉ cần số lượng, chưa cần chất lượng vội. Một toán, chỉ cần chúng phá hoại một vài công trình của bọn cộng sản rồi hy sinh chúng đi cũng chẳng sao.

— Xin chấp hành ý kiến của đại tá.

— Cho tôi xem qua bọn chúng.

En-đru và A-len đi trước dẫn đường, Lên-Sđen và Tô-ma đi theo. Chúng bước về phía cuối tàu, xuống một khoang riêng. Ở đó, có hai mươi ba tên người Việt mặc quần áo lấm lạp như những người phu khuân vác, đang nằm ngồi ngõn ngang.

Thấy bọn chủ Mỹ xuống, lũ tay sai như là lò xo bật cả dậy, đứng cứng người. Tên En-đru chỉ từng tên một báo cáo với Lên-Sđen :

— Đây là tên Bình, đảng viên đảng Đại Việt đã từng đi lính cho Nhật. Đây là tên Hào, vệ sĩ công giáo ở Phát Diệm, sau vào lính nhảy dù Pháp, bỏ trốn khỏi lính nhảy dù vì cướp của, tống tiền. Đây là tên Phay bị tòa án Việt Minh truy tố về tội giết người. Đây là tên Đình làm cho Phòng nhì Pháp từ năm 1946...

Tên En-đru đọc vanh vách tên và lý lịch từng thằng tay sai một. Đứa nào cũng có một quá khứ lưu manh và làm tay sai cho giặc. Lên-Sđen nhìn mặt bọn chúng : mỗi thằng một khuôn mặt khác nhau, đứa thì hàm răng mũi hếch, đứa thì trán ngắn, lông mày rậm, đứa thì tóc dài vẹt, răng vàng, nhưng chúng đều có những cái nhìn giống nhau : gian xảo, xảo quyệt lại rất quý lụy, khúm núm trước mặt chủ — những cái nhìn của giống chó săn.

(1) Lucien Conein, phó chỉ huy phái đoàn MAAG — ST quan của CIA được bố trí vào MAAG để ngụy trang hoạt động.

Lên-Sđen gạt gù bằng lòng, hỏi :

— Chúng nó có nói được tiếng Anh không ?

— Thưa đại tá không, có mấy thằng nói được tiếng Pháp.

— Chúng nó có yêu cầu gì không ?

— Chúng chỉ xin được đưa tiền trước. Có đưa thì xin sau được đi Phi Luật Tân hoặc Nhật Bản chơi bời.

— Trung úy hãy cho chúng tiền, bừa với chúng muốn đi đâu cũng được, nếu chúng làm được việc. Thôi trung úy đưa bọn chúng đi. Thiếu tá A-len có thể chuẩn bị cho tàu nhỏ neo.

Lên-Sđen và Tô-ma quay lên. A-len và En-đru tiễn hai tên lên tàu. Chúng chào và bắt tay nhau.

Hai tên sĩ quan C.I.A không mặc quân phục đó, đi dọc cảng, giữa những đám người di cư hỗn độn, đầu khố, ngực ngác. Đằng sau chúng, chiếc hạm thuyền Mỹ kéo một hồi còi.

Bỗng Lên-Sđen hích khê Tô-ma, mặt hơi cau lại, bắt hạm ra phía trước, Tô-ma nhìn theo cái hắt hàm của Lên-Sđen : Phan Thúc Định đang đứng trên bờ cảng, chiếc máy ảnh đeo cạnh sườn ngắm nhìn đồng bào di cư và những chiếc tàu đậu dài bên cảng. Giữa những người bận bịu tấp nập, anh có thái độ ung dung của một người đi dạo. Đúng lúc ấy Phan Thúc Định cũng nhìn thấy hai tên Mỹ. Anh mỉm cười, gật đầu chào chúng. Lúc đến gần Định, Lên-Sđen hỏi :

— Ông Định có việc gì lại ra đây vậy ?

Định vẫn mỉm cười đáp :

— Cũng như các ông thôi.

Lên-Sđen nghiêm nét mặt :

— Chúng tôi ra xem cảnh đón tiếp người Bắc Việt di cư.

Phan Thúc Định vẫn lịch sự :

— Tôi cũng vậy.

Lên-Sđen hỏi :

— Ông thấy người Mỹ chúng tôi tổ chức giúp dân các ông bị nạn Cộng sản chu đáo không ?

— Thủ tướng Ngô Đình Diệm sẽ cảm ơn các ông.

Câu chuyện rời rạc và hai tên Mỹ cũng không muốn kéo dài, chìa tay bắt tay Phan Thúc Định.

Lúc đã ngồi vào xe ô tô, Tô-ma vừa mở máy vừa hỏi Lên-Sđen :

— Bản danh sách bọn nhân viên S.D.E.C.E. của Định cung cấp cho Ngô Đình Diệm thế nào ?

— Một bản danh sách có đầy đủ tên người nhưng vô ích.

— Tại sao ?

— Trong đó, có ghi một số tên quan trọng có thành tích chống cộng, nắm được nhiều tin, ta có thể dùng được, nhưng khi người của ta tìm đến thì những tên đó mất tích không hiểu vì sao. Còn lại một số tên không quan trọng, chỉ thích có tiền, tham lam và đần độn — đối với những thằng tham tiền, đần độn như vậy, chúng ta không thiếu gì, và cũng chỉ dùng được chúng trong một việc nào đó thôi. Muốn chống lại cộng sản một cách có hiệu lực, chúng ta cần phải có những tên có lý tưởng chống cộng, có tử thù với cộng sản... Bản danh sách của Phan Thúc Định cung cấp cho Ngô Đình Diệm có thể nói là vô ích ! Tôi đang đánh dấu hỏi vào số người mất tích kia. Chúng còn sống hay đã chết ?

Nếu chúng bị thủ tiêu hay bị Việt Minh bắt đi thì thật là một thiệt hại lớn cho chúng ta vì chúng am hiểu tình hình ở đây, chúng ta đã mất một số tên giúp việc có khả năng. Nếu chúng ta không có một số tên bản xứ trung thành với chúng ta thì trong công việc sẽ gặp thêm nhiều khó khăn.

— Chúng ta có thể dùng Phan Thúc Định được không, thưa đại tá ?

— Đây là điều chúng ta phải cân nhắc.

— Vì sao ?

Vì nhiều lẽ : Định là người tin cậy của Ngô Đình Diệm, có học thức, có trình độ, có khả năng, ta không thể dùng vào những việc nhỏ, những việc nhất thời, những việc liêu lĩnh chỉ cần gây một chấn động như dùng bọn « Bình », bọn « Hảo » (1) vừa rồi được. Có dùng Định, phải dùng vào những việc lớn, vào những kế hoạch lâu dài của chúng ta trên mảnh đất này. Nhưng đến bây giờ chúng ta vẫn chưa nắm được Định, nếu Định là người của S. D. E. C. E, nếu Định chỉ trung thành

(1) Một nhóm gián điệp biệt kích, do tên Nguyễn Văn Vỹ, tướng ngự Sài Gòn tổ chức, nhằm tung ra hoạt động phá hoại miền Bắc. Tên thiếu tá Mỹ Allan đã chỉ huy trực tiếp nhóm này.

với Diệm thôi mà không trung thành với chúng ta, nếu Định bị một lực lượng thứ ba nào đó lôi kéo như bọn trí thức ở Sài Gòn này vẫn có phong trào đó, thì ta vẫn không thể nào dùng được. Chúng ta cần tìm hiểu kỹ về Định hơn nữa. Và còn điều này mới quan trọng, một nhân viên của ta, phục vụ tại khách sạn Magiét-tic cho tôi biết Định vừa có một bản danh sách cán bộ Việt Minh cũ ở Sài Gòn — Chợ Lớn còn nắm lại. Một nhân viên tình báo Pháp của S.D.E.C.E. đã bán bản danh sách đó cho Phan Thúc Định.

Tô-ma nhòm người lên như ngồi phải lửa :

— Chúng ta cần phải có ngay bản danh sách đó.

Một nụ cười nhạt nhẽo hiện ra trên bộ mặt lạnh lùng của Lên-Sđen :

— Đúng. Nhưng vấn đề là làm thế nào...

Chiếc xe của hai tên Mỹ phóng nhanh quá suýt đâm vào một cụ già đi ngang đường. Tô-ma hãm phanh, vòng tay lái, miệng bật ra một tiếng chửi. Tiếng còi của tên cảnh sát ngự đứng đầu đường rít lên. Tô-ma không thèm để ý, vẫn rú thêm ga, vượt một chiếc tắc xi chạy phía trước.

Chiếc xe lao nhanh qua các phố xá tấp nập xe cộ của Sài Gòn, bất chấp những luật lệ giao thông, chạy về phía vườn ông Thượng.

Đến cổng dinh Gia Long, chúng bấm còi. Trông thấy chiếc xe quen thuộc, tên lính gác mở chiếc cổng sắt. Chiếc xe chạy thẳng vào phía trong. Hai tên Mỹ mở cửa xe, bước xuống. Những tên bảo vệ, công chức trong dinh đã quen mặt hai tên, đứng nghiêm chào. Chúng lạnh lùng gật đầu đáp lại và đi thẳng đến một chiếc phòng lớn : phòng làm việc của Ngô Đình Diệm. Ngô Đình Diệm đang ngồi với Ngô Đình Nhu và mấy tên tay chân cao cấp khác. Thấy hai tên Mỹ vào, mấy tên tay chân đứng dậy cáo từ sang phòng bên, riêng Ngô Đình Nhu vẫn ngồi lại. Nhìn hình dáng bên ngoài Ngô Đình Nhu có đôi nét không giống hẳn Ngô Đình Diệm : Hăn gầy hơn và cao hơn ông anh ruột hăn, mặt hăn không thô bỉ như mặt Diệm nhưng trông gian hiểm, tàn nhẫn hơn. Điều thuốc lá thường xuyên trên môi hăn và ngón tay hăn ếm vàng khói thuốc. Hăn

lừ đừ như một con thú đang tập trung tất cả sự hoạt động của mình vào bên trong để rình mồi và hình như bất cứ lúc nào hần cũng đang dự định làm một việc gì to lớn.

Lên-Sđen với giọng đùa cợt, chào hai anh em Diệm :

— Kính chào ngài thủ tướng và ngài cố vấn chính trị. Hình như hai ngài đang nghị bàn đại sự. Chúng tôi đến lúc này có gì phiền cho các ngài không?

Ngô Đình Diệm đưa tay mời hai tên Mỹ ngồi xuống ghế, đáp :

— Chúng tôi đang mong gặp các ông để báo tin ngay việc chúng tôi vừa cho bắt 2 tên : trung tá Lan và đại úy Giai vì bọn này đã công khai phát thanh trên đài Sài Gòn chống đối chúng tôi và hô hào lật đổ chúng tôi.

Ngô Đình Nhu tiếp lời anh :

— Chúng tôi thấy cần phải bóp chết bọn chống đối chúng tôi — bất kỳ chúng là ai — ngay trong trứng nước.

Giọng Lên-Sđen hết đùa cợt :

— Tôi đề nghị các ông thả chúng ra. Không phải tôi bênh gì chúng. Lúc nào chúng tôi cũng đứng về phía ông, ông Diệm ạ. Nhưng lúc này, chưa phải lúc chúng ta diệt bọn chúng. Lúc này chúng ta phải tập hợp được nhiều người để chống cộng.

Ngô Đình Nhu đáp :

— Tôi tổ chức đảng Cần lao nhân vị.

Lên-Sđen lắc đầu :

— Chưa đủ, các ông không thả chúng ra thì chỉ làm cho hàng ngũ chống đối các ông thêm đông đảo, trong lúc các ông chưa yên chỗ đứng, chỉ làm cho những người trước đây đã làm việc cho Pháp nghi kỵ, oán ghét các ông, trong lúc các ông vẫn cần đến họ. Và lại, chúng dám làm như vậy vì đảng sau chúng, có những thế lực mà lúc này các ông không làm gì nổi, đang đe dọa hết đồ các ông lúc nào không biết. Tôi xin báo riêng đề ông rõ : tướng Nguyễn Văn Hinh đang xúc tiến một cuộc đảo chính lật các ông. Họ sẽ đem xe bọc thép tấn công vào cái dinh này.

Ngô Đình Diệm bật lên :

— Quân phản bội !

Ngô Đình Nhu mím chặt môi rút thuốc lá.

Lên-Sđen tiếp :

— Còn nữa : Vừa rồi ở Can-ơ, Bảo Đại đã gặp Bảy Viễn. Bảo Đại đã biết các ông định gạt Bảo Đại bằng cách loại bỏ hết người thân cận của hần trong nội các. Hần đã khuyến khích Bảy Viễn tập hợp lực lượng lật các ông, nếu lật được các ông thì hần sẽ phong cho Viễn làm thủ tướng. Tôi tự hỏi : Các ông đã thấy hết mối nguy cơ của các ông chưa ?

Ngô Đình Diệm ngồi im. Ngô Đình Nhu vẫn mím chặt môi rút những hơi thuốc lá dài, mặt càng đanh ác, thâm hiểm.

Lên-Sđen và Tô ma có vẻ thích thú nhìn hai anh em Ngô Đình Diệm bối rối, khuất phục trước cặp mắt mình, cái thích thú của những người chủ nhìn những con vật mình nuôi, sau khi đã cho mấy ngọn roi, mất hết tính hung hăng khó bảo, đã trở lại nẹp quì mọp dưới chân mình.

Một lát sau, Ngô Đình Diệm ngàng lên hỏi Lên-Sđen :

— Tôi chỉ cần biết thái độ của chính phủ Hoa Kỳ. Xin các ông cho biết ?

— Tôi với ông là bạn thân — Lên-Sđen đáp úp mở, không trả lời thẳng vào câu hỏi của Diệm — Tôi sẽ giúp ông, ông Diệm ạ. Như đã nói với ông, chúng tôi đã đưa ông về nước, chúng tôi có trách nhiệm với ông. Các ông nên nghe chúng tôi.

— Chúng tôi sẵn sàng nghe các ông.

Lên-Sđen tự phụ :

— Chưa cần các ông đề nghị, chúng tôi đã có kế hoạch hành động đầy đủ rồi. Trước hết, chúng tôi sẽ phá âm mưu đảo chính của tướng Hinh. Tướng Hinh đang định dựa vào tên trung tá Lan và tên đại úy Giai để tiến hành đảo chính. Chúng tôi sẽ điều tra xem ngày nào bọn họ định tiến hành đảo chính. Gần đến ngày đó, tôi sẽ đề nghị tướng Ô Đa-ni-en (1) mời bọn họ đi ra một nước ngoài tham quan — chẳng hạn như sang Phi-líp-pin. — Chúng ta làm nhẹ nhàng thế thôi, không

(1) O' Daniel, tướng Mỹ, được Al-xen-ho-ơ cử sang làm trưởng đoàn cố vấn MAAG,

gây một chút ồn ào nào. Mặt khác, ông Diệm cần phải có một lực lượng quân sự tin cậy làm chỗ dựa. Đại sứ Cô-lin đã thỏa thuận với tôi, giúp ông một số tiền để ông mua một số tướng tá, một số thủ lĩnh giáo phái có quân trong tay. Ngay bọn bảo vệ ông ở cái dinh này cũng không tin được. Tôi đã đề nghị với một người bạn thân tôi ở Phi-líp-pin : đại tá Na-pô-lê-ông Va-lê-ri-a-nô (1) vừa là cánh tay phải vừa là người tổ chức đội quân bảo vệ cho tổng thống Mắc-xay-xay (2) sang đây tổ chức và huấn luyện một tiểu đoàn riêng để bảo vệ dinh của ông, chống lại các cuộc tấn công có thể xảy ra... Các ông bằng lòng chứ ?

Ngô Đình Diệm không giấu nổi sung sướng :

— Các ông chu toàn quá. Một lần nữa, xin tri ân các ông.

Ngô Đình Nhu không nói gì, vẫn im lặng hút thuốc lá nhưng nét mặt hẳn đã răn ra và hơi thuốc hẳn rít không kéo dài như trước.

Lên-Sđen tiếp tục nói :

— Chúng tôi đã bỏ rất nhiều tiền ra để đưa người Bắc Việt di cư vào đây. Chúng ta sẽ tuyển lựa trong đó nhiều người dùng được. Đó là nguồn nhân lực để ông lôi kéo vào quân đội của ông, cũng là nguồn nhân lực để giúp các công ty Hoa Kỳ khai thác sau này.

Lúc ấy, Ngô Đình Nhu mới nói :

— Chúng tôi sẽ cố gắng nắm những người di cư đó.

Lên-Sđen gật đầu :

— Đúng ! Còn một vấn đề nữa : việc phá hoại miền Bắc và những vùng Việt Minh còn kiểm soát ở miền Nam, chúng tôi sẽ làm thay các ông trong giai đoạn này. Các ông sẽ thấy những vụ nổ lớn, có những sự tàn phá, gây hoang mang trong các vùng đó. Bây giờ các ông hãy làm thế nào đối phó các lực lượng chống đối các ông ở đây để giữ vững chỗ đứng của các ông đã.

(1) Napoléon Valériano, cũng 3 sĩ quan Phi Luật Tân khác đến Sài Gòn tháng 1-1955, giúp Ngô Đình Diệm tổ chức 1 tiểu đoàn vệ sĩ.

(2) Mắc-xay-xay : nguyên Tổng thống Phi Luật Tân.

Trong các lực lượng chống đối đó có bọn Bình Xuyên và các giáo phái... Bọn ấy chúng tôi chưa nắm được mọi hoạt động của chúng, ông có người nào làm được việc đó không ?

Ngô Đình Diệm ngẫm nghĩ rồi đáp :

— Tôi thấy có một người làm được : Phan Thúc Định.

Nghe đến tên Phan Thúc Định, Lên-Sđen ngần ngại :

— Tại sao Định có thể làm được ?

— Vì bọn ấy trước đây là người của Pháp chi phối. Phan Thúc Định biết nhiều nhân viên S.D.E.C.E. Chắc chắn sẽ có cách tìm hiểu được mọi hoạt động của chúng. Chúng lại rất thích tìm những người trí thức làm quân sự, cố vấn. Chắc chúng không thể nghi ngờ một người trí thức như Định. Tôi tin rằng tôi giao việc gì, Định sẽ làm hết sức.

Lên-Sđen cau mày suy nghĩ một chút, gật đầu :

— Cũng được !

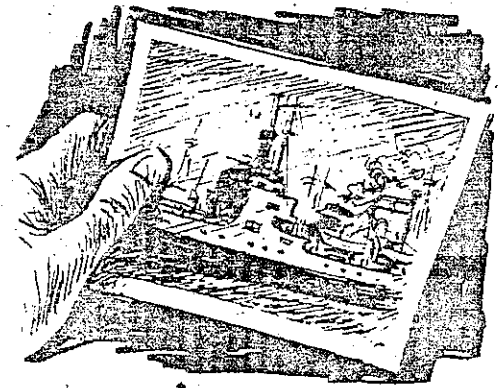
Như chợt nhớ ra, Lên-Sđen hỏi Ngô Đình Diệm :

— Phan Thúc Định đang có trong tay một bản danh sách các cán bộ kháng chiến cũ ở lại Sài Gòn — Chợ Lớn. Vậy anh ta có cho ông biết chưa ?

Ngô Đình Diệm ngạc nhiên :

— Quái thật ! Việc gì đại tá cũng biết cả ! — Anh ta đã đưa cho chú Nhu bản danh sách đó.

— Phải, chúng tôi đã có bản danh sách đó. — Ngô Đình Nhu tiếp lời anh — Phan Thúc Định đã trao cho tôi cách đây ba hôm. Tôi đã bàn với ông Trần Kim Tuyến kế hoạch làm ngay một mẻ lưới — Ông Tuyến sẽ trình với ông kế hoạch đó.



Có tấm ảnh chụp một chiếc tàu biển

Lên-Siên gạt đầu.

Hai tên Mỹ bước ra xe. Tô-ma mở máy và nhìn Lên-Siên có ý hỏi — Lên-Siên xem đồng hồ nói?

— Chúng ta đi ăn một chút, xong tôi phải đến lớp dạy tiếng Anh riêng cho các quý phu nhân đây!

Rồi hắn nói với một giọng thích thú:

— Trong đó có cả Nguyễn Văn Hình phu nhân và cô con gái yêu của bà... những người phụ nữ Pháp mới lịch sự, duyên dáng làm sao!...

VIII

NHỮNG ĐÒN ĐẦU TIÊN CỦA MIỀN BẮC GIÁNG XUỐNG C.I.A...

VŨ LONG chăm chú ngắm trông tấm ảnh... Xem xong mỗi chiếc, anh lại chuyển cho Trần Mai. Nhìn tấm ảnh chụp hai tên Mỹ đi giữa cảnh hoạt động của bến tàu Sài Gòn, Vũ Long nói:

— Đây là đối thủ của chúng ta. Cái tên cao là Lên-Siên. Cái tên mập hơn mặc sơ mi hoa này là Tô-ma. Chúng ta đã thắng bọn tình báo Pháp trong cuộc chiến tranh vừa qua. Bây giờ, đối với những đối thủ này, chúng ta còn ít hiểu biết về chúng quá. Bồn phận chúng ta là tìm hiểu kỹ về chúng, không thể chủ quan với bọn này được. Chúng có nhiều tiền, có phương tiện kỹ thuật tối tân, tiến hành phá hoại trên phạm vi toàn thế giới và đem những kinh nghiệm ấy áp dụng ở nước ta. Cuộc đấu trí, đấu sức giữa ta và chúng chắc chắn sẽ gay go, khó khăn và quyết liệt lắm đây.

Có tấm ảnh chụp một chiếc tàu biển. Cái tài của người chụp là ở chỗ lấy được toàn bộ hình dáng con tàu lẫn số hiệu tàu rõ rệt vào ảnh. Vũ Long chỉ vào con tàu bảo Trần Mai:

— Theo báo cáo của X.30 gửi kèm cuốn phim về thì đồng chí đó muốn ta đặc biệt chú ý đến con tàu này. Tại sao hai tên trùm C.I.A. lại xuống thăm con tàu này? Vũ Long ngừng lại suy nghĩ. Theo thói quen, sự suy nghĩ ấy dẫn anh ta từ chi tiết nọ

đến chi tiết kia của sự việc, bật ra sự liên hệ giữa các chi tiết đó. Anh vừa thủng thảng nói, vừa cân nhắc :

— Theo sự điều tra của đồng chí X.30 thì hành trình của con tàu này là Sài Gòn — Hải Phòng và Sài Gòn — Phi Luật Tân. Hải Phòng thì hẳn còn là khu vực tập kết của quân đội Liên hiệp Pháp, đang là chỗ đón những người giao động, lạc hậu, những kẻ chạy trốn cách mạng muốn bám theo địch đến cùng, đồng thời cũng đang là cái bàn đạp để kẻ địch tung bọn gián điệp thâm nhập vào miền Bắc vừa được giải phóng, tiến hành chiến tranh tâm lý, chiến tranh phá hoại... Phi Luật Tân là một căn cứ quân sự khổng lồ của Mỹ ở Thái Bình Dương, đồng thời cũng là nơi bọn Mỹ dùng để huấn luyện những thứ binh chủng đặc biệt của chúng. Sài Gòn — Hải Phòng, Sài Gòn — Phi Luật Tân, hai tên trùm C. I. A. và một chiếc tàu... tất cả những điều ấy phải liên quan gì với nhau? Đồng chí có thấy những điều ấy liên quan với nhau không? Ý đồng chí thế nào?

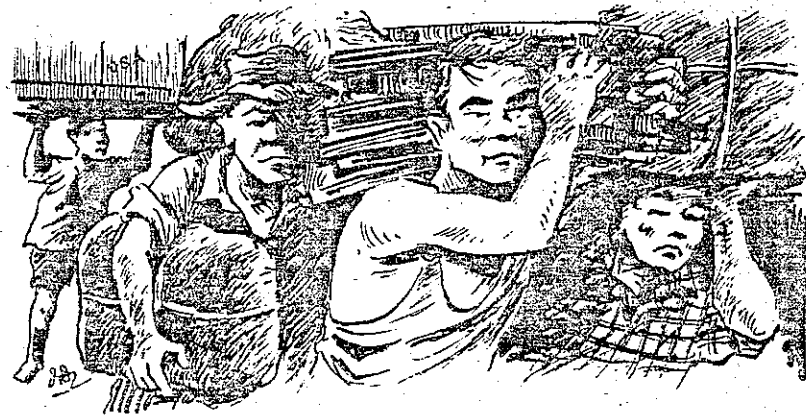
Trần Mai không đáp ngay câu hỏi của Vũ Long mà hỏi lại anh :

— Anh đã đọc cái báo cáo của cơ sở chúng ta ở cảng Sài Gòn chưa?

Vũ Long gật đầu :

— Có, tôi đọc rồi. Cái báo cáo ấy cũng liên quan đến một con tàu. Cơ sở ta ở cảng phát hiện có một số tên khuôn vác đáng nghi, ngày thường không thấy xuất hiện ở cảng, đã xuống một con tàu. Anh em theo dõi thì không thấy chúng lên nữa. Ấy đây, nếu tổng hợp các chi tiết trông chừng rời rạc ấy lại với nhau thì sự việc đã tương đối rõ đấy nhỉ. Chúng ta có thể sơ bộ nhận định thế này : bọn C.I.A đang bí mật tung người ra tiến hành những mưu thâm hiểm đối với miền Bắc vừa được giải phóng. Đồng chí hãy gợi gặp phiên bản cuốn phim của đồng chí X.30. những báo cáo của cơ sở ta ở cảng Sài Gòn... lên cấp trên ngay. Đồng chí ghi rõ nhận định của chúng ta nữa.

Khi Trần Mai quay ra, Vũ Long tiếp tục xem lại từng bức ảnh, mong tìm ra thêm được những chi tiết đáng chú ý nữa. Kinh nghiệm cho anh thấy rằng có những bức ảnh, bức thư... chỉ xem, chỉ đọc một lần thường không phát hiện hết những điều đáng chú ý. Nhưng nếu ta xem, ta đọc thêm mấy lần sau nữa, có khi ta



Một số tên khuôn vác đáng nghi...

tìm ra được những điều rất thú vị. Anh nheo mắt ngắm bức ảnh chụp hai thằng trùm tình báo Mỹ mặc thường phục đi giữa những người Việt ở cảng Sài Gòn. Những ý nghĩ lúc này lại quay trở về với anh : Đây là những đối thủ mới. Bọn này ghê gớm hơn bọn cũ rất nhiều. Tất nhiên ta chưa hiểu hết về chúng nhưng ta tin ở sức mạnh của nhân dân, tin ở sự sáng suốt của cấp trên. Nhân dân thuộc về ta. Chúng có nhiều tiền bạc, nhiều phương tiện tối tân, nhiều mảnh khóc, thủ đoạn thâm hiểm, nhưng sang đây, chúng không thể sống riêng biệt chỉ có chúng nó với nhau được, chúng không thể vác cái mũi lõ, mắt xanh thâm nhập vào hàng ngũ của ta được. Chúng sẽ cần những người Việt Nam, cần những người thông ngôn, cần những cô thợ ký, cần những ông già quét dọn nhà cửa, cần những anh lái xe, cần những em nhỏ đánh giày... giúp việc cho chúng. Và những người ấy sẽ là tai mắt cho ta, sẽ là những người góp phần thâm nhập vào việc tống cổ chúng ra khỏi đất nước này. Tiền bạc của chúng có thể mua được tâm hồn, tấm lòng yêu nước của người dân Việt Nam. Phương tiện tối tân của chúng có thể gây nhiều khó khăn cho ta nhưng chắc chắn không thể giúp chúng kiểm soát được những người ngay bên cạnh chúng, không thể giúp hiệu được mỗi người dân Việt Nam nghĩ gì. Mà người dân Việt Nam thì ai cũng yêu nước, ghét bọn ngoại bang xâm lược.

Không thể chế quan với chúng được, nhưng chắc chắn chúng cũng sẽ thất bại như bọn trước thôi, có khi còn thất bại đau hơn!

Vũ Long mỉm cười, cái cười của người bước vào trận đánh biết trước sẽ gay go, căng thẳng, đầy nguy hiểm nhưng tin ở sức mình. Anh tin ở ngày mai miền Nam cũng sẽ được hoàn toàn giải phóng như miền Bắc...

★

Miền Bắc đã được giải phóng chỉ còn khu vực Hải Phòng ở trong thời hạn ba trăm ngày qui định theo hiệp định Giơ-ne-vơ cho các lực lượng vũ trang Liên hiệp Pháp tập kết rút đi. Chưa bao giờ người ta thấy được sự tương phản của hai chế độ đến như thế. Đường phố Hải Phòng đầy rẫy bọn tàn binh đủ các màu da. Chúng ở các trại lính. Chúng chiếm các nhà tư để đóng quân. Chúng cũng lều ra khắp các vườn hoa, bãi đá bóng để trú trong lúc chờ đợi xuống tàu. Bao nhiêu thú tính của chúng trước đây tung ra ở khắp đồn bót chúng đóng trên miền Bắc thì bây giờ thu lại, phá phách trên một cái thành phố nhỏ. Không thể kể hết được sự hỗn loạn, bần thiếu, mất dạy của đám bại binh đó gây ra. Nhiều người dân lương thiện Hải Phòng phải đưa con cái tranh lên Hà Nội.

Cùng với bọn bại binh đó là tất cả bọn lưu manh, bọn mất gốc, bọn đi bộm, bọn có nợ máu với nhân dân... xưa nay sống bám vào gót giày quân xâm lược từ khắp miền Bắc cũng theo thầy đồ dõn về như những rác rưởi bị dòng thác lũ cuốn trôi, dõn vào một góc, trước khi bị tống ra biển. Chúng ăn uống vội vã, trác táng vội vã, xơ vét vội vã như đã nhìn thấy thân chết bay trên đầu chúng bấy giờ. Những chiếc tàu há mồm, những chiếc máy bay vãn tải cỡ lớn sơn màu tam sắc, sơn cờ sao vạch trắng ùn ùn đến hết chúng. Cho đến giờ phút chót ấy, chúng vẫn chưa ly khai với tội ác. Chúng cưỡng bức, dụ dỗ, bắt cóc người khác đi theo chúng. Chúng như những con rắn độc thỉnh thoảng lườn lên Hà Nội.

Trong khi đó, Hà Nội nhộn nhịp, tươi vui cuộc sống mới, cuộc sống của những người dân làm chủ đất nước mình, làm chủ cuộc đời mình. Không ai quên được cái ngày cả Hà Nội tung biring đón Đảng và Chính phủ về thủ đô. Không ai quên được những buổi đại hội văn công đầy màu sắc mà nhiều người thủ đô xem muốn ứa nước mắt vì xúc động thấy dậy lên tất cả tình

căm dân tộc, đất nước. Không ai quên được những buổi họp bàn việc quản lý các nhà máy, các trường học, các công sở, các bệnh viện... ngày nay đã thuộc về mình.

Ga Hà Nội như sống lại. Các chuyến xe lửa hừng hực chạy đi các ngã và từ các ngã chạy về giúp việc lưu thông các mạch máu trên một cơ thể hồi sinh, cường tráng, mạnh mẽ hơn trước. Hành khách lên, xuống tấp nập. Những người công nhân quần áo xanh chạy đi, chạy lại. Những cô gái đường sắt giữ trật tự đeo băng đỏ trên tay hướng dẫn khách đi, về.

Trong một đầu máy xe lực lưỡng như toát ra sức mạnh, hai đồng chí công nhân lái xe, một già, một trẻ, đang chuẩn bị cho đoàn xe chạy. Các toa xe đã nối vào đầu máy. Trong toa xe, các bà mẹ có con mọn đang nựng con vừa chỉ trở ra ngoài cửa sổ, vừa nói chuyện với con, các thanh niên nam nữ sôi nổi bàn với nhau về cái nhà máy mới mà mình sắp đi xây dựng, các ông già trầm ngâm ngồi đọc số báo mới phát hành, các bà phụ nữ lao động sắp xếp lại quang gánh sao cho gọn gàng. Chiếc đầu máy sung sức sẵn sàng vượt quãng đường dài. Khoang lò đầu máy lửa than cháy rừng rục. Khoang sau đầu máy chứa đầy than, những miếng than hình chữ nhật đẹp, to hơn viên gạch, nằm dự trữ. Bác công nhân già xem lại các đồng hồ của đầu máy, quẹt mồ hôi dẫm trán, bảo anh công nhân trẻ:

— Cho thêm than vào lò, chuẩn bị.

Anh công nhân trẻ cầm những miếng than trên tay ném mạnh vào lò. Một miếng... hai miếng... ba miếng... bốn miếng... Đến miếng thứ năm, đang dang tay định ném vào lò, anh công nhân trẻ bỗng rút tay lại. Anh ngắm nghía miếng than. Nó cũng một màu đen, cũng kích thước như mọi miếng than khác. Anh định ném tiếp nhưng nghĩ thế nào, anh lại tung thử nó trên tay. Bác công nhân già dục dã:

— Khàn trương lên chứ. Sắp đến giờ rồi.

Anh công nhân trẻ rụt rè:

— Bác ạ, miếng than này cháu thấy nó khang khác.

Bác công nhân già cau mày:

— Nó làm sao? Nó bé hơn à?

Anh công nhân trẻ lắc đầu:

— Không phải, cháu thấy kích thước nó cũng bằng những miếng khác, nhưng tại sao nó nhẹ hơn và cầm không thật tay.

Bác công nhân già lại quệt mồ hôi trán, bước gần lại chỗ người đồng nghiệp trẻ:

— Cậu đưa tôi xem nào?

Bác cầm miếng than trên tay, cũng tung thử trên bàn tay chai sạn, dầy dầu mỡ của mình.

Bác đưa lên tai lắng thủ nghe ngóng. Bác chuyển nó sang lòng bàn tay trái và dùng ngón tay phải gõ thử. Về mặt bác trầm hẳn xuống. Bác gật đầu nói với anh công nhân trẻ;

— Nó khác thật. Cái này là phải cảnh giác đây.

Bác nhớ đến lời các đồng chí lãnh đạo luôn luôn dặn dò: Phải hết sức cảnh giác. Bọn địch đã phải rút đi, nhưng chúng không muốn nhân dân ta được sống trong hòa bình. Chúng luôn luôn tìm cách phá hoại cuộc sống hòa bình và xây dựng của chúng ta. Bác nhớ đến mới tuần trước đây thôi, nhân dân gần kho xăng Gia Lâm đã phát hiện giúp công an hai kẻ lạ mặt lẳng vàng quanh kho xăng. Đúng là hai tên mà công an đang theo dõi. Công an đã bố trí bắt được quả tang chúng định mang chất nổ vào phá kho xăng. Nghe nói chúng đã được đào tạo từ một cái đảo xa xôi nào của Mỹ trên Thái Bình Dương. Ngẫm nghĩ, bác bảo anh công nhân trẻ:

— Tàu khởi hành chậm lại một chút cũng được, tính mạng hàng trăm hành khách ở trong tay chúng ta. Cậu mang ngay miếng than này lên báo cáo với trưởng ga để điện sang bên công an ngay...

Anh công nhân trẻ với cái khăn, lau qua đôi tay lem lức, cầm miếng than, nhanh nhẹn rời khỏi đầu máy. Bác công nhân già bản khoăn nhìn từng bộ phận của đầu máy, chiếc đầu máy mà bác đã góp phần đấu tranh giữ nó lại không cho bọn địch cướp đi, để trao nó vào tay chính quyền cách mạng, vào tay nhân dân, chiếc đầu máy mà bác coi như cơ thể của bác. Bọn địch định giờ bàn tay gớm ghiếc, bản thủ, đâm máu đung vào nó chăng? Bất cứ chúng là đứa nào, bác cũng đập cho vỡ sọ...

Anh công nhân trẻ đã quay về cùng với mấy đồng chí công an. Miếng than khác thường kia đã được xét nghiệm:

đó là một quả mìn có sức công phá mạnh, làm giả dạng giống miếng than như thật. Các đồng chí công an phối hợp cùng hai đồng chí công nhân kiểm tra lại toàn bộ đồng than dự trữ trên đầu máy, kiểm tra lại từng bộ phận máy móc. Cả đoàn xe cũng được kiểm tra lại. Hành khách trên xe vui vẻ xem lại chung quanh chỗ ngồi của mình theo sự hướng dẫn của các đồng chí công an.

Một lát sau, đoàn xe kéo một hồi còi dài đặc thẳng, từ từ chuyển bánh, tốc độ mỗi lúc một nhanh, băng băng suốt quãng đường dài.

Anh công nhân trẻ ném thêm than vào lò. Bác công nhân già hất cao chiếc mũ công nhân, chăm chú nhìn quãng đường sắt phía trước, nhìn những phố xá đang nhộn nhịp xe cộ, nhìn chiếc cầu vồng mình qua dòng sông, trên đó đang lừ đừ trôi những bè gỗ nữa từ miền ngược về giúp miền xuôi xây dựng, nhìn những cánh đồng mênh mông một màu xanh lúa chín, nhìn mây trắng đang nhón nhờ bay trên nền trời xanh bao la, mỉm cười...

Tiếng nổ mà bọn địch mong đợi nghe thấy ấy, chỉ nổ ra sau này ở miền Nam vào bất cứ chỗ nào có bọn xâm lược Mỹ...

TỪ ĐẠI THẾ GIỚI ĐẾN
LIBERTY PALACE...

PHAN THỨC ĐỊNH đứng trước gương thất cà-vạt.
Nam -- gã giúp việc -- hỏi anh :
— Ngai có lấy áo không ạ ?

Trong bụng, Định rất khó chịu với gã giúp việc này, nhưng nét mặt và lời nói anh vẫn thản nhiên :

— Cám ơn bác, hôm nay tôi đi chơi mát thôi.

Gã giúp việc lặng lẽ lui ra. Đó là một gã đàn ông ngoài bốn mươi tuổi, mặt vuông, môi dày, trán ngắn, lông mày rậm, có vẻ đần độn. Dáng điệu gã chậm chạp. Lời ảo tiếng nói xem chừng thật thà. Riêng đôi mắt gã thật kỳ lạ : bình thường thì lơ lơ nhưng đôi lúc nhanh như mắt mèo. Phan Thúc Định biết gã đã từng hầu hạ gia đình Ngô Đình Nhu trên hai mươi năm, từ hồi Ngô Đình Diệm còn mũ cao áo dài giữa triều đại Huế. Gã được liệt vào hạng tôi tớ trung thành của gia đình họ Ngô.

Phan Thúc Định lại biết thêm là Ngô Đình Nhu đưa gã Nam đến giúp việc anh, không phải là không có lý do. Vì có lần về, nhìn lại ngăn kéo bàn giấy, Định thấy tuy khóa vẫn đóng nhưng sợi tóc nhỏ anh đánh dấu rơi ra ngoài.

Anh được Ngô Đình Diệm cho ở hẳn trong dinh Gia Long và được dùng hai phòng thoải mái : một phòng ngủ và một phòng làm việc. Anh có riêng một chiếc xe hơi kiểu Rơ-nôn bốn

mã lực, khi chạy ra đường, lẫn với hàng nghìn chiếc tắc-xi đang được dùng phổ biến ở Sài Gòn lúc đó.

Thất cà-vạt xong, Định đóng cửa buồng và bảo Nam — già giúp việc — lúc nào cũng ở quanh quần chỗ anh :

— Bác ở nhà nhé, nếu cụ Ngô gọi, bác thưa với cụ họ là tôi ra phố.

Anh đi qua sân, về phía nhà xe. Một tiếng gọi thỏ thẻ làm anh đứng lại :

— Anh Định.

Trần Lệ Xuân — vợ Ngô Đình Nhu — đang ngồi trên một chiếc ghế đá, khuất sau lùm cây, nhìn anh dăm dăm.

Định lịch sự, hơi cúi đầu :

— Chào bà.

Trần Lệ Xuân khoảng ngoài ba mươi tuổi, từ vẻ mặt đến thân hình đều lộ ra những nét của một người còn tiếc trẻ tuổi xuân và để nhiều thời gian vào các mỹ viện. Hấn mặc chiếc áo dài trắng — kiểu Trần Lệ Xuân — hồ cổ và khoảng vai trắng ngần, quần trắng, đi dép dăm cũng màu trắng. Tay hấn đeo dây vàng và kim cương. Từng cái cau mày, từng cử chỉ, từng lời nói, hấn đều lấy điệu như một diễn viên kịch, như có máy ảnh đặt trước mặt. Hấn nhìn Phan Thúc Định, trách móc :

— Tôi đã nhiều lần bảo anh đừng gọi tôi như thế. Tôi hãy còn trẻ.

Định vẫn lịch sự :

— Vâng... nhưng xin lỗi bà, bà là bà cố vấn. Tôi muốn tỏ sự kính trọng của tôi.

Lệ Xuân lắc đầu :

— Không. Nhà tôi với tôi, tuy thế, cũng có những điểm khác nhau chứ. Công việc làm tính nết nhà tôi già đi nhiều. Còn tôi, tâm hồn lúc nào cũng trẻ. Nhà tôi ít nói, tôi thì thích nói chuyện với mọi người. Nhà tôi hầu như chỉ biết có công việc, sống cô độc. Còn tôi, tôi muốn tiếp xúc với mọi người...

Rồi hấn nhìn Định thăm dò :

— Lúc nào có mặt nhà tôi, có mặt mọi người anh gọi thế

cũng không sao, nhưng những lúc chỉ có riêng tôi với anh, tôi thấy anh xưng hô như vậy là kém sự thân mật đi.

— Vâng..

— Tôi rất quý anh, anh có biết không?

— Dạ, cảm ơn... bà.

— Đấy lại thế rồi. Tôi rất quý anh cho nên tôi muốn mách riêng anh điều này : giáo sư Phi-Sin không ưa anh và đề ý anh. Anh có hiểu tại sao không ?

— Tôi cũng không hiểu tại sao ông ta lại quá quan tâm đến tôi như vậy.

Phan Thúc Định trả lời Lệ Xuân và nhìn hấn bằng một cái nhìn ý nhị. Lệ Xuân mỉm cười :

— Chẳng lẽ do tôi.

Bởi vì Phi-Sin — tên giáo sư Mỹ cố vấn chính trị đặc biệt của Ngô Đình Diệm, được ở liền trong dinh Gia Long ấy — luôn luôn bám sát Lệ Xuân. Hấn sẵn đón, chiều chuộng Lệ Xuân với một thái độ quá nồng nhiệt đến nỗi chính Ngô Đình Nhu cũng phải khó chịu. Trong khi đó thì Lệ Xuân...

Lệ Xuân vẫn nhìn Phan Thúc Định dăm dăm :

— Anh hiểu cho. Tôi hoàn toàn không muốn thế.

— Thưa... tôi không bao giờ nghĩ như vậy.

Phan Thúc Định thừa biết Phi-Sin đề ý đến mình, nhưng không phải đơn thuần vì Lệ Xuân. Trước khi là một kẻ si tình, bao giờ tên C.I.A. cũng vẫn là tên C.I.A.

— Nghe nói anh có ý định ra ở ngoài phải không ? — Lệ Xuân hỏi.

— Vâng, tôi định thế.

— Tại sao vậy ? Gia đình tôi có điều gì làm anh không vừa ý ? Hay tại thủ tướng chưa kịp giao cho anh một chức vụ gì trong nội các ? Anh nhớ rằng có những người không giữ chức vụ gì công khai nhưng lại quan trọng hơn những người giữ chức vụ công khai đấy nhé. Vợ chồng tôi có giữ chức vụ gì công khai đâu ?

— Không phải thế đâu. Meng... bà — xin lỗi tôi quen miệng — đừng hiểu lầm. Tôi rất biết ơn thủ tướng và gia

đình nhà ta đã dành nhiều ưu ái cho tôi, coi tôi như người thân. Tôi mong ra ở ngoài vì, xin lỗi bà, muốn bảo vệ bà.

Lệ Xuân cau đôi lông mày được tô chì rất cẩn thận :

— Tôi chưa hiểu anh định nói gì.

— Tôi tránh việc ông Phi-Sin có thể tung ra những dư luận không hay.

Đôi lông mày tô chì, răn ra :

— Không. Anh đừng ngại. Đối với tôi, dư luận không có nghĩa gì hết. Nhưng nếu anh rời khỏi đình Gia Long này, anh bị hại ngay. Tôi không phải kẻ công với anh đâu, anh ở đây, tôi có thể bảo vệ được anh. Chính tôi mới là người bảo vệ anh. Ngoài thủ tướng ra, anh có một vị thần hộ mệnh nữa mà anh không biết.

Lệ Xuân ngã đầu vào thành ghế đá cười, cố tình phơi cái cổ trắng ngần, Phan Thúc Định vẫn lễ độ :

— Xin cảm ơn bà.

Lệ Xuân ngồi tránh sang một bên ghế đá :

— Anh có bận gì không, ngồi xuống đây nói chuyện đã. Ai lại người ngồi, người đứng thế không tiện.

— Xin lỗi bà, tôi có việc phải ra phố bây giờ.

Đôi lông mày tô chì lại cau lại nhìn Phan Thúc Định như trách móc :

— Tôi nghe nói dạo này anh hay đến các phòng trà, tiệm nhậu. Lắm phải không ?

— Thưa bà, tôi muốn giải trí.

— Thế ở đình Gia Long này anh không tìm thấy nguồn vui ư ?

— Ấy chết, bà đừng hiểu lầm như vậy. Sự ưu ái của thủ tướng và gia đình nhà ta đã là nguồn vui lớn cho tôi rồi...

Thấy đứng lại thêm thì sẽ rất khó xử, Phan Thúc Định lễ phép kiếu từ. Trần Lệ Xuân nhìn theo hút anh ra phía nhà chứa xe, bất giác khe thở dài. Trời đã ngả sang màu tím. Bóng tối đã lan quất ở dưới các vòm cây.

Chiếc xe con của Phan Thúc Định bon ra cổng. Bao giờ anh cũng cầm lái lấy. Tên lính mở cổng. Chiếc xe ra đến đường hòa vào dòng xe hơi cuộn cuộn chảy trên đường phố Sài Gòn.

Sài Gòn đã lên đèn. Buổi tối đến, khi hơi nóng ban ngày đã dịu đi và gió mát từ sông thổi vào, Sài Gòn tấp nập khác thường.

Người ta đổ ra đường. Xe tắc xi, xe hơi, xe buýt, xe máy, xe xích lô gào máy đan nhau như mắc cửi. Các cửa hàng rực rỡ ánh đèn neon. Tiếng nhạc, tiếng rao hàng, tiếng động cơ ồn ào. Người ta ra phố uống « la-ve » nhắm với củ kiệu hoặc trứng vịt lộn, sò huyết... Người ta ra trước cửa chợ Bến Thành ăn « chả giò ». Người ta lăn vào các đại hí trường « Kim Chung », « Đại thế giới ». Người ta vào các tiệm nhậu, các phòng chiếu bóng có ca nhạc. Người ta vào Chợ Lớn tìm thú vui hương sắc. Người ta « xả hơi » — nói theo tiếng lúc đó — sau một ngày vất lộn mưu sinh căng thẳng.

Những tên lính viễn chinh đủ các màu da của quân đội Liên hiệp Pháp, trắng cổ, đen cổ, nhờ nhờ có, với nhiều kiểu quần áo, lon mũ khác nhau, đồn từ khắp các nẻo Đông Dương về đi lại đầy đường, sầm sứa, mua bán để chuẩn bị hồi hương. Đáng điệu chúng lành hơn từ sau trận Điện Biên phủ.

Tất cả những cảnh ấy chạy qua khung cửa kính xe hơi của Phan Thúc Định. Anh cho xe chạy dọc đường Ga-li-ê-ni (1) vào Chợ Lớn, xe đỗ trước cổng hí trường Đại thế giới.

Tên là hí trường nhưng thực chất đó là một sòng bạc lớn, do bọn nguy quyền mở và cho bọn du côn đầu trộm đuôi cướp mang tên Bình Xuyên của Lê Văn Viễn tức Bảy Viễn bao thầu. Mỗi ngày bọn Bình Xuyên thu hồ rồi đóng thuế cho quỹ của nguy quyền Sài Gòn một triệu đồng. Chỉ riêng con số một triệu đồng đó cũng đủ nói lên bao nhiêu người bị chúng bóc lột cho khánh kiệt, bao nhiêu gia đình tan nát, mẹ bỏ con, vợ lừa dối chồng, bố tự tử...

Ngoài cửa hí trường, có hai tên Bình Xuyên mặc quần áo bà ba đen, đứng khám tất cả khách vào. Chúng sợ người ta mang chất nổ, mang súng vào phá sòng bạc...

Phan Thúc Định xuống xe, đến trước mặt hai tên Bình Xuyên hỏi :

— Cậu Hai Pôn (2) có đây không ?

(1) Tức đường Trần Hưng Đạo ngày nay.

(2) Lê-Paul (Pôn) con trai Bảy Viễn, sau này được Viễn phong làm đại tá quân đội Bình Xuyên. Bị quân đội Ngô Đình Diệm bắt được trong một trận đánh nhau. Ngày 14 tháng 4 năm 1956, Hai Pôn bị thủ tiêu và bị vết xác tại một nơi cách Phú Lâm 6 ki-lô-mét. Toy chân của Diệm tung tin rằng vì chạy trốn nên bị bắn chết.

Hai Pôn là con trai Bảy Viễn. Tuy mới ngoài hai mươi tuổi đầu nhưng dựa vào thế bố, hắn đã nổi tiếng ăn chơi, du côn khắp Sài Gòn, Chợ Lớn. Phan Thúc Định bắt quen với hắn trong một tiệm nhậu. Thấy phong cách «pa-ri-diêng» của Phan Thúc Định trong cách đối xử với các cô gái nhậu, trong các điệu nhảy, hắn rất phục, muốn học đòi và định tôn Định làm ông anh nữa. Định đã nhanh chóng chinh phục được hắn, biến hắn thành một «hạt nhân» của mình trong bọn Bình Xuyên nói riêng, các giáo phái nói chung. Vì bố hắn là Bảy Viễn, nên hắn hiểu biết tất cả chuyện nội bộ của Bình Xuyên như là chuyện nội bộ gia đình hắn. Vì bố hắn là Bảy Viễn nên một số bọn trẻ trong nhóm phần đông theo Pháp, đội lốt giáo phái Cao Đài. Hòa Hảo thích kết thân với hắn để sống phóng túng càn rỡ mà bọn cảnh sát mật thám nguy quyền không dám làm gì. Cũng vì bố hắn là Bảy Viễn, nên hắn quen mặt, đi lại thân thuộc với bọn cầm đầu cảnh sát, mật thám nguy quyền Sài Gòn, Chợ Lớn và nhiều sĩ quan trẻ trong quân đội nguy. Còn Phan Thúc Định đối với hắn, hắn chỉ biết là «anh Phan» du học sinh ở Pháp về chơi một thời gian, quen nếp ở kinh thành Ba Lê hoa lệ, hiểu biết các cách sống hào hoa phong nhã, cư xử rộng rãi, lịch sự, thể thối.

Hai tên Bình Xuyên gác công hí trường thấy Phan Thúc Định ăn mặc lịch sự lại hỏi con trai thủ lãnh trùm số của mình, không dám khám anh, vội vã nói :

— Dạ, dạ... có. Có lẽ cậu Hai ở phòng lớn.

Phan Thúc Định thân nhiên đi vào. Hí trường chia ra làm nhiều khu vực. Khu vực nào cũng có những bàn đánh bạc kê dài nối tiếp nhau. Khu vực nào cũng có những tên Bình Xuyên lảng vảng đi lại.

Ở đây, người ta thấy đủ các lối cờ bạc : từ đánh đề đến quay ru-lô, từ tài xỉu đến sóc đĩa ; đủ các cách bóc lột con bạc : từ chỗ đánh cò con một hai đồng đến chỗ đánh bạc không đặt tiền, chỉ nói bằng lời và viết trả bằng ngân phiếu. Để giải trí cho con bạc sau mỗi một canh bạc căng thẳng, cũng như để mời chào được đông khách đến, bọn chủ sòng gian giáo, lắm mưu nhiều kế, còn tổ chức trong hí trường chỗ này tiệm ăn, tiệm uống, chỗ kia ca nhạc, khiêu vũ, chỗ này diễn tuồng cải lương,

chỗ kia chiếu bóng xem không mất tiền, chỗ này sân chơi đi những chiếc ô tô con có học cao su dầy chung quanh đâm nhau, chỗ kia vòng quay trai gái ngồi có máy chạy quay tít dềnh lên, thụt xuống như ngồi trên sóng.

Sống lúc nhúc trong đó có hàng nghìn những mù chủ đầu, những tên ma cô. Chúng vui sướng khi nhìn thấy những cặp mắt đại đi, tuyệt vọng đến liêu lĩnh, những nét mặt ngờ ngác bần thần đến mất hết trí khôn của những người thua bạc. Chúng sẵn sàng đến, xô tiền ra ngay trước mặt họ với những lời thì thầm, rủ rờ đường mật, gạ gẫm cầm đồng hồ, cầm nhẫn vàng hoặc nếu người thua bạc là một phụ nữ không có cái gì để cầm cớ nữa thì chúng tìm cách làm cho người ấy tặc lưỡi, chăm mắt đến một khách sạn nào đó.

Phan Thúc Định đi qua những đám người chen chúc quanh bàn tài xỉu có những cô gái Trung Hoa mặc áo kiêu Thượng Hải để lộ những đôi tay trắng ngần, đang cất tiếng rao trong lạnh lạnh ; đi qua những bàn ru-lô quay tít có hàng trăm cặp mắt chăm chú nhìn như dán chặt vào cái mặt bàn tròn đang mờ ảo xoay động. Anh đến chỗ «phòng lớn». Đây là một ngôi nhà rộng dành riêng cho những con bạc giàu kịch xử. Ngoài cửa, có treo cái biển gỗ với mấy dòng chữ kẻ kiểu chữ in «Cấm những người ăn mặc tồi và đi guốc vào đây». Trái với không khí ồn ào chung của hí trường, căn nhà này rất tĩnh. Những con bạc, có rất nhiều người nước ngoài, quần áo điện, quav quanh bàn bạc, im lặng đặt những số tiền rất to, im lặng thu tiền về. Nhiều người không đặt tiền, chỉ ghi vào màu giấy mấy chữ một số tiền nào đó rồi hất hàm đưa cho hồ lý. Thỉnh thoảng mới có tiếng trao đổi, tiếng thở dài, tiếng chép miệng rất khẽ.

Phan Thúc Định nhìn thấy Hai Pôn đang đứng cạnh một cô gái bên bàn bạc. Hai Pôn khoảng hai mươi lăm tuổi, người tầm thước, to ngang, đầu để tóc dài chải mượt úp ra đằng sau kiểu đĩa vịt, mặt vuông, lông mày rậm, da hơi đen mặc quần áo ka ki Mỹ bỏ chèn lấy người, tay áo xắn lên quá khuỷu. Cô gái chừng mười chín đôi mươi, có dáng một cô gái Bắc di cư, người nhỏ nhắn, mặc áo dài màu xanh nhạt. Hai Pôn rút trong túi áo từng tập giấy bạc đưa cho cô gái để cô gái đặt lên bàn bạc.

Phan Thúc Định đến gần Hai Pôn. Hắn cũng nhận ngay ra anh. Hắn nhăn nhó nhìn anh cười, bắt tay anh và giới thiệu :

— Đây là em Nhung và (hắn nói với cô gái) đây là anh Phan, ông anh kết nghĩa của anh vừa ở Pa-ri về chơi.

Cô gái nghiêng đầu chào Định. Anh đáp lại lời chào của cô gái, thoáng nhìn cô gái bằng một cái nhìn thương hại, nhưng quay sang phía Hai Pôn ngay :

— Ba ở nhà vẫn mạnh chứ chú ?

Hai Pôn nói nhỏ với Định, nhưng cũng đủ để cô gái nghe thấy, giọng khoe khoang :

— Ba em vừa sang Pháp để gặp quốc trưởng Bảo Đại.

— Có việc gì quan trọng thế ? Ba đi một mình à ?

— Điện của quốc trưởng mời sang ngay. Em chưa rõ việc gì.

— Anh đang tìm chú, nhưng chắc hôm nay chú mắc bận.

Hắn toét mồm cười :

— Vâng, hôm nay em mắc bận phải đưa Nhung đi giới thiệu cho Nhung biết thế nào là hòn ngọc của Viễn Đông. Có việc chi cần không anh ?

— Không có việc chi cần lắm. Tôi định rủ chú đi Mỹ Cảnh. Hôm nay, ở đó có giàn nhạc Phi-líp-pin mới sang, chơi những bản nhạc 'jazz' mới nhất mà.

Cô gái thấy hai người nói chuyện không dính líu gì đến mình thì lại quay sang theo dõi bàn bạc. Phan Thúc Định như vờ lảng chột nhớ ra hỏi Hai Pôn :

— À, chú định đưa anh đến chơi nhà anh thư ký riêng của tướng Năm Lửa (1). Bao giờ anh em ta đi nhỉ ? Cuộc đời biết thêm một người bạn là một điều đáng quý.

— Tối mai anh nhé.

Phan Thúc Định chìa tay bắt tay Hai Pôn :

— Được rồi. Hẹn trước với chú một châu say túy lúy.

Anh quay sang gật đầu chào cô gái. Hai Pôn và cô gái lại cúi đầu vào bàn bạc. Định rời khỏi hí trường Đại thế giới, lái xe quay về Sài Gòn. Chiếc xe chạy vào đường Ca-ti-na — khu phố ăn

(1) Năm Lửa : một lãnh tụ của giáo phái Hòa Hảo.

chơi, mua bán của người Âu ở Sài Gòn — đến trước cửa tiệm nhảy 'Liberty Palace', một tiệm nhảy lớn, lộng lẫy nhất Sài Gòn dành riêng cho các sĩ quan Pháp, cố vấn Mỹ và giới thượng lưu của thành phố. Anh lái xe để vào dãy xe của khách đến tiệm. Anh mở cửa xe bước xuống, đứng bên xe, thông thả mở hộp thuốc lá, lấy một điếu châm lửa, ngắm nhìn hàng chữ 'Liberty Palace' nhấp nháy rực rỡ bằng ống đèn huỳnh quang xanh đỏ. Tiếng nhạc văng vẳng vọng ra với những tiếng trống giùm giật, tiếng kèn 'trom-pét' kêu gọi.

Anh bước vào tiệm. Tiệm nhảy là một căn nhà lớn hai tầng. Tầng dưới là gian bán cơm Âu với những dãy bàn phủ khăn trắng toát, những người bồi quần đen áo Spencer trắng ; tầng trên là phòng nhảy, sàn gỗ bóng loáng với ban nhạc 'sống', với những cô gái nhảy trẻ đẹp, duyên dáng được kén chọn và trả lương hậu nhất trong các tiệm nhảy ở Sài Gòn. Định qua cái cửa kính quay tự động của tiệm, đi lối cầu thang dành riêng cho khách lên tầng trên.

Lúc Phan Thúc Định đã khuất vào trong tiệm, một em bé đánh giầy khoảng mười bốn, mười lăm tuổi, nhìn trước, nhìn sau thấy không ai để ý đến mình, xách hòm đi ra phía sau dãy xe hơi đó. Đến bên chiếc Ro-nô của Phan Thúc Định, em cúi xuống, rất nhanh, lấy ở phía gầm xe sau ra một vật gì. Sau đó, em thân nhiên bước đi, miệng huýt sáo vang.

Phan Thúc Định bước vào trong phòng nhảy, trên bục một giàn nhạc người Phi-líp-pin đang biểu diễn. Những nhạc sĩ Phi-líp-pin da nâu, mặc áo cộc tay hoa sặc sỡ chơi một bản nhạc Jazz



... lại hú hét như hai chàng điên.

với những âm thanh hỗn loạn. Thỉnh thoảng, cái anh đánh trống đầu múp tròn và cái anh cầm hai quả lắc cao lênh khênh lại hú hét lên như hai thằng điên. Trên sàn nhảy, các cặp trai gái đang uốn éo, chân tay như đang lên cơn sài giật trong một điệu « u-ghi bu-ghi ».

Phan Thúc Định tìm một bàn ở góc ngồi. Người bồi đến bên, anh lấy « tích kê » nhảy và gọi một cốc Uych-ki.

Bản nhạc chấm dứt. Đèn chuyền ánh sáng. Những cặp trai gái đưa nhau về bàn ngồi. Một cô gái nhảy, sau khi xin lỗi người khách vừa nhảy với mình, đến bàn Định.

— Anh mới đến ?

— Chào em. Em uống gì để anh lấy.

— Cám ơn anh. Cho em một cốc « Suze ».

Cô gái tuy trang điểm phấn son nhưng vẻ mặt vẫn bộc lộ những nét chân thực. Chiếc áo dài màu trắng, cổ cao, bó sát lấy dáng người thon mảnh. Đã quen với tính nết của Phan Thúc Định, Thúy Hằng — tên cô gái — biết rằng anh chỉ mời mình nhảy những điệu êm, lịch sự như van-xơ, tăng-gô, hô-xông, slô v.v... và anh nhảy rất đẹp; còn những điệu nhảy cuồng loạn thỉnh thoảng đối với đám trẻ háo hức vẫn mình Mỹ lúc đó như cha-cha-cha, măm-bô, u-ghi bu-ghi, v.v... thì anh không ưa. Thảng hoặc, lúc nào vui anh cũng nhảy Suynh, sãm-ba, rum-ba... nhưng anh đi những bước rất nhẹ, rất kiêu cách. Thỉnh thoảng hai người mới nhảy một vài bài, còn thì họ ngồi nói chuyện rất vui nhưng không bao giờ chót nhả — Thúy Hằng vừa mẫn, vừa trọng người thanh niên lịch sự và hiểu biết này.

Mười một giờ khuya, Phan Thúc Định đứng dậy. Sau khi thanh toán tiền rượu và tích kê nhảy, anh không lấy lại tiền lẻ, để « puốc bo » cho người bồi.

Thúy Hằng tiễn anh ra đến cửa tiệm. Như thường lệ, anh cầm năm trăm « bắt tay » Thúy Hằng, chào ra về.

Phố xá Sài Gòn đã đóng cửa, nhưng đường vẫn còn đầy xe cộ đi lại. Chiếc xe Rơ-nô con quay về dinh Gia Long.

. PHƯƠNG AN VIỆT MỸ I.

Sài Gòn lại một phen nhộn nhạo, hỗn loạn.

Những chiếc xe học sát, xe GMC chở đầy lính ngự thuộc đủ

mọi binh chủng, quần áo dã chiến, « võ trang tận răng » ầm ầm đi chuyền trên các phố. Căn ăng-ten trên xe học sát rung rinh bên cạnh nòng những khẩu đại bác, đại liên lăm lăm chỉ chực nhả đạn. Bọn lính ngồi trên đoàn xe này nhìn bọn ngồi trên đoàn xe kia, giữa đơn vị này nhìn đơn vị kia, giữa binh chủng này nhìn binh chủng kia, cũng gờm gờm như đê phòng lẫn nhau. Chúng đi chuyền đi đâu, làm gì? Không ai biết! Ai ra lệnh cho chúng? Không ai biết! Chúng cũng không cần đặt ra những câu hỏi ấy vì từ khi khoác quần áo lính ngự, người ta đã biến chúng thành những con người máy chỉ biết phục tùng và bắn giết đê thảng thảng được lĩnh một số lương ít ỏi và dẫm máu. Chúng đi và bắn vào bất cứ ai, kể cả họ hàng thân thích chúng, nếu kẻ trả lương chúng ra lệnh.

Thỉnh thoảng một đoàn xe vận tải, vài bạt che kín mít, ầm ầm chạy ra ngoại thành. Đoàn xe chở gì? Đi đâu? Cũng không ai biết.

Có những đoàn người lạ mặt, bí mật vào các đồn cảnh sát, vào « Nha tổng Giám đốc Cảnh sát và Công an ». Lực lượng cảnh sát và công an ngự quanh khu Sài Gòn — Chợ Lớn tăng lên rất nhanh, trong đó có nhiều tân-mới xuất hiện lần đầu, vũ khí kè kè, tỏa ra các ngã đường. Các trụ sở cảnh sát quận thấy xuất hiện cả trung liên, đại liên và súng cối. Những vũ khí ấy ở đâu ra? Chúng định làm gì? Cũng không ai biết.

Bởi vì Sài Gòn hồi này hầu như vô chủ. Hay nói đúng hơn đang có cuộc thay đổi chủ. Giữa bọn tay sai Pháp và bọn tay sai Mỹ diễn ra cuộc tranh ăn quyết liệt. Đằng sau chúng, bọn thực dân mới và bọn thực dân cũ giấu mặt đầu nhau. Đài phát thanh Sài Gòn uốn lười ca ngợi Ngô Thủ Tướng « bao năm lê gót nơi quê người »... thì đài phát thanh riêng của quân đội ngự lại bóng gió đả kích Ngô Đình Diệm âm mưu chia rẽ quốc gia, thủ tiêu tự do dân chủ.

Trương ly khai Hòa Hảo Lê Quang Vinh (tức Ba-Cụt) đem bốn nghìn quân cuồng tín phong tỏa Sài Gòn. Bên kia cầu chữ Y, đài phát thanh của Bình Xuyên cả ngày chửi rủa Ngô Đình Diệm và thôi thúc nhân dân tản cư ra khỏi Sài Gòn. Các cửa tiệm đóng cửa. Một tiếng nổ to làm người ta giật mình, hốt hoảng. Giá thực phẩm, lương thực lên vùn vụt. Ai có việc gì cần

thiết ra đường đều vội vã, mắt sau, mắt trước. Tỉnh thoảng vài chiếc máy bay bay thấp gầm rú trên bầu trời Sài Gòn. Một chiếc xe díp không mang biển số, gắn loa phóng thanh, chạy trên các đường phố vừa rải truyền đơn, vừa kêu gọi « triệt để ủng hộ Ngô Thủ Tướng ». Nó bị cảnh sát của Lai Hữu Sang — người của Bình Xuyên — bắt giữ.

Báo chí Sài Gòn đã nhao nhao nói đến chuyện Mỹ có thể thay ngựa giữa dòng. Có tin đồn đại sứ Mỹ Cô-lin cũng muốn thay Diệm.

Sài Gòn như nằm trên một kho thuốc súng, có thể nổ tung bất cứ lúc nào.

Dinh Gia Long của Ngô Đình Diệm có lúc hầu như bị cô lập hoàn toàn. Chỉ có bọn lính trong tiểu đoàn đặc biệt do tên đại tá Phi-líp-pin Na-pô-lê-ông Va-lê-ri-a-nô và ba tên sĩ quan Phi-líp-pin khác tổ chức, huấn luyện, trực tiếp chỉ huy là ở lại với Diệm.

Những tên lính khác rời bỏ dinh Gia Long. Diệm ngồi lì trong dinh. Cảnh Diệm, Ngô Đình Nhu rít thuốc lá liên tục bàn mưu, tính kế, bài binh bố trận. Hắn luôn luôn quay điện thoại liên lạc với những tướng lĩnh trong quân đội ngụy mà hắn nắm được, những thủ lĩnh quân sự các giáo phái mà hắn mua được bằng tiền của Mỹ. Những tên này do sự nhay bén của kinh nghiệm làm tay sai, biết rằng chủ Pháp đã hết thời trên đất Việt Nam nên chạy theo chủ mới qua quyền điều khiển của anh em Diệm — Nhu. Hơn nữa, ông chủ mới này trong túi loảng soảng những đồng tiền vàng chạm nhau.

Có hai người, nửa thường xuyên ở bên cạnh Ngô Đình Diệm : đại tá tình báo Mỹ Lân-Sđen và... Phan Thúc Định. Ngô Đình Diệm đứng được trong lúc gay go này là nhờ ở sự ủng hộ của tên đại tá tình báo Mỹ cáo già. Hắn muốn dựng cột, phết hồ, dán giấy cho một tên Mắc-say-say nửa ở Việt Nam như hắn đã làm ở Phi-líp-pin.

Tối nay, tại dinh Gia Long, Ngô Đình Diệm triệu tập một cuộc họp khẩn cấp, bí mật. Buổi họp có tính chất quyết định chỗ đứng của anh em họ Ngô, quyết định những biện pháp của anh em họ Ngô đối với các lực lượng chống đối.

Lúc Phan Thúc Định bước vào phòng làm việc riêng thì thấy hai anh em họ Ngô đang đọc mấy tờ giấy, nét mặt rất bức tức. Diệm chỉ mấy tờ giấy nói với Phan Thúc Định.

— Châu xem, bọn chúng định dùng sức ép với bác. Đây là thư từ chức của bốn nhân viên Cao Đài trong nội các. Đây là thư từ chức của bốn nhân viên Hòa Hảo cũng có chân trong nội các. Bác đã dành cho chúng tám ghế trong nội các, để cho Trần Văn Soái cả chức quốc vụ khanh kiêm Ủy viên quốc phòng trong quân đội, để cho bọn Bình Xuyên nắm công an, cảnh sát mà chúng vẫn chưa thỏa mãn. Sáng nay, tên Lai Hữu Sang đã công khai không phục tùng lệnh của Thủ tướng. Còn tên họ pháp Phạm Công Tác thì đánh điện cho Bảo Đại yêu cầu phải thay đổi nội các để « tránh cuộc đổ máu trong nội bộ những người quốc gia ». Chúng muốn gì? Chúng muốn lật ta. Chúng muốn nắm lấy tất cả mọi quyền hành. Nhưng chúng không biết rằng thời của chúng hết rồi! Người Mỹ nhất định sẽ không để cho người Pháp ở lại trên mảnh đất này. Người Mỹ sẽ quyết định chứ không phải là người Pháp! Chúng muốn nói đến chuyện đổ máu! Được! Bác sẽ cho chúng đổ máu. Bác chỉ còn đợi một ý kiến quyết định...

Hắn nhìn Phan Thúc Định trìu mến :

— Trong lúc khó khăn mới đánh giá được hết con người. Bác rất cảm động thấy trong lúc này, cháu vẫn luôn luôn ở bên cạnh bác. Cháu thực không phụ lòng tin của bác.

Phan Thúc Định hơi cúi đầu :

— Con vẫn nghĩ rằng : Chỉ theo Cụ lớn mới có thể trả được thù và mới có thể làm nên sự nghiệp, giúp ích cho đất nước.

— Bác cảm ơn tấm lòng trung thành của cháu. Ngoài những người trong gia đình bác ra, bác chỉ còn mấy người thân cận như cháu.

Lân-Sđen và Phi-Sin bước vào. Diệm, Nhu niềm nở bắt tay và ân cần mời ngồi — Cuộc họp bắt đầu. Trước khi vào cuộc họp, Diệm quay sang hỏi Nhu :

— Chú có cần ra xem lại tình hình bọn lính canh gác ở ngoài cổng dinh không?

Nhụ chưa kịp trả lời thì Lân-Sđen đã gạt đi :

— Không cần! Theo chỗ tôi biết, bọn lính này là bọn rất trung thành với các ông — Đại tá Va-lê-ri-a-nô đã theo dõi thái độ

từng thẳng một. Bọn chống đối cũng không dám tấn công khi chúng tôi có mặt ở đây.



Tập hồ sơ của hắn, thấy có cả những chiếc ảnh chụp kèm theo.

— Ông ta nói rằng: Phải nhìn nhận tất cả rồi rằm sẽ đưa lại một sự đổ vỡ tức thời. Phải tìm mọi cách để tránh hành động chiến tranh, những hành động sẽ đưa lại nhiều hậu quả không thể lường được và chỉ có lợi cho Việt Minh Cộng Sản. Để cứu vãn tình hình hiện nay, ông ta đề nghị tôi và các lãnh tụ giáo phái phải mở lại các cuộc thương thuyết ngay lập tức. Ông ta có ý khuyên tôi nhượng bộ.

Phi-Sin mỉm cười với Lên-Sđen, nhận xét:

— Người Pháp vẫn muốn quay lại.

Lên-Sđen tiếp tục hỏi Diệm:

— Vậy ông đã trả lời như thế nào trước sự gợi ý đó?

— Tôi không nói rõ cho ông ta biết ý đồ cụ thể của tôi, bởi vì tôi phải đợi tham khảo ý kiến các ông. Tôi chỉ nói: tôi sẽ cứu xét tất cả các ý kiến và sẽ tiếp xúc với những nhân vật cần thiết. Chừng như ông Ê-ly không được hài lòng với câu trả lời của tôi nên ông ta lại lưu ý tôi cứu xét tình hình mau lẹ, nếu chậm sẽ dẫn đến một sự đổ vỡ mà tai hại không thể lường được.

Phi-Sin lại có nhận xét:

— Người Pháp dọa ông đấy.

Hắn hỏi Ngô Đình Diệm:

— Sáng nay, tướng cao ủy Pháp Ê-ly đến gặp ngài thủ tướng phải không?

— Đúng. Tướng Ê-ly vừa từ Ba Lê đến Sài Gòn hôm qua. Sáng nay ông ta có đến hội kiến với tôi — Ông ta có khuyên tôi nên thương thuyết với các lãnh tụ giáo phái để cứu vãn lại tình hình...

Lên-Sđen ngắt lời Diệm:

— Xin lỗi ông, ông có thể nhắc lại nguyên văn lời ông ta nói không?

Ngô Đình Diệm trình trọng:

— Tình hình rất khàn trương, không cho phép chúng ta chậm chạp, do dự. Tôi mời các ông đến để bàn cách giải quyết. Chúng ta hãy xem xét lại tình hình, những âm mưu và hoạt động của bọn chúng. Tôi đã ủy cho anh Phan Thúc Định theo dõi tình hình hoạt động của bọn chúng. Anh Định đã làm tốt việc đó. Anh có thể trình bày tổng quát lại cho tôi và các vị đây cùng nghe.

Phan Thúc Định rút trong cặp da ra một tập hồ sơ. Qua Hai Pôn — con trai Bảy Viễn —, qua tên thư ký riêng của Trần Văn Soái, Phan Thúc Định đã nhanh chóng tổ chức được những nguồn riêng trong hàng ngũ các giáo phái chống đối Ngô Đình Diệm, thu thập được khá nhiều tin tức. Khi Phan Thúc Định trình bày thì Lên-Sđen cũng mở cái cặp da của hắn, rút một tập hồ sơ ra. Định hiểu ngay tên đại tá tình báo này muốn thăm tra những tin tức anh trình bày có đúng với những tin tức của mạng lưới tình báo Mỹ nắm được không. Anh liếc mắt nhanh nhìn tập hồ sơ của hắn, thấy có cả những chiếc ảnh chụp kèm theo. Anh biết rằng những hoạt động của các giáo phái chống Ngô Đình Diệm mà anh trình bày đây, ngoài anh nắm được ra, không những nó đã được cơ quan C.I.A. theo dõi đầy đủ lại còn được những mạng lưới riêng của Trần Kim Tuyền, của Ngô Đình Nhu, Ngô Đình Thục tồn công, tồn của tìm hiểu nữa. Bởi vì những hoạt động ấy có ảnh hưởng tới sự sống còn của anh em họ Ngô — Bởi vì cả mấy thằng trùm tình báo Mỹ lẫn anh em họ Ngô cũng muốn nhân dịp này, im lặng đo sự thành thực của Phan Thúc Định đối với bọn chúng.

Phan Thúc Định nói:

— Bầm cụ lớn, con vẫn hằng trình bày thường xuyên những tin tức con nắm được với cụ lớn. Hôm nay, con xin trình bày những nét tổng quát theo lời cụ lớn dạy với các vị đây...

Như các vị đã biết, việc cụ Ngô về nắm chính quyền, cụ hoàng Bảo Đại không bằng lòng một chút nào. Dưới sự thuyết phục của đại sứ Mỹ và không thể làm trái với lời khuyên bảo của chính phủ Pháp, Bảo Đại bắt buộc phải nhận để cụ Ngô tổ

chức nội các. Nhưng ngay từ đầu, Bảo Đại đã ra điều kiện : trong nội các phải đề từ tám đến mười hai ghế quan trọng cho những người thân Pháp, tay chân của ông ta. Ông ta muốn rằng dù đứng đầu nội các là cụ Ngô, nhưng người của ông ta vẫn lũng đoạn nội các; nội các vẫn là một nội các hoàn toàn trung thành với ông ta. Sự việc diễn ra không đúng như ý ông ta muốn. Mới chỉ một vài tháng cầm quyền thôi, cụ Ngô đã chứng tỏ cho Bảo Đại biết cụ là người cương quyết có đường lối riêng của mình.

Bên ngoài, Bảo Đại phải im lặng, nhưng bên trong ông ta tìm mọi cách để lật cụ Ngô. Vào cuối tháng chín năm 1954, đã có một cuộc gặp gỡ giữa Bảo Đại và Bảy Viễn tại thị trấn Can-ơ trên đất Pháp. Trong cuộc gặp gỡ này, Bảo Đại phàn nàn với Viễn rằng cụ Ngô đã ra mặt chống ông ta bằng cách gạt những người thân cận của ông ta ra khỏi nội các. Bảo Đại hứa nếu Bảy Viễn lật được cụ Ngô, lập được chính phủ «Liên hiệp quốc gia» thì sẽ tấn phong Viễn làm thủ tướng.

Trở về Sài Gòn, Viễn hoạt động ráo riết vận động các lãnh tụ của hai giáo phái lớn có quân đội riêng là Cao Đài và Hòa Hảo, liên kết thành một lực lượng thống nhất, âm mưu lật đổ cụ Ngô. Cố vấn chính trị của Viễn là Lại Hữu Tài liên tiếp gặp Hộ Pháp Phạm Công Tắc và tướng Trần Văn Soái, tướng Lê Quang Vinh. Ngoài ra, Bảy Viễn thường bí mật gặp tướng Nguyễn Văn Hinh.

Sự hoạt động của Bảy Viễn và Lại Hữu Tài có sự khuyến khích nâng đỡ ngầm của Bảo Đại, Nguyễn Văn Hinh đã dẫn tới việc thành lập một cái gọi là «Mặt Trận thống nhất toàn lực quốc gia» vào giữa tháng ba 1955 vừa qua.

Cái mặt trận này ra một thông cáo báo tin tám tổng trưởng, bộ trưởng Cao Đài, Hòa Hảo trong nội các từ chức để làm cho nội các do cụ Ngô lãnh đạo tan rã. Bản thông cáo này do Bình Xuyên thảo ra và chó phổ biến, chỉ lấy ý kiến của Phạm Công Tắc, Trần Văn Soái, Lê Quang Vinh. Một số tướng lĩnh khác của Cao Đài, Hòa Hảo không được hỏi ý kiến trước. Vì thế, hai tướng Trịnh Minh Thế và Nguyễn Thành Phương của Cao Đài có chân trong nội các, đã phản đối kịch liệt và tuyên bố không từ chức, tỏ ý vẫn tiếp tục hợp tác với cụ Ngô.

Ngày 28 tháng 3, chủ tịch đoàn Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia do tướng Lê Văn Viễn triệu thỉnh, họp phiên đặc biệt. Dự phiên họp, có tướng Lê Văn Viễn đại diện nhóm Bình Xuyên; hộ pháp Phạm Công Tắc đại diện nhóm Cao Đài; tướng Trần Văn Soái đại diện nhóm Hòa Hảo; tướng Lâm Thành Nguyên đại diện tướng Hòa Hảo Lê Quang Vinh. Họ đã quyết định :

1— Yêu sách thủ tướng Ngô Đình Diệm phải thương nghị với «Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia». Địa điểm họp phải do Mặt trận định, chứ không đồng ý thương nghị tại dinh Gia Long vì sợ đại diện của Mặt trận bị bắt hoặc bị ám sát.

2— Khai trừ tướng Nguyễn Thành Phương của Cao Đài vì tướng Phương không chịu rút khỏi nội các của cụ Ngô. Giáo chủ Cao Đài cử tướng Lê Văn Tấn thay thế tướng Phương làm đại diện quân đội Cao Đài trong Mặt trận. Tướng Trịnh Minh Thế của Cao Đài rút ra ngoài Mặt trận được ghi vào biên bản và cũng sẽ có chủ trương xử lý sau.

3) Bắt buộc các quốc vụ khanh, tổng, bộ trưởng Cao Đài và Hòa Hảo phải từ chức, bất hợp tác với nội các của cụ Ngô, gây một sự rối loạn nghiêm trọng dẫn đến sự tan vỡ của nội các đó.

4) Cấp tốc chấn chỉnh lại các lực lượng võ trang của các giáo phái. Giao trách nhiệm cho Hòa Hảo phong tỏa kinh tế trong đô thành. Dùng lực lượng võ trang của ba giáo phái nắm trong tay, có sự hỗ trợ của lực lượng cảnh sát, công an của Lại Hữu Sang, với sự ủng hộ ngầm của tướng Nguyễn Văn Hinh, cướp lấy chính quyền trong tay cụ Ngô thành lập một nội các thân Pháp.

Các vị cũng đã biết : ngay sau đó một Ủy ban phong tỏa kinh tế đô thành thành lập do tướng Hòa Hảo Ba Cụt chỉ huy.

Quân Hòa Hảo đã chặn các đường vào Sài Gòn, Chợ Lớn. Tướng Lê Văn Viễn rút về phía bên kia cầu chữ Y, đặt đại bản doanh Bình Xuyên tại đó. Tướng Nguyễn Văn Hinh đã bí mật chuyển một số lớn vũ khí, đạn dược của quân đội Liên hiệp Pháp cho bọn Bình Xuyên từ Rừng Sát kéo về. Rất nhiều quân của Bình Xuyên đã được bí mật bổ sung vào các đơn vị

cảnh sát thuộc quận 6, quận 7 và quận 8 & Chợ Lớn. Trụ sở cảnh sát trung ương ở đại lộ Trần Hưng Đạo được tăng cường lên đến 3 tiểu đoàn. Họ đã chuẩn bị xong tất cả. Theo tin tức tôi được biết, chắc chắn ngày mai họ sẽ nổ súng...

Phan Thúc Định vừa trình bày, vừa quan sát thái độ của những người ngồi nghe. Mỗi lần nghe thấy nhắc đến những hành động, âm mưu chống đối mình, Ngô Đình Diệm không giấu nổi vẻ căm tức, bực bội. Bàn tay to bè, ngắn ngắn của hắn để trên bàn nắm chặt lại. Ngô Đình Nhu không tỏ thái độ gì, im lặng rít thuốc lá, mắt ngược lên trần nhà như đã có chủ định sẵn. Lên-Sđen ra vẻ mãi đọc tập hồ sơ riêng của hắn, nhưng Phan Thúc Định biết hắn đang theo dõi từng lời nói của anh. Phi-Sin thỉnh thoảng gật đầu như chợt nảy ra một ý kiến gì qua lời trình bày của Phan Thúc Định. Khi trình bày xong, Phi-Sin buông một câu :

— Bọn chúng quên rằng người Pháp đã thất bại rồi.

Lên-Sđen không nói gì, đưa cho Ngô Đình Diệm và Phan Thúc Định xem mấy cái ảnh, vẻ tự đắc. Đó là ảnh cuộc gặp gỡ giữa Bảo Đại và Bảy Viễn ở Can-nơ, ảnh cuộc họp giữa Bảy Viễn và các tướng lãnh trùm giáo phái Cao Đài, Hòa Hảo, ảnh những chiếc xe vận tải GMC bị kín của quân đội Liên hiệp Pháp đi qua cầu chữ Y, ảnh một đồn cảnh sát ở Chợ Lớn đang bố trí chuẩn bị chiến đấu...

Tên trùm C.I.A. muốn tỏ cho mọi người biết bọn C.I.A. chỗ nào cũng có mặt, những tin tức mà Phan Thúc Định vừa nói, bọn chúng cũng biết hết cả rồi và hơn nữa lại có tài liệu cụ thể rõ ràng bằng những bức ảnh chụp. Thái độ của Lên-Sđen như ngầm nói : tất cả mọi việc đều không thể lọt qua được mắt C.I.A.

Trong khi Phan Thúc Định nhìn bức ảnh, đoán xem chúng được chụp bằng loại máy gì và người chụp đứng ở góc độ nào thì Ngô Đình Diệm trầm trồ :

— Tôi có cảm tưởng cả thế giới ở trong tay các ông.

Lên-Sđen nhếch một nụ cười tự mãn. Ngô Đình Diệm quay về phía Nhu.

— Chú có ý kiến gì không ?

Thường thường Nhu ít nói, nhưng khi hắn nói thì giọng hắn đanh lại, quí quái, thâm độc, tàn nhẫn như những ý nghĩ hắn vẫn nung nấu trong đầu :

—... Thừa thủ tướng và các vị. Theo ý tôi, chúng ta đã nhượng bộ nhiều rồi. Trước khi về nước chấp chính, trong cuộc gặp gỡ với Bảo Đại ở Pháp, thủ tướng đã thỏa thuận với Bảo Đại để dành từ 8 đến 12 ghế tổng, bộ trưởng, thứ trưởng cho các phe phái ủng hộ hắn trong nội các của thủ tướng. Bởi vì lúc ấy chúng ta nghĩ rằng : chúng ta chỉ có một kẻ thù là : cộng sản ; chúng ta chỉ có một nhiệm vụ là : chống cộng sản. Chúng ta có thể bắt tay và thỏa hiệp bất cứ ai chống cộng như chúng ta. Chúng ta nhượng bộ Bảo Đại và những người của hắn với mục đích làm cho công cuộc chống cộng có hiệu lực, kết quả nhất, chứ không hề đi đến chỗ thất bại như người Pháp đã làm.

(Lên-Sđen và Phi-Sin gật đầu tán thưởng).

Chứ đối với chúng ta, Bảo Đại có nghĩa lý gì ? Một đứa con hoang được dựng lên làm vua, chẳng có quyền hành gì, thấy ai mạnh thì theo để tìm cách hưởng lạc. Đã đâu hàng cộng sản năm 1945 rồi lại quay sang theo Pháp. Cuộc đời của hắn chỉ có tiền và gái. Hắn còn đòi hỏi cái gì nữa, khi ta vẫn để nguyên cho hắn hưởng tiền và gái. Hắn và lũ người theo hắn không hiểu thiện chí của chúng ta, không như chúng ta : phục vụ sứ mệnh cao cả thiêng liêng mà Chúa đã trao cho chúng ta như một thiên mệnh, là chống cộng và chấn dặt dân lành.

(Ngô Đình Diệm gật đầu, hề hả).

Bây giờ mới bộc lộ rõ : họ chỉ mượn nhân hiệu chống cộng để kiếm ăn, để làm giàu, để đòi chia quyền hành. Đã đến lúc họ chỉ làm cản trở công việc chống cộng của chúng ta. Nay, họ đòi hỏi chúng ta điều này ; mai, họ đòi hỏi chúng ta điều khác. Họ không hiểu mình, hiểu người một chút nào. Họ tưởng với mười ngàn khẩu súng trong tay, họ có thể làm chúng ta phải khuất phục. Nhưng họ muốn là một việc, thực tế lại là một việc khác. Sẽ có nhiều cái bất ngờ xảy ra đối với họ và những cái bất ngờ ấy sẽ dẫn họ đến chỗ... chết. Tôi xin phân tích để thủ tướng và các vị thấy rõ.

(Càng nói, giọng Ngô Đình Nhu càng trở nên hùng hồn khi thấy thái độ Phi Sin và Lên-Sđen tán thưởng, chăm chú theo dõi).

Đầu tiên, đúng như ngài giáo sư Phi-Sin vừa có nhận xét mỉa mai về bọn họ: họ quên rằng người Pháp, chủ dĩa của bọn họ, đã bại trận rồi. Người Pháp khuyến khích ngấm họ, nhưng sẽ không dám công khai giúp đỡ họ. Lời tuyên bố của tướng Ely là một chứng cứ. Ông ta muốn xoa dịu tình hình nhưng không dám nói một câu nào cụ thể ủng hộ Bảo Đại và những người của hắn. Các quan chức người Mỹ đã hứa hẹn với chúng ta chắc chắn người Pháp sẽ hoàn toàn rút khỏi Việt Nam. Người Pháp rút khỏi, sẽ không có chỗ đứng cho bọn họ.

Việc chống cộng ở Việt Nam đã do người Mỹ chính thức giúp đỡ. Các quan chức Mỹ đã tỏ ý không muốn Bảo Đại và những người của hắn có mặt trong hàng ngũ những người chống cộng mới và thực sự chống cộng như chúng ta.

(Ngô Đình Nhu nhìn Lén-Sđen và Phi-Sin để xem phản ứng của hai tên này. Lén-Sđen gật đầu, thêm vào: — Trước hết là cơ quan C.I.A. chúng tôi hiểu rõ hơn ai hết sự bất lực của họ).

Thứ hai là: bề ngoài tuy họ có vẻ thống nhất đứng sau Bảo Đại nhưng bên trong họ nằm bè bầy mỗi. Trong quân đội, trừ tướng Nguyễn Văn Hinh và một số người thân cận của Hinh ra thì tuyệt đại đa số đã chán ghét người Pháp sau kỳ bại trận và phải rút khỏi miền Bắc. Tâm lý họ đang báo hức đón chờ người Mỹ, chờ đợi những vũ khí tối tân, nhưng trang bị mới của người Mỹ, chờ đợi sự giúp đỡ giàu có của nước Mỹ. Họ đang ao ước được Mỹ hóa. Họ cũng biết người Mỹ chỉ ủng hộ thủ tướng Ngô Đình Diệm. Tôi có liên lạc với nhiều sĩ quan cao cấp trong quân đội. Họ không trung thành với tướng Hinh nữa, nhất là những sĩ quan trẻ. Họ đang muốn có sự thay đổi. Họ sẵn sàng chờ lệnh chúng ta. Họ sẵn sàng bày tỏ lòng trung thành với thủ tướng. Lĩnh tráng thì si chỉ huy cũng được, đánh ai cũng được, miễn là trả họ nhiều tiền. Họ cũng đang hy vọng người Mỹ trực tiếp viện trợ, họ sẽ được mặc quần áo đẹp, lương được tăng, có nhiều tàu bay và ô tô đi.

Về các giáo phái thì nhờ có sự giúp đỡ của ngài đại tá Lén-Sđen đây, chúng ta đã « mua » được tướng Nguyễn Giác Ngộ của Hòa Hảo, tướng Nguyễn Thành Phương của Cao Đài v.v... các tướng tá đó đã ra tuyên bố chống lại Phạm Công Tắc và Trần Văn Soái, trung thành với thủ tướng Ngô Đình Diệm. Nếu

có nổ súng, họ sẽ đem quân bán bộ theo chúng ta đánh lại những thủ lĩnh của họ trước đây. Do đó ta thấy thực lực của Cao Đài, Hòa Hảo suy yếu nhiều. Còn Bình Xuyên thì là một bọn đầu trộm đuôi cướp ô hợp, lúc dựa dẫm vào nhau đặc thế thì hò hét nhặng xị, lúc một hai đứa bị đánh đau thì sẽ bỏ chạy như vịt.

Tóm lại, bọn họ cả về thể lẫn lực đều suy yếu, không có gì đe dọa nổi chúng ta.

Ngô Đình Diệm mỉm cười như đã nhìn thấy sự thất bại của bọn chống đối. Lén-Sđen nghiêm trang hỏi Ngô Đình Nhu:

— Các ông cho biết kế hoạch hành động của các ông?

Nhà « chiến lược gia » kiêm « lý luận gia » của gia đình họ Ngô không cần mở một quyển sổ, một tờ giấy ra xem. Tất cả mọi kế hoạch như đã sắp sẵn trong đầu hắn. Hắn nói ngay, rành mạch từng điềm một, theo sự rõ ràng rành mạch của nghề thư mục cũ của hắn:

— ... Tôi cho rằng muốn tập trung lực lượng để diệt trừ cộng sản thì trước hết phải gạt bỏ hết những kẻ chống đối chúng ta ở trên miền Nam này. Quân đội cộng hòa và cảnh sát công an phải ở trong tay chúng ta, ở trong tay những người tuyệt đối trung thành với chúng ta. Lúc này, Việt Minh đã tập kết ra Bắc là cơ hội tốt nhất để chúng ta rảnh tay thanh toán bọn chống đối. Tôi đề nghị:

1. — Cải tổ lại quân đội cộng hòa và lực lượng cảnh sát công an. Cấp tốc bố trí những người trung thành với chúng ta vào các cấp chỉ huy. Sử dụng viện trợ trong việc « mua » các tướng cũ trong quân đội Liên hiệp Pháp. Mời thêm các cố vấn Hoa Kỳ thay thế cố vấn Pháp, tiến tới hoàn toàn nhờ chánh phủ Hoa Kỳ giúp đỡ việc tổ chức, huấn luyện, trang bị... gạt Nguyễn Văn Hinh và những người của hắn ra khỏi bộ quốc phòng, gạt nhóm Bình Xuyên ra khỏi lực lượng cảnh sát, công an. Về việc gạt Nguyễn Văn Hinh và nhờ chánh phủ Hoa Kỳ giúp thêm cố vấn, tổ chức, huấn luyện, trang bị lại cho quân đội cộng hòa, lực lượng công an cảnh sát, chúng tôi nhờ đại tá Lén-Sđen và giáo sư Phi-Sin có mặt ở đây chuyển dùm ý kiến của chúng tôi với đại sứ Cò-lin và chánh phủ Hoa Kỳ.

2.— Thanh toán lực lượng võ trang của các giáo phái, các đoàn thể chính trị đối lập bằng hai cách :

a.— Thuyết phục các lãnh tụ đối lập đem lực lượng quân sự họ sáp nhập vào quân đội cộng hòa gọi là quốc gia hóa như trường hợp đối với tướng Trịnh Minh Thế và tướng Nguyễn Thành Phương. Trước mắt, thực hiện ngay việc phân tán năm nghìn quân Cao Đài của tướng Nguyễn Thành Phương và cũng làm như thế đối với quân Hòa Hảo của Nguyễn Giác Ngô.

Tôi xin có ý kiến thêm : bọn này dù đã đầu hàng ta, chúng ta cũng không thể tin chúng, không thể nuôi ong tay áo để rồi có ngày chúng có thể hại ta. Quân thì chúng ta phân tán, tướng thì chúng ta cũng phải trị bằng... một viên đạn đằng sau — tất nhiên không phải là ngay bây giờ — để khỏi lo hậu hoạn. (Cả Ngô Đình Diệm, cả Lén-Sđen và Phi-Sin đều gật đầu).

b.— Dùng võ trang để bẹp ngay các cuộc nổi loạn chống đối hiện nay của các tướng Bảy Viễn, Năm Lửa và Ba Cụt. Ở miền Trung, thì quét sạch bọn Đại Việt. Chúng ta sẽ tiêu diệt chúng một cách không thương tiếc. Chúng ta sẽ nổ súng trước khi chúng hành động.

3.— Phải sớm chấm dứt chế độ quốc trưởng với vai trò của Bảo Đại. Chỉ có một người lãnh đạo ở miền Nam này là Ngô thủ tướng, tiến tới một chế độ chính trị như ở Hoa Kỳ và thủ tướng Ngô Đình Diệm sẽ làm tổng thống Phải xây dựng hậu thuẫn vững mạnh cho thủ tướng Ngô Đình Diệm ngay từ bây giờ.

Hiện nay, ảnh hưởng của Pháp còn khá mạnh trong các tầng lớp thượng lưu và trung lưu, ảnh hưởng của cộng sản còn mạnh trong các tầng lớp lao động. Truất phế Bảo Đại là một cách loại trừ ảnh hưởng của Pháp. Đồng thời, chúng ta gấp rút phát triển đảng Cần lao nhân vị và phong trào cần lao trong các giới, các ngành để thu hút quần chúng, loại trừ ảnh hưởng của cộng sản.

Sau khi đã thanh toán các phe đối lập, củng cố vững vàng sự chấp chính của Ngô thủ tướng rồi, chúng ta sẽ dốc toàn tâm, toàn lực vào tiêu diệt chủ nghĩa cộng sản trên mảnh đất Việt Nam này...

Nghe Nhu nói đến đâu, các thứ thịt trên bộ mặt thiết bị, thô bỉ của Ngô Đình Diệm nở rãn ra đến đó. Lén-Sđen và Phi-Sin cúi xuống trao đổi nhỏ với nhau. Sau khi trao đổi, Lén-Sđen nói với Diệm và Nhu :

— Chúng tôi tán thành ý kiến của ông cố vấn vừa trình bày. Kế hoạch hành động ông phác ra phù hợp với việc thực hiện kế hoạch của C.I.A. chúng tôi đã thống nhất với ngài thủ tướng trước khi ngài về nước. Tại sao các ông chưa hành động cương quyết ?

Ngô Đình Diệm nhìn hai tên Mỹ, chậm chạp vừa nói, vừa thăm dò :

— Chúng tôi còn đợi... thái độ của... người Hoa Kỳ. Không kể dư luận một số báo chí Mỹ gần đây, nhưng theo tin tức riêng và sự quán của chúng tôi ở Hoa Thịnh Đốn cũng điện về cho biết, có thể các ông sắp sửa thôi ủng hộ tôi. Chúng tôi muốn được biết rõ điều đó ?

Lén-Sđen ngửa mặt lên cười lấp câu hỏi của Diệm :

— Chúng tôi đã nói với ông là ai cũng thấy Việt Nam cần có một người lãnh đạo... Ông vẫn là thủ tướng. Chúng tôi vẫn ủng hộ ông. Tôi xin nhắc lại : Chúng tôi vẫn ủng hộ ông. Riêng cá nhân tôi, tôi hoàn toàn ủng hộ ông ở cương vị hiện nay.

Ngô Đình Nhu phấn khởi cương quyết :

— Thế thì chúng tôi có thể hành động ngay được.

Lén-Sđen trở lại thái độ nghiêm trang ngay :

— Tôi xin nói rõ thêm : để bảo đảm được sự ủng hộ của chính phủ Hoa Kỳ, các ông cần cam kết sẽ dẹp bẹp được hoàn toàn các lực lượng thân Pháp chống đối và phải dốc hết mọi cố gắng vào việc chống cộng.

Không cần suy nghĩ, Ngô Đình Diệm gật đầu :

— Tôi xin cam kết thực hiện điều đó. Các ông đồng ý chứ ?

— Tốt. Các ông coi tất cả những điều gì không phải chúng tôi nói với các ông đều là những tin đồn không căn cứ.

Ngô Đình Diệm nhìn hai tên Mỹ, trịnh trọng :

— Nếu các ông đã nhất trí, không có gì bàn thêm, cho phép tôi tuyên bố : phương án chính trị do ông cố vấn vừa trình bày

được mệnh danh là « Phương An Việt Mỹ I » có hiệu lực từ giờ phút này...

Nhìn đồng hồ, hắn nói :

— Không giờ ba mươi lăm phút.

Hắn quay lại phía Ngô Đình Nhu :

— Chú ban lệnh phản công và ngay buổi sáng phải nổ súng, nổ hết cỡ. Tung hết lực lượng ra, không ngại gì nữa. Báo viết sẵn cho tôi một bản hiệu triệu dân chúng, lời lẽ thật thông thiết vào.

★

Gần sáng, từng đoàn xe thiết giáp rầm rộ từ trung tâm Sài Gòn theo đại lộ Trần Hưng Đạo tiến vào Chợ Lớn. Lính bộ được lệnh báo động lên xe cơ giới chuyển đi các ngã. Lính dù, quân áo loang lỗ chen lấy người, hung hãn vác tiểu liên chặn các đường phố, vây các đồn cảnh sát; xe tăng, xe bọc sắt lù lù chặn các ngã tư giao thông.

Chín giờ sáng, súng nổ dữ dội vào quân Bình Xuyên và các giáo phái.

Trong dinh Gia Long, Diệm xoa hai bàn tay vào nhau, hề hã.

Ở cơ quan kỹ thuật số 5 của phân bộ C.I.A. Sài Gòn, tên đại tá Lén-Sđen vừa chỉ thị cho Tô-ma theo dõi tình hình cuộc tranh chấp, vừa điện về cho tên trùm C.I.A. A-len Đa-lốt :

« Diệm là người tuyệt đối trung thành với Mỹ, là người triệt để chống cộng sản. Đề nghị ngài báo cáo lại với ngài ngoại trưởng Phó-ster Đa-lốt giữ lại Diệm và hủy bỏ bức điện vừa qua của ngài ngoại trưởng gửi đại sứ Cô-lin ở Sài Gòn tìm người thay thế Diệm ».

Hôm đó là ngày hai mươi tám tháng tư năm một ngàn chín trăm năm mươi lăm.

28041955

XI

NỖ LO SỢ CỦA THÚY HẰNG

PHAN THỨC ĐỊNH vừa đỗ xe ở cửa Liberty Palace thì trông thấy Thúy Hằng từ trong tiệm đi ra. Thúy Hằng nhớ nhác nhìn trước nhìn sau như tìm gì. Định mở cửa xe bước xuống. Mọi khi, Thúy Hằng đã trông thấy anh ngay và đã mỉm cười chào anh. Lần này, Định rất ngạc nhiên khi thấy tâm trí Hằng như không để ý gì đến chung quanh cả. Anh lạ lùng tiến lại phía Thúy Hằng gọi :

— Thúy Hằng !

Thúy Hằng giật mình nhận ra anh :

— Chào anh !

Định thấy nụ cười trên môi cô rất gượng gạo. Anh hỏi :

— Cô làm sao mà mặt tái đi thế ? Hình như cô đang tìm gì thì phải : Cô có mất cái gì không ?

Thúy Hằng nói vội vã, tiếng nói cũng không bình thường :

— Xin lỗi anh, hôm nay em không đi làm được. Em đang tìm một chiếc tắc-xi về.

— Có bị mệt ư ? Xe máy của cô đâu ?

Thúy Hằng lắc đầu :

— Không ! Không ! Em không bị mệt ! Em chỉ thấy người nôn nao khó chịu. Xe máy em để nhà. Lúc chiều, Rô-nê đến đón em đi.

— Rơ-nê ở Huế mới đến đây?

— Vâng!

Phan Thúc Định hơi bậm môi lại, nhưng anh trở lại thái độ lịch sự hàng ngày rất nhanh. Anh chỉ về phía chiếc xe của mình:

— Nếu không có gì phiền, cô đừng gọi tắc-xi nữa. Mời cô lên xe tôi, tôi xin phép được đưa cô về nhà...

Thúy Hằng bối rối ngập ngừng:

— Nhưng... em chưa về nhà. Em muốn đi một vài nơi nữa.

Phan Thúc Định nhã nhặn:

— Tối hôm nay tôi cũng không bận gì. Tôi có thể đưa cô đi được.

Sau khi suy nghĩ, Thúy Hằng gật đầu:

— Vâng, nhờ anh đưa em đi vậy.

Thúy Hằng đi theo Phan Thúc Định ra xe. Nàng nói một câu như nói với chính mình:

— Lúc này, em cũng thấy cần có một người bên cạnh em.

Định vờ như không nghe thấy. Anh đang đặt câu hỏi về thái độ hoảng hốt của Thúy Hằng. Tại sao cô lại bỏ dở buổi làm? Tại sao cô lại lúng túng, bối rối, có những nét sợ hãi hiện trên nét mặt? Tất cả thái độ không bình thường của cô ấy có liên quan gì đến cuộc gặp gỡ giữa cô với Rơ-nê vừa rồi? Từ lâu, Định biết Rơ-nê — người Pháp kiều phụ trách chi nhánh hãng «Pháp quốc hàng không» ở Huế, đồng thời là một nhân viên quan trọng của S.D.E.C.E. — rất mê Thúy Hằng. Mỗi lần về đến Sài Gòn, bao giờ hẳn cũng phải có mặt ở Liberty Palace. Hẳn mang đến cho Thúy Hằng rất nhiều thứ: từ lọ nước hoa đắt tiền ở Pa-ri đến những thước tơ lụa đẹp đẽ ở Bông-bay, từ con búp bê sắc sảo bộ quần áo dân tộc đóng trong hòm kính của Nhật Bản đến chiếc đồng hồ đeo tay xinh xắn của Thụy Sĩ. Những khi ghé qua thủ đô các nước, mua làm quà cho hẳn Thúy Hằng từ chối nhiều lần không được, vì với phong cách lịch sự rất «Pháp», hẳn lại gửi qua bưu điện kèm theo tấm danh thiếp với những lời lẽ vừa văn hoa, vừa trân trọng. Những thứ quà

ấy không làm thay đổi được Thúy Hằng. Mặc dù nghề nghiệp bắt buộc cô phải tiếp chuyện, phải khiêu vũ, nhưng đối với những người nước ngoài, bao giờ Thúy Hằng cũng dè dặt. Cô rất nhã nhặn nhưng không bao giờ để họ suông sã, tự nhiên nhưng không quá trớn. Đối với Rơ-nê, thái độ của Thúy Hằng cũng vậy. Có lẽ một phần vì thái độ ấy mà Rơ-nê càng say mê Thúy Hằng hơn, trong sự say mê có pha chút vì nề.

Phan Thúc Định mở máy xe và nhìn Thúy Hằng chờ đợi. Thúy Hằng nói:

— Anh cho em xuống Gia Định.

Chiếc xe chuyển bánh, sang số. Những cửa hàng nhấp nháy ánh đèn, những xe cộ, những bóng người loáng thoáng ngoài cửa kính. Thỉnh thoảng xe dừng lại trước ngã tư, khi có hiệu đèn đỏ. Khung kính phía trước xe hiện ra bóng mấy tên cảnh sát mặc quần áo trắng hoặc một chiếc xe của bọn quân cảnh đi nghênh ngang. Xe lại chạy lên vào dòng xe cộ tấp nập xuôi ngược. Nhiều nhất là xe nhà binh. Những chiếc xe nhà binh sơn màu đất với biển số màu vàng, vùn vụt đi lại, tương phản với vẻ hoa lệ bề ngoài của thành phố, như những vết bùn trên một chiếc áo hoa sắc sảo.

Phan Thúc Định và Thúy Hằng ngồi trong xe, cùng im lặng. Văng vào trong xe tiếng động cơ lớn xộp, tiếng loa phóng thanh rao hàng, tiếng âm nhạc, tiếng còi rít của cảnh sát. Chiếc xe rời những phố lớn đi về phía Gia Định. Tay lái của Phan Thúc Định hoàn toàn dưới sự điều khiển của Thúy Hằng. Mắt Thúy Hằng dăm dăm nhìn về phía trước, nôn nóng như cảm thấy chiếc xe chạy quá chậm. Cô nói từng câu «Rẽ trái, anh». «Anh cứ đi thẳng». «Quành tay mặt, anh»...

Đến một phố ở Gia Định, cô bảo Định đỗ xe lại.

— «Anh ngồi đợi em ở ngoài này nhé».

Cô mở cửa xe, bước xuống. Cô quay trở lại giữa phố, rẽ vào một ngõ nhỏ. Dáng cô đi vội vã gần như muốn chạy. Bóng cô thoáng hiện ra, thoáng bị lấp đi giữa những người đi chơi tối đây hè đường, rồi biến mất vào trong ngõ. Phan Thúc Định nhìn theo, ngồi yên trên xe, rút thuốc lá hút.

Mười phút sau, Thúy Hằng đã hiện ra. Mặt cô xanh hơn trước. Cô mở cửa xe, bước vội lên:

— Anh cho em quay về Sài Gòn.

Tuy nhạc nhiên trước sự biến đổi mỗi lúc một khác của Thúy Hằng nhưng Phan Thúc Định cũng giữ thái độ tôn trọng không hỏi gì cô. Anh lẳng lẳng lái xe quay về. Gần đến Sài Gòn anh quay sang nhìn Thúy Hằng chờ đợi. Tiếng Thúy Hằng hơi run run :

— Anh cho em đến đường Võ Tánh.

Đến đầu đường Võ Tánh, Thúy Hằng lại bảo Phan Thúc Định ngồi trên xe đợi cô. Một lúc sau, cô quay lại, vẻ thờ thẩn, bối rối khác hẳn trước. Lúc Định với tay mở cửa xe đón cô, cô bước vào xe, ngã người trên nệm tựa một cách nặng nề. Cô không nói gì cả, mắt rơm rớm như muốn khóc. Đợi một chút không thấy cô nói gì, Định hỏi :

— Bây giờ, cô cần đi đâu nữa ?

Thúy Hằng giạt mình. Cô chớp mau mắt :

— Em không biết đi đâu bây giờ nữa.

— Tôi đưa cô về tiệm ?

— Em không thể đi làm được buổi hôm nay.

— Hay tôi đưa cô về nhà ?

— Về nhà lúc này, em không thể ngồi yên được.

Phan Thúc Định dè dặt :

— Xin lỗi cô, cô đang có điều gì hoảng hốt, lo sợ thì phải. Nếu cô tin tôi, tôi có thể giúp cô được phần nào chăng ?

Thúy Hằng nhìn Phan Thúc Định. Không, cô không nghi ngờ gì người thanh niên trí thức ở Pháp về này cả. Qua nhiều lần tiếp xúc, qua nhiều buổi chuyện trò với anh, Thúy Hằng thấy Phan Thúc Định là một con người thật đáng kính mến, quý trọng, vì thái độ lịch sự bao giờ cũng tôn trọng cô của anh, vì sự hiểu biết sâu sắc mọi vấn đề của anh. Cô tin anh vì thái độ trước sau như một, lúc nào cũng hết sức chân tình, thẳng thắn của anh. Đôi lúc cô hỏi ý kiến anh về vấn đề này, vấn đề nọ, thấy anh góp những ý kiến rất đúng đắn, hợp tình hợp lý, giúp cô giải quyết vấn đề đó tốt đẹp. Trong cuộc sống phải tiếp xúc khá phức tạp của cô, nếu tin được một người nào đó, ngoài những người ruột thịt của cô ra, thì người ấy chỉ có thể là Phan Thúc Định.

Phan Thúc Định gợi ý :

— Hình như nỗi lo sợ, hoảng hốt của cô có liên quan đến việc cô gặp Rơ-nê vừa rồi ?

Thúy Hằng ngập ngừng :

— Anh đoán không nhầm. Buổi gặp gỡ vừa rồi, Rơ-nê đã làm em rất lo sợ. Bây giờ đầu óc em rối loạn, em chẳng còn suy nghĩ được gì nữa.

— Hẳn dọa dẫm cô? Cường bức cô làm một điều gì trái với lương tâm cô ?

Thúy Hằng lắc đầu :

— Không phải thế. Không ai có thể dọa dẫm, cưỡng bức được em. Em không giấu gì anh cả; em sẽ nói anh nghe. Anh cho xe chạy đi, ra phố nào vắng, ra bờ sông, ra ngoại thành cũng được. Em thêm một sự yên tĩnh. Làm thế nào bây giờ được nhỉ?...

Phan Thúc Định mở máy xe. Chiếc xe từ từ quay bánh. Anh chọn những phố vắng và nghe Thúy Hằng kể :

... Mọi người đều biết mẹ Thúy Hằng đã chết, ba cô gửi cô cho một người trong họ nuôi và ra bụng ngay từ những ngày đầu cuộc kháng chiến chống Pháp. Không một ai được biết ba cô đã trở về nội thành hoạt động từ lâu. Hoạt động của ba cô rất bí mật. Cô hoàn toàn không được biết tí gì về ba cô ở đâu, đang làm gì. Chỉ thỉnh thoảng, một năm vài lần, cô nhận được một lá thư dán kín của ba đến tay cô rất đột ngột. Trong thư, chỉ có mấy dòng chữ ngắn ngủi, vừa hỏi thăm vừa khuyên nhủ với một chữ ký không rõ tên. Chỉ có thể thôi, chỉ có mấy dòng chữ ngắn ngủi đó thôi đủ đem lại cho cô một sức sống kỳ lạ. Mặc dù hoàn cảnh xô đẩy, cô phải đi làm ở tiệm nhẩy để sinh sống nhưng mấy dòng chữ ngắn ngủi của người cha tham gia kháng chiến ấy đem lại cho cô một niềm tự hào lớn lao, và đó cũng là nguyên nhân chính làm cô có thể giữ được nhân phẩm, khác với một số các bạn đồng nghiệp của cô, tránh được mọi cám dỗ xấu xa trong cái xã hội tạm bị địch chiếm đầy tội lỗi này. Bao nhiêu lần cô tưởng tượng ra sự sung sướng vô hạn của cô khi cô gặp được ba. Có lẽ cô sẽ không cầm được nước mắt. Có

sẽ dúi vào vai ba cô như một đứa trẻ nhỏ. Bàn tay chai sạn vì nghề thợ trước đây của ba cô sẽ vuốt tóc cô. Ba cô chắc cũng sẽ rưng rưng nước mắt. Cô sẽ kể cho ba cô nghe lòng nhớ mong, niềm tự hào về ba của cô. Cô sẽ kể cho ba cô nghe biết bao nhiêu là chuyện, biết bao nhiêu là chuyện...

Khi hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Đông Dương được ký kết, hòa bình lập lại, cô đã mừng rỡ, tin chắc thế nào cũng được gặp ba. Cô chờ đợi, cô đếm từng ngày. Thế rồi từng ngày qua đi, cô vẫn chưa được gặp mặt ba. Chỉ có một lá thư kín đến với cô. Lần này, lá thư dài hơn trước. Lá thư dặn dò cô như lời dặn dò của những người đi xa. Đọc thư, cô thấy tất cả tình cảm sâu sắc của ba đối với cô. Cô ôm lá thư vào ngực mà nước mắt trào ra lúc nào không biết. Thế là lại không biết đến bao giờ cô mới được gặp ba. Chắc ba cô đã đi xa lắm rồi. Lúc ấy, cô không thể nào hiểu được tại sao hòa bình rồi mà ba cô vẫn không về gặp cô.

Sau này, khi thấy chính quyền ở Sài Gòn do Ngô Đình Diệm cầm đầu ra sức lùng bắt, bắn giết, bỏ tù những người tham gia kháng chiến cũ thì cô dần dần hiểu ra. Bóng những người lính viễn chinh Pháp vắng dần, nhưng bóng những "cố vấn Mỹ" xuất hiện ngày một nhiều trên đường Ca-ti-na (Tự Do) thì cô càng rõ hơn sự vắng mặt của ba cô. Niềm tự hào về người cha trong cô càng lớn hơn.

Trong khi cô yên trí là ba cô đang ở tận đâu rất xa thì có người biết ba cô vẫn ở ngay Sài Gòn: Rơ-nê, tên nhân viên tình báo Pháp này, nhờ một số tay chân đặc lực của hắn, nhờ sự cung khai của một số tên phản bội, đã lập được một bản danh sách, địa chỉ cơ sở của một số người còn hoạt động bí mật ở vùng Sài Gòn — Chợ Lớn. Trong bản danh sách ấy, có cả ba Thúy Hằng.

Rơ-nê được lệnh trở về Pháp. Trước khi về Pháp, vì say mê Thúy Hằng, vì muốn làm một cái ơn đối với Thúy Hằng, chiều nay, Rơ-nê đã tiết lộ cho Thúy Hằng biết tin của ba cô, bảo riêng cô đến hai địa chỉ ở Gia Định và ở đường Võ Tánh tìm cách báo tin cho ba, giục ba trốn đi. Rơ-nê nói với Thúy Hằng trên đường đưa cô về đến tiệm:

— Tôi sẽ nộp bản danh sách này cho cấp trên của tôi. Cấp trên tôi sẽ xử dụng để làm gì, tôi không rõ. Đối với tôi, bản danh sách này đã trở nên vô ích, vì tôi sẽ về Pháp nhận một nhiệm vụ khác. Trước khi về Pháp, tôi chỉ muốn cô hiểu rõ cho tấm lòng tôi yêu cô. Tình yêu ấy dù không được cô đáp lại nhưng tôi muốn có một hành động gì để chứng tỏ tình yêu ấy, muốn có một kỷ niệm gì để lại đối với cô, để mong cô đừng bao giờ quên tôi: trong phạm vi tôi có thể làm được, một kỷ niệm đẹp nhất nhất trong hai chúng ta, tôi nghĩ rằng không gì bằng giúp cho ba người mình yêu thoát khỏi tai nạn. Nhưng xin cô hãy bình tĩnh, cô hãy bình tĩnh...

Thúy Hằng bàng hoàng cả người. Bản thân cô gặp tai nạn gì cô cũng không đến nỗi lo sợ, hoảng hốt như thế. Đây là sinh mệnh của người cha kính yêu. Từ phút được Rơ-nê báo cho biết, Thúy Hằng chỉ sợ mình chậm trễ, chỉ sợ một chiếc xe hơi sơn xám nào đó đã đến hai địa chỉ trước cô, mặc dù Rơ-nê đã lấy lời nói danh dự ra hứa với cô: hắn sẽ không chuyển bản danh sách ấy cho ai trước khi cô báo cho ba cô biết. Đến trước cửa tiệm, cô nắm chặt tay Rơ-nê nói qua giọng run run:

— Xin cảm ơn ông... Tôi sẽ không bao giờ quên ơn ông.

Anh chàng tình báo ngoại kiều si tình cảm động, không nói được câu nào.

Thúy Hằng như người mất hồn. Cô chạy vội vào báo cho chủ tiệm biết không làm việc được tối nay, rồi ra tìm tắc-xi. Giữa lúc đó, cô gặp Phan Thúc Định đến tiệm.

Cô đưa cái mùi-soa lên miệng, cắn chặt lấy, nước mắt muốn ứa ra.

— Em tìm cả hai địa chỉ ấy hỏi mà chẳng ai biết ba em cả. Chẳng lẽ Rơ-nê hắn nói dối em? Hay hắn nhầm địa chỉ. Không. Tên ba em, hắn nói đúng lắm mà! Em biết tìm ba ở đâu bây giờ? Nếu chẳng may ba em làm sao, em sống thế nào được! Bọn cảnh sát, mật thám chúng nó ác lắm!...

Phan Thúc Định cầm tay lái, chăm chú và bình tĩnh nghe Thúy Hằng nói. Trong lúc Thúy Hằng nói, anh hoàn toàn im lặng, không chêm vào một câu nào, cả những lúc cô xúc động

phải ngừng lại. Khi nghe Thúy Hằng kể xong, trong lúc cô hoang mang muốn khóc thì anh mỉm cười. Thúy Hằng ngạc nhiên hỏi:

— Sao anh lại mỉm cười? Anh hãy nói đi để em yên tâm, có phải Rơ-nê nói dối em không? Đến em cũng không biết được ba em này ở đâu nữa là hẳn!... Nhưng em vẫn thấy lo sợ cho ba em lắm! Làm thế nào bây giờ?

Phan Thúc Định vẫn giữ nụ cười bình thản trên môi:

— Cô hãy yên tâm. Có thể Rơ-nê không nói dối cô đâu, Nếu hẳn nói thực về tin tức của ba cô như vậy, tôi xin mừng cô. Vừa rồi, cô đã báo tin được cho ba cô biết rồi đấy!

Thúy Hằng càng ngạc nhiên:

— Nhưng em đã gặp ba em đâu? Chỗ nào người ta cũng bảo người ta không biết gì cả, em nhầm nhà...

— Cô mãi lo cho ba cô nên cô không kịp nghĩ ra hết mọi khía cạnh của vấn đề đấy thôi. Tôi hỏi cô nhé: giả thử cô là những người ấy, trong nhà có chứa ba cô, thấy một người lạ hỏi về ba cô, không đúng những mặt hiệu đã qui định, liệu cô có nhận không?

Mắt Thúy Hằng sáng lên. Phan Thúc Định nói tiếp:

— Tất nhiên cô sẽ không bao giờ đại dốt như vậy. Tôi lại xin đặt một giả thuyết thứ hai: nếu cô ở địa vị ba cô, thấy hai nhà ấy báo cho mình biết có một người lạ mặt, không phải ở trong tổ chức mình, tự nhiên, biết địa chỉ liên lạc của mình đến tìm mình (dù ba cô có biết người ấy là con gái mình chẳng nữa) thì liệu ba cô có còn ở nguyên địa chỉ ấy nữa hay không? Hay ba cô sẽ biết ngay mình lộ rồi và phải tìm cách chuyển ngay đi nơi khác?

Thúy Hằng thở mạnh ra, suýt kêu lên một tiếng. « Ôi đúng như vậy! Có thể thôi mà mình không nghĩ ra. Đầu óc mình mù cả đi. Ba ơi! Ba có biết con lo quá không? ». Nàng vò chiếc khăn trong tay và cảm thấy máu mình dần dần chạy trở lại bình thường. Phan Thúc Định quay tay lái, lượn vòng chiếc xe, vẫn một giọng nói bình tĩnh làm dịu đi bao nhiêu nỗi lo sợ của Thúy Hằng:

— Vì vậy, tôi mới nói với cô: cô đã báo tin cho ba cô được rồi đấy. Rơ-nê cũng biết chỉ cần cô đánh động thể thôi,

ba cô cũng sẽ tìm cách thoát ngay. Bây giờ cô có thể yên tâm quay về nhà nằm nghỉ cho đỡ mệt. Đừng lo nghĩ gì nữa.

Chiếc xe bon về phía đường Võ Di Nguy. Thúy Hằng vẫn còn cảm giác vừa hồi hộp, vừa mừng rỡ như người trải qua một cơn ác mộng. Phan Thúc Định hỏi như nói chuyện bình thường:

— Rơ-nê có nói với cô bao giờ hẳn về Pháp không?

— Có, hẳn bảo chừng hơn mười ngày nữa hẳn về.

— Hẳn về Sài Gòn vẫn ở địa chỉ cũ đấy chứ?

— Không, hẳn ở khách sạn Ma-giết-tích, phòng 28.

Chiếc xe dừng lại trước cửa nhà Thúy Hằng. Phan Thúc Định nhanh nhẹn ra trước, mở cửa xe. Thúy Hằng bước ra:

— Mời anh vào chơi.

— Xin lỗi, cô đi cho lúc khác. Bây giờ, cô cần nghỉ ngơi. Xin chúc cô ngủ ngon. Ngày mai xin gặp cô.

Thúy Hằng nhìn anh trừu mếu:

— Xin cảm ơn anh. Không có anh, đêm hôm nay đã là đêm đáng sợ nhất trong cuộc đời em.



Lúc Thúy Hằng đã quay vào nhà, Phan Thúc Định mất vẻ bình thản. Cử chỉ anh nhanh nhẹn khác hẳn, Anh rú ga xe, phóng nhanh về khách sạn Ma-giết-tích.

Đề xe trước cửa khách sạn, anh bước nhanh qua chiếc cửa ra vào che kính xoay tự động. Anh lướt qua chỗ cô gái thường trực khách sạn đang ngồi sau một cái quầy lớn. Đằng sau cô, có một cái bảng với từng hàng con số bằng đồng và dưới những con số bằng đồng là những cái đàn, cái treo chìa khóa, cái không. Định liếc nhìn chiếc đàn dưới con số 28: chiếc đàn trống không. « Rơ-nê có ở đây ».

— Tôi hỏi ông Rơ-nê ở phòng 28 — Định hỏi.

Cô gái thường trực khách sạn nở một nụ cười duyên dáng nhà nghề:

— Xin mời ông lên gác hai, rẽ tay trái.

Anh lướt qua vòm cầu thang máy, đi lối cầu thang thường. Nếu hần chưa ngủ, đi xuống nhà chơi, thì hần sẽ đi cầu thang thường. Một cô gái phấn son đầy mặt, đi từ trên gác xuống, nhìn anh trơ trên.

Anh dừng lại ở trước cửa phòng 28, cử chỉ anh lại trở lại khoan thai, ung dung. Một giọng Pháp lâu bầu gì đó rồi cánh cửa hé mở. Một người Pháp khoảng hơn ba mươi tuổi, mặc quần áo ngủ đứng sau cánh cửa. Phan Thúc Định nghiêng đầu:

— Chào ông Rơ-nê. Xin lỗi ông vì đã đến thăm ông giờ này. Ông có bận gì không?

Nhận ra Phan Thúc Định, Rơ-nê mở rộng cửa:

— A, chào ông Định. Không, tôi không bận gì cả. Con gió nào đã may mắn đưa ông đến đây vậy? Xin mời ông vào...

Căn phòng khách sạn rộng, và sang trọng. Rơ-nê giơ tay mời Định ngồi xuống ghế tiếp khách, lấy ra hai chiếc cốc pha lê xinh xắn:

— Một chút Mác-ten nhé!

— Rất sung sướng được tiếp ông.

Rơ-nê vừa rót rượu, vừa nói:

— Ông cố vấn có bận không? Ô... mới ngày nào, gặp nhau ở Pa-ri ông hãy còn là một sinh viên nghèo. Bây giờ, ông đã là một cố vấn, người tin cần của một tổng thống. Ông đã làm cho những người quen biết cũ của ông như tôi cũng được hãnh diện.

Hai người chạm cốc:

— Xin chúc sức khỏe ông.

— Xin chúc sự thành công trên đường đời của ông — Rơ-nê nói.

Hần ngồi xuống chiếc ghế đối diện với Phan Thúc Định, đặt cốc xuống bàn:

— Ông tìm tôi lúc này chắc có việc gì cần đến tôi?

Phan Thúc Định thẳng thắn:

— Vâng! Cũng như trước đây ở Pa-ri, có những lúc ông tìm tôi đột ngột. Và tôi cũng rất thích lối nói chuyện với nhau một cách thẳng thắn như ông.

Rơ-nê mỉm cười, thăm dò:

— Hồi đó là tôi cần đến ông và bây giờ chắc là ông cần đến tôi. Xin ông cho biết tôi có thể giúp ông được gì? Chắc ông cần lấy một chuyến máy bay đặc biệt của hãng tôi?

Phan Thúc Định cũng cười:

— Người ta bảo người Pháp hay bông lơn. Đúng thực! Bây giờ, ông đã biết rõ tôi có thể lấy bao nhiêu chuyến máy bay cũng dễ dàng như không. Không, ông Rơ-nê ạ, tôi cần cái khác cơ.

Rồi anh nhìn thẳng vào mắt Rơ-nê, nói:

— Xin ông cho tôi được nói thẳng giữa chúng ta với nhau: tôi muốn mua của ông bản danh sách những cán bộ Việt cộng còn lại ở vùng Sài Gòn — Chợ Lớn này.

Mặt Rơ-nê hơi biến sắc:

— Sao ông biết tôi có?

— Điều đó ông không cần biết. Ông chỉ nên biết, chúng tôi sẽ mua của ông với giá cao, sòng phẳng.

Rơ-nê im lặng. Phan Thúc Định nói tiếp:

— Hiện nay, bản danh sách ấy đối với các ông vô ích, vì người Pháp không còn ở đây nữa. Ông lại sắp về Pháp, tôi nghĩ rằng: ông nên có một số tiền xây dựng một cơ nghiệp ở Pháp để dành cho tương lai sau này. Ông nộp bản danh sách ấy cho cấp trên, ông được hơn cái gì? Ông không nộp nó cho cấp trên, ông cũng chẳng mất đi một chút nào sự tín nhiệm của cấp trên đối với ông. Trong lúc chúng tôi cần bản danh sách đó và ông cũng cần có một cổ phần ở một hãng buôn nào đó ở Pháp...

Rơ-nê rót thêm rượu vào cốc, tợp một ngụm hết. Hần vẫn im lặng, Phan Thúc Định rút một điều thuốc lá trong bao đặt trên bàn, châm lửa:

— Tôi tưởng việc đó ông cũng chẳng cần phải suy nghĩ nhiều. Tôi có khuyên ông làm điều gì hại cho nước Pháp đâu! Nếu ông không bán cho chúng tôi, chúng tôi cũng buộc phải tìm cách làm cho cái bí mật ông nắm được sẽ trở thành vô giá trị. Riêng việc chúng tôi biết ông có bản danh sách ấy, thì cái bí mật của ông đã giảm giá rồi. Ông Rơ-nê ạ, tôi chắc ông sẽ còn đi về nhiều lần trên đất Việt Nam này và một lúc nào đó, ông sẽ cần đến chúng tôi...

Rơ-nê nhún vai, ngàng lên hỏi :

— Ông mua bản ấy cho ai? Để làm gì?

Phan Thúc Định cười lớn :

— Ông bạn thân mến của tôi ! Về nguyên tắc, ông không nên hỏi tôi câu ấy mới phải ! Nhưng ông đã muốn biết, để tỏ tình thực của tôi đối với ông, tôi cũng xin nói ông rõ : tổng thống Ngô Đình Diệm ủy quyền cho tôi. Chúng tôi sẽ dùng nó để tiếp tục những công việc các ông đã làm và định làm trên đất này.

— Nếu cấp trên tôi hỏi tôi về bản danh sách ấy ?

— Ông yên tâm, ông vẫn giữ bản lưu của ông — (Chúng tôi hoàn toàn giữ bí mật cho ông và về phía chúng tôi, chúng tôi chỉ yêu cầu ông một điều : một tuần lễ sau khi trao cho tôi rồi, ông mới được trao nó cho người khác — nếu như ông muốn trao — Chúng ta là những người đứng đắn, chúng ta phải giữ lời hứa đối với nhau.

Rơ-nê chìa bàn tay ra trước mặt Phan Thúc Định. Phan Thúc Định cũng giơ tay ra, nắm lấy bàn tay Rơ-nê. Hắn hỏi :

— Ông có thể trả tôi được bao nhiêu ?

BẢN DANH SÁCH VIỆT CỘNG NĂM VÙNG !

Một chiếc xe « gíp » trên có tên trung tá chỉ huy phó cảnh sát đô thành Sài Gòn — Chợ Lớn và hai tên mật vụ trong sở nghiên cứu chính trị xã hội trung ương (1), đi trước, tiếp theo là hai chiếc xe hơi sáu bánh : một chiếc « đốt » chở một tiểu đội cảnh sát vũ trang và một chiếc « Rơ-nôn » mũi thụt đóng kín bưng chung quanh như một gian nhà tù lưu động chạy sau. Chúng chạy nhanh trên các phố Sài Gòn. Nhìn chúng, những người dân thành phố biết ngay có vụ bắt bớ nghiêm trọng. Nghiêm trọng thật cho nên tên trung tá chỉ huy phó cảnh sát Sài Gòn — Chợ Lớn phải thân chinh đi. Ở nhà, từ Nguyễn Ngọc Lễ, chỉ huy trưởng cảnh sát, đến Trần Kim Tuyến, giám đốc sở nghiên cứu chính trị xã hội trung ương, từ « cố vấn » Ngô Đình Nhu đến đại tá tình báo Lê-Siên đều chờ kết quả.

(1) Một vụ riêng của anh em Ngô Đình Diệm.

Chúng đã sịch trước cửa một nhà ở đường Phan Thanh Giản. Hai tên mật vụ mặc thường phục nhảy xuống xe, mấy tên cảnh sát vũ trang nhảy xuống theo. Chúng ập vào trong nhà, súng ống giơ ra tua tủa như định tàn sát cả nhà người ta. Một người phụ nữ và ba đứa trẻ trên dưới mười tuổi sợ hãi nhìn chúng.

Tên mật vụ quát mắt hỏi người phụ nữ :

— Tên Nguyễn Long đâu rồi ?

Trong khi tên này hỏi chủ nhà thì tên mật vụ thứ hai và mấy tên cảnh sát vũ trang đã sục ngay vào nhà trong, vào bếp, vào cả nhà xí.

Người phụ nữ trả lời :

— Nhà tôi đi suốt cả bảy, tám năm nay có về đâu.

Tên mật vụ lầm lũi chìa khẩu súng ngắn vào chị. Người phụ nữ vẫn khăng khăng :

— Các ông biết rõ thì các ông đã đến bắt ngay rồi.

Đuối lý, tên mật vụ trấn áp chị :

— À, chị còn bướng phải không? Đợi đấy.

Tên mật vụ thứ hai và mấy tên cảnh sát vũ trang, sau khi sục sạo khắp nhà không thấy gì, bước ra :

— Nó trốn mất rồi.

— Ra báo cáo với trung tá — tên mật vụ thứ nhất nói —

Một phút sau, tên mật vụ thứ hai chạy vào :

— Lệnh cho khám nhà và bắt vợ tên Long.

Người phụ nữ muốn ngăn chúng lại :

— Các ông muốn khám nhà phải có lệnh của tòa án.

Tên mật vụ thứ nhất đòi giọng :

— Không nói lời thôi. Lệnh của chúng tao. Luật cũng là ở chúng tao.

Tên mật vụ thứ hai và mấy tên cảnh sát lục lọi khắp nhà. Chúng bắt mở từng ngăn tủ, rũ từng cái quần, cái áo vứt bừa ra giữa nhà. Chúng lục từng ngăn bàn, moi từng khe ghế. Không có gì cả.

Chúng kéo người phụ nữ ra xe, mặc chị hết sức chống đỡ và gạt ba đứa trẻ kêu khóc lẫn vào giữ lấy mẹ. Chúng đẩy người phụ nữ lên chiếc xe « Rơ-nôn » mũi thụt, đóng sầm cửa lại.



Tên mặt vu quốc mắt hỏi...

khóa bên ngoài. Ba đứa trẻ lẫn lộn giữa cảnh nhà cửa bị đập phá tan hoang. Hàng phố nhìn theo chúng căm giận.

Mấy chiếc xe rú máy chạy về phía Vĩnh Hội.

Đến phố khác, chúng đỗ sịch trước cửa một hiệu may. Một người khách đang đứng trong cửa hàng vội vã lảng ra ngoài. Chúng sộc vào, quát hỏi người chủ hiệu may đang ngỡ ngàng:

— Tên Trần Thế Tường đâu?

Trong khi đó, một tên mặt vu và lũ cảnh sát vũ trang lại lục khắp nhà. Người chủ hiệu đáp:

— Anh ta nghỉ việc đã hai ngày nay.

— Tại sao nó nghỉ việc?

— Tôi không biết. Nhà tôi có mấy người thợ làm. Anh ta mới đến xin việc, tôi cũng không rõ lắm.

— Ông nói dối, ông che giấu cho Việt cộng năm vùng, ông có biết sẽ bị xử ra sao không?

— Tôi có biết gì đâu, anh ta đến làm, tôi trả lương như những người khác.

Chúng gọi từng người thợ ra xem thẻ căn cước, đối chiếu với ảnh, khám từng người một. Người tên là Trần Thế Tường, mà chúng định tìm không có đây. Chúng hậm hực quay ra, sau khi đã ném ra những lời đe dọa hung hãn với chủ hiệu.

Mấy chiếc xe rú máy chạy.

Chúng đỗ trước cửa một nhà khác. Đây là nhà của một công chức thường. Chủ nhà đi vắng, chỉ có bà vợ và mấy đứa con ở nhà.

Vẫn những câu hỏi hỗn xược:

— Tên Nguyễn Mạnh đâu?

Bà chủ nhà đáp:

— Anh ấy đi cách đây mấy ngày rồi.

— Đi đâu, bà có biết không?

— Anh ấy nói nhận được tin ở quê nhà, hòa bình rồi, bố mẹ anh ấy nhắn anh ấy về.

— Quê nó ở đâu? Bố mẹ nó là ai?

— Tôi không biết. Nghe đâu ở Thủ Dầu Một.

— Bà có biết nó là Việt cộng không ?

— Ôi chao. Thế ư ? Tôi làm sao biết được !

— Thế tại sao gia đình bà quen biết nó ?

— Tôi có mấy cháu đi học. Chúng tôi có đăng báo cần người đến kèm riêng các cháu tại nhà. Anh ấy là một trong những người đến xin dạy thêm các cháu. Thấy anh ta vẻ người đứng đắn, hiền lành, gia đình chúng tôi ưng nhờ anh ấy. Lúc đầu, mỗi tuần anh ấy đến dạy các cháu ba buổi. Sau thấy anh ấy tốt, các cháu cũng quý mến, chúng tôi mời anh ấy ở đây với chúng tôi cho vui.

Tên mật vụ có vẻ khó chịu :

— Việt cộng mà tốt à ? Bà có biết nó dạy con bà những gì không ?

— Dạy toán, dạy lý.

— Không, không, tôi không hỏi thế. Nó có tuyên truyền gì con bà và gia đình bà không ?

Bà chủ không cần suy nghĩ :

— Không ! Không ! Tôi chỉ thấy anh ấy bảo các cháu phải ngoan, nghe lời ba má, không được xem những phim ảnh, truyện bậy bạ...

Tên mật vụ ngắt lời bà :

— Ấy ! Ấy ! Nó tuyên truyền đấy !

Bà chủ nhà lặng im không hiểu gì cả.

— Hàng ngày, nó làm những gì ?

— Tôi chỉ thấy anh ấy học. Hàng ngày, anh ấy bảo đến thư viện và nhận thêm việc làm sổ sách cho mấy hãng buôn để lấy tiền học thêm.

— Những hãng buôn nào ?

— Tôi không biết, vì anh ấy đến tận cửa hàng người ta nhận.

— Nó có bạn bè nào không ? Có ai hay đến thăm nó không ?

— Thịnh thoảng có một vài người đến chơi với anh ấy, anh ấy giới thiệu là bạn học.

— Những người ấy là ai, bà có biết không ? Hình dáng họ như thế nào ?

— Tôi không biết, cũng không nhớ nữa, vì đó là bạn riêng của anh ấy, tôi không muốn tò mò. Khi người này đến, khi người kia đến, ngồi chốc lát rồi đi, tôi làm sao nhớ xuê !

— Chúng tôi sẽ hỏi ông nhà ta. Nếu ông bà không nói thực, ông sẽ bị đuổi ra khỏi sở làm.

— Quả thực chúng tôi biết thế nào chúng tôi nói thế.

— Đồ đặc nó còn để lại cái gì không ?

— Dạ không, anh ấy chỉ có một va-li đựng quần áo và sách vở. Khi đến, anh ấy mang va-li đó đến. Khi đi, anh ấy cũng chỉ xách va-li đó đi là hết ! Anh ấy chẳng có gì để lại cả.

Tên mật vụ thứ hai và lũ cảnh sát vũ trang lại lục lọi khắp nhà không thấy gì hơn. Chúng hậm hực rút lui, sau khi hẹn chủ nhà sáng hôm sau phải ra Sở nghiên cứu chính trị xã hội Trung ương trình diện.

Mấy chiếc xe rú máy chạy lờng lờng lên như những con thú bị thương. Chúng đỗ ở đầu một xóm lao động và ập vào một nhà. Gia đình chỉ có một ông già ngoài sáu mươi, gầy gò và một cô gái ngoài hai mươi tuổi, trông có vẻ lam lũ của người công nhân.

Lại câu quát hỏi :

— Tên Huỳnh Văn Sinh đâu ?

Ông già ngược mắt nhìn bọn mật vụ, cảnh sát, không ngạc nhiên và cũng không sợ sệt :

— Nó đi tập kết rồi.

Tên mật vụ như bị trêu tức, hỏi dồn :

— Sao ? Sao ?

Ông già thủng thủng nhắc lại :

— Tôi bảo : nó đi tập kết rồi.

— Không phải ! Nó vẫn ở đây, chúng tôi biết.

— Các anh biết hơn tôi thì các anh còn hỏi tôi làm gì ?

Tên mật vụ đuối lý :

— Hỏi để xem ông có nói thật không !

Tên mật vụ thứ hai và mấy tên cảnh sát vũ trang lại làm cái việc sục sạo khắp nhà. Chúng sục cả sang những nhà hàng

xóm, hỏi giấy tờ từng người. Tên mặt vụ thứ nhất nhìn quanh, thấy ảnh một thanh niên treo trên tường, hỏi ông già :

— Ảnh ai đó ?

Ông già vẫn thủng thỉnh :

— Ảnh thằng Sinh đó.

Tên mặt vụ như chạm phải lửa :

— À... vẫn ngang nhiên treo ảnh Việt cộng hả ?

Ông già nhìn thẳng vào mắt nó :

— Nó là con tôi, tôi không có quyền treo ảnh nó à ? Ở nhà các anh, các anh có treo ảnh bố mẹ, vợ con các anh không ?

Tên mặt vụ hậm hè :

— Bố mẹ, vợ con tôi là Việt cộng, tôi cũng xử trí.

Ông già nhìn nó như nhìn một con quái vật :

— Thế là loài vật chớ không phải là loài người nữa.

Cái nhìn của ông già làm tên mặt vụ phải quay đi, nhưng lời nói của ông làm nó lờng lộn :

— À... à ông dám lăng mạ người chính phủ quốc gia, ông muốn về với ông bà, ông vài hả ?

Ông già lạnh lùng :

— Này, mày đừng hỗn. Tao đáng tuổi cha mày, mày phải ăn nói cho lễ độ.

Tên mặt vụ thứ hai đã ra :

— Nó cũng trốn mất trước khi chúng ta đến rồi !

Chúng tháo bức ảnh thanh niên treo trên tường, bắt cả ông già và cô gái ra xe.

Tên trung tá ở ngoài xe 'gíp' cúi xuống nhìn bảng danh sách mà hắn có trên tay. Hắn ra lệnh lùng sục thêm hàng chục địa chỉ khác, trong đó có hai nơi mà trước đây Ro-nê đã bảo cho Thúy Hằng biết để đến tìm ba. Suốt cả buổi sáng chạy ngang dọc khắp Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định, chúng không tìm thấy một người nào để bắt. Nhưng dòng chữ tên người, tên đường phố lúc này như nhảy múa trước mắt tên trung tá chỉ huy phó cảnh sát đô thành. Hắn cảm thấy không còn đọc được chữ gì nữa. Những dòng chữ ấy nhảy múa trước mắt hắn, và hắn cảm thấy không còn đọc được gì nữa.

Giám đốc 'Sở nghiên cứu chính trị xã hội trung ương' Trần Kim Tuyền lờng lộn như một con thú dữ mất mồi. Hắn vừa muốn ra oai với hai tên giám đốc và phó giám đốc 'Nha cảnh sát và công an đô thành' trút tất cả nỗi bức tức cấu giận lên đầu hai gã, vừa muốn chữa nỗi xấu hổ, bất lực trước ngài 'cố vấn' Ngô Đình Nhu cũng có mặt ở đó.

Thực ra, bản thân hắn cũng không giữ nổi bình tĩnh nữa, cho nên bộ mặt hắn mất cái vẻ lạnh lùng thâm hiểm mọi khi và cặp mắt của hắn càng lộ sự tàn nhẫn, gian ác hơn. — Mẻ lưới đầu tiên định bắt những tên Việt Cộng nằm vùng quan trọng ở vùng Sài Gòn — Chợ Lớn đã thất bại. Tên học trò của trường đại học Mi-si-găng nhìn chòng chọc vào đại tá giám đốc và trung tá phó giám đốc 'Nha cảnh sát đô thành' :

— Có danh sách, địa chỉ rõ ràng, có phương tiện đầy đủ trong tay mà các ông không bắt được đứa nào ? Không hiểu các ông làm ăn ra sao ?

Tên trung tá khó chịu :

— Thưa ngài, chính tôi đã điều khiển cuộc lùng bắt theo đúng kế hoạch. Chúng tôi đã hoàn toàn giữ bí mật. Bản danh sách trên trao cho, do chúng tôi cầm, không hề một người nào biết, ngoài chúng tôi ra. Các nhân viên thuộc quyền chúng tôi tham dự cuộc lùng bắt, chỉ được biết mục đích cuộc lùng bắt trước khi bước lên ô tô. Không hiểu vì sao, bọn cộng sản ấy không đứa nào có ở nhà cả. Hình như chúng đã biết trước mà trốn thoát hết.

— Tại sao ông biết chúng đã biết trước ta định bắt chúng ?

— Tôi đoán như vậy, vì đứa nào cũng chỉ vừa mới trốn thoát, có đứa mới chỉ đi cách đây vài ngày.

Trần Kim Tuyền sầm mặt lại :

— Không có lẽ chúng biết trước ? Ai đã bảo cho chúng biết trước ? Ai ?

Không ai trả lời hắn. Hai tên sĩ quan cảnh sát cao cấp phân vân ngồi thừ ra và trong lúc này, trông mặt chúng thật ngây độn. Ngô Đình Nhu, theo thói quen của hắn, chỉ ngồi im lặng rít hết điếu thuốc lá này đến điếu thuốc lá khác. Hắn như không lúc nào giữa hai kẻ tay đã ám vàng vì khói thuốc của hắn, không có điếu thuốc lá cháy dở.

Không khí nặng nề. Trần Kim Tuyền hỏi tên trung tá :

— Cuộc lùng bắt không đem lại kết quả gì ?

— Chúng tôi bắt một số thân nhân của chúng và thu được một số ảnh.

Trần Kim Tuyền thất vọng :

— Lại một lũ đàn bà, trẻ con, ông già chứ gì ? Các ông làm ăn như thế, người Hoa Kỳ người ta cười cho thối mũi. Bắt chúng để làm gì ? Nuôi chúng tốn cơm rồi lại phải thả chúng ra...

Ngô Đình Nhu ăn màu thuốc lá đang hút dở vào cái gạt tàn, đứng dậy :

— Không thả đứa nào cả. Bắt đứa nào cũng là có ích. Thả bắt oan chín mười chín đứa, còn hơn để sống một đứa. Những đứa thân thích với Cộng sản đều bị ảnh hưởng của bọn Cộng sản cả. Tôi đề nghị với các ông hai việc : một, cứ lời bọn thân thích của những đứa đã trốn thoát kia mà tra hỏi, chúng nó khai ra bất cứ ai là bắt luôn người ấy — Bắt liên tiếp, tra hỏi liên tiếp như thế, tôi tin chắc thế nào cũng bắt ra những cái bắt ngờ, có lợi cho chúng ta. Hai là, bọn đã trốn thoát ấy chưa chắc đã đi đâu xa, các ông phải lập ngay được hồ sơ toàn bộ ảnh và nhân dạng của chúng, rồi tung người đứng ở các ngã tư đường phố mà nhận dạng, tôi tin rằng nếu không bắt được nhiều thì thế nào cũng bắt được một vài đứa. Từ một vài đứa ấy, chúng ta có thể gỡ được những đầu mối bí mật mà ta muốn tìm hiểu...

Mấy tên kia im lặng tỏ vẻ thán phục những ý kiến «sâu sắc» của «ngài cố vấn». Trong óc Trần Kim Tuyền nảy ra một câu hỏi : «Có phải chất Hê-rô-in đã giúp cho thằng cha này nảy ra làm mưu nhiều kế quỷ quái không ? Và hẳn cũng đứng dậy :

— Tôi phải báo cáo ngay cho ngài Lên-Sđen biết.



Nổi tức giận của Lên-Sđen khi được Trần Kim Tuyền báo cho biết đã không bắt được những cán bộ kháng chiến cũ còn ở lại vùng Sài Gòn — Chợ Lớn, bốc lên mạnh hơn cả nổi tức

giận của Trần Kim Tuyền khi nghe tên trung tá cảnh sát báo cáo. Hắn đỡ ngay cho túi tay sai bắt lượm, phí công giúp đỡ của hắn. Hắn đập bàn, nói như mắng vào mặt Trần Kim Tuyền :

— Thất bại ! Thất bại ! Thế là chúng ta đã thất bại nhục nhã. Nói một cách khác : chúng ta đã bị Cộng sản cho một võ.

Ồ... người Việt Nam các ông bao giờ mới hết cái thói làm việc chậm chạp như rùa. Các ông làm hỏng cả kế hoạch của chúng tôi — Thế là thất bại... Chúng nó thoát hết rồi ; chúng nó thoát hết thì Sài Gòn — Chợ Lớn vẫn là một điều hoàn toàn bí mật đối với chúng ta, mặc dầu chúng ta kiểm soát được đất đai. Chúng nó thoát được thì mỗi đứa sau này sẽ thành một đội quân phá hoại chúng ta, tấn công và tiêu diệt chúng ta.

Hắn chấp tay sau lưng, bước những bước dài trong phòng, hậm hực tức tối :

— Ở Hou Kỳ, những tên găng-tơ nổi tiếng, trốn đầu cảnh sát Mỹ cũng bắt được. Mà ở đây, mấy tên cộng sản ranh cũng làm các ông bắt lượm.

Trần Kim Tuyền thanh minh :

— Chính chúng tôi trực tiếp chỉ đạo cuộc lùng bắt. Trung tá phó giám đốc Nha cảnh sát đã thành trực tiếp dẫn nhân viên đi lùng bắt. Nhưng bọn chúng đã biết trước và cùng một lúc biến mất.

Lên-Sđen ngừng lại, hỏi :

— Làm thế nào chúng biết trước được ?

Trần Kim Tuyền ngửa hai bàn tay ra phía trước :

— Tôi không biết.

Lên-Sđen lặp lại số vẻ điều cốt :

— Tôi không biết ! Tôi không biết ! Cái gì các ông cũng không biết !

«Bọn chúng đã biết trước và biến mất» — Một ý nghĩ nảy ra trong óc tên đại tá tình báo. Hắn bỏ Trần Kim Tuyền đấy, đến thẳng phòng làm việc của Ngô Đình Diệm. Hắn hỏi Diệm :

— Ông Diệm ! Ông có biết tất cả những cán bộ Việt minh cũ trong bản danh sách đã trốn thoát khỏi tay chúng ta rồi không ?

* Ngô Đình Diệm ngừng bộ mặt bừ lên :

— Có, tôi có biết. Chú Nhu vừa cho tôi biết.

— Ý kiến của ông về việc đó thế nào ?

Ngô Đình Diệm nhún vai, đáp :

— Tôi cũng chưa rõ vì sao... Nhưng, chúng ta đành phải làm lại thôi. Chúng ta vẫn còn có thời gian để nói chuyện với chúng...

Thấy Diệm chưa hiểu ý câu hỏi của mình, Lén-Sđen ngắt lời hẳn :

— Không phải ! Tôi muốn hỏi ông : Tại sao bọn Vi-xi biết trước và trốn thoát hết được ? Bản danh sách ấy Phan Thúc Định và chúng ta biết, chúng ta giao ngay cho Trần Kim Tuyền đi lùng bắt... Tuyền thì do chúng tôi đào tạo ở Mi-si-găng rồi. Ngoài ông và tôi ra, chỉ còn Phan Thúc Định...

Ngô Đình Diệm hỏi ngay :

— Ông nghi ngờ Phan Thúc Định ?

Lén-Sđen im lặng, sự im lặng thay cho lời nói, trong khi hẳn biết hẳn nói chưa có đủ chứng cứ. Ngô Đình Diệm lắc đầu :

— Ông không nên nghi cho Phan Thúc Định. Một người có bố bị cộng sản giết chết. Một người cả gia đình bị tan nát vì cộng sản. Một người đã cứu tôi ra khỏi nanh vuốt của cộng sản trong những ngày tôi gặp nguy hiểm, khó khăn nhất. Người ấy không có lý nào đi cứu bọn cộng sản. Ông thử nghĩ xem ?

Lén-Sđen hậm hực :

— Nhưng tại sao bọn chúng lại biết trước và thoát khỏi được tay chúng ta ?

Ngô Đình Diệm tỏ vẻ hiểu biết đối thủ của mình hơn Lén-Sđen :

— Bọn cộng sản hoạt động bí mật thường thay đổi chỗ ở luôn. Chúng có năm, bảy địa chỉ khác nhau. Và lại, ai dám quả quyết rằng khi bản danh sách ấy đến tay Phan Thúc Định, hoàn toàn chưa đến tay người khác. Tên nhân viên tình báo Pháp kia biết đầu cùng một lúc bán cho Phan Thúc Định, lại chẳng bán cho một người nào đó nữa, mà người đó lại là một tên Việt

cộng. Nhiều trường hợp tài liệu mật của Phòng Nhì Pháp đã chẳng bị lộ ra ngoài là gì ?

Ngô Đình Diệm nói thêm ý đồ của mình :

— Mấy tên cộng sản đó trốn thoát. Trừ khi chúng ra khỏi cái miền Nam Việt Nam này thì thôi, chớ còn ở lại đây, thế nào cũng có ngày chúng sa lưới. Trước khi tập trung tất cả lực lượng để chống bọn cộng sản, tôi muốn lúc này hãy tập trung thanh toán bọn giáo phái và bọn chống đối chúng ta ở ngay trong hàng ngũ chúng ta đã. Phan Thúc Định đã giúp tôi nắm được tình hình nội bộ bọn giáo phái rất tốt. Trái lại với những ý nghĩ của ông, tôi muốn ghi công anh ta.

XII

BIỆT THỰ HOÀNG CHƯƠNG

TRÊN đại lộ Minh Mạng, biệt-thự Hoàng Chương với lối kiến trúc mỹ thuật, thanh nhã, thu mình dưới mây hàng cây xanh, xum xuê cành lá, sân trồng toàn cỏ Phi Luật Tân và hoa hồng nhiều màu sắc. Nhà rất ít người ra vào. Cửa lớn không mấy khi hé mở dưới hàng dậu sắt có che tôn chạy dài, càng làm tăng thêm sự tĩnh mịch, trầm lặng của biệt thự. Khách đi đường vẫn tưởng đây là nhà riêng của một công chức cao cấp của ngụy quyền Sài Gòn hay là nhà của một đại thương gia nào về nghỉ ngơi sau những ngày bon chen, xoay sở đầy tội ác.

Nhưng không phải.

Bên trong cái bề ngoài nên thơ, đẹp đẽ ấy là một cái tổ quỷ. Đây là cơ quan kỹ thuật số 5 của phân bộ C.I.A. Sài Gòn; mang bí danh là A-47. Đây là một trong hàng chục ngôi nhà ở Sài Gòn bề ngoài trông bình thường nhưng bên trong là nơi tra tấn, giết người, đầy đủ mọi tội ác, trò ám muội của bọn C.I.A. hay bọn mặt thám ngụy, giống như cái P.42 ở Sở Thú (1).

Trong biệt thự Hoàng Chương mỹ thuật, thanh nhã ấy có hầm ngầm để giam người, có phòng hỏi cung với đầy đủ dụng cụ tra tấn tối tân mang nhãn hiệu U.S.A., có phòng chiếu bóng, chiếu những cuốn phim riêng, có phòng lưu trữ mẫu nhiều loại giấy tờ để rập theo đó làm những giấy tờ giả mạo.

(1) Ông Nguyễn Đức Thuận đã tả cái P.42 này trong tập hồi ký « Bút Khuất ».

Hôm nay, trong gian phòng chiếu bóng của biệt thự, Lên-Sđen, Phi-Sin, Tô-ma đang xem chiếu cuốn phim Đ/15. Nhân vật chính trong phim là Phan Thúc Định. Có điều nhân vật chính ấy không hề biết mình được đưa lên phim Mỹ.

Ba tên C.I.A. ngồi ngựa người, mỗi tên một kiêu trong buồng tối. Lên-Sđen khoanh tay trước ngực, duỗi dài chân gác lên chiếc ghế trước mặt. Phi-Sin ngồi chống nẹ một tay vào tay ghế. Tô-ma ngựa đầu lên chỗ dựa của ghế, bàn tay luôn luôn cựa quậy có vẻ nóng ruột. Cả ba chăm chú nhìn lên màn ảnh. Chỉ có tiếng sè sè của máy chiếu chạy đều đặn.

Những hình ảnh của cuốn phim cho thấy máy quay phim đặt ở nhiều góc độ khác nhau: có những đoạn quay qua cửa kính một chiếc xe hơi, có đoạn quay từ sau khung cửa một nhà nào đó ở góc phố, có đoạn quay bằng kính thu hình từ xa...

Trên màn ảnh:

Chiếc xe Rơ-nôn con của Phan Thúc Định rời khỏi dinh Gia Long... Nhiều bóng xơ hơi, xe máy loang loáng chạy qua che mất chiếc xe của Phan Thúc Định... xe Định lại hiện ra... Hình ảnh đổi theo phía sau của chiếc Rơ-nôn con chạy suốt dọc đường dài Ga-li-ê-ni... (tức đường Trần Hưng Đạo).

Chiếc xe trước cổng hí trường Đại thể giới... Phan Thúc Định bước xuống... Định lại gần và nói chuyện với hai người mặc bà ba đen ở cổng vào hí trường: hình ảnh thu Định và hai người mặc bà ba vào cận ảnh...

Lên-Sđen hạ lệnh:

— Stop! Quay chậm lại đoạn này.

Màn ảnh loang loáng ánh sáng và trở lại cảnh Phan Thúc Định lúc bước gần lại hai người mặc bà ba đen. Ba tên C.I.A. chăm chú theo dõi. Hình ảnh được chiếu chậm nên mỗi cử động của nhân vật đều lờ lờ, nhích từng tí một, trông rất ngộ nghĩnh, buồn cười.

Tiếng Lên-Sđen hỏi:

— Hai tên áo đen này là ai?

Tiếng Tô-ma trả lời:

— Thừa đại tá, hai thằng Bình Xuyên gác cổng...

Tiếng Lân-Sđen :

— Báo Tuyên (1) điều tra hai thằng Bình Xuyên này và báo cáo lại xem chúng là người như thế nào.

Và hắn nói :

— Tiếp tục.

Hình ảnh trên màn ảnh trở lại bình thường. Phan Thúc Định bước vào trong hí trường... Nhiều hình người lẩn lộn che mắt Định... Định xuất hiện trước cửa 'Phòng lớn' của hí trường... Định nói chuyện với một gã thanh niên đi với một cô gái... Cận ảnh...

Tiếng Lân-Sđen :

— Quay chậm lại. Ai vậy ?

Tiếng Tô-ma :

— Con trai Bảy Viễn, thủ lĩnh Bình Xuyên.

Tiếng Lân-Sđen :

— Báo điều tra xem quan hệ giữa tên này với Phan Thúc Định như thế nào ? Xem cả cô gái này có dính dáng gì đến mối liên hệ đó không. Tiếp tục.

...Phan Thúc Định ra khỏi hí trường... Chiếc Rô-nôn con của Định... Màn ảnh như bám lấy đằng sau, chiếc xe trở lại Sài Gòn... Một chiếc tắc-xi vượt lên trước ống quay che mắt chiếc xe của Định... Rất nhanh, ống quay lại vượt chiếc xe tắc-xi, xe Định đỗ lại trước 'Liberty Palace'... Ống quay bỏ rơi chiếc xe bám lấy Phan Thúc Định đang bước vào tiệm nhảy... (Ống quay mãi theo dõi đối tượng của nó là Phan Thúc Định nên không có một hình ảnh nào về em bé đánh giầy lát sau đến sau xe Định). Những hình ảnh loang loáng không rõ nét... Định đang ngồi với một cô gái xinh đẹp...

Tiếng Lân-Sđen :

— Ai đây ?

Tiếng Tô-ma :

— Thúy Hằng... gái nhảy của tiệm 'Liberty'.

...Phan Thúc Định nhảy với cô gái... mấy cặp khiêu vũ khác lướt qua ống quay, chỉ thấy mấy cái đầu và mấy cái lưng, không rõ

(1) Tức Trần Kim Tuyên.

mặt... Định đang nói gì với cô gái nhảy... Cô gái trả lời... Cả hai cùng cười.

Tiếng Phi-Sin kêu lên bực tức :

— Không thu được tiếng chúng nó nói chuyện với nhau nhỉ.

Tiếng Lân-Sđen :

— Rồi sẽ có cách biết chúng nó nói gì với nhau.

...Phan Thúc Định đưa cô gái về bàn ngồi. Hai người nói chuyện... Định ra về... Thúy Hằng tiễn ra cửa. Định rút trong túi ra mấy tờ giấy đặt vào tay Thúy Hằng... Thúy Hằng cố vẽ bối rối lúng túng... Định mỉm cười kín đáo gật đầu (chào hay ra hiệu) Thúy Hằng cũng kín đáo gật đầu (tại sao vẫn cố vẽ bối rối, lúng túng?)... Định ra xe... Thúy Hằng cẩn thận bỏ tiền vào ví xách tay... (tại sao cứ chỉ cất tiền lại cẩn thận thế?)...

Tiếng Lân-Sđen :

— Quay lại, quay thật chậm.

Cả ba tên C.I.A. đổi dáng ngồi, gương nhưng cặp mắt gián điệp nhà nghề chăm chú nhìn lên màn ảnh, theo dõi từng động tác nhỏ của Phan Thúc Định và Thúy Hằng. Đến chỗ Thúy Hằng cẩn thận gấp mấy tờ giấy bạc của Định trao cho, để riêng vào một ngăn ví thì không báo nhau, cả ba cùng cười một cách khoái trá.

Gian phòng chiếu bóng bật sáng.

Phi-Sin nhận xét :

— Vấn đề là ở những tờ giấy bạc Định đưa cho Thúy Hằng đấy.

Lân-Sđen đồng ý :

— Thúy Hằng chắc chắn là một đường dây liên lạc của Định rồi... Hầu như tối nào hắn ta cũng đến nhảy với Thúy Hằng. Những tờ giấy bạc Định đưa cho Thúy Hằng chứa những điều quan trọng. Nhưng Thúy Hằng chỉ có thể là một 'hộp thư' thôi, còn người nhận thư mới là nhân vật quan trọng. Định là người của S.D.E.C.E. hay của một tổ chức tình báo nào khác ? Tổ chức ấy là tổ chức nào ? Ngoài những việc làm cho Ngô Đình Diệm, Định còn làm những việc gì nữa ?

Và hắn quay sang phía Tô-ma :

— Thiếu tá Tô-ma ! Phải biết Thúy Hằng là người như thế nào ? Xem Thúy Hằng ngoài mối liên lạc với Định thì còn liên lạc với ai nữa ? Ông hãy trực tiếp cùng với Tuyển làm việc đó. Chậm lắm là ba ngày nữa, ông phải có trong tay cái ví và những giấy bạc của Định đưa cho Thúy Hằng.

Tô-ma đứng trở ngược :

— Xin tuân lệnh đại tá...

★

Mười hai giờ đêm, Phan Thúc Định đứng dậy ra về. Như thường lệ, Thúy Hằng đi với anh xuống hết cầu thang. Định lịch sự nghiêng mình chào Thúy Hằng và chìa tay bắt tay cô.

Một giờ sáng, Thúy Hằng ra khỏi tiệm nhảy, lên chiếc xe gắn máy về nhà. Ở ngã ba đường, có hai tên cảnh sát dựng hai chiếc xe Harley đứng đó từ bao giờ, rít còi, bắt Thúy Hằng đứng lại. Đứa nào cũng đeo súng ngắn trẻ ngang hông. Một đứa chặn ngang đầu xe Thúy Hằng. Một đứa nhìn Thúy Hằng soi mói từ đầu đến chân, hỏi :

— Đi đâu mà khuya khoắt vậy ?

Thúy Hằng bình tĩnh :

— Tôi đi làm về.

— Làm ở đâu ?

Thấy cách chúng hỏi trống không, Thúy Hằng khó chịu cũng trả lời theo lối đó :

— Ở tiệm Liberty Palace.

— Giấy tờ đâu ?

— Không có giới nghiêm, tôi không vi phạm luật lệ giao thông đường phố, tôi không làm gì phạm pháp, sao các ông đòi xét giấy tờ tôi ?

Tên cảnh sát trợn mắt, tay sờ vào bao súng :

— Tình nghi là có quyền hỏi ! Có đưa hay không ? Muốn lý sự phải không ?

Thúy Hằng miễn cưỡng mở ví đưa thẻ căn cước cho chúng.

Nhưng cả hai đứa không cần xem giấy má của Thúy Hằng, chỉ nhìn chăm chăm vào cái ví xách tay của cô. Một đứa hất hàm hỏi :

— Này, có truyền đơn trong ví kia không ? Đưa xem.

— Làm gì có truyền đơn ? Sao các ông hỏi lạ thế ?

— Không nói nhiều. Đưa đây khám hay chống lại nhà chức trách ?

Thúy Hằng buộc phải đưa ví cho chúng. Chúng thần nhiên cầm lấy chiếc ví, bước ra mở máy xe. Một đứa rút súng chìa vào Thúy Hằng :

— Hề kêu tao bắn chết.

Hai chiếc Harley rồ máy, chạy vụt đi. Thúy Hằng lúc ấy mới dám hô hoán. Nhiều người chạy đến thì hai tên cảnh sát đã tẩu thoát.

Chiếc ví xách tay của Thúy Hằng được đưa ngay về A.47, cơ quan kỹ thuật số 5 của phân bộ C.I.A. Sài Gòn. Tầng đường may của nó bị tháo ra. Đặc biệt là những tờ giấy bạc của Phan Thúc Định trao cho Thúy Hằng : mấy nhân viên kỹ thuật chuyên môn của C.I.A. dùng những máy móc tinh vi, hiện đại nhất nghiên cứu, phân tích. Những tờ giấy bạc được soi lên, được dùng kính phóng to phóng ra, cuối cùng được ngâm vào những chất nước hóa học khác nhau. Chúng chẳng phát hiện được gì. Trong chậu nước hóa học, chỉ thấy hình tên « quốc trưởng » bù nhìn nhợt nhạt, nổi lên bẽn lẽn như cái đầu người chết trôi.

Ở buồng bên, Lê-Sđen, Tô-ma, Phi-Sin đang nghiên cứu mấy cái báo cáo và những nhận xét tóm tắt do Trần Kim Tuyển gửi đến.

— Hai tên Bình Xuyên gác công hí trường « Đại thế giới » mà Phan Thúc Định đã nói chuyện : không có gì khả nghi. Hai thằng này, một là Năm Sẹo (vì có một vết sẹo chém nhau ở má), hai là Ba Hồ (vì có trở đầu hồ ở ngực) đều xuất thân ma-cà-bông, du côn đứng các bến xe, nhận tiền đi đánh nhau thuê, được Bảy Viễn thu nạp vào Bình Xuyên. Chúng chỉ có thể ăn cắp, cướp của, uống rượu, chửi bậy, đánh nhau chứ không có thể làm gì hơn. Không có liên hệ thường xuyên với Phan Thúc Định.

— Hai Pôu : con trai Bảy Viễn, học hành dở dang, thừa hưởng tính côn đồ của bố, ăn chơi trụy lạc. Cả ngày chỉ đi sục

gái và đánh nhau. Mới liên lạc với Phan Thúc Định. Thường dẫn Định đi gặp các nhân vật trong giáo phái và sĩ quan 'quốc gia'.

— Thúy Hằng: gái nhảy ở tiệm Liberty Palace. Bố làm nghề thợ điện, quê ở miền Bắc, mẹ người miền Nam, chết sớm. Bố vào 'bung' hoạt động chống Pháp. Có tin đồn đã chết. Sống tự lập. Ít giao du. Tuy là gái nhảy nhưng không sa đọa, truy lạc như phầu lớn các cô cùng nghề. Tối nào Phan Thúc Định đến tiệm, đều ngồi trao đổi với Định.

Đọc mấy báo cáo đó, Lén-Sđen phân tích:

— Các ông thấy chưa? Hai thằng Bình Xuyên kia là hai thằng đầu trộm đuôi cướp không đáng kể, không liên hệ gì đến Định cả. Thằng Hai Pôn chỉ là thằng ăn chơi bị Định lợi dụng để nắm tình hình các giáo phái, không phải là thứ người 'nói chuyện' được với Định. Vậy còn ai? Thúy Hằng. Bố đã tham gia kháng chiến chống Pháp và chết ở 'bung': Một vấn đề chúng ta phải lưu ý. Tối nào Phan Thúc Định đến, cũng chỉ ngồi trao đổi với Định: hai vấn đề ta phải lưu ý. Ít giao du, không sa đọa, truy lạc: ba vấn đề ta phải lưu ý. Kết luận: chúng ta có thể tìm thấy ở Thúy Hằng câu trả lời cho chúng ta về Phan Thúc Định.

Tô-ma và Phi-Sin tên thành:

— Chúng tôi hoàn toàn đồng ý với những nhận xét của ngài.

Lén-Sđen có vẻ tự đắc của một người chỉ huy sáng suốt. Đúng lúc đó, phòng bên đưa sang kết quả việc phân tích những tờ giấy bạc của Phan Thúc Định đưa cho Thúy Hằng: chỉ là những tờ giấy bạc bình thường, không phát hiện được gì.

Tô-ma nói như muốn hét lên với tên nhân viên kỹ thuật mặc 'bờ lu' trắng:

— Tại sao không có gì?

Tên nhân viên kỹ thuật nhún vai không trả lời, lảng lảng quay ra. Lén-Sđen ngồi lặng đi, Tô-ma vẫn bực tức, lặp lại câu hỏi:

— Tại sao lại không có gì?

Lén-Sđen khẽ đập bàn tay xuống thành ghế:

— Này thiếu tá phải kiên nhẫn. Không phải khi nào trên tờ giấy bạc cũng có những dòng chữ bí mật. Có thể trong một

tuần lễ hay tới kỳ hẹn nào đó đã thống nhất với nhau, hẳn mới viết mấy dòng...

— Thừa đại tá, không lẽ đêm nào ta cũng kiểm soát chúng? Ta chiếm mấy tờ giấy bạc này của Thúy Hằng là động rồi. Phan Thúc Định không đại gì mà lại tiếp tục viết trên những tờ giấy bạc nữa.

Lén-Sđen có vẻ lão luyện trong nghề:

— Thế mà nhiều khi chúng viết đấy. Chúng đánh vào chỗ bất ngờ của ta. Chúng nghĩ rằng ta sẽ không kiểm soát nữa, vì đã động rồi; chúng đánh đòn cao tay hơn, cứ viết. Nhưng chúng sẽ không thoát khỏi tay chúng ta. Chúng không thể cao tay hơn chúng ta được. Tôi đã có những kinh nghiệm ở Phi-líp-pin.

— Nghĩa là đại tá lại ra lệnh cho tiếp tục chặn lấy tiền của Thúy Hằng? Phi-Sin nói.

— Thừa giáo sư, tôi không nghĩ đơn giản thế. Đêm mai không soát, đêm kia không soát, đêm sau đó cũng không soát. Nhưng một đêm bất chợt nào đó, chúng ta sẽ cho soát. Không làm công khai theo kiểu thiếu tá Tô-ma đã làm. Tôi sẽ có cách làm khác.

Có tiếng gõ cửa phòng, Tô-ma nhìn ra:

— Cứ vào.

Một tên nhân viên C.I.A. vào đứng nghiêm:

— Báo cáo, có điện tìm đại tá Lén-Sđen và thiếu tá Tô-ma.

Tô-ma cau mày hỏi:

— Ở đâu tìm?

— Báo cáo thiếu tá, ở văn phòng trung tâm S.M.M.

Cả mấy tên vội vã kéo nhau sang phòng điện thoại. Lén-Sđen cầm lấy ống nghe:

— Hê-lô. Đại tá Lén-Sđen đây. Ai đấy?

Bên kia đầu dây, tiếng tên trung úy En-đru — 'nổi tiếng về những hoạt động bí mật đặc biệt' — lộ rõ mặt bình tĩnh:

— Xin chào đại tá. Tôi trung úy En-đru. Vừa có điện từ Bắc Việt về mấy nhóm đặc biệt chúng ta tổ chức đưa ra miền Bắc.

— Sao ? — Lân-Sđen nói to vào ống nói.
 — Đại tá có nghe rõ lời tôi không ạ ?
 — Rõ.
 — Báo cáo đại tá, điện từ Bắc Việt đánh vào cho biết: 'nhóm Bình' trà trộn vào nhà ga Hà Nội, đặt những quả mìn giả miếng than để phá những đầu máy xe lửa của Bắc Việt nhưng bị công nhân nhà ga phát hiện ngay. Cả nhóm bị bắt hết...

Lân-Sđen ngắt lời :

— Thế còn nhóm 'Hạo' ?

— Báo cáo đại tá, hai tên đi rải truyền đơn của phòng 'chiến tranh tâm lý' thì mất tích, chưa nhận được tin tức của chúng. Còn ba tên chui vào một kho xăng định thả chất hóa học vào xăng phá các động cơ xe hơi của bọn cộng sản, không hiểu chúng làm ăn ra sao bị ngạt hơi suýt chết và bị công an Việt Minh bắt. Hình như những nơi cất điện đài và chôn giấu vũ khí của chúng ta để lại những vùng sau khi quân đội Pháp rút lui đã bị bọn cộng sản phát hiện...

Lân-Sđen buồn ổng nghe xuống. Hắn không thể nghe thêm được nữa. Đôi môi mỏng của hắn mím lại và mặt hắn tái đi trước những cặp mắt ngạc nhiên, bối rối của Tô-ma, Phi-Sin. Hắn ngồi phịch xuống ghế, rút khăn tay ra lau mồ hôi trán...

BỊ THEO DÕI

Sở cố vấn Mỹ tăng vùn vụt cùng với những tàu Mỹ thì nhau cập bến Sài Gòn đổ vũ khí, xe cộ lên. Trên đường Catinat—bây giờ theo đúng 'mốt' chủ nghĩa thực dân mới gọi là đường 'Tự Do' — thấy vắng bóng dần bọn sĩ quan và binh lính Pháp nhưng xuất hiện đông đảo bọn 'cố vấn' Mỹ, đũa ngo ngác trong bộ quần áo kaki bóng, vì lần đầu đến một nước Đông Nam Á xa xôi, đũa khung khiêng trong bộ âu phục sang trọng, mặt vênh vào trông như khắp thiên hạ phải cúi đầu trước túi đô-la của mình. Các cửa hàng có những tên Arc-en-ciel, Suzanna, Paris bar, Modern Tailleur... đã đổi rất nhanh thành những Paramount, Elizabeth, Hollywood bar, New star tailor v.v...

Báo chí đầy dẫy quảng cáo những lớp dạy tiếng Anh cấp tốc bên cạnh quảng cáo những phim Mỹ sôi động, giết gân 'Bảy tên

cướp và một người đàn bà', 'Tình yêu cháy bỏng', 'Bàn tay đầm máu' v.v...

Những công chức, xưa nay hay nói chen tiếng Pháp vào câu chuyện, đã bắt đầu nói 'O.K.', 'Yes, Sir', 'All right'...

Quân đội ngụy làm lễ lớn trút bỏ huy hiệu, phù hiệu cấp bậc kiêu Pháp và gắn huy hiệu, phù hiệu, cấp bậc kiêu Mỹ.

Trên khán đài, bọn sĩ quan Mỹ cười hoan hỉ.

Ngô Đình Diệm tuyên bố : 'Biên giới Mỹ kéo dài đến vĩ tuyến 17'.

Lân-Sđen được cả cơ quan tình báo trung ương Mỹ C.I.A., Lầu năm góc và Nhà trắng ghi công.

Từ trong tòa nhà lớn ở đường Gia Long giữa Sài Gòn, những chỉ thị của Hoa Thịnh Đốn được cụ thể hóa, chi tiết hóa ra và thực hiện.

Cũng từ trong nhà lớn đó, chiều chiều một chàng thanh niên dong dỏng, thanh tú, lịch sự tự lái chiếc xe Renault xinh xắn ra ngoài phố, đi lang thang trên các phố phường Sài Gòn — Chợ Lớn tấp nập xe cộ, lính tráng...

Sự có mặt của Phan Thúc Định ở dinh Gia Long, trong những giờ phút sóng gió mà nhiều người khác bỏ đi khi những lực lượng thân Pháp liên kết với nhau định hất đổ Ngô Đình Diệm đã làm cho Diệm thêm tin nhiệm anh. Diệm đã coi anh là một trong những thủ túc thân tín. Ngô Đình Nhu cũng tôn trọng sự hiểu biết sâu sắc của anh về mọi vấn đề, về tư tưởng của anh, không có gì để hắn phải phàn nàn. Hắn có đôi chút nghi ngại về thái độ của vợ hắn đối với anh, nhưng vốn là người thâm hiểm, hắn không bộc lộ ra ngoài. Hắn thấy không có một dấu hiệu gì để phải nghi vấn Phan Thúc Định về mặt đó. Nếu



..một kiêu áo dài
phụ nữ mới

có nghi vấn thì phải nghi vấn thái độ của Phi-Sin. Nhiều lúc hẳn bất gặp cái nhìn thềm muốn lộ liễu của tên giáo sư Mỹ này với Lệ Xuân. Nhất là từ dạo anh em hẳn thấu tóm tắt cả quyền hành vào trong tay, họ Trần của vợ hẳn cũng được đưa lên không kém gì họ Ngô, vợ hẳn được đề cao là «đệ nhất phu nhân» thì ăn mặc, sống càng buông tuồng phóng túng. Ất tung ra một kiểu áo dài phụ nữ mới, bó chèn sát vào người, sườn xẻ thật cao, cổ khoét rộng đến vai. Người phụ nữ không mặc áo cánh bên trong, mặc kiểu áo đó bằng vải mỏng hoặc vải ny-lông, thân hình hầu như được phơi trần ra trước mặt mọi người.

Kiểu áo đó gọi là kiểu «Trần Lệ Xuân». Ất mặc kiểu áo đó đăng đàn diễn thuyết, đi khánh thành một nhà máy do anh em họ Ngô bớt tiền viện trợ Mỹ ra xây làm của riêng, đi thăm một khu tập trung vợ lính v.v... Thấy cái mũi tẹt mình do bố mẹ sinh ra không được đẹp, ả thường xuyên đến các cửa hàng mỹ viện để chữa cho mũi cao lên. Có lần ả khoe với Định :

— Mũi tôi đã cao hơn được 1 ly.

Ả thường rủ Định đi tham dự chợ phiên « ủng hộ thương phế binh », dự đại hội tân nhạc, hoặc lên Đà Lạt thăm biệt thự riêng của vợ chồng hẳn xây mất hàng trăm triệu đồng... Trừ trường hợp không thể từ chối được, Phan Thúc Định mới đi, còn thường thường anh nhường cái hân hạnh ấy cho « giáo sư cổ vấn » Phi-Sin.

Sau khi củng cố được địa vị, Ngô Đình Diệm muốn trả công cho Phan Thúc Định bằng một cái ghế trong chính quyền của hẳn, nhưng bọn Lân-Sđen vẫn chưa nghe — Lân-Sđen nói với Diệm :

— Nếu để cho Định một chức nhỏ thì anh ta sẽ không bằng lòng, nhưng nếu giao cho anh ta một chức to, trong chính phủ — tổng trưởng chẳng hạn — thì anh ta còn trẻ quá, chưa có uy tín trong chính giới Việt Nam. Chúng tôi sợ ông không tập hợp được những lực lượng ủng hộ ông. Chúng tôi muốn dùng những người nào cả quá khứ lẫn hiện tại phải đảm bảo thực hiện được nhiệm vụ triệt để chống cộng sản.

Hẳn không nói rõ điều nghi ngại của hẳn, nhưng cũng làm Ngô Đình Diệm phân vân. Ngô Đình Diệm quay sang hướng

khác, muốn trả công Định bằng kinh tế. Hẳn bàn với Ngô Đình Nhu để cho Định phụ trách một số công trình xây dựng của gia đình hẳn thông qua việc sử dụng viện trợ Mỹ. Ngô Đình Nhu lắc đầu :

— Nếu anh muốn trả công Định, anh có thể cho anh ta một số tiền lớn bao nhiêu cũng được, em không có ý kiến gì. Anh ta muốn sử dụng thế nào, tùy ý. Nhưng kinh tế riêng của gia đình chúng ta thì không nên để cho bất cứ một người nào biết.

Ngô Đình Diệm thấy Nhu có lý. Vì vậy, Phan Thúc Định vẫn được chiêu đãi ở trong dinh « tổng thống » nhưng vẫn không giữ chức vụ gì công khai trong chính phủ, Diệm. Mỗi buổi chiều, vẫn theo lệ thường, anh lái chiếc xe con của anh, ghé các quán cà phê, các tiệm nháy. Các tiệm nháy, quán cà phê, quán rượu càng ngày càng mở nhiều thêm. Ở các quán rượu, quán cà phê, quán trà, người ta bàn « áp phe » bàn tán thời sự công khai. Bất cứ một việc gì xảy ra ở Sài Gòn — Chợ Lớn, từ chuyện xe hơi đâm chết người ở đường Lê Lợi đến chuyện ông tổng trưởng nào có « mèo » ở đâu, từ chuyện một anh lính « cộng hòa » giải ngũ, không cách gì nuôi con, đã cầm dao cắt cổ ba con nhỏ rồi tự tử như thế nào, đến chuyện đại sứ Hoa Kỳ tiếp những ai, ngay buổi chiều hôm đó, người ta có thể nghe đầy đủ ở các quán rượu, quán cà phê, quán trà. Người ta có thể gặp ở đây từ những nhà báo quen đi săn tin vặt, những nhà văn chuyên viết sách theo đơn đặt hàng, cưỡi nói ba hoa, đến những sĩ quan ngục vừ ở đồn lẻ về ngồi làm lì ; từ những anh sinh viên trường đại học sôi nổi tranh luận đến những anh chào hàng thì thầm bàn tán. Người ta có thể gặp ở đây cả những gã cao bồi du côn mắt nhắm nha nhắm nháy, bám lảng những máy cô bán hàng đến những tên mặt thám chỉ điểm của đủ các thứ cơ quan mật vụ ngục quyền : Sở nghiên cứu chính trị và xã hội của Trần Kim Tuyền, Sở Cảnh Sát Đô Thành, Phòng nhì, Cục an ninh quân đội v.v...

Ở các tiệm nháy cao cấp thì khách lui tới có khác. Những người nước ngoài ghé thăm « Hòn Ngọc Viễn Đông » với những mục đích khác nhau ; bọn cổ vấn Mỹ muốn giết nỗi buồn xa nhà ; mấy nhà tư bản mới trở dậy học làm sang ; những anh con nhà giàu

du học ở nước ngoài về; những sĩ quan ngụy ở bộ tổng tham mưu quen thói ăn chơi.

Phan Thúc Định ghé vào quán trà 'Thiên Thai'. Quán đã đông người. Khói thuốc lá mù mịt. Từ cái máy chạy băng ghi âm ở cạnh cô thu tiền vàng vằng vọng ra một giọng nữ sụt sướt, náo nức.

...Đời lạnh lùng trôi theo dòng nước mắt.

Với bao tiếng tơ xót thương đời.

Hận cuộc tình đã chết một đêm nao... .

Định đưa mắt khắp gian phòng tìm chỗ ngồi. Một người đàn ông ngồi một mình một bàn, trông thấy anh, đứng dậy niềm nở :

— Anh Định: Mời anh ngồi chung bàn này với tôi.

Người đàn ông đó trạc ngoài năm mươi tuổi, dáng chải chuốt, mặc bộ 'trô' xám, đầu chải mượt, mũi to. Định thường hay gặp người này ở các quán trà, tiệm nhậu. Mấy lần anh và hắn đã nói chuyện, ngồi chung bàn với nhau. Ban ngày hắn thường đeo kính mát to gọng, và anh cảm thấy hình như đã gặp hắn ở đâu một lần rồi.



...người ta có thể nghe đầy đủ ở các quán rượu, quán cà phê, quán trà...

Qua nhiều lần gặp gỡ, biết anh là tiến sĩ luật ở Pháp về, đang tìm việc làm, hắn bắt đầu tâm sự với anh. Hắn cũng là một trí thức Việt kiều về nước. Hắn tự giới thiệu tên là Sanh, bác sĩ chuyên chữa bệnh thần kinh ở Anh, nghe tin hòa bình lập lại, nước nhà độc lập rồi thì về nước, nhưng rồi hắn hối hận đã về miền Nam, vì theo lời hắn : 'Đáng lẽ phải về miền Bắc vì miền Bắc mới là độc lập thực sự. Chứ miền Nam chỉ là độc lập giả hiệu. Người Pháp đi thì người Mỹ thay thế. Tôi đã làm khi về miền Nam này.'

Hắn nói với Định những lời nhiệt tình yêu nước và tha thiết muốn hành động để đóng góp vào cuộc đấu tranh chung của dân tộc. Hắn thường thấp giọng ca ngợi một số trí thức đã dũng cảm đấu tranh trong 'Phong trào đòi hòa bình thống nhất' ở Sài Gòn — Chợ Lớn như luật sư Nguyễn Hữu Thọ, giáo sư Phạm Huy Thông v.v... Hắn nói 'Nếu tôi về nước sớm, tôi cũng tham gia phong trào đó. Những người trí thức phải là những người yêu nước dám đứng về phía chính nghĩa. Tôi chỉ công nhận ở nước Việt Nam này có một lãnh tụ duy nhất : Cụ Hồ Chí Minh...'

Thời gian đầu, Định lặng im. Vài lần gần đây, tuy không nói ra lời nhưng anh chăm chú nghe hắn và gật đầu tỏ vẻ đồng tình, hắn càng thân mật, tâm sự với anh.

Cũng chẳng còn bàn nào để trống, Định bước lại bàn của Sanh. Một cô chiêu đãi viên đến trước bàn, hơi cúi đầu, mỉm cười. Định nói :

— Cô cho tôi một tách cà phê đen. Xin đừng cho bơ.

Cô chiêu đãi viên quay đi. Định và Sanh trao đổi với nhau những câu hỏi thăm xã giao về sức khỏe, về việc làm. Hai người cùng cười khi biết cùng chưa lựa chọn được việc làm nào hợp ý mình. Lão Sanh cười lớn hơn :

— Bởi vì chúng mình không phải chỉ cần có việc làm để kiếm được nhiều tiền hoặc có danh vọng. Nếu chỉ cần thế thì tôi vẫn cứ ở Anh và anh đã ở lại Pháp rồi, phải không? Chúng ta cần những cái gì lớn hơn thế.

Ở bàn bên cạnh, mấy người đàn ông, vừa già, vừa trẻ ngồi lẫn lộn với nhau. Cách ăn mặc mỗi người một khác,

người thì sang trọng thất ca-vát, quần thẳng nếp, giày đen bóng loáng ; người thì cầu thả áo cộc tay bỏ ngoài quần, đi dép lè. Người hút thuốc lá liên tục, người ngắm tàu và ánh lửa đỏ trên nỏ tàu luôn luôn sáng. Những cốc cà phê để đầy bàn lán với ấm chén trà. Qua câu chuyện, Định biết đây là mấy phóng viên, biên tập viên của mấy tờ báo lớn ở Sài Gòn. Định rất thích nghe chuyện những người phóng viên. Họ biết đủ các thứ chuyện, lại hay trống miệng và coi trời bằng vung. Những gì họ biết mà họ không viết ra được, họ đều nói ra miệng ở các quán trà, tiệm rượu, trong những buổi gặp gỡ nhau. Vừa nghe lão Sanh nói, Phan Thúc Định vừa để ý nghe câu chuyện của các nhà báo ở bàn bên. Đây là câu chuyện của họ :

— Đệ nhất phu nhân qua Đông Kinh và ở đó bà mắng nhiếc ông đại sứ Nguyễn Ngọc Thơ thậm tệ.

— Thái độ Nguyễn Ngọc Thơ ra sao ?

— Tổng thống nhiều khi còn bị bà nạt nộ là ó ở trong dinh mà không dám ngừng đầu lên, huống chi là Thơ !

— Thơ lên từ sau vụ Ba Cụt bị giết phải không ?

— Việc cụ thể như thế nào, kể cho nghe với.

— Anh chưa biết à ? Hồi đó, sau khi đã đánh lui quân Bình Xuyên, ông Diệm và ông Nhu cho ông Thơ đi làm sứ giả kêu gọi Ba Cụt đầu hàng. Ông Thơ tiếp xúc với người chú của Ba Cụt là Huỳnh Kim Hoan. Huỳnh Kim Hoan nghe lời ông Thơ đi dỗ dành Ba Cụt trở về với chính phủ và chuyển cho Ba Cụt một cái giấy thông hành của Diệm cấp. Ba Cụt cầm giấy thông hành đó đến địa điểm hẹn thì lập tức bị bắt ngay. Những người bắt Ba Cụt lấy cớ là Ba Cụt đến quá giờ hưu chiến. Người chú Ba Cụt là Huỳnh Kim Hoan cũng mất tích luôn. Tòa án quân sự Cần Thơ đưa ngay Ba Cụt ra xử tử hình và cho thi hành ngay. Riêng ông Thơ được cử đi làm đại sứ.

— Chà chà. Thế thì giỏi quá. Tao Tháo cũng không bằng.

— Suyt. « Húy » đây. Có mồm thì cấp có nắp thì đây.

— Kiểm duyệt báo thôi chứ kiểm duyệt cả mồm người ta nữa à ?

— Kiểm duyệt báo là nha thông tin, còn kiểm duyệt mồm là nha tổng giám đốc cảnh sát và công an. Không những kiểm duyệt mồm mà còn kiểm duyệt cả ý nghĩ của anh nữa chứ.

— Sự im lặng của nhân dân không phải là một điều tốt đẹp.

— Hà... Hà... Hà...

— Nhiều anh còn bị đau hơn Ba Cụt nữa cơ. Cứ tưởng bỏ. Trình Minh Thế tưởng sẽ về làm tướng trong quân đội quốc gia, có nhà lầu, ô tô, lại có cả mấy triệu đô la tiền thưởng. Ai ngờ lãnh một viên đạn sau lưng, chết thẳng cẳng. Trống Cao Đài Nguyễn Thành Phương nhận không biết bao nhiêu tiền của ông Diệm. Cá nhân tướng Phương được riêng ba triệu sáu đô-la, ngoài ra còn được ăn vào hàng triệu Mỹ kim cấp cho binh sĩ Cao Đài của Phương và việc thành lập đảng Phục quốc ủng hộ ông Diệm. Ai ngờ ông Diệm vững ngôi rồi, chỉ một năm sau anh em tướng Phương bị đề xuống bùn như, bị ông Nhu tịch thu hết tài sản, lấy lại toàn bộ số tiền đã nhận của ông Diệm.

— Hà... Hà... Hà... Thở khôn hết thì chó săn phải chết, đây là chính sách của các bạo chúa.

— Một nền chính trị độc tài bao giờ cũng đi đôi với những thủ đoạn lừa dối và tàn bạo.

— Suyt ! Lại phạm húy rồi.

— Àu đó cũng là một bài học hay... À, này, tôi nghe nói Hít-le khi lên làm quốc trưởng thì tìm cách thủ tiêu hết những người biết rõ quá khứ mình có phải không ?

Cô chiêu đãi viên bưng một tách cà phê nóng đặt trên bàn Phan Thúc Định. Anh nhìn cô gật đầu.

— Cảm ơn cô.

Câu chuyện của mấy nhà báo ngồi bàn bên chuyện sang những việc Hít-le làm, khi cầm quyền ở Đức ; những sự tàn bạo khủng khiếp của bọn « giết-ta-pô » đối với những người chống đối hãn và những người Do Thái vô tội. Lão Sanh ngồi phía bên kia bàn nghe họ nói câu được câu chăng. Dù sao, hãn cũng biết họ nói gì, nên nhún vai báo Phan Thúc Định :

— Anh thấy đấy. Ai có trí thức một chút đều bất mãn với chế độ này.

Rồi hãn hạ giọng, cúi xuống nói rất nhỏ với Định :

— Tôi mới ở nước ngoài về nên nhiều cái bỡ ngỡ. Thú thực với anh, nếu tôi biết một người kháng chiến, nếu tôi bắt

liên lạc được với một người của Việt Minh... Tôi sẽ như tất cả những người trí thức yêu nước khác.

Định nhìn hần cũng nói nhỏ, thận trọng:

— Tôi có thể tin được anh không?

Mắt lão Sanh sáng lên, cái mũi to của hần phập phồng:

— Tôi đã nghe theo tiếng gọi của tổ quốc về đây. Tôi biết nói thế nào hơn được với anh. Người Việt Nam nào chẳng yêu nước, chẳng muốn đất nước hoàn toàn độc lập, thống nhất. Tôi có giấu gì anh đâu?

Phan Thúc Định vẫn cố vẻ ngần ngại:

— Làm thế nào để tôi có thể hoàn toàn tin anh được?

— Tôi xin thề...

Phan Thúc Định nâng tách cà phê uống một ngụm, trầm ngâm như đấu tranh tư tưởng. Lão Sanh nóng ruột, giục dã:

— Đây là tính mạng của tôi, là cả cuộc đời tôi. Tôi đùa thế nào được. Tôi xin thề với anh... Anh không nên coi thường tôi.

— Xin lỗi anh, không phải tôi coi thường anh đâu. Vì là vấn đề quan trọng có thể mất mạng, không phải là việc đùa, nên tôi phải thận trọng, anh hiểu cho, anh đừng giận tôi.

— Không. Không. Tôi giận anh thế nào được. Anh thận trọng là phải lắm. Bây giờ người tốt thì ít, người xấu thì nhiều. Chỗ nào cũng đầy dẫy bọn mật vụ. Vả lại, chuyện ấy thì ngay đến cả bố mẹ, vợ con mình, mình cũng không cho biết được phải không anh? Nhưng cũng còn tùy từng người chứ.

Phan Thúc Định cẩn thận nhìn khắp tiệm trà một lượt, ghé vào tai nói bên tai hần:

— Tôi hoàn toàn tin ở anh nhé. Tôi có biết một người kháng chiến cũ, người này có thể giúp anh được vì vẫn còn liên lạc với Việt Minh. Anh phải tuyệt đối giữ bí mật đấy.

Lão Sanh không giấu nổi sự sung sướng.

— Ôi, thế mà anh giấu tôi mãi. Thế mà anh để cho tôi bấy lâu nay cứ định lại ra nước ngoài rồi xin về miền Bắc. Anh có thể giới thiệu tôi với người ấy được không? Tôi xin làm bất cứ việc gì, miễn là đóng góp được cho nước nhà chống thống nhất. Người ấy ở ngay Sài Gòn này hay ở xa đây?

— Người ấy ở ngay Sài Gòn này thôi. Nhưng anh làm gì mà nóng ruột thế?

Lão Sanh thanh minh ngay:

— Anh bảo tôi không nóng ruột làm sao được. Thời gian gần đây tôi thấy cuộc đời tôi cứ kéo dài như thế này vô vị lắm rồi. Tôi muốn đổi khác đi. Mình có trí thức, có tâm hồn, có lòng yêu nước, mình không thể chấp nhận bất cứ một ngoại bang nào giày xéo lên đất nước này, không thể chấp nhận một sự độc tài tàn bạo thống trị trên mảnh đất này, không thể chấp nhận nỗi đau chia cắt đất nước.

Hần nói hùng hồn, tha thiết quá, làm Phan Thúc Định phải chuyèn thái độ. Anh nói:

— Tôi rất kính phục những người có lòng yêu nước nồng nhiệt như anh. Tôi xin giới thiệu anh với người ấy. Không nói giấu gì anh, tôi đến gặp người ấy bây giờ. Tôi cũng như anh.

Lão Sanh bắt ngay lấy câu nói của Định.

— Ngay bây giờ?

Phan Thúc Định đưa mắt ra hiệu cho Sanh.

— Anh nói khẽ chứ. Uống xong tách cà phê, xin mời anh đi theo tôi.

Lão Sanh uống một ngụm hết chỗ cà phê còn lại trong tách. Phan Thúc Định đứng lên. Lão Sanh nhanh nhẹn ra quầy trả tiền. Hai người bước ra khỏi quán trà. Phan Thúc Định chỉ chiếc xe hơi con của mình.

— Mời anh lên xe tôi.

Mở cửa xe để lão Sanh bước lên, xong anh sang phía tay lái ngồi. Rập mạnh cánh cửa xe, trước khi mở máy, anh móc trong túi hộp thuốc lá, đưa mời lão Sanh. Hần rút một điếu. Anh bật lửa cho hần châm. Hần hít một hơi dài sung sướng.

— Tôi cứ hình dung những người cách mạng là những người phải hiểu biết nhiều. Trước đây, thú thực, tôi chỉ lao vào khoa học, thờ ơ với chính trị. Nhưng từ khi thắng trận Điện Biên Phủ của dân tộc ta vang dội thế giới, tôi tỉnh ngộ...

Thấy Định đóng hộp thuốc cất vào túi, hần hỏi:

— Anh không hút?

Định cười :

— Trong lúc lái xe, tôi không hút.

Chiếc xe chuyển bánh, bon trên đường đầy xe cộ đi lại. Tối đến, hầu như cả Sài Gòn đổ ra ngoài đường. Những cửa hàng nhấp nháy ánh đèn neon xanh đỏ nhiều hơn trước. Những cao ốc kiểu Mỹ đã thấy lác đác xuất hiện. Lão Sanh lái rít một hơi thuốc lá dài, chỉ mấy tên cổ vấn Mỹ mặc quân phục đi trên hè đường, nói :

— Bọn này có khác gì bọn lính viễn chinh Pháp trước đây đâu. Nhìn bọn chúng, tôi không chịu được... ờ hay, không hiểu sao... tôi thấy nôn nao khó chịu quá...

Định vẫn nhìn ra phía trước :

— Có lẽ anh say thuốc đấy !

Tiếng nói của lão Sanh bỗng chói với, mơ hồ :

— Ờ... ờ... có lẽ thế... chỉ buồn ngủ...

Định quay sang : hắn đã ghé đầu trên chỗ dựa. Anh cho xe chạy chậm lại, một tay giữ tay lái, một tay rút điếu thuốc lá cháy dở còn trong kẽ tay hắn, ném ra ngoài đường. Anh tiếp tục cho xe chạy ra một phố vắng, đỗ vào sát hè đường. Anh lần lượt soát khắp các túi quần, túi áo hắn. Hắn không mang một giấy má gì, chỉ có một tập tiền. Soát đến túi trong áo 'trở' của hắn, Phan Thúc Định móc ra một vật dẹt vừa nhỏ vừa bằng chiếc hộp đựng thuốc lá, có ghi nhãn hiệu U.S.A. Anh mỉm cười : đó là một loại máy ghi âm đặc biệt. Anh lật đi, lật lại chiếc máy trên tay, ấn vào một vài bộ phận trong máy rồi đưa lên tai nghe thử : toàn bộ cuộc nói chuyện giữa anh với lão Sanh ở quán trà đã được ghi lại lần với những tiếng âm nhạc khác trong quán. Anh bỏ chiếc máy vào túi mình, rút ga, sang số xe.

Xe anh chạy về đường Trần Hưng Đạo, đỗ lại trước cổng nhà Tổng giám đốc cảnh sát công an. Anh đưa giấy chứng nhận là nhân viên đặc biệt của phủ tổng thống cho tên cảnh sát thường trực xem, yêu cầu hắn cho người ta ra gác giữ người ngồi trong xe và cho anh gặp ngay tên đại tá giám đốc cảnh sát và công an Nguyễn Ngọc Lễ — Nguyễn Ngọc Lễ đã thay Lại Hữu Sang, sau khi Ngô Đình Diệm diệt Bình Xuyên —

Máy quá, tối đó, Nguyễn Ngọc Lễ ở phòng làm việc. Tên cảnh sát thường trực vội vã lễ phép mời anh vào phòng khách. Một phút sau, anh đã đi qua chiếc sân đầy bọn cảnh sát mặc quần áo trắng, đầy những xe ô-tô sơn xám, những mô-tô chực sẵn, bước vào phòng làm việc của Nguyễn Ngọc Lễ. Nguyễn Ngọc Lễ đã gặp anh mấy lần ở 'đình tổng thống', niềm nở đứng dậy :

— Xin chào ông Định. Ông có việc gì cần kíp truyền đạt cho chúng tôi ?

Phan Thúc Định chìa tay bắt tay hắn. Hắn đưa cả hai tay nắm lấy bàn tay Định vì hắn biết anh là người được Ngô Đình Diệm ưu ái. Định nói :

— Tôi vừa lừa bắt được một tên chống đối Ngô tổng thống, công khai chửi bới chính quyền quốc gia và ca ngợi Việt Minh. Nó định bắt liên lạc với Việt Minh để hoạt động lật đổ chính quyền quốc gia. Tôi xin giao nó cho đại tá trước khi về báo cáo với tổng thống.

Nguyễn Ngọc Lễ nói như reo lên :

— Tốt quá. Xin ông cứ để nó đấy cho tôi! Tôi xin thân chinh lấy khẩu cung nó ngay lập tức.

Hắn nắm những ngón tay béo mẫm, chắc nịch của hắn lại :

— Á à! To gan thật, dám chống đối Ngô tổng thống, chửi bới chính quyền quốc gia..., á à... dám liên lạc với cộng sản... Dù gan bằng trời, cứ treo lên cho một trận điện kịch liệt là phải phun ra hết...

Phan Thúc Định móc túi đặt chiếc máy ghi âm của lão Sanh lên bàn Nguyễn Ngọc Lễ :

— Đây là chứng cứ nó không thể chối cãi được : toàn bộ những lời nói phiến loạn của nó được ghi lại trong này. Tôi xin giao cho đại tá làm tang vật.

Anh mở chiếc máy ghi âm cho Nguyễn Ngọc Lễ nghe. Càng nghe, mặt hắn càng nhăn lại. Hắn nghiêng hai hàm răng vuông bạnh :

— Nó chết với tôi. Nó phải chết với tôi!

Phan Thúc Định tắt máy ghi âm :

— Tôi để nó ngoài xe. Đại tá làm ơn cho mấy nhân viên ra khiêng nó vào hộ. Nó bị ngắt đi. Khoảng mười phút nữa nó sẽ tỉnh dần.

Nguyễn Ngọc Lễ rồi rít :

— Vâng, vâng. Nếu cần, chỉ cần một thùng nước vào mặt là tỉnh ngay thôi mà.

— Tùy đại tá xử trí.

Nguyễn Ngọc Lễ theo Phan Thúc Định ra ngoài. Đi cạnh Định, hần hỏi nhỏ :

— Ông thấy tổng thống và ngài cố vấn có ý kiến gì về ngành cảnh sát và công an chúng tôi không ?

Phan Thúc Định nghiêm trang :

— Tổng thống và ông Nhu rất bằng lòng về những việc làm tích cực của đại tá nói riêng và những chiến tích của ngành cảnh sát và công an dưới quyền ngài nói chung.

Nguyễn Ngọc Lễ rưng rờ mắt mày :

— Ông trình lại với tổng thống và ngài cố vấn hộ tôi : Tôi rất hàm ơn tổng thống, xin hết sức trung thành và tuyệt đối chấp hành mọi mệnh lệnh của tổng thống.

Hần vẫy mấy tên cảnh sát võ trang đang đứng ở sân theo hần ra cổng. Sau khi ra lệnh cho chúng khiêng lão Sanh vào trong phòng lấy khẩu cung, Nguyễn Ngọc Lễ còn nói với Phan Thúc Định trước khi anh lên xe :

— Ông thưa với tổng thống là tôi sẽ thân chinh lấy khẩu cung nó ngay bây giờ và ngày mai xin trình lên tổng thống.

Chiếc xe con của Phan Thúc Định lẩn ngay vào với dòng xe xuôi ngược tấp nập trên đường. Anh lái xe quay về trung tâm thành phố Sài Gòn, đỗ trước cửa tiệm nhảy Liberty Palace.

Trong lúc anh đang ngồi nói chuyện như thường lệ với Thúy Hằng trên gác, cậu bé đánh giày huyết sáo miệng đi qua phía sau xe anh...



Sáng hôm sau, «lão Sanh» tả tơi ngồi gục trước mặt Lên-Sđen và Trần Kim Tuyền. Hần chỉ còn mặc chiếc áo sơ mi và chiếc quần «trô» rách mướp đầy vết bần lẩn với máu. Mặt hần nổi

lên từng khối tím sưng húp. Hần thở hổn hển và không muốn cử động chân tay nữa. Thỉnh thoảng, hần bật lên những tiếng đau đớn...

Lên-Sđen lờng lợn như con hổ bị sa lưới :

— Con khỉ. Anh làm hỏng hết mọi việc !

Trần Kim Tuyền thì nhìn «lão Sanh» bằng cặp mắt ái ngại :

— Anh Phòng, sao anh không nói ngay với đại tá Lễ anh là ai và gọi điện về cho chúng tôi biết ?

Phạm Xuân Phòng — chính hần là Phạm Xuân Phòng — rên rỉ :

— Ông ấy có thèm nghe tôi đâu... Tôi nói rồi. Ông ấy không tin... Cái máy ghi âm... Nó hại tôi... Ông ấy đánh tôi... đau quá... Thằng chó chết!... vừa quay điện... vừa đổ nước vào mồm... tôi chết mất... đau quá...

Hần đưa tay lên lay lay hàm răng của mình, có cảm tưởng như hai hàm răng đã long chân hết. Không giữ lịch sự gì nữa, hần nhổ một bãi nước bọt có vẩn máu xuống nền nhà.

Trần Kim Tuyền nói như an ủi :

— Anh cũng đã được huấn luyện để có thể chịu đựng được sự tra tấn khi nhớ rơi vào tay cộng sản rồi cơ mà.

Phạm Xuân Phòng đưa bàn tay quệt ngang miệng, tức giận rên lên :

— Nhưng tôi... có được huấn luyện để... chịu đựng máy quay điện tối tân... của Hoa Kỳ đâu.

Trần Kim Tuyền hơi nhích mép. Lên-Sđen không chú ý gì đến hình hài tả tơi, sự đau đớn của Phạm Xuân Phòng, nói như mắng vào mặt hần :

— Con khỉ. Thế là hỏng hết! Anh lộ rồi, anh Phòng ạ. Từ giờ trở đi, anh không thể đảm nhận được công việc theo dõi Phan Thúc Định nữa. Anh hãy giấu mặt đi, và làm việc khác.

Rồi Lên-Sđen quay về phía Trần Kim Tuyền :

— Chúng ta đã thanh toán xong các giáo phái, các đảng phái của Nhật, của Pháp còn lại chống đối chúng ta. Nhưng chúng ta vẫn không làm thế nào dẹp yên được những kẻ đòi hòa bình thống nhất, đòi nói chuyện với miền Bắc, đòi tổng tuyển cử, chống lại ông Diệm và sự có mặt của người Mỹ ở

đây. Phong trào đó ngày càng lan rộng, ngày càng đe dọa chúng ta. Trong dân chúng, ảnh hưởng của Việt Minh, của ông Hồ Chí Minh vẫn còn sâu sắc. Ở một số vùng nông thôn, chúng ta vẫn chưa hoàn toàn kiểm soát được. Nhiều trưởng ấp, trưởng thôn, đã bị mất tích. Ở thành phố, qua báo cáo của các cơ quan điều tra, tầng lớp trí thức thanh niên có nhiều bất mãn hoặc công khai, hoặc ngầm ngầm, có những tổ chức hoạt động bí mật. Tất cả những điều đó, chắc chắn có bàn tay của Việt Minh. Tất cả những điều đó làm chúng ta lo ngại hơn bọn giáo phái thân Pháp, chúng ta vừa dẹp xong. Cho nên nếu Phan Thúc Định là người của S.D.E.C.E. thì tôi không lo ngại, nhưng nếu là người của tổ chức Việt Cộng thì phải thanh toán ngay. Cuộc điều tra vừa rồi của anh Phòng vẫn bỏ ịch cho chúng ta. Chúng ta chưa thấy một dấu vết gì chứng tỏ Định là người của Việt Cộng. Dù sao, muốn chắc chắn, chúng ta vẫn phải làm thêm lần cuối cùng nữa cho an tâm, để biết rõ Định có phải là một người hoàn toàn theo ta chống cộng hay là còn ở trong một tổ chức nào khác? Còn một đầu mối chúng ta vẫn phải thăm tra...

Hắn kéo khóa mở chiếc cặp cầm trên tay, lấy ra hai tờ báo hàng ngày: «Thời Đại» và «Sài Gòn». Cả hai cùng được mở sẵn ở trang 8, mục rao vặt có bút chì đỏ đóng khung mấy dòng chữ nhỏ: «Mua tranh cổ: xin liên lạc 165 đường Võ Di Nguy». Trần Kim Tuyến đọc nhanh mấy dòng chữ nhỏ đó, ngược mắt nhìn chủ như dò hỏi. Lên-Sđen hást hàm:

— Anh có biết 165 Võ Di Nguy là địa chỉ của ai không?

Trần Kim Tuyến lắc đầu:

— Tôi làm thế nào biết hết được tất cả các nhà ở vùng Sài Gòn này?

— Thế mà phải biết hết đấy! Nếu không, cũng phải biết hầu hết, thưa ông giám đốc Sở Nghiên Cứu Chính Trị ạ... Đây là địa chỉ của Thúy Hằng, cô gái nhảy xinh đẹp của tiệm Liberty vẫn nói chuyện với Phan Thúc Định, hẳn anh chưa quên.

Phạm Xuân Phòng vẫn ngồi ôm hàm rên rỉ, nhỏ xuống một bãi nước bọt vẫn máu nữa.

XV

MỘT VỤ BẮT CỐC

VỪA đỗ xe trước cửa tiệm Liberty, Phan Thúc Định trông thấy một người từ xa yêu điệu bước lại. Cái dáng người thon mảnh với lối cầm «sắc» đung đưa trên tay ấy, anh không thể lẫn được. Vẫn như ngày nào cùng anh đi bên bờ sông Seine. Anh mở cửa xe, đứng chờ. Chừng như cũng nhận ra anh, một nụ cười với hàm răng trắng bóng làm khuôn mặt Văn Anh đẹp tươi hẳn lên. Văn Anh bước nhanh về phía Định.

— Chào anh Định! Thật là một sự tình cờ quý hóa. Định đỡ lấy bàn tay mềm mại của Văn Anh.

— Văn Anh có khỏe không? Bây giờ làm gì? Ở đâu?

— Anh trông em thì biết, em vẫn khỏe. Còn làm gì ư? Làm nhiều thứ mà hóa ra không làm gì cả. Em chẳng muốn trối mình vào một công việc gì cố định, có thể làm mình mất tự do. Anh quên rằng em tốt nghiệp ở Cambridge về, mà Sài Gòn hiện nay đang sôi nổi phong trào đua nhau học tiếng Anh? Em thiếu gì việc làm. Còn anh?

Phan Thúc Định mỉm cười:

— Vẫn thế.

— Vẫn thế là thế nào?

Rồi Văn Anh trở vào Định:

— Không giấu em được đâu. Em biết bây giờ anh làm to rồi: «cố vấn riêng của ngài tổng thống» cơ mà! Hay sợ em nhờ vả gì...

Định vẫn cười :

— Dù anh làm gì chăng nữa thì anh cũng vẫn là anh. Ý anh muốn nói thế. Anh sống vẫn chẳng khác gì hồi còn học ở bên Pháp cả. Hơn nữa, đối với em...

— Anh khéo bào chữa lắm. Bây giờ anh đi đâu thế ?

Định chỉ vào tiệm Liberty.

— Nếu em vui lòng, xin mời em. Ở Sài Gòn này, ngoài giờ làm việc ra, anh chẳng còn thú vui nào khác nữa.

— À ! ông cố vẫn trẻ tuổi, đẹp trai, bắt đầu ăn chơi rồi đấy ! Thế mà anh nói anh vẫn thế... Nhưng xin lỗi, hỏi thực anh nhé : anh có « mèo » nào trong đó không ? Em vào có phiền gì anh không ?

Định nhún vai :

— Không sao cả.

Anh cũng bắt chước giọng đùa cợt của Vân Anh.

— Nếu mê cô nào trong đó, anh đã không dám mời em vào.

Hai người bước vào tiệm. Mấy cô gái nhảy trong tiệm quen mặt Định, thấy anh đi với một thiếu nữ lạ mặt, xinh đẹp vào, nghiêng đầu chào anh ta và mỉm cười tinh quái. Định nhìn một lượt khắp phòng, không thấy Thúy Hằng. Anh đưa Vân Anh vào một bàn trống.

Nhạc nổi lên một bài tâng-gô. Vân Anh nhìn Định :

— Anh còn nhớ không ? Người Pháp rất thích tâng-gô. Em nhớ lại những ngày còn ở Pháp, nhớ lại cái bài hát trữ tình : « Bài tâng-gô đẹp nhất trong đời tôi ».

Định đứng dậy :

— Xin mời em. Đúng vậy... « Bài tâng-gô đẹp nhất trong đời tôi là bài tâng-gô... » (Anh nhắc lại câu đầu bài hát đó bằng tiếng Pháp).

Vân Anh đưa tay ra cho Định. Trong tiếng nhạc ảo huyền, Vân Anh bắt hàm về phía mây tên Mỹ, đang đi những bước nặng nề trên sàn nhảy.

— Bọn kia chắc chỉ thích Suynh, Hu-la-húp. Một bọn người vô văn hóa, điên loạn, hợm hĩnh.

Định lắc đầu tỏ vẻ không đồng ý.

— Họ giàu và mạnh nhất thế giới. Họ đang giúp chúng ta.

Vân Anh hơi ngạc nhiên :

— Sao anh không cộng tác với họ ?

Định vẫn bước những bước nhẹ nhàng, ung dung.

— Anh phụng sự Ngô tổng thống. Tổng thống, người rất sáng suốt, sẽ chỉ cho chúng ta nên đi theo con đường nào.

Định phản công lại ngay :

— Em có nhận được tin gì của Lê Mậu Thành không ?

— Từ ngày ra gặp anh ấy đến nay, em không nhận được tin gì của anh cả.

— Nếu Thành không về, cứ đi theo Việt cộng ?

Vân Anh cũng tỏ ra không vừa :

— Anh Thành không phải chỉ là người yêu của em mà còn là « người bạn cũ bên núi Ngự Bình » của anh nữa.

Nét mặt Định không thay đổi :

— Mọi việc đều khác trước rồi. Bây giờ chống cộng là quốc sách.

Vân Anh đánh trống lảng :

— Trời ơi ! Anh trở thành một chính khách thực sự rồi.

— Anh chỉ làm mọi việc để trả thù nhà. Ba anh cũng bị chết như ba em. Phụng sự tổng thống là con đường để anh trả thù nhà, vừa đền được nợ nước.

Rồi anh nhìn vào cặp mắt có hàng mi dày và cong của Vân Anh :

— Bên cạnh em, anh không là chính khách, không là gì cả...

Hàng mi dày và cong ấy chớp chớp, cúi xuống :

— Em thêm được là nam giới như các anh để có thể làm được nhiều việc, để có thể đi theo... anh. Là phụ nữ, em yếu đuối quá, bất lực quá. Ba mẹ không còn. Chú em còn phải lo nhiều đến gia đình và bước đường công danh. Có một người yêu thì người ấy đi theo con đường khác rồi, chẳng còn mong khôi phục lại những tình cảm như xưa nữa. Anh xem : em còn biết dựa vào ai nữa, giữa cuộc đời đầy bão táp này ? Nhiều khi, em cảm

thấy cô đơn quá, buồn tủi quá. Trong khi đó, thời gian cứ đi, lạnh lùng, tàn nhẫn. Thời gian cứ đi và nỗi cô đơn, buồn tủi càng tăng lên... Em sẽ sống ra sao đây?...

Vân Anh thở dài. Những lời nói nhỏ nhỏ của Vân Anh thoáng chốc như một bàn tay nhẹ nhẹ, len lén bóp dần trái tim Phan Thúc Định. Một mùi nước hoa kiêu kỳ từ mái tóc uốn chải rất khéo của Vân Anh thoảng thoảng bay vào khứu giác anh. Điều nhạc huyền ảo...

Đầu óc Phan Thúc Định rối bời. Vân Anh là người như thế nào? Cuộc gặp gỡ hôm nay có phải là vô tình không? Cô ta có còn liên hệ gì đến Lê Mậu Thành không? Những lời tâm sự của cô ta là thực hay là giả? Con người cô ta thực ở chỗ nào, giả ở chỗ nào? Không có lẽ những lời tâm sự ấy là giả dối ở một người đẹp và trong một hoàn cảnh đáng thương như vậy.

Tiếng Vân Anh vẫn nhỏ nhỏ chen lẫn trong tiếng nhạc ảo huyền:

— Nhớ lại mới ngày nào anh và em còn ở xóm La Tinh nhỉ. Em thấy cứ y như mới hôm qua vậy. Giá hồi ấy em chưa yêu anh Thành, chưa đặt hết hy vọng những dự định tương lai vào anh ấy! Thế mà chóng thực, đã mấy năm qua rồi! Bao nhiêu thay đổi đã diễn ra, bao nhiêu con người cũng đã đổi thay. Còn em, vẫn dờ dang thế thôi.

Nhiều lúc em muốn đùa vui cho quên mọi chuyện đi mà cũng không thể nào quên được. Hình như đời em chỉ là những tan vỡ, những dờ dang, những buồn tủi nối tiếp nhau... Thỉnh thoảng, em muốn gặp anh lại như những ngày nào, kể nhiều chuyện cho anh nghe. Có một người để tâm sự, em hy vọng nỗi buồn sẽ vơi bớt nhiều...

Bàn tay vô hình nào đó lại nhẹ nhẹ bóp chặt thêm trái tim Phan Thúc Định. * Thực hay là giả đây? Vân Anh là một cô gái diễm kiều, có học thức, mang một tâm sự u buồn, một tình yêu chung thủy nhưng dờ dang đáng thương hay là một con người nào khác? Vân Anh đang cô đơn cần một chỗ dựa, cần một tình cảm để sưởi ấm cuộc đời giá lạnh của mình hay đằng sau cô ta đang có một thế lực nào khác? Nếu có sự giả dối nấp bên trong vẻ kiều diễm, duyên dáng này thì thực buồn và đáng sợ quá. Có lẽ nào. Không. Có lẽ nào... Nhưng... *

— Tại sao anh không kể chuyện về anh cho em nghe nhỉ — Cặp lông mi dày và cong ngược lên nhìn Phan Thúc Định nũng nịu — Anh tham lắm, anh chỉ nghe chuyện em thôi mà chẳng nói gì về anh cả.

Phan Thúc Định như chợt tỉnh. Trái tim anh trở lại nhịp đập bình thường:

— Chuyện đời anh đơn giản lắm. Đi học, tốt nghiệp xong về nước đi làm, chẳng có gì đáng kể cả.

Tiếng nhạc dứt. Ánh đèn bật sáng. Phan Thúc Định đưa Vân Anh trở lại bàn. Vân Anh vẫn nhìn anh, giữ nguyên vẻ nũng nịu, hờn dỗi:

— Một cuộc đời khi ở Pháp, khi ở Mỹ, khi về Việt Nam, một cuộc đời từ anh sinh viên nghèo, chiếm được sự tin cậy đặc biệt của Ngô tổng thống, lên đến cố vấn riêng của tổng thống mà anh bảo là đơn giản? Em chẳng tin...

Phan Thúc Định nhún vai, thản nhiên:

— Rất đơn giản vì anh đi đâu, làm gì cũng là theo lệnh của cụ Ngô mà thôi.

Thấy vẻ thất vọng hiện trên khóe mắt Vân Anh, Phan Thúc Định mỉm cười, thân mật:

— Trong những người quen cũ, anh chẳng bao giờ quên em cả. Anh rất quý mến em, rất muốn gặp em luôn. Bất cứ lúc nào, em cần gì, em cứ cho anh biết.

★

Lúc Phan Thúc Định và Vân Anh ra về thì trời đã khuya. Định bảo Vân Anh:

— Anh đưa em về.

— Em ở một căn phòng nhỏ ở Khánh Hội.

Chiếc xe con của anh lẩn tránh. Anh không ngờ một chiếc xe Citroen đen cỡ 15 mã lực cũng lẩn tránh bám sát xe anh. Trước khung kính xe anh, thấy thoáng xe tắc-xi, xe nhà binh, xe gân máy, ánh đèn nê-ông... vùn vụt chạy về hai bên.

Xe anh rời những phố đông, đến một quảng phố vắng. Chiếc xe Citroen phía sau vượt lên ngang xe anh. Từ trong xe,

có một tiếng hô vọng sang xe anh như ra lệnh : « Đứng lại ! »
Chiếc Citroen đã vượt lên trước và làm xe anh đỗ lại.

Vân Anh nín lấy tay Định, hoảng hốt :

— Cái gì thế anh ?

Định hăm phanh xe :

— Anh cũng không biết. Nhưng em cứ bình tĩnh.

Cánh cửa xe Citroen như đã mở sẵn. Một người mặc áo bà ba đen, đội chiếc mũ phớt sụp xuống sát lông mày, nháy ra. Người ấy đến bên xe của Phan Thúc Định, mở cửa xe của anh, lễ phép :

— Chào anh... à cả chị nữa. Không ngờ có cả chị nữa. Chị gì nhỉ, xin lỗi chúng tôi chưa được biết.

Vân Anh nghiêm nét mặt :

— Tôi không có hân hạnh được biết ông.

Người lạ mặt mỉm cười :

— Cũng chẳng sao. Việc này không dính dáng gì đến chị. Nhưng dù sao sự có mặt chị ở đây cũng phiền quá. Xin mời anh chị xuống xe, tôi nói chuyện một chút.

Phan Thúc Định lắc đầu :

— Rất tiếc là tôi cũng chưa được biết ông là ai ? Tôi thấy chẳng cần xuống xe làm gì. Ông muốn hỏi gì xin cứ hỏi, tôi sẵn sàng trả lời ngay đây.

Người lạ mặt không cười nữa, lộ ra một khẩu súng ngắn chìa vào Định :

— Có việc cần mới phải nói chuyện với anh. Xin mời anh chị xuống và xin báo trước rằng : chỉ cần một tiếng kêu, một cử chỉ kháng cự nhỏ của anh chị là tôi nổ súng ngay.

Định hơi cau mày. Anh quay sang Vân Anh :

— Chúng ta xuống xem « ông bạn » hỏi gì.

Anh thông thả bước ra khỏi xe và coi như không có gì xảy ra, đưa tay đỡ Vân Anh ra theo. Trong khi đó, mắt anh liếc nhanh quan sát chiếc xe Citroen phía trước. Qua khung cửa khoang sau của chiếc Citroen, anh thoáng thấy một người đàn ông lạ mặt thứ hai đang nhìn ra và cũng lấp ló một nòng

súng ngắn chìa về phía anh. Tình hình bất lợi. Lại còn Vân Anh nữa. Thế này là thế nào ? Một ý nghĩ thoáng chạy qua óc Định.

Người lạ mặt đã đóng sập ngay cửa xe Định lại, hất hàm về phía trước :

— Xin mời anh chị lên xe trước.

Định nhìn trước, nhìn sau : nòng hai khẩu súng ngắn chìa về phía mình, chặc lưỡi :

— Thì ra là một vụ bắt cóc.

Bàn tay Vân Anh nắm chặt lấy tay anh. Anh nắm lấy bàn tay đó kéo sát về phía mình.

Cánh cửa sau chiếc Citroen mở rộng. Người đàn ông trên xe đó cũng bước ra khỏi xe. Người thứ hai này không đội mũ, mặc sơ mi cộc tay trắng bỏ ngoài chiếc quần xám, lạnh lùng hất miệng súng, ra hiệu cho Phan Thúc Định và Vân Anh lên xe. Trên xe còn một gã lái xe nữa, không ngoảnh đầu lại, tay để sẵn ở vòng lái.

Tiếng máy xe vẫn nổ đều đều. Khi Định và Vân Anh bước lên xe rồi thì người mặc áo sơ mi trắng chui vào khoang sau đóng sập cửa lại, ngồi cùng với hai người, tay vẫn lăm lăm khẩu súng ngắn. Người mặc áo bà ba đen mở cửa khoang trước, lên ngồi cạnh gã lái, nhưng quay mặt hẳn về phía sau, có ý giám sát hai người. Chiếc xe chạy ngay, quanh co mấy phố rồi hướng về phía ngoại thành.

Chiếc xe đỗ trước một ngôi nhà hai tầng, kiểu biệt thự, có cổng sắt. Người mặc bà ba xuống trước, mở cổng ngôi nhà, rồi đứng sang một bên. Lúc ấy, người mặc sơ mi trắng mới cất tiếng ra lệnh cho gã lái xe :

— Anh ở lại xe trông chị này... (và người ấy quay sang Phan Thúc Định) còn anh, mời anh vào trong nhà, ta nói chuyện với nhau.

Bàn tay Vân Anh muốn nứ Định lại. Anh ngăn ngừa một chút từ từ rút tay khỏi bàn tay Vân Anh, bước ra khỏi xe.

Theo hiệu của người mặc áo sơ mi trắng, anh bước vào một căn buồng đèn sáng, có kê một cái tủ lạnh, một cái bàn dài,

hai bên mỗi bên có bốn chiếc ghế dựa như chỗ để ngồi họp. Lúc này, dưới ánh đèn sáng, anh mới nhìn rõ mặt người mặc áo sơ mi trắng. Đó là một người đàn ông đã bốn mươi tuổi, mặt vuông, lông mày rậm, cái nhìn soi mói. Người ấy chỉ một chiếc ghế mời anh ngồi và kéo ghế ngồi đối diện anh, giọng dịu dàng :

— Xin lỗi đồng chí Định nhé. Vừa rồi phải làm thế để mời đồng chí đến đây vì phải che mặt cô gái cùng đi với đồng chí vừa rồi, và cũng vì không hiểu tại sao quyết định của cấp trên mời đồng chí ra báo cáo công tác, gửi cho đồng chí qua đường dây từ tuần trước mà không thấy đồng chí ra. Đồng chí có nhận được quyết định ấy không? Đồng chí vẫn nhận được liên lạc thường xuyên đây chứ?

Phan Thúc Định không trả lời, chăm chú nhìn người lạ mặt. Người lạ mặt cười để lộ hàm răng ám đen khói thuốc lá.

— Đồng chí không nhận được ra tôi đâu, vì tôi chuyển về cơ quan sau khi đồng chí đã vào nội thành rồi.

Thấy Phan Thúc Định vẫn ngồi im, người lạ mặt không cười nữa :

— Đồng chí vẫn nhận được liên lạc thường xuyên đây chứ? Tại sao đồng chí không trả lời tôi? Tôi hỏi vậy vì tổ chức yêu cầu đồng chí cho biết : tại sao gần đây những báo cáo của đồng chí gửi về chậm và ít hơn trước?

Định thần nhiên :

— Các ông nhầm rồi. Tôi không phải là người các ông định gặp đâu. Tổ chức nào và báo cáo nào? Tôi chẳng hiểu ông nói gì cả?

Người lạ mặt lấy ra một tờ giấy, đặt trên bàn trước mặt Định, nói :

— Đồng chí cần thận thế là phải. Đây, đồng chí đọc chứng minh thư của tôi thì đồng chí sẽ biết. Đồng chí hãy an tâm, nhà này là một trong những cơ sở bí mật của chúng ta ở nội thành.

Phan Thúc Định không nhìn vào tờ giấy, cương quyết :

— Tôi đã nói : các ông nhầm rồi. Các ông hãy để tôi ra khỏi đây. Nếu không, các ông sẽ không tránh khỏi phải trả lời

trước tổng nha cảnh sát và công an về việc này. Thì ra các ông ở trong một tổ chức bí mật chống lại chính quyền quốc gia. Các ông có biết hoạt động chống lại chính quyền quốc gia sẽ bị xử thế nào không?

Người lạ mặt đòi giọng, danh thép :

— Anh không được nói năng như vậy. Anh nên nhớ rằng : tôi thay mặt tổ chức đến đây nói chuyện với anh. Tôi buộc anh phải trả lời những câu hỏi của tôi để kiểm tra toàn bộ hoạt động của anh gần đây. Hay anh đã đầu hàng bọn Mỹ nguy rồi? Có phải đồng đô-la và cuộc sống ăn chơi sung sướng đã làm anh quên cả nhân dân, quên cả tổ quốc rồi không?

Phan Thúc Định thẳng thắn trả lời :

— Tôi cấm anh không được dùng những lời lẽ vô lễ như vậy đối với Hoa Kỳ và chính quyền quốc gia. Ai đã bắn chết ba tôi? Ai đã làm cơ nghiệp nhà tôi tan nát? Nếu anh muốn biết báo cáo tôi gửi đâu thì tôi có thể trả lời thẳng cho anh biết : tôi gửi lên Ngô tổng thống.

Người lạ mặt cười gằn :

— À, anh đã công khai thú nhận sự phản bội của anh rồi đấy nhé. Anh đã phụ lại lòng tin của các đồng chí đối với anh. Anh có biết tội phản bội là tử hình không? Tôi cho phép anh mấy phút suy nghĩ. Anh hãy lấy lại lòng tin của tổ chức đối với anh bằng cách nói rõ thêm những việc anh làm gần đây, ngoài những điều anh đã viết trong báo cáo gửi về chúng tôi.

Phan Thúc Định nhìn thẳng vào cặp mắt soi mói của người lạ mặt :

— Chống lại chính nghĩa quốc gia, chống lại Ngô tổng thống mới là tội tử hình, luật 10-59 không dung thứ cho bất cứ ai. Nhưng mặt khác, Ngô tổng thống và chính quyền quốc gia bao giờ cũng khoan hồng với những người hồi chánh. Tôi thành thực khuyên anh ra đầu thú đi.

Người lạ mặt dịu giọng, kiên nhẫn :

— Thôi, anh đừng đóng kịch nữa. Chúng ta với nhau cả. Cái vỏ trung thành với Ngô tổng thống ấy, anh hãy để ra khỏi đây, về đến dinh tổng thống hãy khoác vào. Bây giờ, tổ chức chỉ yêu cầu anh báo cáo lý do tại sao báo cáo anh gửi ít hơn trước,

nhiều chỗ chưa rõ ràng và thậm chí nhiều việc anh làm anh cũng không báo cáo. Chúng ta là đồng chí với nhau, tôi chỉ muốn giúp anh, hứa sẽ phản ánh trung thành những điều anh nói, sẽ bảo vệ anh. Nếu anh có ý gì giấu tổ chức, tôi buộc lòng phải chấp hành lệnh tổ chức xử tử anh. Lúc ấy, anh đừng oán tôi.

Nòng súng của người lạ mặt lăm lăm chia về phía Định. Định cũng không nhìn đến cái họng súng đó, đồng đặc :

— Các anh hãy ra đầu thú đi. Các anh không thể chống lại chính quyền quốc gia được đâu. Đừng làm cái việc châu chấu đá xe ấy. Các anh sẽ đưa đầu vào máy chém hoặc gửi xác ở Côn Sơn. Tôi cũng thành thực khuyên các anh chỉ có con đường sống là về phụng sự chính nghĩa quốc gia, phụng sự Ngô tổng thống. Các anh sẽ được trọng dụng.

Người lạ mặt đập bàn :

— Câm ngay. Đồ phản bội ! Mày lại định tuyên truyền cả tao nữa à ? Tao sẽ giết mày như giết một con chó. Giơ tay lên. Tao đếm từ một đến ba. Từ một đến ba là khoảng thời gian để mày suy nghĩ và trả lời. Quay mặt vào tường ngay.

Phan Thúc Định từ từ giơ tay và quay mặt ra phía sau :

— Tao sẵn sàng chết vì Ngô tổng thống. Đừng hòng tao nói điều gì.

Tiếng người lạ mặt đằng sau lạnh lùng :

— Một...

Phan Thúc Định không nhúc nhích.

Tiếng đếm đằng sau anh ghé rợn như tiếng cồng ở pháp trường.

— Hai...

Bỗng, nhanh như chớp, Phan Thúc Định đã cúi rạp xuống, chiếc bàn bị hất đổ về phía người lạ mặt đánh rầm, suýt đè ngang lên nửa người gã. Gã hoảng hốt nhảy tránh vội về phía sau. Chưa kịp định thần thì gã đã thấy Định ở ngay sát cạnh và khẩu súng ngắn bị văng khỏi tay. Cờ tay cầm súng của gã đau nhói tưởng chừng gãy xương. Gã hét lên một tiếng, nhảy bỏ ra cửa, bỏ chạy. Khẩu súng đã ở trong tay Định. Anh chia nòng lên trời bầm cò. Tiếng súng nổ inh tai. Người mặc bà ba đen gác cửa cũng hoảng hốt chạy vội theo người mặc sơ mi trắng.



Người mặc bà ba đen gác cửa cũng hoảng hốt chạy vội theo người mặc sơ mi trắng.

Phan Thúc Định chạy ra đến cửa đã thấy hai gã nhảy vào trong chiếc Citroen. Chiếc xe vọt lên, lao bắn đi. Vẳng từ trong xe ra một tiếng kêu thét của Văn Anh bị tắt ngấm nửa chừng. Biển số xe nhìn không rõ.

Phan Thúc Định nhìn kỹ lại gian nhà. Anh bước ra chỗ sáng ngắm khẩu súng ngắn của người lạ mặt trên tay : khẩu súng mới toanh mang nhãn hiệu Mỹ. Một nụ cười thoáng trên môi anh. Anh chạy vội ra đến một cái taxi, đến một đồn cảnh sát gần nhất.

NANH VUỐT CỦA C. I. A.

THÚY HẰNG trở mình, người vẫn đau từ đầu đến gót chân. Cô từ từ mở mắt. Ngoài cửa sổ, ánh sáng chan hòa. Tất cả tiếng động của thành phố dội vào tai cô. Cô nhìn quanh: vẫn căn buồng nhỏ nhẵn, ấm cúng của cô. Cô vẫn nằm trên chiếc giường thấp, giữa gối đệm quen thuộc. Kia vẫn là chiếc tủ gương lớn đựng quần áo, chiếc bàn trang điểm có những hộp phấn, thỏi son, xếp ngay ngắn. Đầu giường, trên chiếc bàn đêm, vẫn chiếc máy thu thanh nhỏ nhãn hiệu Philips mà cô chỉ vói tay, vặn nút là có thể nghe được một chương trình âm nhạc. Cái cảm giác yên ổn hạnh phúc vì được ở giữa căn buồng của mình, với những đồ đạc quen thuộc của mình cứ lâng lâng dâng lên trong tâm hồn Thúy Hằng một niềm vui nhẹ nhẹ. Rất nhiều người trong xã hội miền Nam dưới chế độ Mỹ — Diệm chỉ có cảm giác yên ổn tương đối khi ở trong nhà mình, đóng tất cả các cửa lại. Bởi vì mở cửa ra là mắt thấy ngay xe thiết giáp nhà binh, xe bắt người của cảnh sát, xe quân cảnh của bọn Mỹ, là bắt cóc, là ám sát, thủ tiêu là hồi lộ lừa bịp, là vật lộn đua chen. Bởi vì mở cửa ra là tai phải nghe hàng trăm thứ tiếng náo động của xe cộ, của các loa phóng thanh phát thanh ra cả ngày về 'tổ cộng', 'chống cộng', 'chính nghĩa', 'quốc gia', 'thế giới tự do', 'liên minh Việt-Mỹ' lẫn tiếng quảng cáo chào thuê buồng ngủ, bán thuốc lậu, thuốc giang mai, chen lẫn nhau âm ỉ...

Thúy Hằng nhìn lên quyền lịch có ảnh một nữ diễn viên điện ảnh Mỹ treo trước bàn trang điểm, lầm bầm :

— Một tuần lễ qua rồi.

Một tuần lễ qua rồi, kể từ ngày Thúy Hằng được ra khỏi cái hang hùm của bọn C.I.A. Một tuần qua, rồi sẽ một tháng qua, một năm qua, cho dù mười năm, hai mươi năm nữa có qua đi, cô vẫn không bao giờ quên được những ngày cô bị rơi vào trong tay bọn mặt người da thú, những ngày cô nhìn rõ bộ mặt thật của bọn Mỹ hơn bao giờ hết. Hàng ngày cô chỉ nhìn bọn chúng đi đường quần áo trắng nếp, giày đen bóng loáng, đôi khi ngơ ngác cái gì cũng dừng lại nhìn ngắm như đứa trẻ con, hoặc tối đến khi nhìn chúng đến tiệm nhảy, đóng sập cửa xe hơi thật mạnh, người thơm nức nước hoa, gọi toàn Whisky, vui nhộn trong tiếng nhạc, thì cô không thể hiểu được bọn Mỹ. Nghĩ đến bọn Mỹ, hình ảnh thằng Tô-ma lại hiện lên trong trí óc cô.

Sau hôm bị hai tên cảnh sát lục soát và cướp đoạt ví tiền đêm khuya đi làm về, Thúy Hằng không đi xe máy nữa, để tránh mọi sự bất trắc. Cô dặn một chiếc tắc-xi đúng giờ đến đón cô về.

Hôm đó, anh tài xế vừa mở ga cho xe chạy được một quãng thì từ phía sau, hai chiếc xe gắn máy do hai tên cảnh sát lái, tiến lên. Một chiếc chạy vượt qua, còn chiếc kia kèm sát tắc-xi. Tên cảnh sát lái xe gắn máy thứ hai rút súng sáu, chia vào anh tài xế, ra lệnh :

— Chạy theo xe gắn máy đằng trước, nghe! Không nghe, tao bắn chết.

Anh tài xế ngạc nhiên nhìn tên ác ôn. Hắn trợn mắt nhìn lại. Biết có sự chẳng lành xảy ra nhưng không còn có cách nào khác, anh đành phải im lặng lái xe theo sau chiếc xe gắn máy của tên cảnh sát chạy trước. Không khí căng thẳng, nặng nề, đe dọa. Thúy Hằng hết nhìn người tài xế, lại nhìn hai tên cảnh sát.

Đến trước một cao ốc gần trường đua Phú Thọ, tên cảnh sát đi xe gắn máy đang giơ tay trái ra hiệu cho xe đằng sau, rồi từ từ dừng lại. Chiếc xe tắc-xi cũng dừng theo. Tên cảnh sát đi kèm xe tắc-xi, hăm xe, hất hàm bảo Thúy Hằng:

— Mời cô vô đây có việc.

Thúy Hằng bình tĩnh nói:

— Không, ông lộn ai rồi đó. Tôi không có quen biết ai ở trong đó cả.

Tên cảnh sát lừ lừ đến mở cửa xe:

— Thì cứ vô đi, đã bảo mà. Vô đi sẽ biết.

Thúy Hằng lắc đầu từ chối. Hắn nắm tay Thúy Hằng kéo ra. Thúy Hằng định kêu to thì mấy thằng trông mặt mày dữ tợn ở trong cao ốc đã chạy ùa ra. Người tài xế tắc-xi lấp bập mấy tiếng: « các ông... » thì tên cảnh sát đã chọc đầu súng sấu vào má anh ta:

— Câm mồm... Tao ghi số xe của mày rồi, ra khỏi đây cũng không được mở miệng nói gì cả.

Biết không thể chống cự được bọn chúng, Thúy Hằng đành xuống xe, giữa sự bao vây của mấy thằng ác ôn, vào cao ốc. Tòa cao ốc có nhiều phòng, phòng nào cũng kín đáo riêng biệt. Tên cảnh sát đưa Thúy Hằng vào một phòng bày biện theo lối phòng tiếp khách, ánh đèn nê-ông sáng như ban ngày: một bộ ghế bành bọc da, một tủ rượu, ở góc phòng có chiếc máy vô tuyến truyền hình. Tên cảnh sát — hay nói đúng hơn tên nhân viên tình báo đóng giả cảnh sát, vì tòa cao ốc này là một trong bốn cơ quan điều tra của phân bộ C.I.A. Sài Gòn — chỉ cho Thúy Hằng ngồi vào một chiếc ghế bành rồi lui mất.

Giữa lúc Thúy Hằng vừa lạ lùng nhìn những đồ vật trong phòng, vừa miên man hồi hộp suy nghĩ không hiểu bọn này bắc cóc mình để làm gì thì một tên Mỹ cao lớn mặc quần màu xám, áo sơ mi cộc tay bằng ny-lông hoa sắc sỡ, cầm một chiếc cặp bước vào. Hắn thân nhiên ngồi đối diện với Thúy Hằng bật lửa chậm rãi châm thuốc lá hút. Hắn giơ cặp mắt như

mắt mèo, thô bạo nhìn khắp người Thúy Hằng không chớp mắt. Cái nhìn của hắn làm Thúy Hằng khó chịu quay đi. Hắn nhếch mép cười, nói bằng tiếng Việt Nam chưa rõ dấu giọng:

— Chào cô Thúy Hằng, cô được mạnh khỏe chứ?

Rồi không đợi Thúy Hằng đáp lại, hắn hỏi tiếp:

— Cha cô làm gì? Ở đâu?

Thúy Hằng miễn cưỡng đáp:

— Hồi tám, chín năm trước bỏ nhà đi đầu mất, tôi không rõ.

— Tức là đi theo Việt cộng phải không?

— Tôi đã nói tôi không rõ.

— Mẹ cô làm gì? Ở đâu?

— Mẹ tôi chết rồi.

— Hỏi người Pháp còn ở đây, cô làm gì?

Thúy Hằng khó chịu lắm nhưng vẫn phải nén lòng trả lời:

— Tôi đi học.

— Cô làm ở tiệm nhảy Liberty được bao lâu rồi?

— Hai năm.

— Lương cô bao nhiêu?

— Tám ngàn sáu trăm năm mươi đồng, không kể các khoản tiền được tặng.

— Những ai thường tặng tiền cho cô?

— Các khách đến tiệm, tôi không nhớ hết được.

Tô-ma cười gằn, mở chiếc cặp đựng giấy tờ của hắn, rút ra một chiếc ảnh, đưa Thúy Hằng xem.

— Ai đây? Cô có biết không?

Thúy Hằng nhìn ảnh nhận ra ngay:

— Có, tôi có biết người này.

Tô-ma sung sướng:

— Ấy đây, tôi chỉ cần cô cho tôi biết rõ về người này.

— Người này là một khách hàng quen của tiệm. Anh ta

thường nói chuyện với tôi, vui vẻ, lịch sự. Anh ta nói với tôi anh ta du học ở Pháp về.

Tô-ma ngắt lời Thúy Hằng :

— Không. Chúng tôi muốn biết hơn thế.

Thúy Hằng lắc đầu :

— Tôi chỉ biết thế thôi, tôi không biết gì hơn cả.

Tô-ma nhìn Thúy Hằng như thăm dò, rồi hỏi sang chuyện khác :

— Cô mua tranh cò à? Cô thích chơi tranh cò? Những tranh cò loại nào thì cô thích?

— Không, tôi không chơi tranh cò — Thúy Hằng lạnh lùng trả lời.

Tô-ma vẫn chăm chăm nhìn Thúy Hằng :

— Thế nào, không thích chơi tranh cò à? Sao lại đăng báo mua tranh?

Hắn rút trong cặp giấy của hắn ra tờ báo « Thời đại » chỉ cho Thúy Hằng nhìn vào mục Rao vặt có dòng chữ « Mua tranh cò », tưởng chừng làm Thúy Hằng không thể chối cãi nổi. Thúy Hằng vẫn lạnh lùng :

— Không phải tôi.

Tô-ma ngạc nhiên :

— Sao? Địa chỉ cô rành rành ra đây. Không phải cô đã thuê đăng những dòng này thì còn ai nữa?

Thái độ của Thúy Hằng vẫn không thay đổi :

— Nhà số 165 Võ Di Nguy có hai chủ thuê. Tôi ở trên gác. Còn ở dưới là một chủ khác. Tôi trông trước khi hỏi tôi, các ông đã điều tra kỹ rồi. Sao các ông không trực tiếp đến hỏi tòa báo xem ai đã thuê đăng những dòng ấy?

Tô-ma không ngờ có sự lật lẻo như thế. Hắn tin ở tài liệu của Len-Sđen đưa, nên không cho đi xác minh lại. Bị phản công bất ngờ, hắn không còn giữ được bình tĩnh, quát to :

— Vậy ai ở tầng dưới nhà?

Thúy Hằng chậm rãi :

— Không ai ở cả. Nếu ông muốn biết thì tôi cũng xin nói để ông rõ : tầng dưới là của ông tổng trưởng Trần Văn Thiên thuê, lấy chỗ đi lại với « mèo » của ông ta, đồng thời làm nơi liên lạc của mấy ông bà tổng trưởng, tướng tá thỉnh thoảng hẹn hò đưa nhau lên Đà Lạt sống khóa thân với nhau. Các ông đã biết cái « Hội khóa thân » của các ông, các bà ấy chưa? Mỗi lần đăng báo « Mua tranh cò » là một lần các ông, các bà ấy báo nhau đến tổ chức hưởng lạc lối quần hôn nguyên thủy đấy. Sở dĩ tôi biết như vậy vì có lần đã có người hỏi nhằm tôi « Bán tranh cò », tôi đã chỉ thẳng đến nhà riêng ông tổng trưởng...

— Nói láo. — Tô-ma thét lên — Cô chỉ nói láo.

Thúy Hằng vẫn bình tĩnh :

— Tôi nói láo làm gì. Ông cứ thử đi điều tra. Tôi cam đoan là đúng như thế. Vậy ông đã điều tra chưa? Ông còn lạ gì ông tổng trưởng, tướng tá nào chẳng bao bốn, năm « mèo » ở bốn năm địa điểm khác nhau và có những trò vui kỳ quái, chỉ các ông mới nghĩ ra được thôi.

Đuối lý, Tô-ma đành phải dụi giọng :

— Thôi, tôi tin những điều cô vừa nói là đúng. Mong cô cứ nói thực như thế, tôi rất hoan nghênh. Cô cho tôi biết về Phan Thúc Định.

— Ông nói ai?

— Cô khéo vờ quá — Tô-ma gõ gõ vào tấm ảnh để trong cặp giấy của hắn — Cái anh chàng lịch sự vẫn nói chuyện và tặng tiền thưởng cho cô ấy.

— Tôi không biết gì hơn về anh ta ngoài những điều tôi vừa nói cả.

— Người Hoa Kỳ chúng tôi không thích loanh quanh. Tôi xin nói thẳng vấn đề : Có cho chúng tôi biết Phan Thúc Định ở tổ chức nào? Đã hoạt động những gì? Đã nói những gì với cô và qua cô, liên lạc với những ai? Nếu cô cung cấp cho chúng tôi đầy đủ tài liệu, không những chúng tôi bảo đảm hoàn toàn an ninh cho cô mà còn thưởng cho cô từ một ngàn đến mười ngàn đô-la

tùy theo giá trị tài liệu cô cung cấp — tôi xin nhắc lại : mười ngàn đô-la — bằng hàng chục năm đi làm của cô. Người Hoa Kỳ chúng tôi rất sòng phẳng trong vấn đề đó. Còn nếu cô không chịu nói thực thì cô đừng trách chúng tôi...

Thúy Hằng vẫn khăng khăng :

— Tôi đã nói với ông và tôi xin nhắc lại : tôi không biết gì hơn cả. Sao các ông không đi hỏi thẳng anh ta ?

Tô-ma đứng lên :

— Có lẽ cô chưa muốn trả lời tôi ngay hay cô chê số tiền đó còn ít ? Số tiền có thể hơn nữa tùy theo giá trị của tài liệu cô cung cấp. Không phải mỗi lúc và ai cũng có cơ hội kiếm ra được món tiền khá lớn như thế đâu cô ạ. Tôi để cô ngồi lại suy nghĩ. Khi nào thay đổi ý kiến, cô báo ngay, lúc nào tôi cũng vui lòng nghe cô. Tuy vậy thời gian cũng không phải là vô hạn định. Tôi chỉ có thể chờ cô từ giờ đến sáng mai. Lúc nào cô trả lời chúng tôi, chúng tôi xin đưa cô về tận nhà.

Thúy Hằng cũng đứng lên cương quyết :

— Các ông không có quyền giữ tôi lại.

— Sao vậy ?

— Ông tổng thống Diệm đã tuyên bố đất nước chúng tôi là một quốc gia độc lập. Các ông là người Hoa Kỳ, các ông không có quyền đụng đến người Việt Nam chúng tôi.

Tô-ma bật cười :

— Cô ngây thơ quá. Cô bảo chúng tôi không có quyền à ? Ai đưa ông Diệm về làm tổng thống ? Ai viện trợ cho chính phủ ông Diệm ? Ai tổ chức và chỉ huy cho quân đội và cảnh sát ? Một người không cần thông minh lắm cũng biết là chúng tôi : người Hoa Kỳ.

— Các ông không có quyền giữ tôi.

Thúy Hằng kêu lên thất vọng và chạy xô ra cửa. Nhưng ở cửa đã có hai thằng Mỹ to lớn, nét mặt có cái vẻ lạnh lùng, tàn ác của bọn gang-tơ, tay áo sơ mi sần cao, quần bó hông chặt căng, khoanh tay trước ngực, lừ lừ đi vào, chăm chăm nhìn Thúy Hằng. Thúy Hằng lùi lại.

Đêm hôm ấy, không thấy Thúy Hằng khai gì thêm. Sáng hôm sau, chúng dẫn cô lên một gian phòng ở tầng hai. Phòng này quét vôi xám, lạnh lẽo, để ngổn ngang những dụng cụ kỳ quái : từ cái đy-na-mô đến cái kềm, cái kẹp, từ cuộn dây điện đến chiếc đèn chụp đứng có lắp bóng, điện cực mạnh, từ cái còng số 8 đến các gậy cao su cốt sắt sơn trắng. Tất cả đều mang từ Mỹ sang, đều được chăm chút sạch sẽ, bóng loáng như những dụng cụ y tế.

Nhìn những dụng cụ ấy, Thúy Hằng thoáng hiểu chúng định làm gì mình. Một mối căm uất dâng lên làm nghẹn cổ họng cô. Đây là nền « độc lập tự do » của cái « quốc gia Việt Nam Cộng Hòa » mà bọn C.I.A. Mỹ muốn cho cô biết rõ đây là nền văn minh của một nước đế quốc giàu mạnh nhất « thế giới tự do », đây là sự thực về sự có mặt của người Mỹ ở miền Nam Việt Nam.

Tô-ma đã đứng chờ sẵn Thúy Hằng ở trong phòng, hát hàm hỏi cô nửa đùa, nửa đe dọa :

— Thế nào, cô gái đẹp đáng yêu của tôi, cô nghĩ kỹ chưa ? Người Hoa Kỳ chúng tôi rất văn minh, rất nhân đạo, nhất là đối với phụ nữ đáng yêu như cô. Nếu cô khai rõ sự thực thì không những cô được trả lại tự do ngay, mà khoản tiền chúng tôi hứa với cô cũng sẽ được lĩnh. Chỉ có chúng tôi và cô biết thôi, không một người ngoài nào biết cả, cô có thể hoàn toàn an tâm về điều đó.

Chúng tôi rất biết điều và đúng đắn. Cô muốn sang Hoa Kỳ chơi, chúng tôi cũng sẽ tạo điều kiện cho cô sang. Với nhan sắc của cô, biết đâu ở nước Hoa Kỳ hay chuộng lạ, chẳng có nhiều hãng quay phim, ký giao kèo thuê cô đóng phim. Ảnh cô sẽ in ở khắp các báo chí. Cô vừa giàu có, vừa trở thành diễn viên nổi tiếng... Ít người được cái may mắn như cô. Cô đừng nên bỏ lỡ cơ hội tốt đẹp mà nhiều người vẫn ao ước đó. Nếu cô không chịu nghe theo lời chúng tôi thì những vật vô tình kia sẽ không thương cô đâu.

Thúy Hằng nghe những lời đường mật của Tô-ma, nhìn những dụng cụ tra tấn bày ở trong phòng, gật đầu :

— Vâng, tôi rất hiểu cái nhân đạo của người Hoa Kỳ

các ông. Phải chăng những thứ này là biểu hiệu cho cái nhân đạo đó

Tô-ma nhếch mép một cách thâm hiểm :

— Cô bớt ngây thơ hơn hôm qua rồi đấy nhỉ. Đứng, đối với chúng tôi : nhân đạo chỉ có thể xây dựng được trên đô-la và bạo lực. Nước Hoa Kỳ chúng tôi đã được xây dựng như vậy và đã trở thành nước giàu mạnh nhất thế giới. Nhưng thôi... bây giờ không phải là lúc triết lý với cô. Cô nên nhớ rằng sự kiên nhẫn của bất cứ ai cũng đều có giới hạn. Cô có khai không ?

— Ông bảo tôi khai gì ? Tôi tưởng những điều ông muốn biết, tôi đã nói hết rồi. Tôi có biết gì hơn nữa đâu.

— Không đúng. Thế ai đây ? Nó làm gì ? — Tô-ma quát lên và chìa chiếc ảnh Phan Thúc Định ra hỏi Thúy Hằng.

— Tôi không biết.

Như một con thú dữ bị đòn, Tô-ma chồm lên, thẳng tay tát một cái thật mạnh vào mặt Thúy Hằng. Bị một cái tát nhà nghề bất ngờ, Thúy Hằng lông óc loạng choạng suýt ngã. Trước mặt cô, hàng trăm con đom đóm bay. Giọng Tô-ma nhẹ nhàng hơn bao giờ hết :

— Cô gái đẹp đáng yêu của tôi ơi ! Ô my darling ! Em nên biết điều một chút chứ ! Em có đau lắm không ?

Hắn giờ tay ấn một nút điện trên tường. Có tiếng chuông reo. Một tên Mỹ cao lớn bước vào. Hắn quay sang Thúy Hằng giọng dè dặt :

— Thế nào ? Vẫn còn đủ thời gian cho mày tự chọn cách đối xử của người Hoa Kỳ chúng tao.

Nhìn thẳng vào cái mặt quỷ của hắn, Thúy Hằng thấy tất cả sức mạnh trong người mình trở dậy.

— Tôi chỉ biết có thể thôi. Tôi không phải lựa chọn gì cả. Đối với người Việt Nam chúng tôi, nhân đạo không bao giờ xây dựng trên đô-la và bạo lực...

Tô-ma trở một ngón tay lên thái dương ra hiệu cho tên Mỹ cao lớn :

— Đi điện vào đầu óc bướng bỉnh của nó.

Thế là cuộc tra tấn bắt đầu. Tiếng chuông của một thánh thất gia-tô nào ở gần đó, ngân nga tám tiếng..

Thúy Hằng bị giam giữ trong cái cơ sở của C.I.A. ấy suốt hai tuần lễ. Trong hai tuần lễ ấy, cô bị bọn chúng tra tấn nhiều lần, chết đi sống lại. Xen kẽ với những trận tra tấn là những cuộc dụ dỗ, đe dọa. Dụ dỗ, đe dọa không được, lại tra tấn. Chúng mở nhạc jazz âm ỉ trong khi quay điện cô, để tiếng nhạc xóa đi tiếng kêu thét của cô. Chúng uống rượu Whisky, uống cô-ca có-la khi cô ngất nằm sóng soài trên bàn. Cô nhớ mãi hình ảnh tên Tô-ma, mỗi lúc cô trả lời không biết, thì sao con quỷ mặt người đó biến đổi nhanh chóng đến thế. Đang ngậm điều thuốc lá, cái đầu gật gật, gù gù, giọng nói ngọt ngào như mía lùi bỗng quẳng ngay điều thuốc lá đi, mặt tái đi, giọng nói rít qua hai kẽ răng, chồm lên như một con chó dại.

Có lúc hắn thay đổi phương pháp, vừa treo mồm nhai kẹo cao su, vừa kiên nhẫn hỏi cô suốt buổi. Hắn đặt ra liên tiếp những câu hỏi làm cho Thúy Hằng không kịp suy nghĩ, nhiều câu hỏi vu vơ, không dính dáng gì đến việc bắt giữ Thúy Hằng, nhưng liền đó hắn lật ngược vấn đề, định tìm ra những mâu thuẫn trong câu trả lời của cô, dồn ép cô bật ra những điều gì cô muốn giấu.

Nhưng chúng đã thất bại. Trước sau, chúng không khai thác được điều gì thêm ở Thúy Hằng về Phan Thúc Định. Biết không thể làm gì hơn, những ngày cuối cùng của thời gian giam giữ cô, chúng lại cho cô ăn uống đầy đủ, vỗ về cô, an ủi cô.

Một buổi sáng, chúng đưa cô trở lại cái phòng khách ở tầng dưới. Tên Tô-ma niềm nở, tro trên môi cô uống cà phê bột và ăn bánh ngọt chúng đã bày sẵn trên bàn. Cô không thể nào dựng được vào những thứ đó. Tô-ma hỏi :

— Thời gian ở đây, có nhiều điều không vừa ý cô phải không ?

Thúy Hằng miễn cưỡng đáp :

— Ông ở địa vị tôi, ông sẽ nghĩ như thế ? Thiết tưởng ông không phải hỏi tôi điều đó.

Tô-ma làm như không có gì xảy ra, mỉm cười :

— Cô hãy quên đi những chuyện đã qua đi. Ngay người Hoa Kỳ chúng tôi mà có những hoạt động chống Hoa Kỳ, chúng

tôi cũng phải xử như vậy thôi. Chúng tôi tôn trọng công lý và tự do, cho nên phải cố gắng tìm ra sự thật, cô hiểu cho. Chúng tôi rất sung sướng là sau khi thẩm tra thấy cô vô tội, chúng tôi đã sẵn sàng cô chu đáo mấy ngày hôm nay và bây giờ, xin trả lại tự do cho cô. Chúng tôi làm gì là cũng vì tự do, vì quyền lợi của quốc gia cô mà thôi. Có thể, mới xác minh được cô là người tốt. Từ nay cô có thể sống hoàn toàn yên ổn vì là người đã được xác minh rồi. Xin chia vui cùng cô...

Hắn móc túi đưa ra một tập giấy bạc:

— Dù sao cô cũng đã khai với chúng tôi một số vấn đề. Chúng tôi đã thẩm tra lại thấy đúng và để đền bù những ngày cô phải nghỉ việc vừa qua, chúng tôi xin tặng cô hai mươi ngàn đồng tiền Việt Nam.

Thúy Hằng thấy kính tòm, kính tòm cả bộ mặt lì lợm trơ trên, cả những lời lẽ tráo trở của Tô-ma, kính tòm cả tập giấy bạc trên tay hắn cũng như đồ ăn, đồ uống hắn bày trên bàn. Bởi vì cô đã biết đằng sau những lời lẽ, những tờ giấy bạc, những đồ ăn, đồ uống là những cái máy quay điện, cái cồng số 8, cái gậy cao su cốt sắt, là « công lý, tự do » của nước Mỹ. Cô gạt tập giấy bạc trả tên Mỹ:

— Cảm ơn ông, ông vừa nói đến tự do. Cái điều quý hơn tất cả đối với tôi bây giờ là tự do. Còn tiền ở nhà tôi hãy còn, tôi không dám nhận số tiền này của các ông.

Tô-ma đang cười, nghiêm ngay nét mặt:

— Cái đó tùy cô thôi. Nhưng trước khi cô ra về, tôi thấy cần giao hẹn với cô một điều: thời gian cô bị giữ ở đây và tất cả những gì cô nghe, cô thấy ở đây, không ai được biết cả! Cho đến tận lúc chết, cô cũng không được nói với ai, nhất là không được tỏ một thái độ gì cho Phan Thúc Định đoán biết được. Nếu có một người nào biết, chúng tôi bắt buộc phải xóa mọi chứng cứ (hắn nhấn mạnh) và việc ấy chỉ có thể đổi bằng tính mạng của cô thôi. Tôi không phải đe dọa cô đâu... Cô phải bảo vệ uy tín của Hoa Kỳ.

Thúy Hằng im lặng, không đáp. Hắn tiễn Thúy Hằng ra đến cửa phòng, còn dặn thêm:

— Chúng tôi rất cần những người cộng tác như cô. Nếu lúc nào cô nghĩ lại hoặc cần gì, xin cô cứ đến đây hỏi trung tá Tô-ma.

Thúy Hằng vẫn nằm im trên giường suy nghĩ về bộ mặt thực của bọn Mỹ trên mảnh đất miền Nam Việt Nam, về nền « độc lập, tự do » của cái « Việt Nam Cộng hòa ». Cô trở mình vẫn thấy đau ê ẩm. Bọn Mỹ đánh ác thật. Chúng đánh không để lại một dấu vết gì trên người cô nhưng cái đau thấm vào tận xương tủy, đọng ở mỗi một sợi dây thần kinh, cứ thỉnh thoảng lại dội lên.

Đang nghĩ miên man thì Thúy Hằng nghe có tiếng gõ cửa. Cô ngồi dậy hỏi:

— Ai?

Tiếng một người phụ nữ trả lời:

— Em đây, chị Thúy Hằng phải không? Em có việc rất cần gặp chị.

Thúy Hằng mở cửa, một cô gái lạ mặt có hàng lông mi dài và vành môi mỏng bước vào với dáng điệu như lén lút, tự động khép cánh cửa lại đằng sau mình. Thúy Hằng ngạc nhiên vì chưa gặp người phụ nữ này lần nào. Cô lạ lùng nhìn khách, hỏi:

— Chị hỏi tôi?

Người phụ nữ lạ mặt gạt đầu, rất tự nhiên:

— Thế nào, chị khỏe rồi chứ? Chị bắt đầu nhận « công tác được chưa? » Từ hôm chị bị bắt đến nay, công việc của « tổ chức » bị đứt quãng. Anh Định cử em đến đề nghị lại đường dây liên lạc. Đáng lẽ em đến ngay hôm chị mới về cơ, nhưng phải tránh bọn mặt vụ lằng vằng ở trước cửa nhà chị, hôm nay, em mới vào được.

Thúy Hằng sửng sốt:

— Chị làm chẳng? Chị nói « tổ chức », nói lộn xộn những gì mà tôi chẳng hiểu ra sao cả!

Người phụ nữ lạ mặt ghé vào tai Thúy Hằng nói nhỏ, liếc mắt ra phía cửa như sợ có ai nghe trộm:

— Em là người của anh Phan Thúc Định đây mà. Chị chưa tin em chắc là vì em thiếu mặt khâu chứ gì? Chị thông cảm cho em vì sau lúc chị bị bắt, các mặt khâu cũ đều thay đổi. Còn mặt khâu mới thì anh Định không gặp được chị nên chưa truyền đạt được cho chị biết.

Thúy Hằng nghiêm ngay nét mặt :

— Tôi càng không hiểu chị định nói gì. Chắc chị lầm nhà rồi đây. Tôi không hề được hân hạnh quen biết chị. Chị nên đi tìm đúng cái người mà chị định hỏi thì hơn.

Lời nói của Thúy Hằng không khác gì muốn tống khứ cô khách không mời mà đến. Người phụ nữ lạ mặt bối rối, nói mấy câu vụng về ci ừa thẹn.

— Vâng, có lẽ em lầm, xin lỗi chị. Chắc là Thúy Hằng khác... Nhưng xin chị giữ kín việc này cho nhé.

Người phụ nữ lạ mặt bên lên chào Thúy Hằng bước ra ngoài. Thúy Hằng bực mình đóng sập mạnh cửa. Óc nàng hiện ra bao nhiêu câu hỏi. Nàng lầm bầm : ' Quái. Tại sao lúc nào cũng Phan Thúc Định ? ' Trong khi đó, người phụ nữ lạ mặt đã xuống đến đường, rào bước về phía ngã tư. Đến ngã tư, ả rẽ ngoặt bên tay trái khuất bóng. Một chiếc xe Méc-xê-đét bóng loáng đợi sẵn ở đó. Giám đốc Sở nghiên cứu chính trị và xã hội trung ương Trần Kim Tuyền vừa từ một tay lên vòng tay lái, vừa nhòai người ra mở cửa xe cho ả bước lên, hỏi :

— Kết quả ra sao, cô Duy-ly ?

XVII

SỰ THÔNG NHẤT CỦA MỘT KẾ HOẠCH VIỆT — MỸ

C UỘC họp báo đã kéo dài một tiếng rưỡi. Ngô Đình Diệm đã tỏ vẻ sốt ruột. Hẳn không ưa những cuộc họp báo như thế này, vì nhiều khi sự thông minh có hạn của hẳn không thể đối phó được với những câu hỏi không thể lường trước được của các nhà báo. Tất nhiên đó chỉ là đối với các ký giả người nước ngoài, còn những nhà báo Việt Nam ở Sài Gòn, thì không ai dám hé một câu gì trái ý hẳn. Hẳn sẽ khó chịu, tức giận và sau đó anh nhà báo nào to gan sẽ được đại tá Nguyễn Ngọc Lễ mời đến nha tổng giám đốc cảnh sát và công an trả lời thay cho hẳn.

Bên cạnh Ngô Đình Diệm vẫn là Ngô Đình Nhu như cái bóng, như linh hồn của Diệm. Nhà 'chiến lược gia' của gia đình họ Ngô này, tuy không giữ chức vụ gì chánh thức trong chính quyền và chỉ là một cố vấn thôi, nhưng quyền uy hẳn bao trùm tất cả, quyết định tất cả, tóm thâu tất cả. Hẳn chỉ đạo mạng lưới mật vụ gồm sáu, bảy vạn tên len lỏi khắp các thôn xã, các cơ quan, trong các khu phố, các nhà máy, dò xét mọi hoạt động, lời nói của tất cả mọi người. Hẳn nghe và đọc báo cáo. Hẳn vạch kế hoạch. Hẳn đơn đốc việc thực hiện. Mỗi đêm, trong gian phòng tối riêng biệt của dinh Gia Long, gối đầu lên mấy quyển truyện găng-ster Mỹ, bên cạnh chiếc bàn đèn thuốc phiện trắng lệt, hẳn đã nghĩ ra bao nhiêu mưu kế đen tối.

Bây giờ hẳn ngồi đây, bên cạnh Ngô Đình Diệm, trong cuộc họp báo, rí tai mạch nước cho Diệm hoặc trả lời thay cho Diệm mỗi khi Diệm gặp một câu hỏi hóc búa. Điều thuốc lá luôn luôn dính trên đôi môi đầy thâm sì của hẳn.

Các nhà báo vẫn liên tiếp thay phiên nhau đặt câu hỏi.

Một nhà báo Pháp :

— Xin ngài cho biết ý kiến về những nguồn dư luận cho rằng ngài không chịu mở rộng chính phủ, cho rằng chính phủ ngài có tính chất gia đình trị.

Ngô Đình Diệm trả lời không cần nghĩ ngợi :

— Đó là luận điệu của Cộng sản.

Nhà báo Pháp :

— Nhưng thưa ngài, theo chỗ tôi được nghe thì nhiều người có nhận xét ấy không phải là những người cộng sản. Họ có đầy đủ chứng cứ cho nhận xét của họ : ngài cầm đầu chính phủ, vợ chồng ông cố vấn Nhu nắm mọi quyền hành ; phụ tá quốc phòng là ông Trần Trung Dung — họ hàng của bà Nhu — ; đại sứ Việt Nam Cộng Hòa ở Oa-sinh-tơn là ông Trần Văn Chương — thân sinh ra bà Nhu — ; đại sứ lưu động của ngài ở Âu-Châu là ông Ngô Đình Luyện, người em út của ngài ; đứng đầu cả miền Trung là Ngô Đình Cần cũng là một người em ruột của ngài.

Diệm cắt ngang lời nhà báo Pháp :

— Đó vẫn chỉ là luận điệu của Cộng sản.

Ngô Đình Nhu thêm :

— Nếu không phải là Cộng sản thì cũng là những người thân Cộng.

Nhà báo Pháp mỉm cười, cúi xuống ghi. Một nhà báo Thụy Điển :

— Xin lỗi ngài, tôi mới đến Sài Gòn nhưng tôi đã gặp một số trí thức, một số đồng nghiệp của tôi than phiền là ở đây không có quyền tự do tư tưởng, tự do báo chí, tự do ngôn luận...

Diệm quay sang nhìn Ngô Đình Nhu. Nhu thân nhiên đáp :

— Ở đây, không ai có quyền có tư tưởng riêng cả, trừ tôi.

Tất cả phòng họp lắng xuống ngạc nhiên. Phút ngạc nhiên qua đi, mọi người bật lên tiếng cười. Một nhà báo Ba Lan :

— Xin ngài cho biết về tình hình các trại giam. Theo số liệu chúng tôi được biết thì có khoảng nửa triệu người đang bị giam giữ trong những điều kiện rất khắc nghiệt, thiếu thốn, lại thường xuyên bị tra tấn, đánh đập đến chết hoặc tàn tật. Ngoài ra, cũng vào khoảng hàng triệu người bị quản thúc dưới mọi hình thức.

Diệm trả lời ngay :

— Đây là bọn Cộng sản.

Nhà báo Ba Lan :

— Theo chỗ tôi biết thì những người bị giam giữ ấy đều là phụ nữ, trẻ em hoặc ông già. Có cả những nhà tu hành, những giáo sư, sinh viên mà tôi biết chắc chắn không phải là Cộng sản. Tôi đã gặp một thiếu nữ hai mươi tuổi, mới bị giam có hai năm đã bị liệt cả hai chân, rụng hết tóc và người mang đầy thương tích, dấu vết còn lại của những cuộc tra tấn hết sức dã man. Cô ta chỉ là một nữ sinh, không có tội gì. Ngài có biết những sự việc đó không ?

— Nếu không phải là Cộng sản thì cũng là những người hoạt động cho Cộng sản.

Ngô Đình Nhu thêm :

— Người làm chính trị không có quyền để trái tim rung động.

Nhà báo Ba Lan :

— Các ngài không sợ có sự phản ứng trong các tầng lớp nhân dân ?

Ngô Đình Diệm :

— Không ai có quyền phản ứng gì, vì miền Nam Việt Nam hiện đang ở trong tình trạng có chiến tranh.

Nói xong, Diệm đứng lên. Ngô Đình Nhu cũng đứng lên theo. Biết thói quen của Diệm, Võ Hai, bí thư riêng của Diệm tuyên bố cuộc họp báo kết thúc. Các nhà báo lục tục ra về, bàn tán sôi nổi.

Hai anh em Diệm, Nhu quay về phía trong dinh, gặp Trần Lệ Xuân đi cùng với con gái là Lệ Thủy ở hành lang. Trần Lệ Xuân xách một cái ví đầm trắng, mỹ miều, óng chuốt trong chiếc áo dài trắng hở cổ may chen lầy người, làm nổi bật tất cả tấm

thân thon thả kêu gọi khiến Diệm phải bối rối quay mặt đi. Mọi người vẫn xì xào về mối quan hệ giữa ông anh chồng độc thân và cô em dâu trẻ trung, đẹp đẽ, ông ọ này. Chỉ biết rằng ông anh chồng rất sợ cô em dâu. Mỗi lúc có điều gì trái ý, thì cô em dâu nổi giận lên, la hét om sòm, thậm chí nắm cả ca-vát. Ngài tông thống độc tài mà lác. Ngài tông thống vẫn im thin thít. Lệ Thủy, con gái lớn của vợ chồng Ngô Đình Nhu, mới hơn mười tuổi mà như đã mang cả tính sắc xảo, lẳng lơ của mẹ lẫn tính tàn nhẫn, độc ác của bố. Nó mặc một cái quần cao bồi chèn. Nhiều túi, nhiều đinh ở miệng túi, áo sơ mi kẻ ô vuông, thắt lưng trẻ ngang hông đeo một khẩu súng ngắn rập đúng những vai nữ tướng cướp trong phim Mỹ. Hai mẹ con nó vừa đi nghỉ mát ở Đà Lạt về, như háy còn mang theo tất cả khí hậu ôn đới của miền cao nguyên Trung phần.

Diệm hỏi Lệ Thủy :

— Cháu ở Đà Lạt có thích không ?

Lệ Thủy lắc đầu :

— Cháu thích đi nghỉ ở Thụy Sĩ, ở Pháp hơn cơ. Ở Đà Lạt cháu chẳng chơi với ai được cả. Mẹ cháu bận tiếp khách cả ngày.

Ngô Đình Nhu hỏi vợ :

— Công việc làm ăn của chị Cả (1) và chú Cần ra sao ?

Lệ Xuân đáp :

— Công việc rất khá. Chị Cả và chú Cần đã nắm được hết các nguồn lợi ở miền Trung rồi, không có việc xuất, nhập cảng mặt hàng nào mà không có bàn tay chị Cả. Có việc không bỏ đồng vốn nào, không mất một bước đi nào, chị ấy cũng thu được hàng chục vạn đô-la. Chị ấy còn hùn vốn với mấy sĩ quan cao cấp bao thầu việc cung cấp mọi thứ cho quân đội vùng chiến thuật 1, vùng chiến thuật 2. Riêng trong trận lụt vừa rồi, chị ấy nhận việc phát chẩn gạo, thuốc men, vải cho dân lụt cũng kiếm được khối. Vốn của chị ấy phải có vài trăm triệu đô-la rồi. Còn chú Cần không thích việc buôn đi, bán lại như chị Cả. Chú ấy nắm trong tay mấy rừng quế, những đảo yến, các cửa quý trên rừng dưới bể. Lạy chúa, Chú

(1) Mẹ cả Lê.

ấy cho em xem những tráp kim cương và ngọc quý của chú ấy mà em hoa cả mắt. Chú ấy bảo em muốn nhất bao nhiêu thì nhất. Chú ấy gọi biếu cha Thục và các anh khối thứ, em để trong buồng kia: mấy đôi ngà voi dài hơn một mét, mấy chục lạng cao hồ cốt, mấy chục cái mặt gấu... rồi trầm, quế... em không nhớ hết nữa...

Diệm gạt gù :

— Tội nghiệp chú ấy, chẳng thích đi đến đâu cả.

Ngô Đình Nhu hỏi :

— Khu nghỉ mát của nhà ta sắp xong chưa ?

Trần Lệ Xuân cầm quai ví du đưa, về sung sướng mếu mếu :

— Sắp xong rồi. Thế mà mất đến hai triệu đô-la đấy anh ạ. Hôm nào anh lên nghỉ, anh hẳn bằng lòng. Em đã bảo mấy ông kiến trúc sư Pháp là không cần phải tính toán tiền nong, cứ xây bằng những vật liệu quý nhất, cứ vẽ kiểu sao cho tráng lệ, thật vĩ đại y như nhà nghỉ mát riêng của các tỷ phú Mỹ. Có phòng gương khiêu vũ, có hồ tắm, có khu vườn nuôi thú, có phòng chiếu bóng, có nơi hòa nhạc... Đặc biệt nhất là phòng hút thuốc của anh bố trí hoàn toàn theo lối vương giả Á Đông, cửa sổ trông ra cảnh núi rừng rất đẹp, với bộ bàn đèn quý từ đời Mãn Thanh, em phải cứ một Hoa kiều ở Chợ Lớn đặt máy bay sang tận Hồng Kông mua về cho anh. Thứ hai là phòng tắm của em với những vật liệu mà ngay cả những nữ tài tử chiếu bóng nổi tiếng, giàu nhất cũng khó mà có thể sắm được, với hệ thống tắm hơi lẫn tắm nước phun bố trí một cách khoa học có thể xoa bóp cơ thể hết mệt nhọc, gọi nên những khoái cảm đặc biệt trên da thịt mình. Hiện nay xây dựng được hai phần ba... Em sẽ đặt tên cho nó là 'Biệt điện Lệ Xuân'.

Diệm chớp mắt khi nghe Trần Lệ Xuân tả về cái phòng tắm của ả. Ngô Đình Nhu đã gạt vợ, nói sang chuyện khác :

— Thôi, những chuyện ấy để chốc nữa nói. Bây giờ, anh Diệm và anh sắp phải họp với các quan chức Hoa Kỳ bàn về tình hình chung. Em thấy tình hình chính trị miền Trung thế nào ?

Trần Lệ Xuân đáp :

— Lạy Chúa. Suýt nữa quên, Chú Cần có gửi thư cho

anh Diệm đây. (Ấy lấy & ví xách tay ra một cái phong bì to khổ, dán kín, đưa cho Ngô Đình Diệm). Về tình hình chính trị, chú Cần có nhiều điều lo lắng.

Diệm xé chiếc phong bì. Bên trong là một lá thư và một bản báo cáo mật của Ngô Đình Cần về tình hình mọi mặt của Trung phần.

Lá thư viết :

• Tình hình dân chúng cũng đáng lo ngại. Bọn trí thức hay tụ tập nhau bàn tán những điều không có lợi cho đại cục của chúng ta. Chúng hay so sánh chế độ này, chế độ nọ để khen bọn Việt Cộng và chê bai chúng ta. Bọn sinh viên và học sinh cậy mình có học, rất ương bướng, khó bảo, hay bí mật lưu hành với nhau những báo chí, truyền đơn phản loạn, kết bè, kết phái đua nhau có nhiều hành động chưa điều tra được. Bọn Phật giáo coi chúng ta như tử thù không đội trời chung. Ảnh hưởng của chúng khá lớn trong dân chúng. Bọn dân lao động thợ thuyền và nhà quê thì lầm lì khó hiểu. Em đã dùng nhiều cách mua chuộc, dụ dỗ chúng, thế mà hề gặp bọn Việt Cộng là chúng theo ngay. Người của ta không ai dám ở lại ấp chiến lược ban đêm. Ban đêm, bọn Việt Cộng hoàn toàn làm chủ các ấp chiến lược đó. Không hiểu tại sao tất cả việc làm của chúng ta từ nhỏ đến lớn, bọn Việt Cộng đều biết, trong khi chúng ta không nắm được tí gì những hoạt động của chúng. Lúc này, em mới thấy thiệt thòi là ở xa các anh, không xin được những lời dạy bảo khôn ngoan của các anh. Nhưng em hứa với các anh sẽ hết sức trị để không đưa nào góc cổ lên được.

• Kính thưa tổng thống,

Còn một tin nữa, em phải trình ngay đề tổng thống rõ :



— Chú Cần có gửi thư cho anh Diệm đây.

giáo sư Lê Mậu Thành vừa mới mặt báo về, là hoạt động Việt Cộng sắp sửa gia tăng mạnh mẽ về mọi mặt. Chúng ta cần phải tấn công trước ngay. Giáo sư đã nắm được một số tin tức, xin với tổng thống cho người tin cần liên lạc thường xuyên với giáo sư và cho phép giáo sư hành động. Giáo sư cho rằng cơ hội đã đến rồi, giáo sư không thể chờ đợi được nữa, muốn cho bọn Việt Cộng một đòn thật đau. Em hoàn toàn đồng ý với giáo sư và xin tổng thống chấp nhận lời đề nghị của giáo sư. Sau này, ta có thể rút giáo sư về cái quản viện đại học Huế vì chúng ta rất cần nhiều người của ta nằm giữa bọn thanh niên hay nổi loạn, không biết sợ ai đó. Đối với bọn này, nếu em biết rõ thằng nào hoạt động chống đối em sẽ bắn chết không thương tiếc, còn những đứa khác em sẽ bắt vào lính tất, cho chúng hết hy vọng đi theo Việt Cộng.

• Nếu tình hình có gì mới, em xin kính trình ngay với riêng tổng thống và anh Nhu. Còn bản báo cáo tình hình mọi mặt của Trung phần em gửi kèm theo đây đề tổng thống đưa cho các quan chức Mỹ xem. Tất nhiên trong bản báo cáo ấy, em không nói hết cho người Mỹ biết được, vì họ có thể đánh giá sai về những cố gắng hoạt động của gia đình ta, từ đó có thể ảnh hưởng đến sự gia tăng viện trợ của họ cho chúng ta và có thể dẫn tới họ đòi chúng ta phải chia sẻ quyền hành với những kẻ ngu xuẩn khác. Em không giấu tổng thống sự khó chịu của em đối với những nhân viên điều tra riêng của người Mỹ cứ thọc vào những chuyện riêng của gia đình chúng ta và sự sáo nhảm mọi nơi.

• Em kính xin tổng thống cử cho em một người có tài năng vừa có thể giúp đỡ em trong mọi hoạt động bí mật phụng sự tổng thống và quốc gia, vừa có thể phối hợp với giáo sư Lê Mậu Thành ngăn chặn những hoạt động đang gia tăng của Việt Cộng và tấn công lại chúng.

Một lần nữa, em cầu Chúa lòng lành ban phước cho tổng thống và các anh.

Kính thư,

NGÔ ĐÌNH CẦN

Diệm đọc xong thư của tên lãnh chúa Trung phần, có vẻ suy nghĩ, lẳng lẳng đưa lá thư cho Ngô Đình Nhu. Mấy phút sau, hẳn quay sang hỏi Trần Lệ Xuân :

— Tháng này... thím đã chuyển tiền thêm cho các ngân hàng ở nước ngoài chưa?

— Dạ, đã chuyển rồi. Ngoài hai ngân hàng Mỹ, một ngân hàng ở Hồng Kông, một ngân hàng ở Thụy Sĩ, một ngân hàng ở Pháp, em mới mở thêm một tài khoản nữa ở ngân hàng La Mã.

Hắn gật đầu, bằng lòng:

— Gửi ở Mỹ ít thôi, nên gửi ở Thụy Sĩ và La Mã.

Đợi Nhu đọc xong lá thư, Diệm hỏi:

— Chú đảm bảo không ai biết được cái đường hầm bí mật của chúng ta đấy chứ? Thế còn cái lão Hoa kiều ở đầu đường hầm có thể tin được không?

Ngô Đình Nhu đáp:

— Anh yên tâm. Lão Hoa kiều ấy biết rằng hở ra sẽ mất đầu. Em đã bảo thẳng với hắn như vậy. Tháng này là thủ túc đặc lực của em, em hiểu biết tính nết nó, em lại cho nó nhiều tiền.

★

Ở phòng họp, mấy tên trùm tình báo Mỹ dờ däu cho Ngô Đình Diệm: Lén-Sđen và giáo sư Phi-Sin đã ngồi đợi anh em họ Ngô. Diệm tươi cười đưa bàn tay ngắn ngắn ra bắt tay chúng. Trần Lệ Xuân cũng đẩy Lệ Thủy ra sân đình chơi, đi theo anh chồng và chồng vào phòng họp. Khi bắt tay Lệ Xuân, Phi-Sin cố tình nâng tay ả đặt lên môi vừa kiểu cách, vừa tình tứ thật mâu thuẫn với dáng người to béo không thanh lịch chút nào của hắn. Ngô Đình Nhu vờ như không để ý đến.

Diệm đã giấu bức thư của Ngô Đình Cần đi và đưa cho Lén-Sđen bản báo cáo. Trong khi Lén-Sđen chăm chú đọc bản báo cáo, Diệm quay sang nói nhỏ với Nhu:

— Tôi và chú không thể rời khỏi Sài Gòn được. Nhưng trong gia đình chúng ta phải có một người ra với chú Cần để chú Cần yên tâm. Tôi rất thương chú ấy. Ngày mai, chú gặp anh Thục, đề nghị anh Thục ra thăm chú Cần mấy ngày...

Phi-Sin cũng chuyện to, chuyện nhỏ với Trần Lệ Xuân về mấy buổi dạ hội do Hội phùng người Hoa Kỳ bạn của Việt Nam tổ chức:

— Bà là hoàng hậu trong buổi dạ hội đó. Bên cạnh bà, tất cả những vẻ đẹp khác đều mờ đi. Tất cả những người có mặt buổi đó đều cảm thấy ông nhà thật là diễm phúc lớn.

— Thế còn các ông?

— Đối với chúng tôi, chúng tôi thấy vượt hàng vạn cây số sang đây đã không ưong. Tôi đã đi nhiều: Pa-ri, Tô-ky-ô, Ha-oai, Băng-cốc, Ma-ni... nhưng chỉ có ở đây...

Hắn buông lửng câu nói và Trần Lệ Xuân mỉm cười.

Lén-Sđen đã đọc xong bản báo cáo của Ngô Đình Cần. Hắn không thỏa mãn:

— Bản báo này nói nhiều đến những hoạt động của ngài đại diện Trung phần quá. Tôi e ông ấy nói hơi quá về mình và những cố gắng hoạt động của ông ấy không thực đạt được kết quả như chúng ta mong muốn. Theo những báo cáo riêng mà tôi nhận được của nhân viên C.I.A. từ ngoài đó gửi về, tình hình Trung phần xấu đi tởi tệ và ngài đại diện Trung phần đang gặp nhiều lúng túng. Ảnh hưởng của Việt Cộng ngày càng lan rộng. Ảnh hưởng của ta đang co về mấy thành phố và thị trấn. Những người trung thành với chúng ta chỉ là những người chúng ta trả tiền. Tôi có những con số và sự việc cụ thể trong tay. Tổng thống Ai-xen-hao-ơ rất không bằng lòng khi thấy kế hoạch chúng ta năm năm nay không triển khai được hơn mà còn bị vỡ từng mảnh. Xin lỗi tổng thống, đôi khi tôi có ý nghĩ ông em ruột ngài ở ngoài Trung phần không được lòng dân và khả năng khó đảm đương được việc thực hiện kế hoạch của chúng ta trên một vùng đất đai rộng, hiểm trở như vậy. Nếu tình hình xấu đi, tôi lo trong năm tài chính tới, chúng tôi khó xin được Hoa Thịnh Đốn duy trì sự viện trợ như hiện nay. Tổng thống và các nghị sĩ ở Hoa Thịnh Đốn đòi hỏi chúng ta có những tiến bộ rõ rệt.

Ngô Đình Diệm bối rối:

— Chúng tôi vẫn giữ vững được chính quyền trong tay chúng tôi. Các ông biết đấy, chú Cần đã làm hết sức mình.

Trần Lệ Xuân thấy cần phải đỡ lời anh chồng:

— Bón phận người Hoa Kỳ là phải giúp đỡ chúng tôi hơn nữa. Bởi vì nếu chúng tôi không giành được thắng lợi thì danh dự Hoa Kỳ, nước đồng minh vĩ đại của chúng tôi cũng không còn.

Lên-Sđen quay về phía Lệ Xuân :

— Thưa bà, bà nói thực chí lý nhưng tôi cũng xin thưa với bà là người Hoa Kỳ chúng tôi là những người rất thực dụng !

Không hiểu câu nói của Lên-Sđen có hàm ý sâu sắc gì mà cuộc họp lặng đi. Ngô Đình Nhu dụi mắt lau mồ hôi thấm tay vào chiếc gạt tàn, phá tan bầu không khí nặng nề.

— Chúng tôi sắp mở cuộc tấn công toàn diện vào các thế lực chống đối và Việt Cộng. Người của chúng tôi nằm trong hàng ngũ Việt Cộng cả ở vùng nông thôn rừng núi, cả trong các tổ chức quần chúng ở thành phố, đã sẵn sàng hành động. Chúng tôi sẽ đảo ngược lại tình thế nhanh chóng. Chúng tôi nhất định sẽ tiến hành bình định thành công, trước hết là miền Trung.

Phi-Sin hướng về Ngô Đình Nhu :

— Chúng tôi hoan nghênh những hành động cương quyết đó của các ông.

Ngô Đình Diệm nói :

— Ở đây, tôi và các ông gặp nhau dễ dàng. Các mạng lưới bí mật của chúng ta hàng ngày có tin đưa về nơi ngài Lên-Sđen, nơi chú Nhu, nơi ông Trần Kim Tuyền... Nhưng chú Cần ở miền Trung không có những điều kiện thuận lợi như chúng ta, lại thiếu người giúp đỡ, tôi thấy cần phải cử người ra giúp đỡ chú ấy.

Lên-Sđen gật đầu :

— Đúng, và chúng ta phải có một kế hoạch thật cụ thể để hướng dẫn ông đại diện Trung phần dựa vào đó mà tiến hành. Mục đích chúng ta vẫn không thay đổi : phải đánh phá đối phương từ trong ra, từ ngoài vào, khắp mọi phía, khắp mọi nơi, bằng mọi cách, bằng mọi vũ khí để làm chia rẽ, tan rã hàng ngũ đối phương, tan rã trong từng tổ chức, trong từng con người đối phương, tiến tới tiêu diệt hoàn toàn đối phương, bình định xong miền Nam Việt Nam này, chuẩn bị cho những kế hoạch vĩ đại khác. Đối với chúng ta, chỉ có mục đích là đáng kể, còn phương tiện nào cũng tốt. Chúng ta vẫn phải thực hiện bằng được kế hoạch đã được thông qua từ Oa-sinh-tơn. Trong tình hình mới này, chúng ta phải tiến hành thận trọng

hơn từng bước một. Tôi đề nghị giáo sư Phi-Sin phác một kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình Trung phần cho ông Cần. Tuần tới phải xong bản kế hoạch đó.

Ngô Đình Nhu hỏi :

— Còn việc thực hiện ?

Lên-Sđen đáp :

— C.I.A chúng tôi sẽ đổ đầu việc thực hiện kế hoạch đó. Chúng tôi sẽ đề nghị cơ quan viện trợ kinh tế Mỹ chi vào đó 50 triệu đô-la.

Trần Lệ Xuân rặng rỡ, mỉm cười nói nhỏ với Phi-Sin :

— Có những bạn đồng minh như Hoa Kỳ, chúng tôi thấy hoàn toàn tin tưởng.

Lên-Sđen vẫn nói, lời lẽ dứt khoát như những mệnh lệnh :

— Tôi đề nghị cử trung tá Tô-ma và ông giám đốc Sở nghiên cứu chính trị và xã hội Trần Kim Tuyền ra gặp ông Cần vừa đề nghị cử thêm tình hình miền Trung, vừa đề truyền đạt lại ý kiến của chúng ta thể hiện trong kế hoạch đó. Mọi hoạt động của chúng ta phải thể hiện sự thống nhất Việt — Mỹ.

Ngô Đình Diệm nói :

— Chúng tôi hoàn toàn đồng ý. Tôi sẽ cử một người thân tín nữa ở hẳn bên cạnh chú Cần, làm cố vấn đặc biệt cho chú Cần :

Lên-Sđen hỏi :

— Thưa ngài, ngài định cử ai ?

— Phan Thúc Định.

Mọi người nhìn Ngô Đình Diệm. Ngô Đình Diệm nói rõ ý mình hơn :

— Sở dĩ tôi cử Phan Thúc Định vì Định trung thành theo tôi từ Hoa Kỳ về. Trải qua nhiều thử thách, những lúc khó khăn nhất như hồi 1955, Định là một trong những người đã không rời bỏ tôi, đã giúp tôi được nhiều việc. Anh ta có học cao, hoạt động giỏi, có thể giúp chú Cần tổ chức những mạng lưới bí mật, thủ thập tin tức nhanh chóng như đã giúp tôi. Anh ta lại là người đã từng về nước